Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

9 đồng

Đọc trong số này

NHÂN LOẠI VỚI NHỮNG THỬ THÁCH MỚI
NGUYỄN TẠO LÂM

NGƯỜI ĐƠI TẠI VIỆT-NAM
JOHN STEINBECK

NGƯỜI MỸ ĐANG NGHĨ GÌ VỀ V.N.
Đặc phái viên Sống viết từ Mỹ

1 VỤ ÁN TÌNH HAY 1 VỤ CƯỚP TIỀN
LÊ HÙNG

Đu từ Lê : THỞ DỐC. Nguyễn Thụy Long ĐỌC ĐƯỜNG VỀ MIỀN TÂY. Anh Quân 1 CHUYỆN CƯỜI RA NƯỚC MẮT. Anh Hợp ĐOÁN SỐ TỪ VỊ HỒ CHÍ MINH Và những bài vở thường xuyên.

CHỦ NHIỆM : CHU TỬ — TỔNG THƯ KÝ : ĐẶNG GIAO — SỐ 668 NĂM THỨ 4 RA NGÀY 9-4-67

HH 2g15 sáng nay 7-4-67, lửa chiếu xăng Shell của quân đội nằm cạnh quốc lộ số 1 Biên Hòa đã phát cháy dữ dội cả ngọn lửa đã lan qua kho chứa dầu ESSO gần đó cho khoảng 3g30. Sáng nay ngọn lửa mới được tắt hẳn.

Tướng Thiệu tuyên bố sau vụ quân Bắc Việt vượt tuyến đốt đồn và tấn công Quảng Trị :

QUÂN - ĐỘI V. N. C. H. CÓ THỂ VƯỢT BẾN HẢI TẤN CÔNG B V

Tướng Kỳ, Tướng Viên Tướng Loan cấp tốc ra Q. Tr

Thủ Đức (74).

«Tất cả mọi biện pháp trả đũa cần thiết sẽ được áp dụng đối với VC vừa vượt sông BẾN HẢI tấn công và đốt phá ngày hôm qua tại VNCH tại xã thôn BÌNH LƯƠNG».

Trung tướng Thiệu cho biết như trên trong dịp tiếp xúc với báo chí sáng nay tại trường Bộ binh Thủ Đức.

Phái viên Sống hỏi : «các biện pháp trả đũa có bao gồm việc đóng đường hộ tấn công Bắc Việt qua sông Bến Hải không ?».

Trung tướng Thiệu đáp : «có, nếu cần ». Cũng sáng Thiếu tướng Kỳ và Đại tướng Viên đang có một tại vùng giới tuyến để có một quyết định phản ứng trả đũa».

Về vụ 3 tiểu đoàn VC 802, 803 và 804 đổ bộ ngày 6 Quảng Trị vừa tấn công và phá kích vào thị HC Q. Trị giết thoát chạy 216 đồng bọn bị giam ở lao xá Quảng Trị, đồng thời tấn công vào hậu cứ của Trung đoàn 1 và 3 của ta đóng ven quốc lộ số 1 trên đường Huế-Quảng Trị gây cho ta 100 chết trong đó có vị Trung đoàn trưởng trung đoàn 3 và khoảng 200 người khác bị thương. Trung Tướng Thiệu nói đó là tình Quảng Trị sắt vì tuyến 17 nhất mong gia quan niệm vụ Quảng Trị cũng như những vụ VC đặt chân nổ tại Saigon hay tấn công vào bắt cứ một tỉnh nào đó vậy thôi. Trung tướng Thiệu nói rõ không cho rằng đó là cái mình thức tuyên chiến của Bắc Việt kể cả vụ Việt Cộng đem quân qua khỏi vượt sông Bến Hải, chúng đã nhiều lần cho Sư đoàn 324B xâm nhập vùng phía Nam vùng phòng quân vì cũng như từ bao lâu nay vẫn xâm nhập qua vùng biên giới Việt Lào, Việt Miên. Trung tướng Thiệu nhấn mạnh vụ Bến Hải là một hành động khiêu khích nặng nề và chỉ nhằm gây bình động trả đũa thích đáng.

Trả lời một câu hỏi của báo chí liên quan đến cuộc hầu cứ tổng thống sắp tới Trung Tướng Thiệu cho biết quân đội sẽ không để cử một quân nhân nào ra ứng cử và vẫn tuyệt đối giữ quân đội, mà quân nhân đều có quyền ứng cử với tư cách cá nhân Trung Tướng Thiệu nói : 1 binh nhì cũng có quyền ứng cử sao khi qua các thủ tục cần thiết.

Trung tướng Thiệu tuyên bố lại lời các báo hỏi là ông cố ra ứng cử hay không.

Buổi tiếp xúc khóa 23 Thủ Đức sáng nay có sự tham dự của TT Nguyễn Văn Thiệu nguyên LQ thiếu tướng Linh quang Viên Tổng Ủy viên An Ninh thiếu tướng Bùi hữu Nhơn Chủ tịch trường Thủ Đức và 1 số các vị trường lãnh, ký viên trong nội các chiến tranh và ngoại giao đoàn.

Buổi 12 giờ ngày hôm qua, Thiếu tướng Kỳ như các khóa trước với những bài diễn văn ngắn trước các Thiếu tướng Nhơn và Trung tướng Thiệu.

Trong khi đó người tin tức vùng 1 chiến thuật cho biết rằng sáng sớm nay 7-4 tại Huế một cuộc họp mặt vị VC của Tổng Bến Hải đã được tổ chức trong đồn Mang Cá giữa T1 Kỹ Đại tướng Viên, Thiếu tướng Nguyễn đức Thắng Thiếu tướng Trần thanh Phong, Cố vấn tướng Nguyễn ngọc Loan và thiếu tướng Hoàng xuân Lãm. Chuẩn tướng Nguyễn Cường Trưởng công 1 số tướng lãnh Mỹ. Mục đích buổi họp giữa phái đoàn quân đội và tướng lãnh trung vùng 2 vị trưởng tại vùng 1 là để đi tới một quyết định về vụ V.C. có tính khiêu khích tại Bến Hải

quan vượt Bến Hải tiến chiếm một tiền đồn canh sát.

Theo tin VTX ngày khi tới phi trường Phú Bài, Thiếu Tướng Chủ Tịch công các vị Tướng Lãnh đáp ngay phi cơ trực thăng tới đồn Mang Cá. Nhân đây thiếu tướng Hoàng Xuân Lãm đã trình bày diễn tiến cuộc tấn công phục kích đồn dã địch của địch vào tỉnh Quảng trị, cùng hai đồn Đa Krông đồn 1 và Trung đoàn III thuộc Sư đoàn 1 vào đúng giờ thiệt hại trong binh chủng và lính.

Nguồn tin hữu quyền cho biết ngoài việc thăm viếng và huyết tính binh sĩ, một cuộc họp mặt kéo dài 30 phút đã diễn ra tại đồn Mang Cá giữa các tướng tỉnh V.M. dường như để định việc thái độ của chính tướng xử trên nguyên tắc quân sự do nhà tướng quyền miền Bắc chủ xướng.

Sau đó, TT Kỳ và phái đoàn tướng lãnh đã đến thăm những nơi xảy ra vụ đụng độ : Tiểu khu QĐ, Đại đội phòng binh khu đoàn TĐ 1 đóng tại Lavang tại Quảng Trị.

Tại nơi cây VC đã đốt cháy tại 2 quán cà phê U.17 và gây tổ thương cho ta 120 binh sĩ Thiếu Tướng Kỳ vàng đã cây số 17 trên đường Huế Quảng Trị. Đây là nơi đóng quân của Trung Đoàn 3 và là Lý VC đã cho Thiếu Tá Nguyễn văn Đẩy Trung đoàn Trưởng đã tới tử Saigon bình chiến cùng ngày (D. Phát)

Tướng Lãm tuyên bố sau các vụ ngang ngược của Bắc Việt

VÙNG PHI - CHIẾN KHÔNG CÒN NỮA

sẽ có nhiều biện pháp mạnh

SAIGON 7-4.— «Giờ đây vùng phi quân sự không còn nữa. TS Uỷ Hội Quốc tế kiểm soát Đình chiến đã rút về Huế, không còn kiểm soát Vùng giới tuyến. Vùng này đã phân hoá trở ngại vì đã có hai, hay ba xe bị mìn của Việt Cộng. Việt Cộng tuyên truyền là cần xe đi hàng ngày chuyển lực lượng quân đội của ta để phân ứng và giải tán. Việt Cộng đã gia tăng phá hoại các trục lộ và chống công nhân phá hoại triệt để cuộc bầu cử của ta tại hạ đồng cơ sở thôn xã.»

Được hỏi về trường hợp khi cần trên kích địch, chiếu tố VN CH có thể vượt theo VC đánh bằng qua vĩ tuyến không ? Thiếu tướng Tư Lệnh Quân Đoàn II đã trả lời : «nếu trường hợp nầy nào xảy ra như vậy.

Sau cùng Thiếu tướng Tư lệnh cũng xác nhận rằng : «tình hình quân sự miền Trung có phần nặng thích đến mạnh hơn lực chiến hơn trước đây vì VC đã tăng thêm Tại Quảng Nam và ở Hội An, địch tiếp tục mạnh ở phía Nam, khu vực quế dịch tại phía Bắc, Việt Cộng muốn bắc giật chủ lực ta hiện đang đánh chống ở vùng Núi Hành Sơn để quay một phía Khu vùng và bảo vệ Đà Nẵng. Bắc Việt Cộng đã đưa 1 cương quyết đưa tổ toàn lực thực hiện bằng được vùng quyết Sạch VC tại phía bắc. Và hôm ngày tư hôm nay một lực lượng quan trọng của ta đang được nên về phía Nam Quảng Nam để trực lượng của đơn vị chính huy thuộc trung đoàn 3 VC».

Sau vụ Quảng Trị

Ngoại Trưởng Đỗ xác nhận : V N C H dành mọi biện pháp tự vệ

SAIGON 7-4(VTX) Bác sĩ Trần văn Đỗ, Thủ tự viên Ngoại giao, đã tuyên bố đến sự chính phủ VNCH có thể xử dụng tất cả mọi phương tiện sẵn có để ngăn ngừa sự tái diễn những vụ lính BV vượt sông Bến Hải.

Trong cuộc phỏng vấn với phóng viên đài Saigon, Ngoại Trưởng cho biết Chính phủ VNCH đã chính thức gửi văn thư đến UHQT Kiểm Soát Đình Chiến để phản đối lính Bắc Việt vượt sông Bến Hải 5-6 và chiến đấu Cảnh sát tại phía Nam của Hiền Lương, vì cũng đã công bố trước dư luận Quốc Tế về sự xâm lăng trắng trợn này.

Ông nói tiếp rằng đây là vụ xâm lăng điển hình của Cộng sản Bắc Việt vào lãnh thổ Nam Việt Nam.

«Bắc Việt không thể chối cãi được». Ngoại trưởng Đỗ nói : tiếp «mặc dù từ trước tới nay họ vẫn xảo ngôn luận điệu cho rằng VN CH và quân đội Đồng minh đã đàn áp và muốn tiêu diệt Bắc Việt».

Ngoại trưởng nhấn mạnh : «Vụ này của Hiền lương cho thấy sự khiêu khích của Bắc xâm lăng Nam VN».

Phát biểu quả chính phủ VNCH đã chứng minh và đã đặt sát chiến công quân tại chỗ.

Quân BV đã được quân VC hướng dẫn vào thị xã Quảng Trị để đặt Plactic ở 3 nơi nhằm gây người Mỹ.

Tổng Thư ký LH.Q hội đàm với

Đức-Giáo-Hoàng

PHAO LỜ VI VỀ VIỆT-NAM

LA MÃ 6-4 (UPI).— Năm thứ Sáu, tổng thư ký LHQ Thant đã từ Genève đến La Mã để mở các cuộc hội đàm với Đức giáo Hoàng Phao Lô VI về các vấn đề hòa bình VN.

U Thant ghé lại La Mã trong 4 tiếng rưỡi đồng hồ trên đường sang Tích Lan khởi sự một chuyến công du tại 5 quốc gia Á Châu.

U Thant đã tới thăng vấn phòng của ngoại trưởng Y Amintone Fantani. Sau đó ngoại trưởng Fentani tuyên bố với báo chí rằng U Thant trong việc này tìm hòa bình tại Việt Nam.

Ngoại ta chưa có tin tức về vụ thảo thất của thường đàn Mỹ trong cuộc tấn công vậy. Rất nhiều chắc nó đã gửi dưới các nơi cư trú của Mỹ trong hộ không gây sự thật hại vật chất nào.

Tin từ Saigon cho hay tại đàn của quân BV vào thị xã Quảng Trị có tầm quan trọng từ trước đến nay.

Sự tiến thất về nhân mạng và vật chất nhân vào các cơ sở quân sự vuanh thị xã Quảng Trị, khá nhiều cái tư trừ số khôi chưa thể có được.

Bên thắng cáo quan sự Mỹ cho hay sự tiến thất nhân mạng khi quân BV tấn công vào Quảng Trị, là 10 người chết và 8 bị thương trong hàng ngũ cố vấn và phòng binh Miền Việt Nam.

— CÁC NƠI TRÚ ẨN CỦA MỸ BỊ GÀI HÀNG LOẠT PLACTIC : 18 CÓ VẤN THƯƠNG VONG

SAIGON 7-4 (AFP).— Các đơn vị Chính quy BV đã tấn công thị xã Quảng Trị vào thứ Năm vừa qua. 250 tên binh đã được quân tấn công phòng thích và ngoại ra quân địch đã gây hư hại 3 khu vực dân cư của Mỹ.

Người ta chưa có tin tức về vụ thảo thất của thường đàn Mỹ trong cuộc tấn công vậy. Rất nhiều chắc nó đã gửi dưới các nơi cư trú của Mỹ trong hộ không gây sự thật hại vật chất nào.

Tin từ Saigon cho hay tại đàn của quân BV vào thị xã Quảng Trị có tầm quan trọng từ trước đến nay.

Tin tức cho hay một trung đoàn BV đã tấn công vào thị xã Quảng Trị có 2 trung đoàn quân chính phủ và các đơn vị bạn tăng đóng. Đặc biệt A số 1 và đi binh quân.

2 khẩu trọng pháo 105 ly, đã thiệt vận 19,113 và 29 quân xa đã bị hoàn toàn hư hại hay bị phá hủy vì cuộc tấn công của quân BV và VC

Pháo binh quả chính phủ VNCH đã chứng minh và đã đặt sát chiến công quân tại chỗ.

Quân BV đã được quân VC hướng dẫn vào thị xã Quảng Trị để đặt Plastic ở 3 nơi nhằm gây người Mỹ.

PHIM ĐEN TRẮNG VỤ VC TẤN CÔNG THỊ XÃ QUẢNG TRỊ :

Thường dân thị xã Quảng-Trị bị Việt Cộng khủng bố la liệt

có gia đình 9 người chết hết

— Anh em Cảnh Sát Dã Chiến 333 Quảng Trị biến thành hàng rào lửa cứu nguy Tòa Hành Chánh.

SAIGON 7-4 Tiếp theo tin đã loàn, trong đêm 5 rạng 6-4, một trung đoàn tăng cường lính chính quy BV đã nhất loạt tấn công thị xã Quảng Trị và hậu cứ của Sư Đ 2, 1 Bộ Binh và chi đoàn 317, 117 Thiết quân vận trên đồng trên đường Quảng Trị — La Vang và cây số 17, Quốc lộ 1 (cách Huế 17 cây số, trên đường Huế Quảng Trị). Sau đây là chi tiết.

Mon men đến cách tòa Hành chánh 150 ioth

Chiếu tối ngày 5-4, một nguồn tin tình báo tối khẩu được gửi đến : Tỉnh Ủy VC Quảng Trị đã hô một phát trăm hồn tốc về tỉnh hành quân sự tại thị xã này.

Sau khi đánh giá người tin tức Trung tá Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Quảng Trị đã số thể kết luận rằng. VC sẽ quấy rối hoặc tấn công thị xã trong vòng 24 tiếng đồng hồ.

Ngay khi ký ông cho các đơn vị thuộc lực lượng cơ hữu của tiểu khu chuẩn bị bảo động đồng thời cho lệnh Biệt đoàn 333 Cảnh sát dã chiến lưu vượt chặn tại các cửa ngõ thành phố trong trường hợp lệnh báo động ban hành.

Thiếu tá Bảo, chỉ huy trưởng Biệt đoàn 333 cảnh sát dã chiến, sau khi nhận được lệnh thượng cấp đã cấp thời cho tăng cường nhân viên canh gác tại các yếu điểm, và quân số cần lại cũng được lệnh chuẩn bị tác chiến.

Nhà cầm chân bị sẵn sàng, nên sau đợt pháo kích đầu tiên vào thị xã Quảng Trị lúc 1 giờ 15 sáng, các chiến sĩ của 333 phải nhận được ngay địa điểm đặt súng nặng của địch. Thiếu tá Bảo lập tức cho lệnh đại đội súng nặng của 333 phản pháo vào các địa điểm đặt súng các VC. Động thời thiết lập một «hàng rào lửa» ngay một ngõ ngã VC vừa đến.

Cùng lúc, các đơn vị Cảnh sát dã chiến được điều động tới các yếu điểm để làm «cái chặn», và 1 trong các toán này đã chạm súng kịch địch ở bên bờ sông, cách Tòa hành chánh lối trên 100 thước.

Kết quả, các chiến sĩ Cảnh sát dã chiến, tuy là một lực lượng bán quân sự nhưng đã chiến đấu mạnh dạn đồng và phối hợp với quân đồng mưu toan đặt súng Tòa Hành Chánh cách, nếu các chiến đồng có cả Đại bác 57 ly yểm trợ và nhất bư mất một cây trung liên của Cảnh sát dã Chiến.

Tại đây anh em Cảnh sát dã chiến cho mục kích Việt Cộng đặt Đại bác 75 ly từ bên kia sông thôi qua Tòa hành chánh Quảng trị. Có tất cả bốn trái trúng tòa nhà bê tông của tòa hành chánh, nhưng đã gây hư hại nặng. Tự đinh cho Trung Tá Tỉnh Trưởng ở ngay bên tòa hành chánh nhưng có nhiều cây lớn bay kín mặt tiền nên VC không thể thực hiện tác xạ vào đây.

Lùa phạm nhân tâm bia đỡ đạn

Theo lời thuật của Thiếu Tá Bảo, chỉ huy trưởng Biệt Đoàn 333, thì VC vừa đã ưu toan tấn công nhà đèn ngay từ giờ phút đầu, nhưng bị lực lượng an ninh tại đây đẩy lui.

Chỉ riêng có lao xá Quảng trị, vì có một Giám thị và địa phương quân canh giữ, nên chúng đã đặt pháo được và mở khóa thả hết số phạm nhân bị giữ tại đây.

Ngay khi ký, chúng lùa một ít phạm nhân làm bia đỡ đạn để chàn qua Tiểu Khu và địa điểm đặt súng đại bác 155 ly.

Cũng cần nói rõ, lao xá đồng nay bên cạnh Thành Nội Quảng Trị, nơi Tiểu Khu và Phòng binh trấn đóng, và chỉ cách nhau một bức tường.

Một chiến sĩ phòng binh thuật lại rằng hai khẩu 155 ly đang khạc đạn phản pháo Việt Cộng thì các chiến sĩ phụ trách hai khẩu nầy phát biểu bọc VC lọa qua đường và nhảy xuống cách « Biệt súng » của bọ có không từ hai đầu ba thước. Lập tức, bọ ngược cuộc pháo khích để xử dụng súng cá nhân và lựu đạn « mão » tại chỗ.

Một tên Việt Cộng cầm súng B 40, loại có thể «thổi hơi cây 155 ly một cách dễ dàng, bị các chiến sĩ phòng binh bắn gục trước khi ý «thổi» viên đạn được nạp sẵn trong súng. Những Tên cầu lại, khuất đều là phạm nhân vừa được chúng giải thoát nên chỉ được cấp phát lựu đạn và chất nổ cũng đã bị quét ngã hết khi vừa nhảy, được qua trong

Vòng cung có hày tên chết tại bên «hiệt súng của 155 ly, và anh em phụ trách khẩu đội nầy một số phòng binh tiểu B.40, một thương binh.

tấn sát cả thường dân

Thiếu trưởng Hoàng xuân Lãm, Tư lệnh Vùng I chiến thuật, thân mật vỗ vai các anh em Chiến sĩ phòng binh và thăm : « Phòng binh mà cũng tác chiến hay quá hỉ ! »

Kết cuộc, thấy bọn đi đâu gục hết bọn ở sau liền thối lui, mạnh tên nào tên đó chạy, và em nào đợt nhập thành nếu của chúng kể như bất thành.

Vẫn theo tin điện của các phái « ên VTX, bọn VC đã tấn công địch bóa bài vào thành phố rên một số đã trên» nhà của đồng bào ở Xómtre và một vài nơi khác. Có lối thường dân bị thiệt mạng và bị thương nhưng hiện chưa có con số chính xác. Trong số nay, có gia đình chín người, gồm 2 vợ chồng và 7 đứa con, đã bị chết hết.

156 VC BỊ HẠ SAU TRẬN QUẢNG TRỊ

CẦU HIỀN LƯƠNG LÃNH một lúc 8 quả đại bác

QUẢNG TRỊ — Ngày 6-4 hồi 2g50, VC tấn công một lúc :

a) Bộ chỉ huy Tiểu khu QT, vị trí TĐ Phước hòa và Mao Xá vị trí 3 QT.

— Tại Tiểu khu, ta đã hạ được 12 VC tại chỗ bắt sống 1a VC và tịch thu 30 súng ca nhắc. Về phía ta thiệt hại trung bình.

b) Cầu Hiền Lương, cũng một lúc :

— Ta Lao X4, có 250 phạm nhân được VC Tẩu thoát.

— Tại vị trí trung đội Phòng binh ta là 7 VC tại chỗ, tịch thu hai súng ca đồng và ba súng ca nhắc. Bên ta có xp.

B) — Cùng giờ trên, VC tấn công Bộ Chỉ huy của 1 Trung đoàn Bộ Binh, vị trí của một Tiểu đoàn Tiểu binh và hậu cứ một Đại đoàn Thiết quân vận trù đóng tại đồi La Vang các 6 cây số Đông Nam Quảng Trị. Kết quả :

— Tại Bộ chỉ huy Trung đoàn ta ha 40 VC tại chỗ và tịch thu một số vũ khí. Bên ta bốn xe jeep và ba xe Dodge 4-4 hư phá cơ V12 bị đốt trong đoàn trường Thiệu và Nguyễn văn Ho by binh.

— Tại vị trí của Tiểu đoàn phòng binh, ta thiệt hại trung bình : có 10 xe du ngoại và hai khẩu súng 105 ly bị phá hư. Về phía địch, có 27 VC chết tại chỗ.

— Tại Chi đoàn Thiết quân vận ta thiệt hại trung bình : có tám thiết vận xa cháy và năm xe đã loại bỏ hư. Địch không số.

— Tại hậu cứ Chi đoàn Chiến xa ta thiệt hại nặng và có tám xe đã loại bỏ hư. Thiệt hại địch không số.

TƯỚNG VC NGUYỄN ĐÔN mất chức Tư Lệnh Q.K. 5

SAIGON 7-4(VTX).— Một sĩ quan cao cấp VC bỏ chánh tiết lý cho biết Trung tướng VC Nguyễn Đôn, tư lệnh Quân khu 5, đã bị mất chức và hiện đó TT VC Hoàng văn Thái thay thế.

Theo lời Trung tá VC Huỳnh Cự vừa về bài chánh ở Quảng ngãi Trung Hoàng văn Thái trong ngày 2 tháng giữ vai trò (phụ tá) cho trung Đôn đã (tiếp quản) mọi cơ sở lãnh đạo nay đã chánh thực giữ quyền tư lệnh quân khu 5.

Trung Đôn hiện không cho biết nhiệm vụ gì ở quân đội mà chỉ là Phó Bí thư Quân khu đy, chuyên lo hoạt động của Đảng.

Trong năm nhân lãnh trước đây VTX đã loan tin về việc Trung-Tướng VC Hoàng Văn Thái được giữ tư Bức vào tăng cường cho Quân khu 5 để đây mạnh hệ hoạch tác chiến theo nghị quyết 12 của Cộng sản Hà Nội.

Cũng theo tin của Trung tá Việt Cộng Huỳnh Cự thì Trương Đôn, giữ đây chỉ còn là cái bóng mờ và một số lớn cán bộ tại chân của trường Đôn, nay cũng đã bị thanh toán.

Đọc và cổ động Sống Chủ Nhật

ÁO THẤT VÍT

NƯỚC MẮT KIM CƯƠNG

Bản nhạc mới đi Kim Giang, dự ba đêm Đại nhạc hội do đy bảo nhân dân cung cấp nông thôn 18 chức với sự phối hợp của Bảo Bình sinh tên tại Đa soạn Sống trong ba đêm 12, 13, 14, tại bí nhạc « Nghệ Đô » nước mắt Kim Cương sẽ rớn sạch mọi đau khổ, tối hôn trong 3 vở kịch.

— Dưới bài máu ác
— Tôi là mẹ
— Người mua hy vọng

BÀI HỌC MỘT VỤ «TRẬU ĐÁNH»

Trong vụ Thái Độ xâm nhập ấp cư Trần Đa Tử, với tính thần thắng không kiêu, lại thêm giúp nhân tại Sống viết được bài hoàn chỉnh :

« Giữa lúc khiêu Giữa xâm lấp cái bùng bà, Trần đa Tử và anh em bạn Sống tả ý chân nan, thì bạn, ông Khu Tiêu Ác vẫn tin tưởng nói với anh em :

— Nhất định chưa là ở thắng, vì chúng ta có chính nghĩa, Nhưng có chính nghĩa sống chưa đủ, chúng ta cần có một cơ quan ngôn luận để giúp thêm vây, để bảo vệ chính nghĩa. Anh em cần phải mình thêm, mà sức mạnh thêm.

Nhưng bao chi nước mình, vẫn có thể gây áp lực với Chính quyền gây áp lực để luận ấy, bao chi dân nói lên tiếng nói của chính nghĩa. Nhưng nếu quyền vẫn bao chi dân nói lên tiếng nói của chính nghĩa, không vết lách gì nữa...

Qua nhiều chi nước, vì nước ta qua vẫn lắng, đã không kẻ không chống nổi lại có đặt ra.

Đặc biệt là trong vụ nầy sự ủng của bạn đọc, của dân ABC, không có chỉ đó thực thật nông nhiệt, không phải ông hộ xuống mà ông hộ thiết hàng của bạn. Riêng có cuối biểu thị ngày Chủ nhật, Sống nhận được 32 ngân của bạn đọc. Chẳng bao nhiêu thì dưới đây của giáo sư Lê văn Lương 213 đường Tự Do.

Thưa ông

Vừa là đọc ABC và thường xuyên bị hàm đọa đuổi chả tôi xin gửi đến ông 1000đ00 để nhờ ông vui lòng chuyển giúp đến tổ chỉ đạo Biên tỉnh với rồi cam tình tôn giáo đối với chủ trương trong vụ đuổi nhà đường Trần quang Diệu.

Kính chào ông
Lê văn Lương

Nhân viên Bưu Sàng lập hội Bảo vệ những người đi thuê nhà (Do bà Trần Kim Thoa điều chỉ tịch) hưng vận chưa được phép thành lập.

Về cuộc biểu tình dự định vào ngày mai chủ nhật, bạn đọc muốn biết, cuộc biểu tình vào được tổ chức hay tạm hoãn. ATV xin trả lời : Cuộc biểu tình bao gồm đại diện trong một đoàn thể đang đòi hỏi bảo vệ quyền lợi dân ABC. Đây vẫn là một thượng lưu, đã là vùng đông hàng lớn nay khu vực nhà, đất, vốn vùng đông hàng lớn nay khu vực nhà, đất vốn lắng đã rất lớn. Con số lớn nay, chúng ta vẫn tin, tuy biểu tình thì ở trong sẽ bị mang tiếng là «Kiên ABC». Do đó, ATV cố ngăn chúng ta tham hoàn cuộc biểu thái, nó thành lập cho một hội Bảo vệ những người đi thuê đất. Thay vì chúng ta phải tham hoàn cuộc biểu thái, Hội Bảo Vệ những người đi thuê sẽ kết nạp hàng triệu hội viên sẽ giúp các hội viên những điều dưới đây :

— Mỗi khi hội viên bị thua kiện, bị hàm đọa đuổi nhà, Hội sẽ đại diện cho hội viên để hòa giải, để điều đình và nếu hòa giải không đưtoc đưa, thì hội sẽ mướn luật sư bênh vực, hộ, sẽ đưa vụ tranh chấp lên trên mà bao cơ tranh đấu cho hội viên thời cung ý cho bọ. Bằng tiền nguyệt liễm mỗi tháng từ 10 đồng đến 50 đồng của các hội viên hội sẽ xây cất mới số nhà tạm trú để cho các hội viên bị trục xuất có thể tạm trú hoặc hội sẽ bàn lại cho họ thơ tiết thức gì trả giúp.

Tôm tại đây ABC chỉ của gần gần mỗi tháng 5, 10 đồng là có đủ mọi thứ bảo đảm, để khỏi bị đuổi nhà một cách oan uổng. Bao đảm có luật sư cho mướn bao đảm có cơ quan ngôn luận Tiếu tiếng bao đảm có nhà tạm trú sẵn bị vứt đồ đạc ra đường.

Tiếu bao vậy động thành hội Bảo vệ người ở thuê đã được thành lập. Xin đến ACB cấp tốc tên ở Bưu Sàng thời gian ngắn nhất, hội sẽ thành thức thành lập. Riêng số đi máy chập ngắn các bạn đọc hộ cuộc biểu tình thì ATV xin giữ bí mật lại các bạn, thì khi bạn nào muốn đăng hội vào quý hộ Bảo vệ nhân sự nước ở thuê.

I CÓ BIỂU TÌNH KHÔNG ?

Nhiều bạn đọc hỏi rằng mai có cuộc biểu tình của đến ABC như bao Sống đã loan tin không? Mỗi bạn đọc coi mục ATV hôm nay sẽ rõ

Phản đối B.V đã xua quân tràn qua Bến Hải đánh phá trái với tinh thần hiệp định Genève 1954

AO THẢ VỊT CỦA BẠN ĐỌC

Kể từ số này Sống Chủ Nhật có thêm một khu đất mới để bạn xả hơi trút tất cả những bực dọc khó chịu tai nghe mắt thấy ấm ức trong lòng mà chịu cóc nổi nữa thì viết ra giấy gửi đến đây. Mỗi tuần nơi đây

- CÁO LỖI
VÌ LÝ DO ĐẶC BIỆT CHÚ TỬ TẠM NGƯNG VUI BUỒN VỚI BẠN ĐỌC1 KỲ.XIN THÀNH THẬT CÁO LỖI

TẨM ĐẠI BÁC

BỚ GẠO

Mi cắp ở đâu, cắp kỳ thế ?!
Mi làm buồi bụng biết bao người !
Ba thiên một tạ, lo khâu mõm,
Một lịch ba cân, đâm đập nhỉ !
Kỳ khổ lo ăn, xoay vở mặt.
Binh nhóc trốn ngỳ chạy lung vòi !
Khen cho mi công thông minh đây
Cánh tài đành lắm tóm cổ Trời !

TRANG BỞP

Thúy sơn Hoài cổ

Chuyện phế người lẽ mình,
Ngồi xong phe xinh, trong thành đình Quan
Trụ thành mà đúc lưu tuần.
Biết bao nhân trí du quân nhân đi
Không may thời vận bất tề,
Bỗng đâu một trận vi Tây cướp tàn
Tàn cây, tiếng vang âm âm
Sông vang cửa động, khi làm mê, vâng
Ngọn cỏ lên hiệu lệ lung
Cờ cay nhương cùng đau lòng bát hiu.
Giang quanh tôi, gió đìu hiu
Dế lau thạch chẳng, khi lau thạ ch khác !
Chim bôn khóc, vượn năm than.
Chữa xa ai ở, đình Quan ai ngồi.
Thương đời da cùng bỗ hôi,
Thương sự Cầu cùng quất mình bương xơ
Thạch bia biết mấy bài thơ
Chữ nhỏ nét mực, rêu lo mờ tanh.
Xưa sao phong cảnh hữu tình,
Giờ sao nước biếc, non xanh kém mùi
Xưa sao phong cảnh có người,
Giờ sao ban cạy, giảng cười không vì !

PHẠM QUANG CÁNH

Saigon 28-3-1967.
Kính gửi ông AO THẢ VỊT.
Thưa ông,

Được tin ông dự định mở mục « Vịt của bạn đọc » vào số Sống Chủ Nhật tới tôi mạo muội viết gửi tới ông một chuyện vịt đầu tiên để tô sự đồng ý với ý kiến đó, tuy gọi là vịt, nhưng đây là thứ vịt có đủ lông đủ cánh thật 100o/o mà tất cả mọi người đều ngao ngán, thưa ông, nguyên nhân đề như sau :

Số là đường Lê Văn Duyệt nối dài tới Ông Tạ, Bây Hiền, có nhà giáp ranh thấp giế do một số binh sĩ Địa Phương Quân canh gác có một ông kẹ có cô con gái, tối hôm 27-3 cùng hai cô bạn nhỏm như ngoài đường bị đủ dáng chọc ghẹo sao đó, có nây về mec bố mẹ thế là hai ông bà nổi trận lôi đình bên thân chính cùng một tên thủ hạ thọt chân, thống lãnh 6,7 người vô trang súng ống, lựu đạn và 4,5 binh sĩ chưa kịp mặc quần áo, chỉ độ có quần đùi, áo mưa áo lành quân vào mấy xóm lân cận tìm lũ du đăng đám động đến lông chân con gái cưng của ông bà, Thực tiên họ vào ấp Lộc Hòa đường Thánh Mẫu nơi có tòa báo Xây Dựng, gặp một thanh niên (em một ông Đại Úy...) đang đứng trước cửa hông mắt, thế là họ nhào vào thụi cho chàng thư sinh nụ mấy quả tím bầm cả mắt, Đến khi mấy cô gái đi theo nói không phải họ mới thôi. Vị Đại úy anh của chàng thanh niên no cũng ông bố già chạy ra, nóng lòng vì con em họ vô cớ bị đánh mới mấy người hành hung vào nhà để phân trần phải trái thì mấy người lính nổi nóng lên cả đám nổ súng khiến dân chúng đứng quanh bị 1 phen hồi vía chạy tán loạn. Tiếc rồi cả bọn vác súng ống ra chặn ở đầu đường Thánh Mẫu, Lê văn Duyệt chửi thề ầm ĩ nói năng vô ý thức coi cả ấp Lộc Hòa toàn là trộm cướp và du đăng đục sẽ đem xe đến hốt vô phốt cho 1 chàng thanh niên (con của một ông công chức) đi xe Suzuki đến thăm đám đông linh trang súng ống rầm rộ chân trang ngăn ngại định quay lại, thế là theo lịnh bà mẹ và mấy cô con gái đi theo cả bọn nhao lại (chả vì bọn du đăng chọc mấy cô gái cùng cô tên đi Suzuki đem chạy vào ngõ ấy) Súng ống lên đạn rầm rầm, một tên đánh chàng ta túi bụi nhào xuống đất, lên gối vào ngang mặt khiến chàng kia muốn ngất xỉu mặt không còn hột máu rồi cả bọn trộm tốc xe áo dần về nhà giáp giới lúc ấy có xe cảnh sát đi ngang thì họ nổi lá chàng nây ăn cướp xe bị bắt. Dân chúng đứng quanh bàn tán và khi đánh hội trợ nạn nhân xong rồi mấy cô gái nhìn kỹ lại thì bỏa ra lại lầm nữa, chỉ sự bỗ mẹ chàng thanh niên đi Suzuki thấy con mình bị đánh đau mà chẳng dám nói năng gì, còn phải nau tì để bọ tha con mình ra. Vì hy sợ không dám chơi với súng đạn. Sau đó bọn người thích vác súng ra chiến trận không có địch thủ kia, lại đi lũng nữa, và lại đánh lầm thêm 2,3 cậu nhỏ mới lớn khác.

Kẻ hèn mọn này đứng trong đám đông hàng trăm người dùng xem từ đầu chí cuối cuộc phim «Vị Chúa đánh (người) dùng súng lựu đạn kêu răng rắc lại xỉu xuống co vò như con ếch nhỏ bị nhấp chân cho bình yên cho cái thân, co xên sút vào vỏ để mong hai chữ bình yên ấm nhưng kẻ hèn bé này. Ôi thời buồi tự do dân chủ này những Mỹ tử thân dân, sát cánh với nhân dân hàng ngày được nhắc nhở trên sách báo đài phát thanh lại bị một số người vô tính hống hách, tự ái rồn chả đặp một cách bẩn bựa ngay tại một ấp chỉ cách lân cận Sài Gòn vài trăm thước nơi cũng có khá nhiều Sĩ quan cũng như công chức cao cấp thì thử hỏi những thôn ấp xa xôi chắc những người đó sẽ là những ông trời muốn bắn ai thì bắn muốn giết ai thì giết, những người dân sống nơi đó chắc còn khổ sở gấp vạn lần những điều Báo Sống viết trong mục Sống đã nghe. Sống đã đến và Sống Báo Sống viết trong mục Sống đã nghe. Sống đã đến và Sống đã thấy. Cái thói buồi chiến tranh giặc giã này đất nước đã đang cần những tay súng ở chiến trường thì bọn người đã mày mân hay chọc chọt được phụng sự an nhân tại lậu Phương lại đem súng ra để làm đề ụ hếp dân lành thật là một một sự phân bội ghê tởm đối với các chiến sĩ đã và đang hy sinh vì chánh nghĩa. Hỏi ông so thá vịt cốc sự một ấp lực nào cầu xin ông kêu ầm lên một tiếng để cho những kẻ mới có tí chút quyền hành đã tự coi mình như là bố đẻ coi thiên hạ như rác bỏ bớt cái tính tự tôn đi thì hương dân đỡ khổ biết bao cũng như đề bảo hiệu cho những vị cao cấp nhất ở Trung ương tìm cách loại trừ những kẻ đang phá hoại chính sách và nền dân chủ mới nhen nhúm có như vậy độc giả sẽ thương Sống yêu Sống và cổ động không cho Sống và điều chắc chắn là độc giả sẽ ủng hộ I hay hơn nữa vào Sống Chủ Nhật mà không tiếc một tý tỷ ông cự nào cả...

Trân trọng kính chào ông.
Một người dân cạnh nhà giáy thép gió.

GẠI MẮT

Nha Trang 24/3/1967
Kính ông « Nói chuyện với đầu gối »
Hòa nhịp với chiến dịch bài trừ nạn « vén cu đái đường » của Sống, tôi long trọng xin phép ông được nói chuyện với đầu gối (diều quí báo) một phát về nạn « é » bây vào học đường I !

Cả 2 tai nạn trên đều là những tệ bệnh xã hội mặc dù là « cây nhà lá vườn » cũng không còn đủ lý do để tồn tại ở thời kỳ này.

Hy vọng ông sẵn sàng cho « gối đầu gối » được nghỉ ngơi một lần để nhường mấy vị làm cho kẻ hèn này ?

NHỮNG ĐIỀU TRONG THẤY CÀNG ĐAU ĐỚN LÒNG

Được tin mấy em phi báo :
— Thầy ơi thầy ! Lớp mình bị ném bom
Loại bom «giao chỉ» 5,7 mê ga bom
Thoại nghe tôi mỉm cười chưa tin.
Dân tộc mình đâu đã mất «Origine»
Cả ngẩn rồng chấu tiên !
Cũng cùng hồng chữ lạc !
Đối với liệt cường, vẫn là dân cả «mée» (Marque)
Nhưng thực tế đã làm tôi tỉnh mộng !
Đây nè ! Tìm lum tìm la'..
Đó ! đồng kia ! đồng,.. to tổ cha !
Vẫn chưa hết ! Sau bàng trên tường.
Kẹt bàn hốc cửa mùi quê hương
Cứ xông lên bằng thích !
Hên chi mà xưa.
Một tên văn nô đã phải biểu đồng đưa :
— Đất cần học địa dư thế giới
Cứ nhầm mắt sống đu đưa đi tới
Khi nào bàn chân đớp «kit»
Mở choàng mắt là hỏ ngày : A na mit.
Than ôi ! Quốc sĩ !
4,000 năm vẫn hiền !
Bỗ dừa nào thối mồm đám rửa nước ông «chậm tiến» !
Thưa quí vị cao bồi cao thủ:
Tôi biết quí vị thừa đông mấu hiện ngang
Xét nếu cần — vẫn lâm «ngô mách» tràn lan
Đề đành tính đi vào lịch sử
Lịch sử của những tên đám «ả» vào trường
Ôi ! Tâm hồn bất ngát đại dương
Ôi ! Hành động bất đẳng, dị thường !
Thôi thôi ! Con lạy mấy ngài
Phận con hèn chẳng dám nói đơn « sai
Chỉ xin khen các ngài một phát :
Vậy « tinh hoa » vào trường dị hương bay lân ngào ngạt
Là tên mình được muôn đời .., nhỏ khục !
(Là giáo tiếp coi mình như .... con cọc).

Dục-Mỹ một buổi sáng đi dạy học phải chứng kiến 1 cảnh não lòng.

TRẦN VĂN HOẠCH 23-3-1967.

KÝ SỰ

ÔI! XE CÔ SAIGON

Nếu tất cả các xe Saigon nối đuôi nhau sẽ cần một khoảng đường dài từ Hà Nội — Saigon

SAINON.— Saigon ngày nay dân số gần, tới ba triệu, Building mọc lên như nấm, xe hơi bao tăng theo nhịp độ binh sĩ Mỹ đổ vào VN. Nhưng Saigon còn cái lạ hơn, xe cộ đông chẳng kém người.

Nối đuôi nhau xe Saigon đôi tới Hà nội

Theo thống kê của cảnh sát Công lộ, năm 1966, Saigon có 744,614 chiếc xe đủ loại gồm 133 104 xe vận tải 67,117 xe du lịch, 76,0 48 xe ái cơ, động cơ 3 bánh và 308,325 xe gắn máy và không động cơ. Ngoài ra phải kể đến khoảng 100,000 xe của quân đội Mỹ, ngoại giao đoàn và quân đội VN.

Đô thành Saigon với một diện tích vỏn vẹn, có gần 400 con đường, với chiều dài tổng cộng vào khoảng 1 cây số trung bình mỗi xe dài thước, thì tất cả nó xe Đô thành có thể đứng sát đít nhau từ Saigon ra tới Hà Nội, một khoảng đường dài chừng 1,500 km !

Áy vậy mà dân Đô thành ngày càng đông, xe cộ ngày càng nhiều, nhưng đường phố bao năm nay nó vẫn đứng vào cộng cỗ bấy nhiêu. Thế cho nên tai nạn xe cộ động nhau là 1 điều không thể tránh được.

Năm 1966 166 người chết vì xe.

Trong năm 1966 tại Đô thành có 14,222 tai nạn làm 166 người chết 7,235 người bị thương và hư hao vật chất 6,821 vụ. Trong số tai nạn xe trên riêng số xe ngoại kiều đã gây 1,141 vụ, nghĩa là chỉ ăn 8,50% tổng số tai nạn. Tai nạn gây tử thương nhiều nhất vào những khoảng 9-10giờ, 13-15 giờ và 17-18giờ.

Ông Nguyễn Hữu Dung Trưởng cảnh sát Công lộ đã giải thích về đề tai nạn gây tử thương thường xảy ra vào những lúc nây giờ trên vì những lý do sau ngoài lý do chính là chạy mau.

Khoảng từ 9giờ tới 10giờ, xe vận tải sau khi xếp hàng xong bắt đầu khởi hành.

Khoảng 13 tới 15 giờ là khoảng trời nắng, đường nhựa xe và đất bị chóa mắt mà lúc ấy cũng muốn đi mau để chạy nắng nên tai nạn đông nhau... dễ quá.

Khoảng 17giờn 18g là giờ tan sở, xe 1 ngày làm việc mọi người đều ra về nay đi chơi, nên giờ đó quá thực Saigon đập đầu tài tử giai nhân. Theo tâm lý, lúc trời sắp tối là lúc mà lòng người thành thời nhất nên hay thích nhìn. Mà Sài-gòn nay có nhiều cái thích... nhìn quá, nên đôi khi quý vị lái xe quên phắt ca xe bên cạnh, xe trước mặt và chỉ thức tính «coi lông» thì đâm tầm vào người khác...

Số tai nạn trong những tháng trở đã mưa cũng gia tăng vì đường ướt.

Đề tránh tai nạn lưu thông, và điều hòa sự giao thông trên đường phố, Cảnh sát công lộ đã cho áp dụng một loại 38 đường một chiều xe từ năng 4 Tết Bính Ngọ (1966)

Như thế hiện nay Saigon có khoảng 45 đường một chiều

Chắc hẳn dân Đô Thành còn nhớ mùng 4 Tết năm kia, nhiều người sáng dậy, mắt nhắm mắt mở đi làm ngày đầu năm, ra đường gặp chiếc bảng cấm chạy hai chiều to tổ bố dập vào mặt. Hội đồng nhiều người ngơ ngác trước những đồi thay trên. Nhất là mấy ông ở tỉnh lẻ về không thạo đường Saigon cho lắm đã lăng tăng như Tào Thào lạc vào trận Sát quái của Khổng Minh.

Hội đồng Đô Thành đã phải đối um cả lên vì chuyện đường một chiều. Nhưng rồi mọi việc đều êm thấm cả và người ta phải công nhận hợp pháp đường một chiều để tránh được nạn ở đụng xe cộ vì số xe được phân tán ra nhiều đường khác nhau.

Saigon với số xe ngày một tăng, nhưng đường phố vẫn chỉ có thế thôi nên cảnh sát công lộ đã gặp không được điều hòa thì... tiên họ chỉ còn có nước đi bộ là mau hơn đó xe.

Để tránh nạn kẹt xe chỉ có nước tuân lệnh ông «cảnh sát đường và tôn trọng luật lệ giao thông. Ấy thế nhưng ba số xe mình quen thói «đầu tranh» nên phân lớn là cứ tranh nhau đi lắt kẽ luật lệ, nên tai nạn xe cộ ra tại Hòn Ngọc Viễn Đông nay thường quá, và ông Cảnh sát đôi khi «chân phe» «đụng nhau» xe cộ tranh nhau từng tác đất.

Luật lệ tại xứ ta hay bị xé rào. Riêng trong năm qua, chỉ tại đô thành, cảnh sát công lộ đã tiến phạt và vi phạm luật lưu thông lên đến 2,301,440đ, ấy là chưa kể đến số tiền tại các quận bút khác.

Cảnh sát Công lộ sẽ đóng tuồng tai nạn trên Ti Vi.-

Để giúp sức kiểm soát việc điều hành giao thông trên đường Saigon, Cảnh sát Công lộ dùng 115 xe máy đầu để lưu thông liên soát người số xe hơi và nhân viên gác đường.

Hiện có 72 cột đèn đỏ tại các ngã tư đường, nhưng cột đèn đỏ nầy do USOM viện trợ. Mỗi cột tri giá các triệu bạc VN.

Mặt khác theo ông Nguyễn hữu Dung, Trưởng Ty Cảnh sát Công lộ vừa cho biết, một ngày gần đây Cảnh sát Công lộ sẽ thực hiện một cuộc phim chiếu trên vô tuyến truyền hình VN để nêu rõ những nguyên nhân gây lưu thông cản thở nếu.

Những phim này nói về tai nạn «chết người», cột chân gãy tay, làm tan tơ hành phúc gia đình chỉ vì cái tật lái xe qua nhanh, qua... ẩu mà ra.

Theo ông Dung, những phim cảy người việc ngài trên cho đồng bào xem chơi, có tác dụng giáo dục cho biết rõ hiểu về những ngày hiểu khi vi phạm luật giao thông.

Phương tiện chuyên chở công cộng tại Đô Thành.

Những phương tiện chuyên chở công cộng tại Đô thành ngày nay gồm có các loại ta xi, cyclo — máy, xe Lam ba bánh, cyclo đạp, xe ngựa và xe buýt.

Trong năm 1966 đô thành có 7,336 xe tắc xi có giấy phép hành nghề nhưng thực sự chỉ có khoảng 4,200 đang chạy mà thôi. Xích lô đạp có khoảng 5,000 chiếc hành nghề trong số 5,618 chiếc có giấy phép. Xe lô mô 6 22 chiếc ngoài 424 chiếc và xích lô máy 2,456chiếc.

Ngoài ra theo chỉ chúng tôi biết xe Lam ba bánh hành nghề có giấy phép được độ gần 1000 chiếc và khoảng 1,500 chiếc đang hành nghề «lậu».

Số đi có tình trạng nầy vì ngày nay Đô thành thiếu xe chuyên chở công cộng quá. Xe Taxi, xích lô đạp thì mắc quá. Chỉ có đám ta xi, máy ba ca xe, ban ba và ngoại kiều mới dám dùng tới mấy phương tiện chuyên chở được giá công chức và quân nhân, cái như một thứ xa xỉ phẩm bạng ngang...

Một tài xế xe Lam chạy mỗi ngày có thể kiếm sự xe khoảng 1,000đ sau khi đã tiền xăng nhớt, Taxi, xích lô đạp cũng vậy ít ra họ cũng thu năm sau trăm bạc một ngày.

Đô thành còn một phương tiện chuyên chở công cộng khác mang nhiều tiếng tăm bom. Đó là xe buýt Một loại xe buýt do công quản trong coi, mọi của tư nhân thường được gọi là xe buýt vàng.

Hiện nay xe Buýt vàng làm cảnh lỗ là đã đúng cứu, còn xe buýt chánh phủ thì cũ thôi, vẫn là vẫn như xưa và hiện còn đang hoạt động, nhưng chỉ có bốn đường đang chạy ngắt ngư.

Công quản xe Buýt hiện có độ 50 xe thay phiên chạy tuần 4 đường SG— Chợ-Lớn, 5 đường — Phú nhuận Saigon — Bình Tây và Saigon—Gò Vấp.

Cảnh sát cũng tăng cường chạy 1 đường Saigon — Phú Mỹ gần 45 xe thay phiên nhau.

Theo giới xe Buýt thì khoảng tháng Hay tới CQXD sẽ thêm 20 xe mới mua của Đại Hàn để tăng cường cho số xe hiện hữu.

Tuy nhiên, số xe có thêm đó cũng chẳng thấm vào đâu, vì theo các chuyên viên giao thông muốn cho đô Saigon khỏi nạn kẹt xe và dân chúng có phương tiện giao thông thành chống, thì ngoài việc mở mang đường phố, chúng ta phải cần ít nhất chừng 2 000 xe buýt và hạn chế nhập cảng số xe gắn máy hay loại chuyên chở cá nhân khác.

MỘT KỶ-NGUYÊN MỚI!

MỘT NHỰT BÁO LỚN NHỨT !
MỘT BỘ BIÊN TẬP HÙNG HẬU NHỨT, GỒM GẦN 100 VĂN-NHÂN KÝ-GIẢ TRÍ THỨC, NGHỆ-SĨ... TỪNG CỘNG-TÁC TRÊN 20 TỜ BÁO THỦ-ĐÔ

Sáng
NHỰT BÁO THÔNG-TIN NGHỊ-LUẬN

RA MẮT (Bộ mới) Thứ Bảy **8-4**

6 trang màu lộng lẫy : 3 đồng

Với một bộ phim ảnh tiểu-thuyết và công tác động, hấp dẫn
IN OFFSET MÀU TRONG 1 TẬP 8 TRANG
do một nhóm nghệ sĩ nổi tiếng điện xuất và vai chính là nữ nghệ-sĩ THANH-LAN, một diễn viên tài danh của làng tân nhạc, phim ảnh.

Bộ Biên-Tập hùng mạnh

SƠN TÙNG • PHAN BÁ • PHONG ĐÀM • NGÔ TỲ • TỨ XE • THỜI NHÂN • ANH QUÂN • SƠN NAM • CẨM THI • ĐIỆP LIÊN ANH • THANH THẾ • KIÊN GIANG • HÀ HUY HÀ • PHONG VÂN • PHẠM VĂN TƯƠI • HOÀI TRINH • ĐOÀN HÙNG • VÕ CÁN • THANH BIỀN...

Ngoài ra những tin đặc biệt của các đặc phái viên SÁNG từ ĐỒNG KINH, BÀ LÊ, HOA THỊNH ĐỐN, LUÂN ĐÔN của cả những tin đặc biệt của các hệ thống quốc tế thông tấn xã và vô tuyến trong và ngoài nước : A.F.P., Reuter, U.P.I., A.P., N.H.K., B.B.C., V.O.A., Brazzaville, C.B.S., N.B.C., T.T.L. v.v.

10 tiểu thuyết gia cừ khôi nhứt

từng lôi cuốn hằng triệu độc giả:
LÊ PHI KHANH • NGỌC LINH • DƯƠNG HÀ • TRỌNG NGUYÊN • HOÀNG TRÚC LY • THƯƠNG LAN • LÊ XUYÊN • NGUYỄN HÙNG • VƯƠNG VƯƠNG NHI • NGHIÊM LỆ QUÂN...

Chủ nhiệm : ĐỖ-VĂN-AN
Giám đốc : NGUYỄN-THẾ-TRUNG
Chủ bút : TRẦN-CHI-LĂNG

Với sự cộng tác của ông Nghị nhà báo HỒ-NGỌC-CỬ, tiếp xúc thường xuyên với đồng báo và sẽ phụ trách mục TIẾNG DÂN KÊU để công một số luật giả, bình vực quyền lợi và nguyện vọng của lớp lao động.

★ CÁC BẠN THÔNG TIN VIÊN ĐÔ THÀNH VÀ CÁC TỈNH : hãy gởi tin trước về tòa soạn, đặt tại 59 đường Phạm-ngũ-Lão Saigon (Báo quán SAIGON MỚI • trước kia).

TAM.TÌNH HẢI.CẦU BỔ.THẬN HOÀN SỐ 2
Trị hết
DẠU LƯNG
NHỨC MỎI
MỘNG MỊ
DI TINH
VÕ-VĂN-VĂN
DƯỢC PHÒNG THỦ DẦU MỘT
K.N 56.688-17-164

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG
CHỮA BỆNH NHIỄM TRÙNG
COTRACYN
2 TRỤ-SINH (antibiotiques)
3 KHÁNG-SINH (sulfamides)
SINH-TỐ B12 (vitamine B12)
XIN NHỚ NHÃN HIỆU TRÁI TIM

Dô Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

CHUYÊN NGƯỜI « DƠI » HAY « CHIẾN TRANH LÀ ĐIỀU TỆ HẠI »

Bài đặc biệt của văn hào JOHN STEINBECK
Bản dịch : BÙI NGỌC DUNG

Tiểu thuyết gia nổi tiếng Hoa Kỳ John Steinbeck đã viết bài báo đặc biệt này tại Thái Lan và gửi cho tờ NEWSDAY đăng tải ngày 6-3-1967. Văn Hào Steinbeck tiếp tục thuật lại kinh nghiệm riêng của ông tại Việt Nam Việt Nam.

Ngay sau khi tới tới miền Nam Việt Nam, tôi biết rõ về sự hiện diện liên tục của một loại phi cơ một máy độc nhất bay thấp và chậm và tôi sau đó tôi được nghe tới sĩ quan Không Kiểm Tiền Tiến (Forward Air Controller). Các sĩ quan không kiểm tiền tiến này có mặt trong hàng ngũ những phi cảng cantrường nhất và đẳng thán phục nhất trong chiến cuộc Việt Nam và địch quân cũng e ngại nhất các sĩ quan này. Cuối cùng, tôi được phép bước lên phi cơ để cùng bay với một sĩ quan không kiểm tiền tiến trong ba phi vụ. Đây là một kinh nghiệm mà không bao giờ tôi có thể quên được.

Phi công của tôi là thiếu tá William E. Masterson, được mệnh danh là «Con Dơi» và lẽ dĩ nhiên là sĩ quan không kiểm tiền tiến thuộc đệ thất sư đoàn Arvin. Thiếu tá Masterson là một viên sĩ quan đẹp trai, đôi mắt tất tinh tường và có vẻ tiếu lâm nữa. Trước đây, ông từng là phi công phảo đài bay B-52 và tỉnh nguyện sang ngành không kiểm tiền tiến.

Phi cơ của chúng tôi bay là loại thám thính O-1 Bird Dog, chỉ có một động cơ Cessna duy nhất, bay với vận tốc từ 90 tới 100 dặm một giờ và có hai chỗ ngồi.

Phi cơ của chúng tôi trang bị bốn hỏa tiễn ở dầu cánh hai sáng tự động M 16 để tự vệ trong trường hợp bắt buộc phải hạ cánh và một số bom khói để đánh dấu. Chúng tôi không có dù. Phi cơ này bay thấp, từ 200 đến 2.000 bộ. Chúng tôi phải mặc áo giáp sắt để tránh đạn súng tay từ dưới đất bắn lên.

Thiếu tá Masterson có nói : «Bọn chúng nó (VC) không bắn chúng ta nhiều đâu vì chúng ta có thể gọi phi cơ tới oanh kích trong vòng vài phút và bọn du kích bắn cảm sẽ không có dịp may để đại đột bắn bừa lên như vậy.

Tuy nhiên. nếu phi cơ chúng ta bị trúng đạn thì tôi có thể hạ cánh ngon lành và sau đó chúng ta nhảy vọt ra ngoài để bắn phủ đầu bằng loại súng tự động M-16 và chờ được cứu thoát.

Công tác phải thật nhanh như chớp

Tôi cảm thấy rất ngượng ngập khi ngồi xuống ghế với bộ giáp sắt dầy cộm, nhưng xung quanh chẳng có gì đáng làm tôi phải điên lên cả.

Tiếng động cơ chạy rầm rầm và rồi con tàu nhỏ xíu chạy bồng bềnh trên phi đạo và từ từ đi cất cánh bay lên không trung.

Phi vụ đầu tiên của chúng tôi là thám thính.

Mọi phi công không kiểm tiền tiến phải có cái sắc bén vì phi công đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về cuộc thám thính của mình. Phi công phải bay hàng ngày để tìm các mục tiêu rõ như bàn tay mình. Phi công phải biết rõ mọi sự thay đổi, dù cho là sự thay đổi nhỏ nhất đi nữa.

Tôi hỏi «Người Dơi» đang tìm kiếm gì bố ? Ông ta trả lời :

— Bảo cô tìm gì đâu nào. Chẳng tìm gì hết cả.

— Chúng tôi bay cao khoảng 500 bộ cách mặt đất. Thiếu tá Masterson nói :

— Ông có thấy cần nhà ở phía dưới kia không ? Cần nhà nhỏ xíu bên ven sông đó.

— Tôi có thấy.

— Tôi thấy có bốn người ở trong cần nhà đó. Nếu có 6 bộ quần áo phơi ngoài bụi rậm thì tôi hiểu là nhà đó có khác, có thể là mấy ông khách Việt Cộng chứ còn ai vào đây nữa. Ông nhìn sang chỗ bên cạnh nhà mà xem — thấy hai cái vại bự sát vách tường kia không. Tôi hiểu những cái vại đó. Nếu có ba hay bốn cái vại như vậy tôi phải tìm hiểu kỹ lưỡng đó.

Thiếu tá Masterson khẽ nghiêng cánh phi cơ bay qua các ruộng lúa, xa hẳn giòng sông. Khoảng 10 con trâu đang thả mình mơ màng trên cánh đồng ngập nước.

«Người Dơi» lại nói :

Đó là phương tiện chuyển vận của VC dấy ông ạ. Ông thấy không mấy con trâu gầy đét lại. Chúng phải làm quần quật suốt đêm.

Viên phi công lái chiếc O-1 Bird Dog ghi rõ trên bản đồ đề sẵn trên đùi và nói : «Tôi nay, chúng tôi sẽ chụp hình và có thể bắt gặp những con trâu đó đi chuyển».

Luật sư Phu tiết lộ rằng đêm đó bị can Đông đã uống tới 13 chai la ve 33, Theo ông một thanh niên 21 tuổi, uống như vậy tức thời phải say là cái chắc.

Và trong con say đó, Đông đã hồng nể nang người đẹp, nhè lỡ dại mó máy cái bàn tay một chút. Sự mó máy tí chút này nhè dụng phải cánh tay ngà ngọc của người đẹp, khiến người đẹp giận dữ gần cho Đông tội ăn cướp.

Theo luật sư Phu, lúc đó, vì thấy cô Dậu quá đẹp và vì say, Đông cảm thấy máu nóng nổi lên, bèn hành động ngay nên đâu có kịp suy nghĩ gì đâu.

Một sự nhận định làm

Cũng để bình vực cho hành động của hai bị can trên, luật sư Phạm thuy Hùng cho rằng các bị can có nghèo đói gì đâu mà phải ra đường chặn gái cướp cái xách

Luật sư Lê nguyên Phu, đứng trong quan điểm lời khai của các bị can, cho rằng ở đây không thể có chuyện cướp giựt được vì ngã tư nơi xảy ra nội vụ rất đông đảo người qua kẻ lại. Hơn nữa nơi đó còn có quán rượu tấp nập dân ăn nhậu.

Ông cho rằng cô Dậu do thành kiến có sẵn đã tiên đoán hai thanh niên ở đây là bọn cướp giựt rồi là hoàng lên. Ông trình bày là bây giờ người ta thường có quan niệm xấu đối với các thanh niên cởi xe Nhật Bản. Người ta thường nghĩ rằng bọn thanh niên này chuyên lượn xe.

Honda, Suzuki, Yamaha...trên đường phố bất chấp luật lệ lưu thông và có mục đích đi cướp giựt.

Ông cho là cô Dậu vì bất mãn sự tán tỉnh của hai thanh niên đã tố giác âu họ để cho bỏ ghét.

thiếu tá Masterson nói : « Tôi sắp sửa phóng một hỏa tiễn xuống mục tiêu. Hãy bắn vào đám khói đó — thả bom sẵng đắc xuống trước rồi đến bom tàn phá sau ».

Phi cơ Bird Dog của chúng tôi lao mình xuống cách mặt đất 500 bộ và một hỏa tiễn vọt ra khỏi cách phi cơ và tạo thành một cột phía trái mục tiêu. Thiếu tá Masterson kêu lên : «Bắn trật rồi. Các anh cứ việc bắn vào phía bên phải của mục tiêu độ sáu thước chỗ đám khói đó». Thiếu tá Masterson điều khiển phi cơ xa mục tiêu.

Từ trên cửa sổ phi cơ trông xuống, tôi có thể nhìn những chiếc Skyraider lao đầu chúc xuống mục tiêu, Quả bom sáng đặt thứ nhất rơi vào mục tiêu và ánh lửa đỏ sáng lóe lên và cho thấy cả một cơ sở rộng lớn. Những chiếc Skyraider lại vọ thẳng lên cao và rồi chúc đầu xuống một lần nữa.

Những quả bom phá hủy đầu tiên phát nổ dữ dội, chiếc phi cơ Skyraider thứ hai lại lao đầu xuống mục tiêu tấn công. Trong lúc chiếc Skyraider ầm ầm vọt lên cao, một tiếng nổ khủng khiếp rung chuyển cả mặt đất, lần khói trắng bốc lên cao và con tàu nhỏ bé của chúng tôi bay dạt sang một bên như chiếc lông chim ở lưng trên trời cao.

Một tiếng cố phát ra. tuy nhiên lần này đám khói đổi sang màu vàng nâu dầy đặc hơn. Thiếu tá Masterson gọi các oanh tạc cơ Skyraider : «Bắn trúng rồi».

Một tình cảu hoang vắng

Những thân cây chẳng chịt phía dưới mục tiêu đã biến mất để thay vào đó những đám khói đen bao phủ toàn vùng. Chúng tôi bay thay đổ quan sát mục tiêu.

Qua những hố sâu bị bom cày nát, cố lẽ đây là một chiến dịch thành tựu.

Dù ở vào độ cao này. chúng tôi cũng không thể thấy sự di chuyển trên mặt đất. Không thuyền bè di lại trên kênh, không thấy một bóng người trong cánh đồng. Phong cảnh phẳng lì và ẩm ướt chạy dài cho đến tận chân trời hình vòng cung. Phong cảnh đó trông tựa như một tình cảu hoang, không người ở.

Vẫn để thám định về một cuộc chiến tranh bao giờ cũng là điều buồn bã. Có lẽ từ 20 tới 30 người thiệt mạng vì những tiếng nổ phụ, tuy nhiên họ bị sát hại trong lúc họ chế tạo võ khí để sát hại chúng ta. Tôi đã được thấy những trái lựu đạn đó tại nhiều chợ làng. tại những quán ăn nhỏ nhỏ và ngay cả những thuyền đông người.

Nhưng theo tôi thì mọi cuộc chiến tranh đều tệ hại, và tôi không thể tìm được một bình sĩ nào lại không đồng ý với tôi như thế.

Thiếu tá Masterson những anh binh sĩ Thủy Quân Lục Chiến tiến quân trong bùn lầy, những gia đình sống chen chúc trong một căn nhà bị trúng mìn ở cuối con đường bị gài mìn và chính tôi đã chứng kiến cuộc chiến tranh này — tất cả chúng tôi sẽ đồng ý rằng chiến tranh là điều tệ hại.

JOHN STEINBECK

tòa án

Một cô gái bị cướp bóp

«Một cô gái bị hai thanh niên cởi xe Honda giựt cái xách tay lúc gần 10 giờ đêm 16-1-67. Cô gái tên Nguyễn thị Dậu, lúc đó đang đi trên một xích lô đẹp tới ngã ta Bà Huyện Thanh Quan Ngô thời Nhiệm (Saigon). Hai thanh niên nói trên là Nguyễn hữu Đông và Nguyễn trác Thành, đều 21 tuổi, và đều là binh nhì. Cả hai đã bị cảnh sát chặn bắt ngay tại chỗ».

Trên đây là nội dung của một tin vắn được đăng tải trên báo chí trong mục «Tin Vắn Đô thành» Dân chúng đọc xong tin này bèn ngâm nga rằng Saigon lúc này loạn rồi, mất an ninh rồi. Có lẽ các cô gái nhà lành đọc xong tin này lấy lâm, hoảng hồn khiếp vía lâm, hồng còn dám đi dạo phố khơi khơi một mình khi Sàigòn lên đen, trừ khi cấp tay với kẹp.

Nhưng thực sự vụ cướp nói trên ra sao ? nó có chứa đựng một ẩn tình nào không ?

Đi tìm người đàn bà

Theo oan niệm của người Tây Phương, muốn phanh phui, vạch trần một bí mật nào thì xin cứ việc đi tìm người đàn bà ắt hẳn mọi chuyện sẽ được bật mí.

Bài chước oan niệm đó, chúng ta bèn đi tìm cô Nguyễn thị Dậu, người đàn bà trong câu chuyện này.

Điều cần nói ngay với quí vị độc giả, cô Dậu trẻ và đẹp vô cùng. Ít khi chúng tôi thấy được một người đẹp đến như thế. Cô Dậu dáng người cao, nước da trắng, có vẻ đẹp tây phương rất ư là sang trọng và quý phái.

Chính luật sư Lê nguyên Phu trong phần biện hộ cho hai vị can phải nhẫn mạnh rằng : « Cô Dậu ở đây là người dáng dong dòng cao, rất đẹp, ai trông thấy cũng phải siêu lòng. Huống hồ là hai người con trai mới lớn như Nguyễn hữu Đông và Nguyễn trác Thành»

Có mấy loại chiêu đãi viên

Cô Dậu cho Tòa biết rằng cô làm «Ré ceptionniste» tại một «Hotel» Hoa kỳ ở đường Võ Tánh.

Luật sư Phạm thuy Hùng, nắm lấy lời khai này, cho rằng cô Dậu mang mặc cái của một «Chiêu đãi Viên». Ông giải thích rằng cô Dậu là «một người đàn bà làm chiêu đãi cho Mỹ» muốn tỏ cho người khác sự phân biệt giữa các hạng chiêu đãi viên.

Ông luật sư Hùng, chử «réceptionniste» dùng nghĩa là «chiêu đãi viên» một trăm phần trăm, còn chối cái vào con đường nào nữa.

Ông Hùng cho rằng cô Dậu phải nó là «réceptionniste» để tô rằng hạng chiêu đãi tại các khách sạn Mỹ gồm có cả con gái nhà lành, nghĩa là con gái nhà lành cũng hưởng ứng cái nghề nầy. Hạng chiêu đãi này khác với «hạng gái điếm làm hiện đã cho các sở nách ba». Đó là cái nhìn của luật sư Hùng, khi biện hộ trước tòa, còn sự thực ở đâu ra sao. xin nhường quyền phê phán lại cho độc giả.

Ông Hùng còn cho rằng chính và ý nghĩa phân biệt đó, cô Dậu «không muốn thanh niên Việt Nam dụng tới mình».

Than ôi ! Thanh niên Việt Nam sao mà rẻ giá quá vậy. Ôi ! Đấng Tối Cao (Quốc Hội khẩu sở vì ba chữ này) hãy soi sáng dùm cho thình trạng «bi đát» này của thanh niên Việt.

Sự giao du của người đẹp

Cô Dậu cho chúng tôi biết rằng cô làm nghề «réceptionniste» mỗi ngày từ 13 giờ đến 19 giờ, lương tháng độ hơn 8000đ.

Theo cô Dậu, cô hồng hề quen biết với hai binh nhì hải quân Đông và Thành. Trái lại hai binh nhì này nói rằng «trông cô Dậu có vẻ quen quen».

— Luật sư Hùng bèn tìm cách «quay» cô Dậu một phát. Ông hỏi «Cô có quen ai ở trong Hải quân không ?»

— Cô Dậu «không có quen ai ở trong Hải quân. Cô quen vài người ở trong quân đội, nhưng không phải Hải quân».

— Luật sư Hùng «Cô có đi dự một dạ hội do Hải quân tổ chức bao giờ hay không».

— Cô Dậu «không có bao giờ đi dự dạ hội của Hải quân».

Đến đây, Đại Tá Chánh Thẩm hỏi cô Dậu «Cô có thưởng đi Boum ?». Cô Dậu đáp «thỉnh thoảng cô đi boum»

Đầu đuôi câu chuyện

Cô Dậu kể rằng tối hôm đó cô đi ăn sinh nhật của một cô bạn. Cô đi trễ vì người bạn mời hơn tám giờ tối mà mãi hơn 9 giờ tối. cô mới khởi hành.

Cô Dậu ngồi trên xích lô, mặt ngó trước ngó sau rất ư là kỹ lưỡng, bởi vì cô sợ bị cướp giựt hay bị đánh. Nguyên do? sự của cô là dodọc báo hàng ngày thấy loan tin cướp giựt hoài.

Ngoài hai cái sợ kể trên cô Dậu còn sợ gì nữa không, chỉ có Trời biết !

Bởi xem chừng kỹ lưỡng như thế nên cô Dậu trông thấy rõ ràng hai thanh niên cởi xe Honda kề kề phía sau xích lô.

Đêm đó, cô có xách theo 1 cái xách tay trong có đựng vài trăm bạc và một tấm lắc vàng trị giá lối 2000đ. Cô đeo cái xách tay nầy vào tay.

Khi xe Honda áp sát lại xe xích lô, tên Đông ngồi dàng sau đưa tay giựt chiếc xắc tay của cô Dậu. Cô Dậu riết ưa là bình tĩnh giữ lại xắc tay. Tên Đông giựt mạnh khiến xích lô lật ngược và xe Honda còn Ông ngã luôn. Cô Dậu bị bật té xuống đất, bị đau ở mông bên phải (cô Dậu vừa nói vừa hơi kéo chiếc áo dài để chỉ cho chúng tôi biết cô rất đau ở nơi mông). Cả hai thanh niên trên xe Honda té luôn. Cô Dậu khi còn ngồi trên xích lô đã la hoảng lên rồi. Do đó cảnh sát đã chặn bắt được cả hai bị can.

Cô Dậu nói rằng cô không có oán thù gì với hai thanh niên đó cả. Ngay sau khi nội vụ xảy ra, cả ba được mời đến tuy cảnh sát. Tại đây, cô đã xin bãi nại, không có thưa gởi gì cả.

Cô Dậu tâm tình rằng cô không muốn thấy hai thanh niây phải vào tù nhiều năm vì câu chuyện cái xách tay của cô.

Hôm ra Tòa, thân nhân của hai bị can có đến yêu cầu cô Dậu khai trước vành móng ngựa là khi trông thấy xe Honda chạy quá gần xích lô, cô hoảng sợ la lêu, chứ không có chuyện cướp giựt. Nhưng cô Dậu hồng có chịu khai như vậy. Cả nói với chúng thì «tôi không muốn phân lại sự thực».

Một anh quân cảnh hỏi « cô có sợ bị trả thù không ». Cô nói « Tôi không sợ, vì tôi có làm gì đâu. Tôi làm ăn lương thiện có gì mà sợ ».

Trái lại, hai bị can Đông và Thành cho rằng hôm đó họ mới lãnh lương và mời rủ nhau đi nhậu nhẹt xong, ngà ngà say, thấy cô Dậu quá đẹp và có vẻ quen quen, nên bèn áp xe lại gần để tán chơi, chớ có tính giựt bóp gì đâu. Người ta nghe hai bị can khai như vậy bèn nghĩ rằng nếu cướp giựt thì họ cướp giựt cái khác. chứ hồng có phải là tiền !

Như vậy, hai bị can cho rằng đây chỉ là một chuyện tán gái mà thôi, hồng có gì quan trọng mà phải phóng đại cả.

Thành kiến đối với bọn thanh niên cởi xe Nhật

Luật sư Phu tiết lộ rằng đêm đó bị can Đông đã uống tới 13 chai la ve 33, Theo ông một thanh niên 21 tuổi, uống như vậy tức thời phải say là cái chắc.

Và trong con say đó, Đông đã hồng nể nang người đẹp, nhè lỡ dại mó máy cái bàn tay một chút. Sự mó máy tí chút này nhè dụng phải cánh tay ngà ngọc của người đẹp, khiến người đẹp giận dữ gần cho Đông tội ăn cướp.

Theo luật sư Phu, lúc đó, vì thấy cô Dậu quá đẹp và vì say, Đông cảm thấy máu nóng nổi lên, bèn hành động ngay nên đâu có kịp suy nghĩ gì đâu.

Một sự nhận định làm

Cũng để bình vực cho hành động của hai bị can trên, luật sư Phạm thuy Hùng cho rằng các bị can có nghèo đói gì đâu mà phải ra đường chặn gái cướp cái xách

Luật sư Lê nguyên Phu, đứng trong quan điểm lời khai của các bị can, cho rằng ở đây không thể có chuyện cướp giựt được vì ngã tư nơi xảy ra nội vụ rất đông đảo người qua kẻ lại. Hơn nữa nơi đó còn có quán rượu tấp nập dân ăn nhậu.

Ông cho rằng cô Dậu do thành kiến có sẵn đã tiên đoán hai thanh niên ở đây là bọn cướp giựt rồi là hoàng lên. Ông trình bày là bây giờ người ta thường có quan niệm xấu đối với các thanh niên cởi xe Nhật Bản. Người ta thường nghĩ rằng bọn thanh niên này chuyên lượn xe.

Honda, Suzuki, Yamaha...trên đường phố bất chấp luật lệ lưu thông và có mục đích đi cướp giựt.

Ông cho là cô Dậu vì bất mãn sự tán tỉnh của hai thanh niên đã tố giác âu họ để cho bỏ ghét.

2 thanh niên đối đầu với 1 người đẹp trước Tòa

CƯỚP TIỀN HAY CƯỚP TÌNH

Bài của LÊ HÙNG

tay trông đựng có mấy trăm đồng». Trong khi các bị can ở đây đã đành đum sẩm được chiếc xe Honda 90. Loại xe này đâu phải rẻ tiền.

Vì cả hai sấp chia tay nhau, ai trở về đơn vị nấy nên rủ nhau uống rượu chung một bữa như để tiễn chân nhau.

Rồi khi rượu vào, họ nổi hứng bèn muốn tán gái qua loa chút chơi. Họ đã nhận định làm vì họ tưởng cô gái ở đây là một chiêu đãi viên mà họ thường gặp gỡ và có thể chọc ghẹo được.

Ôi ! một phút tưởng lầm, nhiều ngày bị giam lại cón phải vác điếu ra Tòa. Cũng chẳng khác gì các cô gái tơ chỉ vì một nửa giờ lỗi lầm có thể «không chồng mà chửa» như chơi.

Hai bị can ở đây đều đã có vợ. Hôm Tòa xử vợ của họ đều có mặt. Mặt nhìn mặt vợ, hai bị can cảm thấy bên lên lắm. Có vợ mà vẫn tối ngày đi lo o mèo, So sánh sắc đẹp vợ các bị can với sắc đẹp cô Dậu, chúng tôi thấy một sự cách biệt «mặt trời là mặt trăng».

sự cách biệt giữa cái nắng thiêu đốt và sự mát mẻ êm dịu. Chả trách có ông chồng phải kêu rằng «ra đường thấy gái đẹp nhìn như, ta dầy muốn kêu xe bắt chỗ bịt vợ ta về giam phủ đe cho rồi!»

Ăn cắp cái gì đây ?

Vụ án nói trên đúng là một vụ đánh cướp tình nhưng lại biến thành một vụ định cướp tiền. Mọi sự xảy ra chỉ vì, thấy gái rồi hồng tự chủ được mình, trót dại tay định sờ một phát vào cánh tay ngà ngọc của một bông hoa biết nói : Kết quả Đông bị phạt một năm tù ở về tội «toan trộm» (trộm gì đây tùy ý độc giả suy luận). Còn Thành may mắn được tha bổng, có lẽ vì Thành có được sở mó gì đâu, chỉ lo lái xe thôi mà.

Nhân vụ này, người viết bài nhớ lại hồi còn rạp chiếu bóng thường trực « Lê Lợi » ở đường Lê thánh Tôn. Vì rạp nhỏ quá, nên khán giả thường phải đứng và người nầy phải áp sát với người khác, vì quá đông người.

Một hôm, người đang đứng xem bỗng ngạc nhiên vì một cô gái bận áo dài la to « Nó móc túi tôi ». Tôi đứng gần cô gái bèn không nín được cười.

Vì sự phẩm rằng áo dài có túi đâu mà móc. Ở đây, nói rằng «bốp túi» e có lý hơn. Các thanh niên có tật hay bóp túi kiều này có chứng như vào tù như chơi. Lúc đó có than rằng chỉ vì dại tay một chút thì cũng quá muộn rồi. Bởi «dại tay một chút, vào tù như chơi».

TRANH KHÔNG LỜI

Đọc và cổ động
SỐNG CHỦ NHẬT

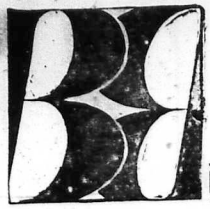

BUPBE D.A.

GIẶC VỈA HÈ

Phóng sự viết và vẽ của BÌNH TIẾN LUYỆN

I. Giặc Ô Kê tung Hoành

VÀO buổi trưa nắng chang chang, một nhỏ con tan học về ôm cặp chạy phom phom đến ngãtư Yên Đỗ — Nguyễn Thông, đang định băng qua đường thì bỗng từ vỉa hè có tiếng quát :

— Đứng lại !

Nhỏ con ôm cặp giật mình quay lại. Tức thì từ trong một ống cống xếp bên đường nhảo ra một thằng nhãi đầu tóc bù xù. Nó gầm lên cười hề hề :

— Ô Kê !

— . . .

— Ô Kê !

— Ô Kê kì gì ?

— Thì mầy cứ Ô kê đi.

Nhỏ con cặp cặp bướng :

— Ông không Ô Kê.

Lập tức thằng nhãi đầu tóc bù xù quay lại phía các ống cống xếp hét lên :

— Ô Kê !

Vừa dứt tiếng, cả chục thằng nhãi khác từ trong các ống cống nhảo ra cùng hò hét ầm ĩ :

— Ô Kê Ô Kê Ô Kê Ô Kê...*

Và bọn chúng vậy lấy nhỏ con cặp cặp, Thằng đầu tóc bù xù giơ cao hai tay :

— Nó nhứt định, không chịu Ô Kê mình thì mình Ô Kê nó. Nào anh em !

Cả bọn nhảo tới và :

•Binh ! Bốp ! Hự ! Oọc ! Ôi...*

Trên đèn hồi chợ điện ra trong chớp mắt. Thằng nhãi đầu tóc bù xù lại hét lên :

— Ô Kê !

Cả bọn ngừng tay. Thằng Nhãi tóc bù xù chạy trước và cả bọn ha chạy theo. Chúng bằng qua đường Yên Đỗ làm tất cả các xe cộ phải ngừng lại trong một phút.

• Ô Kê ! Ô Kê ! Ô Kê ! Ô Kê ! •

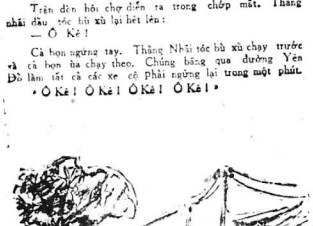

Và bọn chúng mất hút trong phía đường cụt Nguyễn Thông.

Cả bọn khi vừa kéo tới [illegible] quán ở phía mình đây. •CEE• dưới tấm cấy đi [illegible] một tấp •đồng quân• ở một bên quán hủ tíu của [illegible] Xệ mà buổi trưa bán ghế đã xếp chồng chất lên nhau kín chiếm.

Bữa trưa chắc cơm thiếu nên một nhỏ con vạc tô đi mua phở. Nó vừa đi vừa xóc những đồng bạc các trong cái tô sành kêu lẻng kẻng. Khi vừa ở trong hẻm ra nó liền bị con nhà tóc xù nhận diện.

Thằng tóc xù đưa tay lên miệng làm loa chỗ sang phía cây điệp bên kia. Nó đánh một mã :

•Ô Kê Năm bỏ oãn ra — Ô Kê Năm bỏ oãn gọi Ô Kê Năm bỏ ten nghe đây. Ô Kê Sa Lem Đô La ăn cả rem bánh ú•.

Nhận được lệnh, một thằng nhãi cởi trên ở phía gốc cây điệp bước ra. Nó tiến chậm ngang nhỏ con đang cầm chiếc tô.

Thằng cởi trần [illegible] cái [illegible] một cái nhìn khó [illegible] :

(Tuần [illegible] tiếp)

DUYÊN ANH

Thắng cầm

BÚP BÊ

— Hay quá !

Con Ngọc cười lớn :

— Tạ Duy Hiền con đó !

Anh hùng Côn đang bay bổng chín từng mây. Dường như trời hết nắng. Côn hết trò xiệc đi xe đạp rồi. Xiếc của ông Tạ duy Hiền có người đi xe đạp những ba mươi sáu kiểu nhưng Côn Đa chỉ học một được vài kiểu hạng bét. Nó buồn lắm phải chi nó học các kiểu đứng trên xe, nằm trên xe, đi xe bằng một bánh thì chắc chắn con Thúy sẽ phục nó sát đất. Anh hùng Côn lại vắt xe giữa vỉa hè. Nó chợt tay vào túi quần «hiên ngang» bước qua công nhà Thúy :

Xem xiếc Tạ Duy Hiền chưa ?

Côn vẫn hỏi trống không. Long Thúy biết Côn hỏi mình nó toét miệng cười :

Xem xiếc kinh ghê người.

Côn liếm-mép :

— Chưa xem à ?

Thúy gật đầu. Đôi mắt con bé long lanh cơ hồ hai hột nhãn vừa mới lột chi.

— Chưa.

Anh hùng Côn mừng rơn. Nói «phiệu» :

— Xiếc Tạ Duy Hiền đi xe đạp như thế đấy, Thúy ạ. Tự nhiên, anh hùng Côn nơi được hai tiếng «Thúy ạ» Nó chợt cảm thấy tai hơi nong nóng. Côn quay đi chỗ khác. Con Thúy mà mắng nó cái tội «ai cho gọi tên người ta» Anh hùng Côn sẽ ê mặt lắm đấy. Côn hồi hộp lo lắng. Chưa bao giờ nó biết hồi hộp, lo lắng cả.

— Thế hở, Côn !

Côn quay phắt lại, hai con mắt mở to thao láo, nhìn — Ừa...

Thúy ném một viên sỏi ra vỉa hè :

— Xiếc Tạ Duy Hiền còn những gì nữa, hở Côn ? Côn chớp mắt :

— Nhiều lắm cơ. Khi kéo xe, múc nước. Chó ngồi xử kiện... Thúy chăm lại :

— Chó mà xử kiện à ?

Côn tỏ vẻ sành sỏi :

Ông Tạ duy Hiền ông ấy tập sức vật cử, không tả nổi. Con chó đen nó sửa như ông quan tòa, Thúy ạ !

Côn muốn nói đi nói lại hai tiếng « Thúy ạ ». Nó thấy hai tiếng này sao mà êm ái thế. Em cứ ý hệt « chiếu quê » của Hoàng Quý. Con Thúy là lưỡi :

— Hay ghê nhỉ ?

Côn thích chí :

— Ai đã, ông ấy cầm roi da quất sư tử oai hùng nhất thế giới. các bạn sư tử gầm gừ dữ tợn nhưng sợ ông Tạ Duy Hiền một vành.

— Con Ngọc bắt chuyện Côn :

— Thế Côn có sợ Sư tử không ?

Anh hùng Côn vung tay :

— Côn hở ? Côn «moa phú».

Ngọc khen :

— Côn giỏi thật.

Nhưng anh hùng Côn chả khoái tí ti ông cụ nào. Giá con Thúy bảo «Côn giỏi thật», anh hùng Côn có thể «biểu diễn» thêm một kiểu xe đạp nữa. Côn hơi hơi ghét con Ngọc rồi, «Ai khiến khen người ta. Rồ thôi» Anh hùng Côn nhìn Thúy :

— Côn giỏi thật, hở Thúy ?

Thúy mỉm cười. Nụ cười của Thúy ngon hơn bát lục tàu xá ban đêm. Côn chờ Thúy trả lời câu hỏi của nó. Thì con Ngọc vội hớt lẻo :

— Côn sợ ma không ?

Côn rủa thầm « Mầy mới đúng là con bà cô, Ngọc ạ !» Khốn nỗi, con Ngọc không biết Côn ghét nó. Thúy vô tình nói :

— Ma ai mà chả sợ. Nó bóp cổ là lưỡi à... Ma cả rồng nó hút máu người ta nữa. Eo ơi !

(CÒN NỮA)

NHỚ QUÊ HƯƠNG

bb phượng cơ

Em không biết nói về quê hương mình như thế nào cho đầy đủ ý nghĩ nhớ thương nhất. Dạo em rời quê hương vào đây hãn cũng vạ rồi. Bởi thế những kỷ niệm êm đềm tuổi nhỏ gắn liền với những hình ảnh đẹp quê hương ánh đẹp quê hương chỉ còn mang máng trong đầu óc em thôi. Để là điều lâm em ân hận mãi mãi. Giá dạo ấy, em rời quê khi lớn thêm tí nữa có lẽ em còn có nhiều kỷ niệm với quê hương hơn.

Quê em là Thái Bình. Mười hai phủ huyện. Mà Lạc đạo là nơi mẹ đẻ em ra. Mẹ kể lúc đó, thời kỳ Việt Minh kháng chiến. Mẹ chạy loạn, trở dạ em lúc mười một giờ đêm ở vườn khoai. Em khóc o oe cất tiếng đầu làm quen với khoai sắn. Sương trời lạnh và những phương tiện che chở em, không sẵn cả. Vì thế, em èo ọt luôn. Mẹ nuôi dưỡng rất khó. Đã vậy đẻ em được mười tám hôm mẹ phải đi bộ cả hàng chục cây số lên buôn bán. Ngày ngày. tối mịt mẹ mới về. Bố lấy nước chảo làm sữa nuôi em. Nước chảo sao ngọt thơm được bằng sữa mẹ.

Vì thế đêm là em nhai vú mẹ không lúc nào ngơi. Để bù vào những khi mẹ vắng nhà mà. Mẹ khô nhưng thương con nên cũng chịu được. Bây giờ em có lối gì mẹ hay kể chuyện ngày xưa ra để tránh.

Dù mẹ có mắng đi nữa em cũng chả buồn mẹ đâu. Giọng mẹ thật êm khi nhắc lại chuyện ngày xưa. Đôi khi mẹ nói nhỏ nhưng là lời thì thầm chứ không không phải trách cứ em.

Lúc em lên một tuổi, nhà em đọn về Luật Nội. Nhà này to hơn ở Lạc đạo một tí. To là chỗ nó có cái vườn thật rộng. Hoa quả cây cối rất nhiều. Em không biết chúng nó có sẵn, hay khi đọn về, bố mẹ em mới trồng. Hỏi mẹ, mẹ chỉ làm ự cười thôi. Bố cũng thế. Ở ghê cơ. Nhưng em phải công nhận rằng vườn ấy rất đẹp và rầm mát. Chính nó cho em nhiều vui thôi bé thơ nhất. Cây ăn uống cũng có cây cho hoa thơm cũng có. Đất ở đây rất tốt, trồng thứ gì đều mau lớn cả. Dàn thiên lý xanh mướt lá leo dây kín. bám chặt và những. phong của sổ nhà em, Em thường bắt chiếc me hái hoa thiên lý nấu canh vào cái nồi đất nho nhỏ — ba mua cho — để chơi bày hàng bầy cỗ với các bạn láng giềng.

Ở Luật nội chuồn chuồn nhiều ghê lắm. Anh Cơ của em trưa nào cũng trốn mẹ đi bắt chuồn chuồn. Dạo đó em sợ chuồn chuồn lạ.

Mỗi lần đu ăn em không được, anh Cơ lấy sợi chỉ đỏ cột vào đuôi con chuồn chuồn quay trên trước mặt em. Thế là con lại phải chia phần nửa choanh ấy. Lâm lúc, bị ăn hiếp hoài em mất me, me cùng vào đầu anh cơ, vài cái. Anh toét miệng hứa với me xin chừa tôi đu em. Rồi sau đâu lại hoàn đấy. Bây giờ đi lính, đóng nơi xa xôi nhưng khi về phép anh Cơ cũng cho em thật nhiều quà.

Anh bảo trả nợ em hồi xưa đấy.

Kể ra cho anh cơ, em không thiệt một tí ti ông ông cụ nào nhỉ ?

Thỉnh thoảng. bố me có đất chúng em lên thăm chú Phương ở Hà nội. Ở nhà chú cũng thích lắm. Vào mùa Đông trời lạnh cóng me và dì phương đốt lò than đặt ngay giữa phòng, rồi nướng mực cho cả gia đình ăn. Chú giàu có nên nhà bao giờ cũng có bánh tây.

Bữa cơm nào cũng là bữa cơm cùng giỗ ở nhà em. Cái gì đều nhiều cả. Nhưng ở đấy chỉ đôi ba ngày em nhớ nhà. nhớ các bạn.

Nhớ cây bì trĩu trái, nhớ cành hoa lý của me. Rồi đòi về. Mãi lần như thế, khi trở về em thấy hão hức lạ. Nên nao khi có bóng dáng thân yêu của các con bạn ở ngưỡng cửa nhà.

Thế rồi chia cắt. Gia đình em đi cư vào đây. Bước chân nhỏ bé của em nông bỏng trên con đường lửa đạn. Em bỏ quê hương. Xa nó cả mười mấy năm rồi. Ở đây, em đang. nối tiếp lại tuổi thơ. Nhưng tuổi thơ đã có vết hằn của chiến tranh.

Bây giờ nằm gối đầu vào đùi me. em nghe mưa rơi ngoài đường, mường tượng về quê hương và thấy nhớ lạ lùng.

B.B. PHƯỢNG CƠ

BB Trưng Vương

BÊN TRONG KHUNG CỬA

(Bề cho Nhuận BB Nguyễn Nguyễn và BB Miên)

Thằng bé đi ở trong ánh nắng reo vui, nhưng lòng nó chẳng đang reo vui một chút nào hết. Mà ngập tràn lo lắng. Bởi vì đây là lần đầu tiên thằng bé bỏ học. Con đường vắng lặng của buổi trưa cứ trải dài ra trước mặt nó.

Nếu bây giờ mình cứ đi thẳng hoài, thì mình sẽ tới một nơi nào hả. Như đã nhiều buổi tối ngồi bó gối trên biên nhà ngước lên nhìn bầu trời dày trăng, sao và gió mát, thằng bé đã tự hỏi thầm : nếu bây giờ mình cứ nhìn, nhìn hoài thì mình sẽ thấy gì nữa, có thấy được tận cùng của bầu trời hay không ? Sợ mà nó vẫn không tránh được khỏi suy nghĩ vẩn vơ ngay cả trong lúc nó lo âu canh cánh bên lòng nó. Bỗng dưng thằng bé thấy sợ hãi vô cùng, quay vội ra đằng sau rồi nhìn phía trước mặt tường tượng đến một đôi mắt nghiêm nghị nào đó đang nhìn nó đò xét. Sao mà sự nhất quyết khi ở nhà đi đến trường học không còn mãnh liệt nữa. Thằng bé thấy mình không còn muốn bỏ học một chút tẻo. Nhưng nó đã đi thật xa ngôi trường thân yêu và đã quá gần nhà. Bây giờ mây đang làm gì hở Thiên ? Có đang tìm kiếm tao khắp sân trường như mọi ngày không hở ? Thầy giáo chắc đang chăm chăp đặt chốc cập thật to lên bản, lấy kinh đeo, lấy sách đọc chính tả một cách uể oải. Có tin nào đi trễ như tao hôm qua không Thiên ? Có dứa nào phải chịu đựng ánh mắt giận dữ, lời mắng và cuối cùng sự lạnh nhạt, không thèm để ý của thầy trong suốt giờ học ? Tao sợ lắm Thiên à. Ánh mắt lúc đầu giận dữ và vẻ sau trở nên lạnh lùng của thầy ấy. Nó khiến tao hôm quangói trongkớp suốthuổi học mà trường chưng cấlớp,cả tụi mày đều nhìn tao qua đôi mắt như vậy. Bây giờ trở về lớp học hay sao? Lại buổi học rồi. Thằng bé vẫn đi thẳng. Nó nghĩ tới những đứa bạn vẫn bù ngày trong phòng đã làm gì trong suốt buổi chiều không ở trong lớp.

Đi qua ngôi nhà quen thuộc thằng bé ngừng lại. Ngôi nhà khung cửa màu xanh ngọp mát và những chậu hoa bé thật xinh mà nó vẫn dừng lại ngắm nghía trong những lần về học. Chiến du bé con đây mầu sắc trong khu vườn như gọi thăm - nó. Ê ! Vào đây ngồi đi, mát lắm chứ, nào ngồi chín những chậu cây, đi làm gì hoài ở dưới ánh nắng. Bên trong cổng xanh mát là khu vườn nhỏ yên lặng ở giữa khu vườn là căn nhà xinh xắn với những chiếc cửa gỗ cũng màu xanh thương đóng im lìm. tất cả, tất cả sao như gần gũi với thằng bé từ lâu? Thằng bé thắc mắc. Trong căn nhà ấy có cái gì ?

Có phải là những bàn ghế xinh xắn mà thằng bé thường nhìn thấy trong quyển sách tập đọc ? Và có ai nữa ? một bà cụ già được gọi bằng tiếng bà ngoại trìu mến, một người dân ông đứng tuổi chững chạc, được gọi bằng bố, một người đàn bà có bím tóc đen thẳng mềm mại và nụ cười thật hiền dịu được kêu bằng me, và những đứa trẻ cỏ giọng nói chuyện thật hay như tiếng chim líu lo bên song cửa vào buổi sáng sớm.

•Buổi sáng, bố đi làm, mẹ đi chợ, những đứa bé đã lớn tuổi học hành sẽ đến trường, họ, nhìn cô giáo thầy yêu, nhìn bạn bè thấy mênh mang xa ngôi chỉ với những đứa bé, hái cho chúng cái hoa, nhặt cho chúng viên sỏi đẹp.

Buổi trưa bố đi làm vẽ, cả nhà sẽ ăn cơm thật vui vẻ trong tiếng líu lo kể chuyện ở trường của những đứa bé con bố mẹ hơi nhức đầu một chút nhưng vẫn mỉm cười. Buổi tối ăn cơm xong bố sẽ ngồi xem báo, mẹ khâu 1 cái khăn tay, những đứa lớn học bài chăm chỉ những bé ngồi im nghe bà kể chuyện bằng giọng nhỏ nhỏ sao mà đầy xa vắng.

Có phải thế không hở ? Có phải sẽ có những hình ảnh tuyệt vời như thế không trong căn nhà bé nhỏ đầy ấm áp ? [illegible] vẽ chứng. Nó đứng im ngẫm nghĩa như nhìn một món đồ chơi nó hằng mơ ước. Nét chữ đẹp trong của Thiên. con đề đã thừa cứ của Xu —cũng chỉ làm nó say mê đến độ ấy là cùng. Sao cái gì của căn nhà cũng màu xanh êm dịu hết vậy ? Làm cho nó như ngợp trong màu sắc mát mẻ ấy. Cái chữ cổng bé nhỏ nay cũng màu xanh nữa, chắc không hề phát ra những tiếng kêu kẹn kẹt rợn người như của nhà thằng bé mỗi khi mở đóng. Thằng bé mân mê cái chốt cửa, nó đưa tay lên, ấn tay xuống, thực nhẹ nhàng.

Bây giờ thằng bé hoàn toàn ở trong khu vườn nó yêu thích. Gió mát, bay tung cả tóc, nắng gắt, như đã bị che rợp bởi một mầu xanh hiền hòa êm ái. Ngồi xuống đây đi, cái du vui vẻ bao thằng bé như vậy. Thằng bé đặt chiếc cặp xuống bên cạnh, nhón đầu ngón chân cho vừa chạm mặt đất. Một, hai, ba, bốn. Thấy không, đã bảo là nhẹ nhàng lắng lặng, không khó chịu nhức đầu như đi dưới cơn nắng gay gắt. Những cánh hoa trong chậu cây như như rung người theo nhịp đu của thằng bé. Hòa hợp quá đi mất, Nhưng bên trong khung cửa kia là những gì ? Có như những hình ảnh thằng bé thường nhắm mắt vẽ đề mà trường tượng ? Để đăng ghế là, chỉ việc đến bên khung cửa, nhón chân và nhìn vào, một chút thôi, cho không còn những gì thắc mắc. Thằng bé ngẫm nghĩ, chắc không sao cả, mình chỉ nhìn qua loa giây lát.

Sao mà nó thấy vậy, cố lên, cố nhóm chân lên để mà nhìn thấy những hình ảnh đẹp hằng mơ thích.

— Ôi !

Thằng bé giật bắn người. Nó bắt gặp 1 đôi mắt sinh ranh cũng vừa vặn ngang mép cửa sổ. Tiếng cười thích thú, trong trẻo liền ngay sau đấy. Và rồi cuối cùng một khuôn mặt bé nhỏ với mái tóc ngắn lấu linh :

— Ê ! bắt được quả tang nhé ! đu trộm với lại nhìn trộm nhà người ta này.

Thằng bé ngượng ngùng ghê quá. Nó nhớ tới đoàn chuyện Bambi đã từng nghe cô giáo lớp tư kể. Mấy trò biết không Bambi nó đi theo mẹ để học tên những vật lần đầu nó nhìn thấy hả. Mẹ Bambi chỉ cái hoa rồi nói đây là cái hoa này, xong rồi chỉ con bướm, đây là con bướm này, cuối cùng hả, Bam bi nhìn thấy con chồn hôi cười lên ầm ĩ Eo ơi ! Bam bi nó • xấu hổ lấy rồi mà che • ghê quá. Thằng bé cũng đang xấu hổ. Nó trường rằng sẽ được reo lên mừng rỡ khi nhìn thấy những hình ảnh đẹp đẽ giống như nó từng tường tượng, bên trong khung cửa sổ. Nhưng không, nó chỉ đang bị chế giễu mà thôi. Mình trốn học mà mình trốn học mà. Ý nghĩ đó cứ như nhắc nhở hoài khiến tăng bề bồng dưng mất hết cả niềm vui, thích thú, hồi hộp chỉ vừa đến với nó trong chốc lát. Thằng bé đi đi ngón chân xuống đất, nó chỉ muốn xách cặp chạy ra khỏi nơi này thật mau. Mùa xanh trong vườn, mầu xanh ơi mầu xanh, sao tự lòng lại trở nên xa lạ với nó ghê quá vậy. Khuôn mặt rạng rỡ của đứa bé xa lạ vẫn ở khung cửa sổ, cao hơn lúc nãy, có lẽ con bé ngồi trên giường hay phòng ở trong nhà. Bằng dưng giọng con bé thân thiện :

— Đứa tí chực chả sao !

Rồi nó hỏi tiếp :

— Được nghỉ học à ?

Mầu xanh trong vườn trở lại quen thuộc với thằng bé. Tại sao con bé lại hỏi như thế ? Mà không chế giễu lá eo ơi trốn học hở.? Câu hỏi thân thiện được nhắc lại.

— Được nghỉ học à ?

Thằng bé gật đầu không nói. Bạn nây nấp nhìn tôi thấy đăng ấy mi [illegible] lắm cơ mà. sao bây giờ chả nói gì cả.

Thằng bé thấy không còn ngượng ngùng gì nữa, nó nói thật :

— Tại tôi đang nghĩ đến truyện Bambi đấy.

Đôi mắt con bé sáng lên :

— Bambi làm sao ?

— Tôi vẫn bị con chồn chế giễu ngượng quá nên ở nhà.

— Ừ... vẽ sau làm sao.

Vẽ sau là sao ? Câu hỏi ấy quen thuộc ghê quá. Đứa trẻ nào sắp xếp nghe kể chuyện cũng nóng lòng với câu hỏi ấy.

— Vẽ sau Bambi mất mẹ, ở với mồi mình bố nó thôi.

— Buồn nhỉ.

— Ừ !

Đôi m[illegible] bé tự dưng xa xôi buồn [illegible] nhớ ra nh[illegible] thằng bé hỏi : — Nh[illegible] y có bà ngoại không ?

— Không ! làm gì có, bà tôi ở ngoài Bắc lận :

— Có bố không ?

— Có

— Có mẹ không ?

— Có

— Các em của đăng ấy nữa Có, có chứ.

Thằng bé trở nên mơ mộng. Phải bao con bé kể cho mình nghe những điều mình ưa thích mới được. Có gì thích thú hơn không ? Khi được một người nào đó nói về những điều mình hằng yêu mến thằng bé thúc giục :

— Đăng ấy kể đi.

Đôi mắt con bé tròn xoe :

— Kể cái gì mới được chứ ?

Thằng bé vẫn say sưa với những hình ảnh thân thiện trong đầu óc nó :

— Nói đi !

• Bữa sáng bố đăng ấy đi làm, mẹ đăng ấy đi chợ, anh chị đăng ấy đi đến trường học, nhón có giáo thầy yêu, nhìn bạn bè thấy mến, bà ngoại đăng ấy ở nhà chơi với em bé, hái cho chúng cái hoa, nhặt cho chúng viên sỏi đẹp...•

Con bé lạ lùng :

— Rồi làm sao nữa ?

• Buổi trưa bố đăng ấy về, cả nhà đăng ấy ăn cơm thật vui vẻ trong tiếng líu lo kể chuyện ở trường của đăng ấy. bố mẹ đăng ấy bảo hơi nhức đầu một tí phải không ? nhưng vẫn mỉm cười...•

Rồi buổi tối, rồi buổi tối làm sao ? Sao đăng ấy không nói ?

Nói đi, nói cho tôi nghe với đi chứ !

Con bé thảng thốt kêu lên :

— Ơ ! hay là đăng ấy vẫn nhầm rồi ! đã bảo là nhỉ tớ kh[illegible] có bà ngoại.

Thằng bé bàng hoàng. Những hình ảnh của ước mơ như một quả bóng lăng lẩy nhiều mầu, nhưng thì bằng bọt xà phòng, chợt vỡ tung trước mặt nó.

— Thế bố đăng ấy đâu ?

— Con bé buồn rầu :

— Bố tôi đi làm tuốt xa, dạo trước về nhà hoài nhưng bây giờ thì chả thấy nữa, mẹ tôi mỗi tối cứ khóc hoài thôi.

— Thế con các em đăng ấy ?

— Tụi nó ở trong nội trú cả, vài tuần mới về nhà một lần, hát cho tôi nghe những bài hát thật lạ như tiếng chim kêu ấy, Đăng ấy ! đăng ấy có nghe tí ấy đâu giờ không ?

Thằng bé nhìn vào đôi mắt không còn nét tinh ranh lúc đầu của con bé, Nó trả lời thật khế ấp úng :

— Không ! à à chưa, mà,.. đăng ấy học trường nào cơ ?

Tôi còn nghĩ học, mẹ tôi bảo tôi cần được nghỉ học thất lâu. Mặc dầu tôi có cặp, có sách vở, thước kẻ với lại một cái tẩy thật xinh nữa.

Thằng bé thắc mắc :

— Tại làm sao thế ?

— Tôi cũng không biết nữa. Tại sao mẹ tôi cứ bảo tôi ngồi hoài trên cái ghế nầy vậy ? Mẹ tôi đặt đồ con đông bao giờ đứng lên cả, tôi không muốn làm buồn lòng mẹ tôi mặt chất nào hết. Mặc dầu tôi vẫn không hiểu tại sao Đăng ấy, đăng ấy có biết tại sao không ?

Con bé bắt đầu khóc. Những giọt nước mắt trong suốt, nhỏ bé nhưng chứa chan buồn tủi lăn trên gò má nó. Thằng bé ái ngại, cuống cuồng :

— Đăng ấy, đăng ấy ra vườn chơi với tôi ! Đừng có khóc nữa.

Con bé vẫn chỉ lặng im. Thằng bé nghĩ mình phải đề dành đứa bạn mới này mới được, nó đề thương và như gần gũi với mình làm sao. Thằng bé chạy lay lẩy cánh cửa cửa khoét, cánh cửa run lên nhè nhẹ dưới sức xô đẩy yếu đuối của tay bé nhỏ, nó nghĩ ra một điều, mình trèo qua cửa sổ vào trong kia để dành bạn. Thằng bé thấp quá không với lên được. nó chạy nhanh tìm kiếm trong khu vườn và cuối cùng tìm được một chiếc ghế cao để cết cây, lôi sát vào bờ tường, trải tìm nó đập thật mạnh, làm mưu để để dành đứa bạn mới bé nhỏ.

Thằng bé đã trèo được lên chiếc ghế, nó đứng trên đó và nhìn vào trong căn nhà. Vâng vâ. it đồ đạc, và bụi bặm. Đứa bạn mới đang thương của nó ngồi kia, và tiếp tục khóc lên một chiếc ghế rộng có hai cô hai bánh xe to để đẩy. Hai con bé trên ghế rộng thùng thình, lòng leo và cuối cùng là đôi bàn chân xanh xao gầy guộc.

Thằng bé chợt hiểu. Không có gì hết ngoài sự vang lặng thê thảm và tiếng khóc buồn nhỏ nhỏ của con bé vang lên trong nhà.

Không có gì hết, bên trong khung cửa sổ.

BB Trưng Vương

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

MẶT TRỜI CHÌM

SÁNG TÁC

Truyện khoa học giả tưởng NGUYỄN HỮU ĐỒNG

Nói rằng Nguyễn hữu Đông là một nhà văn thì không chắc có đúng nghĩa hay không. Nguyễn hữu Đông có viết, đã viết, và viết khá nhiều. Anh cũng đã viết rất nhiều loại, trừ thơ ra.

Ít lâu nay anh Đông đang chuyên chú viết loại khoa học giả tưởng.

Truyện ngắn MẶT TRỜI CHÌM trích đăng dưới đây nằm trong tập truyện đài dự định xuất bản của Nguyễn hữu Đông, cũng mang tên MẶT TRỜI CHÌM. Tập truyện đài này được viết ra như những tấm ảnh đen trắng chụp rời rạc, lộn xộn, đây một cảnh, kia một cảnh, sau khi nhân loại trải qua đại chiến nguyên tử. Và đây là một cảnh về các nước Mỹ một trăm năm sau khi đại chiến nguyên tử tàn phá địa cầu. Các bạn đừng vội bi quan, vì đây chưa phải là đoạn cuối. Đoạn cuối hình như có một tia sáng hy vọng nhỏ, do chính người Việt Nam đem lại. Nhưng đoạn cuối đó còn nằm trong tập truyện đài sắp xuất bản của Nguyễn hữu Đông.

Con đường New Jersey càng lúc càng khó đi hơn. Đôi ngựa đã mệt nhọc, và hai chàng kỵ sĩ phải cố gắng hết sức mới ngồi vững được trên yên. Những lỗ hổng không được lấp, những thân cây ngã không được xẻ dịch ; mùa mưa vừa qua đã để lại những vũng lầy, những con suối cắt đứt từng đoạn đường.

Hai bên đường không có trạm nghỉ và thay ngựa, những nông trại thưa thớt cũng không thấy nữa. Và từ hai ngày hai đêm, hai chàng kỵ sĩ đã phải ngủ ngoài trời, ăn lương khô mang theo và uống nước suối,

Mike Franklin thở dài nhớ đến bài học lịch sử. Ngày xưa, không biết đã bao lâu rồi, nhưng chắc chắn trước khi chàng sinh ra đời con đường này được gọi là một xa lộ, bằng phẳng và trơn tru. Một vài hình ảnh còn sót lại trong bảo tàng viện lịch sử gọi cho chàng một con đường thẳng tắp, rộng thênh thang, và những chiếc xe tự động chạy vùn vụt với tốc độ trên trăm cây số giờ. Hai bên đường có những trạm tiếp tế nhiên liệu, những quán ăn, những sách sạn. Nhưng ngày nay, tất cả đó chỉ còn là hình ảnh của ước mơ,

Con đường chỉ còn vài đoạn phẳng phiu, còn thì hầu hết bị cây cỏ xâm chiếm, nước xoi tan gát.

Những chiếc cầu bê tông không lỗ và vững chắc chỉ còn lại những chiếc cột trơ trọi. Nhưng Mike biết rõ không còn con đường nào khác hơn nữa.

Hiện nay đây là con đường cái quan duy nhất để đi từ tỉnh đô đến Trenton. và thình thoảng vẫn có một toán phu sửa chữa xác xài.

Mike dừng ngựa lại. Trước mặt một tấm bảng gỗ gần mục nát hết còn ghi dòng chữ «Địa giới tỉnh Trenton». Mặc Mike trở nên nghiêm nghị hơn, Chàng quay lại người bạn đồng hành, một thanh niên cở tuổi chàng ra lệnh :

— Sam Rutherford, anh phải hiểu thế nào là nghi lễ chớ, Anh là tùy tùng của tôi, và tôi là đặc sứ toàn quyền của Chính Phủ Hiệp Chủng Quốc Bắc Mỹ

Anh phải đi sau tôi cách tôi thiểu bảy bộ, tôi đa mười hai bộ. Dân da đỏ Seminole sẽ nghĩ thế nào khi thấy người tùy tùng đi ngang hàng với đặc sứ ?

Mike không muốn dùng đến uy quyền, không thích phân chia danh vị, nhưng đù sao nghi lễ vẫn là nghi lễ, và nghi lễ không cho phép một viên tùy tùng đi song hàng với đặc sứ toàn quyền. Hơn nữa cha mẹ của Sam chỉ là một ông thư ký hạng ba và một bà tùy phái. Trong lúc thân phụ Mike là Nghị sĩ Thượng hội đồng tỉnh Idaho, và Mike thì là con trai lớn, duy nhất và kế truyền của thân phụ chàng. Có lẽ chỉ vài năm nữa, khi cha chàng về hưu, chàng sẽ kế chức Nghị sĩ của cha mặc dầu chàng không biết chút nhiều như thế nào, nằm ở đâu.

Sam cúi đầu, khiêm tốn lùi sau Mike đúng bảy bộ. Cả ngẩng nhìn về đằng trước, lầm bầm :

— Tôi thấy phía trái con lộ có một đoàn quân mang giáp da trâu đen.

— Sam, anh quên bui giảng chính trị nhân văn của anh rồi sao ? Quân da đỏ Seminole đâu có mang giáp da trâu đen.

— Thưa ngài đặc sứ, tôi không được học chính trị nhân văn. Tôi chỉ là một kỹ sư khảo cổ, và phận sự của tôi là đào bới những thành phố hoang tàn. Nhưng hình như tôi thấy đoàn quân kia mang giáp da trâu đen. Tôi không dám nghị là quân da đỏ Seminole mang giáp da trâu đen. nhưng...

— Anh hãy lo cho mấy con lừa mang công lễ. Việc điều định là phận sự của tôi.

— Xin tuân lệnh ngài.

Và khi chàng ra lệnh cho Sam, chàng đưa tay sờ tấm giấy cũ kỹ, nhàu nát, mang chữ kỷ và con dấu son của Tổng Thống Hiệp Chủng Quốc Bắc Mỹ.

Đó là sắc lệnh phong cho chàng làm đặc sứ toàn quyền với sứ mạng thương thuyết với quốc vương da đỏ Seminole. Tấm giấy đó càng quí hơn nữa, vì chàng biết nó lo tấm giấy cuối cùng còn một mặt trăng (mặt kia nguyên là trang cuối của một cuốn sách lịch sử Mỹ Châu).

Tấm giấy đó rất quan trọng cho cuộc thương thuyết, và chắc chắn về sau sẽ rất ích lợi cho sự nghiệp chính trị của chàng. Không chừng nó có thể dẫn chàng đến Hội Đồng quản trị Quốc Gia ?

Hai chàng thanh niên đã biết rõ họ vừa ra khỏi địa giới tỉnh TrenTon, mảnh đất cuối cùng của Hiệp Chủng Quốc Bắc Mỹ.

Trên đoạn đường cuối, họ có gặp dám người da trắng đang cắm cúi, cực nhọc đắp vá lại con đường cái quan bị mùa mưa vừa qua làm hư hại nhiều quáng. Thấy hai người đi qua, họ chỉ dựa mắt liếc, rồi lại cắm cúi làm việc, mặc dầu Mike không thấy có tên giám thị da đỏ nào. Có lẽ bọn giám thị núp nấng trong những lùm cây rợp bóng ven đường ?

Trên đoạn đường cuối, Mike còn gặp hai thành phố điêu tàn, đổ nát, những di tích chỉ có ý nghĩa đối với người da trắng sống sót sau đại chiến nguyên tử. Cảnh tượng đó làm cho Mike cố cám ương rằng chiến tranh đang tiếp tục.

Nhưng quân thám chiến hiện nay ở đâu ? Có lẽ ở phía bên kia địa giới Trenton, đang phòng thủ bờ sông Delaware. Phòng thủ để chống lại kẻ thù nào ? Những đoàn quân kỵ của các vương quốc da đỏ Seminole, Sioux, Cheyenne, hay những đoàn quân bộ của những Bộ lạc da đen ?

Hay là Sam đã nhìn đúng ? Nhưng làm sao lại có thể có một đoàn quân mang giáp da trâu đen được ? Theo tin tình báo cuối cùng, trước đây ba tháng, khi chàng chuẩn bị lên đường, thì vùng ngoài địa giới Trenton chỉ có vài toán thám kích của quân da đỏ Seminole mà thôi. Nhưng quân da đỏ Seminole không mang giáp da trâu đen. Theo bài giảng chính trị nhân văn, thì quân da đỏ Sioux mới dùng giáp da trâu đen. Nhưng quân Sioux sao lại đến vùng này được ?

Con đường băng ngang một dòng cỏ hoang bát ngát, thình thoảng nổi lên những lùm cây cỏ thụ rợp bóng. Dưới một lùm cây lớn nhất, rộng nhất, Mike đã nhận thấy danh trại của một đoàn, quân, với chỉ những chiếc lều da hình chóp nón, những đầu lâu treo trên mũi giáo, và những lá cờ tua rua bằng đuôi bò rừng kết với xương người. Một vài toán quân tuần tiễu qua lại, và mang giáp da trâu đen.

Như vậy tin tình báo hoàn toàn sai lạc, hay là sau ba tháng tình thế đã thay đổi lớn lao, và bây giờ quân Sioux đang tiến đến địa giới tỉnh Trenton ? Để làm gì ? Chắc chắn không vì những mục đích hòa bình, mà chỉ có thể vì mưu toan xâm lăng phần đất cuối cùng của Hiệp Chủng Quốc Bắc Mỹ. Mike hài lòng vì nhận xét và phán đoán của mình. Bây giờ chàng lục lạo trí nhớ, tìm lại xem trong khoảng hơn trăm năm từ ngày đại chiến nguyên tử tàn phá địa cầu (nhưng địa cầu là cái gì, trăm hay đẹp, rộng hẹp bao nhiêu, hiện nay các phe phái khoa học và tôn giáo đang thảo luận sôi nổi, hiện ra những tài liệu còn sót trong các bảo tàng viện, nhưng vẫn chưa đi đến quyết định dứt khoát nào) Hiệp Chúng quốc Bắc Mỹ có những hiệp ước nào với vương quốc Sioux không ? Chàng không nhớ rõ lắm, nhưng chắc chắn có trên hai hiệp ước, và mỗi hiệp ước nhường một tỉnh cho vương quốc Sioux, để đánh đổi lại lời hứa không xâm lăng thêm, và bảo đảm ngăn chặn quân da đen và những quân da đỏ khác.

Mike ngồi thẳng người trên yên. Trước mặt một toán quân tuần tiễu Sioux oai dũng tiến lại, ngồi trên những thớt ngựa to lớn khoẻ mạnh. Khi cách toán quân Sioux mười lăm bộ, Mike chậm rãi xuống khỏi ngựa, giơ cơ mang cho Sam, và đứng yên chờ đợi. Mike hiểu rằng dân Sioux rất trọng nghi lễ, và sẽ không tha thứ cho bất cứ một người da trắng nào không chịu xuống ngựa trước khoảng cách mười bộ, Dân Seminole thì không chú ý đến những nghi lễ đó lắm. Mike có bình tĩnh và can đảm, nhìn thẳng mặt người chiến sĩ da đỏ chỉ huy toán tuần tiễu :

— Đặc sứ hòa bình Hiệp Chúng Quốc Bắc Mỹ Mike Franklin cung kính chào chiến sĩ Sioux anh hùng và lẫy lạc. Chúng tôi đến với mục đích hòa bình và yêu cầu được gặp quốc vương Sioux. Tổng Thống Hiệp Chúng quốc Bắc Mỹ xin gửi lời chào mừng đến dân Sioux. Có lẽ chiến sĩ Sioux cũng từng nghe nói đến Tổng Thống chúng tôi ?

Mike biết mình lỡ lời, Khuôn mặt lạnh lùng của người chiến sĩ da đỏ thay đổi nhẹ nhàng, biểu lộ một chút vui thích chế diễu :

— Ai không nghe nói đến vị Tổng Thống đa tài vĩ đại, trị vì Mỹ châu và hoàn cầu ngày trước ? Nhưng bây giờ uy quyền đó đâu rồi, dân Sioux chúng tôi đã lâu không được thấy. Tôi hân hạnh dẫn ngài đặc sứ đến gặp quốc vương chúng tôi. Xin ngài theo tôi.

Mike ra hiệu cho Sam giữ ngựa và đứng chờ tại chỗ. Chàng bước bộ theo sau đoàn tuần tiễu Sioux, dáng lại trước một lều da lớn và trang trí sang trọng nhất. Chiến sĩ Sioux dừng lại. biện bạch :

— Có đặc sứ hòa bình của Tổng thống da trắng xin gặp vương !

Từ trong lều, có tiếng trả lời chậm rãi, trầm :

— Cho phép hắn vào.

Mike cung kính cúi thấp vào bước vào. Bên trong hơi tối, nhưng đủ ánh sáng để Mike nhận thấy có ít nhất ba ngọn đèn dầu. Lần đầu tiên trong đời, Mike thấy trên ba ngọn đèn đều đặt một chỗ, và được thắp cùng một lúc.

Ngay trong văn phòng Tổng Thống cũng chỉ có một ngọn đèn dầu quí báu, và chỉ thình thoảng được thắp lên vào những cuộc lễ quan trọng, hay những lúc họp Hội đồng Quản trị Quốc gia mà thôi.

Nhưng trong lều của quốc vương Sioux lại có trên ba ngọn đèn dầu và được thắp cùng một lúc, thắp thường xuyên suốt ngày. Ngần ấy chứng tỏ sự giàu sang và hùng mạnh của vương quốc Sioux !

Trước đại chuyện nguyên tử, nếu theo như truyền thuyết, thì dân da trắng Mỹ Châu mỗi người có dùng năm bảy đèn dầu, hay những thứ đèn thần điệu hơn, không cần đổ dầu mà vẫn cháy sáng luôn luôn.

Những kỹ sư giả còn kể lại rằng dân chúng tự do đi lại khắp nước, khắp địa cầu. bằng những cỗ máy kỳ lạ, bay rất nhanh trên không gian, chạy mau hơn ngựa trên đường bộ, và vượt biển nhanh hơn cả kình trên đại dương. Dân không bao giờ biết đói, không thiếu thốn một thứ gì, muốn có cái gì thì chỉ việc đến những kho thực phẩm, những khu chợ, những hiệu buôn dùng bạc giấy đổi lấy phẩm vật. Bây giờ nhắc đến những những quá khứ huy hoàng ấy làm gì nữa. Nó làm cho mình hành điện về lịch sử dân tộc mình, gợi cho mình những ước muốn không thể nào thỏa mãn được, nhưng càng làm cho mình đau xót tủi nhục hơn. Nhất là lúc này.

Sau đại chiến nguyên tử, trong thời kỳ hỗn loạn và tệ liệt kê tiếp những dân tộc da đỏ, những bộ lạc da đen đã rêm biết thích ứng với hoàn cảnh, quân tụ lại thành những nhóm mạnh, đi tranh cướp những vũ khí rơi rớt và chôn giấu khắp nơi, và chẳng mấy lúc họ đã lần lướt cả những dám dân da trắng sống sót, bắt trai da trắng về làm nô lệ, bắt gái da trắng về làm tì thiếp. Và bây giờ thì những bộ lạc da đỏ lại làm chủ những kho phẩm lớn, những đèn dầu quí báu, và những xưởng đúc vũ khí quan trọng.

Mike dừng nghiêm nhìn Hội Đồng Vương Quốc da đỏ: một người dân ông trung niên khoẻ mạnh, đạo mạo, chững chạc, dầu đang một vòng hồng công đài quá lưng, tay mân mê một khẩu súng lục sáng giới, ngồi chễm chệ trên một thảm da thú ; bên trái người này là một lão già tóc bỏ xõa được vén gọn ra sau gáy bằng một chiếc vòng vàng nạm kim cương, cổ đeo một xâu chuỗi làm bằng những đốt xương tay.

Bên phải một thanh niên to lớn, khoẻ mạnh, độc ác đang cúi đầu lau chùi một khẩu súng trường. Trước mặt họ là một mâm thức ăn gồm những thứ mà từ trước Mike chỉ được nghe mô tả, nhưng chưa bao giờ được nếm Mike chỉ được nghe mô tả, nhưng chưa bao giờ được nếm và được thấy : những đùi cừu nướng thơm nóng và béo và những cerg gà nướng tâm gia vị thơm phức, những đĩa trái cây đủ màu.

Người trung niên ngồi giữa mà Mike biết chắc là quốc vương Osceola II lên tiếng trước nhất :

— Anh hãy ngồi xuống dùng chung với ta một bữa ăn, rồi sẽ nói chuyện trị sau.

Thanh niên hãy giữ ánh mắt ngẩng đầu lên nhìn Mike với đai mắt thù hằn, khinh bỉ, và lầm bầm :

— Người da trắng xài được là người da trắng không đầu ! Thực phẩm của chúng ta thà để cho chó ăn còn ích lợi hơn vất cho bọn da trắng.

Quốc vương lại nghiêm giọng :

— Chưa đến lúc con được ghép lên tiếng trong Hội Đồng Quốc gia. Nếu con không ngăm miệng ta phải đuổi con ra khỏi lều.

— Con không thể nào chịu được cái mùi hôi thối của bọn da trắng. Cha chẳng cần phải đuổi con cũng ra liền.

Thanh niên đứng lên, nhổ một bãi nước bọt vào góc lều, cầm súng đi ra. Đến cửa lều gã quay lại cười ngạo mạn:

— Tuy vậy đàn bà đã trắng vẫn là một món ăn quí !

Mike cố kiềm nhẫn, nhịn nhục. Nước mắt chàng chực trào ra. Quốc vương Sioux mỉm cười :

— Nó còn trẻ nên hay nóng nảy và nói thẳng. Đến đời nó thì chắc chắn không thể có một hiệp ước hòa bình nào với người da trắng được nữa. Nhưng thôi, chúng ta hãy thưởng thức mấy món ăn này trước.

Mike đứng lên cung kính cúi mình :

— Tâu Quốc vương, Tôi, Mike Franklic xin thay mặt Tổng Thống Hiệp Chủ Quốc Bắc Mỹ, đặt lên Quốc Vương lời chào cung kính vào hòa bình. Xin Quốc vương cho phép tôi được hoàn tất hai sứ mạng quan trọng : thứ nhất là dâng lên Quốc Vương công lệ của Hiệp chúng Quốc Bắc Mỹ, gồm có một bộ sách về Địa Lý, một thanh gươm qui, và ba viên ngọc lớn nhất.

Đêm đây, Mike mở chiếc hộp mang theo người, lấy ra một bộ sách bọc bìa da cũ kỹ, đã rớt rách nhiều chỗ, một thanh gươm hoen rỉ tuy được dành bóng nhưng vẫn không xóa hết được những chỗ sứt mẻ, và ba viên ngọc lớn bằng ngón tay cái, một viên màu xanh thẫm, một viên màu đỏ huyết, và một viên màu xanh nhạt.

Quốc vương Sioux trao cuốn sách cho lão già ngồi bên trái :

— Thầy giữ bộ sách này để nghiên cứu.

Ông cầm ba viên ngọc mân mê, đưa lên tận mắt xem xét gật gù ra vẻ hài lòng. Nhưng đến khi cầm lấy thanh gươm, ông hơi bỉu môi, không nói gì, đặt sang một bên. Lão già bên trái lật qua mấy trang sách, lắc đầu :

— Bộ sách này không ích lợi mấy. Nếu anh đem cho tôi một bộ sách về cơ khí, hay vật lý thì quí hơn nhiều.

Mike mấp máy, nhưng không biết nói gì cho phải phép. Đã bao tất cả những thứ quí giá nhất mà những kỹ sư khảo cổ của chính phủ tìm bới được từ những thành phố hoang tàn đổ nát. Ngày trước, có lẽ có nhiều thứ quí giá hơn, nhưng đã được cống hiến cho những quốc vương da đỏ và đa đem hết cả rồi, để đổi lại lời hứa không xâm phạm và một thời gian hòa hảo ngắn ngủi. Bây giờ cả nước không còn gì. Tổng thống có lúc phải nhai rơm xay thế cơm ! Vậy mà bọn này vẫn chưa hài lòng. Nước mắt trào khỏi mi chàng lúc nào không hay.

Quốc vương Sioux nhìn chàng như thương hại, lấy một khẩu súng lục tặng lại :

— Tặng anh vật này. Đây là tối tặng riêng anh thôi. Đừng lý tôi phải có vật tặng cho Tổng Thống của anh, nhưng mà...

Ông nhìn chàng lắc đầu và im lặng, lát sau tiếp :

— Thôi, anh hãy dùng bữa nay với chúng tôi rồi bàn đến sứ mạng thứ hai của anh sau, không gấp gì đâu.

Mike ngồi xuống, rút rẻ cầm một đùi gà đưa lên miệng, hương vị thịt gà thơm ngon, béo, như thấm khắp cơ thể anh, đem lại những sảng khoái bất ngờ. Anh cố cắn chậm rãi, từ tốn, điềm tĩnh, và với tất cả sức tự chủ, ý muốn quyết liệt nhất, anh mới không nhai ngấu nghiến và nuốt chửng đùi thì gà.

Lúc đó, một người da trắng lại bước vào. Quốc Vương chỉ người mới đến giới thiệu với Mike :

— Đây là ông Thomas Lee, sứ thần của Liên Bang Đông Mỹ, một quốc gia thần thuộc trung thành của vương quốc Sioux ta.

Mike ngẩng nhìn Thomas, một người dân ông trên ba mươi tuổi, có khuôn mặt đầy đặn, phúc hậu, đôi mắt thẳng thắn, trong sáng, lanh bằm :

— Liên bang Đông Mỹ ? Bây giờ vẫn còn à ? Tôi có nghe nói đến trước đây nhưng không được tin gì đích xác hết.

Thomas ngồi xuống cạnh Mike, trả lời,

— Còn, nhưng bây giờ là chư hầu của Quốc Vương đây, và nhất quyết trung thành với quốc vương. Phải nói là Liên Bang chúng tôi chưa bị tàn diệt cũng nhờ oai quyền và lòng quảng đại của Quốc Vương Osceola II ta đây.

— Nếu vậy, cô lẽ ngài biết tin tức gì về Tiểu Bang Texas ? Bà nội tôi sinh để ở đó... ?

— Tôi chỉ có tin buồn về Tiểu bang Texas thôi, thưa ngài. Texas đã bị xâm chiếm bởi hai vương quốc Kiowa và Comanche có lẽ mươi năm trước đây rồi, và hình như Callornia cũng đã bị quân Apache và Navam sát nhập.

Bây giờ vùng đồi hình như chỉ còn lại một quốc gia Mormon, dưới quyền trị vì của Giáo Chủ Chỉ Thánh Henley đệ tam, Nhưng theo tin tình báo của đoàn quân tiền phong Sioux thì đang bị đe dọa bởi vương quốc da đen New Coongoo.

Tuy rất thèm nhưng không dám ăn thêm thịt, Mike cầm một trái cam ngấm nghía, Màu da cam vàng tươi ra một hương thơm ngạt ngào, say sưa. Thật vậy, Thomas đưa dao cắt cho Mike, nói thêm :

— Cam này được trồng trong vườn riêng của Quốc Vương ta, và ngài trong vọng anh làm mới đem ra mời đó. Hãy thưởng thức cho biết mùi vị.

Bốn nô lệ gái da trắng ăn mặc hở hang trước Quốc vương dân điểu hút bằng gỗ đen khảm vàng và nạm kim cương,

Quốc vương hút hơi dài, rồi chuyền sang lão già bên trái, và lần lượt đến Mike, Thomas. Xong nghi lễ hút thuốc hòa bình, quốc vương Sicux hỏi Mike :

— Bây giờ anh có thể cho ta biết sứ mạng trong đại thứ hai của anh.

Mike thận trọng cung kính rút cuộn giấy cũ kỹ ra, trao quốc vương Osceola II nheo mắt đọc qua, rồi trao cho lão già phía trái.

Lão kia chậm rãi đọc, cau mày :

— Nét chữ tệ quá. Văn phạm sai hết. Nhưng người ta còn biết trông mong gì ở những nhà văn da trắng bao giờ ? Và lại văn thư này gửi cho Quốc vương Seminole, trao cho quốc vương làm cái gì đây ? Chẳng lẽ ta có quyền thay thế quốc vương Seminole, và thi hành lời yêu cầu của Tổng Thống da trắng, rút quân qua bên kia bờ sông Delaware hay là trả lại con tin cho người da trắng à ? Sao lại có sự kỳ cục như vậy được.

Thomas Henley đứng lên chào quốc vương, cúi mình trước mặt lão già :

— Tôi xin phép giải thích sự nhầm lẫn này thay thế cho Mike Eranklin, Chắc là chính phủ Hiệp Chúng Quốc Mỹ nghe tin đồn có một đạo quân da đỏ tiến sang sông Delaware và cho rằng đó là quân đội Seminole.

Chắc rằng quý ngài còn nhớ cuộc tiến quân gần đây nhất của quân Seminole, chiếm Philadelphia, và đánh đuổi chính phủ Hiệp Chúng Quốc Bắc Mỹ phải lui về New York

Đây là một sự nhầm lẫn thông thường, vì Liên Bang thông trong các vùng Liên Bang hay Liên Hiệp Mỹ Châu rất kém, các mật báo viên không được huấn luyện chu đáo, quốc vương và sự cùng nên lượng tính bỏ qua cho họ.

Làm sao họ biết được quốc vương Sioux của chúng ta định chơi khăm quốc vương Seminole một phát, điều động quân thần tốc vượt qua sông Delaware vùng Lambertville ?

Mike gật đầu công nhận, và cung kính thêm :

— Tâu quốc vương, lời giải thích của đồng ngiệp tôi rất đúng. Tuy nhiên xin quốc vương xét rằng giữa quốc vương và Tổng Thống chúng tôi đã có những hiệp ước thân thiết và tương trợ nay vì tình thân đại lượng, vì những hiệp ước cũ đó, yêu cầu quốc vương ban lệnh lui quân ra khỏi sông Delaware, để cho ai cũng thấy rằng Sioux là một dân tộc biết trọng lời hứa, và quốc vương anh minh con danh dự hơn lợi lộc.

Quốc vương Sioux gật gù một lúc, rồi mỉm cười lên tiếng :

— Dí nhiên chúng ta và Quốc Vương Sioux rất mong được mọi người hiểu rằng họ là những kẻ biết trọng tín nghĩa xã danh dự. Tuy nhiên chúng ta đang có một dân số càng ngày càng gia tăng nhanh chóng.

Chúng ta cần thêm đồng cỏ cho gia súc. Chẳng lẽ chúng ta vì trọng danh dự và tí nghĩa nghĩ bỏ tay nhìn đất đai bỏ hoang, đồng cỏ không dùng đến ?

Hay cần tệ hơn thế chẳng lẽ chúng ta bỏ tay mặc cho quân Seminole hành trướng thêm khắp nơi ? Vậy thì Hiệp Chúng Quốc của anh nên tỏ ra biết điều và hợp lý hơn một chút, hãy khai thác vùng NewtEngland, vùng New-Yorp và những cho chúng ta tình New-Jersey.

XEM TIẾP TRANG 12

VẤN ĐỀ

TRƯỜNG QUỐC GIA ÂM NHẠC
CÓ CẦN ĐƯỢC CẢI TỔ ?

Bài của HOÀNG LONG

Trường Quốc Gia Âm nhạc, cơ quan đầu não của một ngành Nghệ Thuật của chúng ta, được chính thức thành lập và hoạt động từ năm 1956. Đến nay trường đã được 12 tuổi mà trong một giáp trường chưa gây được một tiếng vang nào đáng kể trong dân chúng.

Từ trong trường ngoài ta cũng nhìn thấy quá rõ ràng nhiều việc cần phải sửa đổi mới mong công việc thu được thành qua tốt đẹp — Thật vậy, nhìn vào khối Giáo sư người gần như mất hết tin tưởng. Các vị từng xuất dương du học, về đến quê nhà cho mình là người có học thực sự lạnh lùng và xa cách với lũ ở nhà thành ra từ trước tới nay các nhạc sỹ không mấy ai ủa các vị Giáo sư... khá kính nay !

Nhưng có một điều đáng buồn cười ra nước mắt là công ăn học ở nước ngoài về tới lũy tre xanh Việt Nam chẳng hơn được «lũ vô học ở nhà chút nào !

Thật vậy nếu ta khách quan mà so sánh tiếng dân của các ông Nguyễn khắc Cung tốt nghiệp Đại Hiệu Giáo Dục năm xưa, tiếng đàn của Tạ văn Toàn đường trong, dân nhạc Đại Hỏa Tàu Saigon vẫn không lâm cho Nhạc Trưởng Beckett nể vì, với những tiếng đàn «mộc mạc» của Nguyễn quý Lâm, Đan Thọ, hay của các học trò quốc ngân như Phạm Nghệ, Phạm nguyên Hùng Ng- huy Chương... thì các ông còn kém xa nhiều lắm ! Ta lại còn thấy mấy hiệu lân các Cá sĩ lừng danh quốc tế đến biểu diễn tài nghệ ở Saigon là họ đều nhờ Nguyễn Câu đem dân giúp họ. Nguyễn Câu đâu đã được hân hạnh đi du học mà lại được các danh tài quốc tế tin tưởng vậy? Phải chăng câu thiên hạ thường nói «học để đỗ thì dễ, nhưng học để hiểu thì khó » có thể áp dụng đúng ở đây được chăng ?

Về nước cả một chục năm trời, dân chẳng dám trình tấu cho dân chúng nghe, chẳng sáng tác được một tác phẩm nào để góp vào kho tàng Âm nhạc dân tộc, đến việc viết sách giáo khoa âm nhạc tương đối là dễ dàng cũng chưa thấy một giòng nào của quý nhân tốt nghiệp tại ngoại quốc thì ai là người không khỏi thắc mắc quý vị ấy đâu được vẩn bằng gì, ở trường Nhạc nào mà về đây được ngồi mất ăn bát vững vậy ?

Người ta vẫn khâm phục Phạm Duy về tài Sáng Tác, phục Hùng Lân về tài viết sách giáo khoa Âm Nhạc, phục Nguyễn Câu về tài dân dương cầm, phục Đỗ thế Phiệt Nghiêm phủ Phi đã từng «mang chuông đi đấm xứ người», phục Nguyễn Phụng đã cầm đũa Nhạc Trưởng điều khiển dân nhạc Đại Hỏa Tàu Manila ... và chứ người ta không phục những người tốt nghiệp ở ngoại quốc mà tài năng chẳng có gì chúng mình bề có thể làm cho thiên hạ mến phục !

Nhìn sang ngành Quốc nhạc thì thật là thập nhị xứ quân ! Ông dạy cổ nhạc miền Bắc, ông dạy cổ nhạc miền Trung ông dạy cổ nhạc miền Nam... chẳng Ông nào có lấy một phương pháp khoa học mà mỗi ông có một khoa sư phạm dạy học kiểu truyền ngôn, truyền bản chứ không có căn bản vững chắc thật. Đã thế giữa thầy và trò lại có những tiếng nên ở hành động « lục lâm » mà đã có lần báo chí lâm tưm beng khiến Bộ Giáo Giáo Dục phải lên tiếng (vụ ông V,B. chẳng hạn) thành ta có nhiều người lại nghi đến câu «Xướng ca Vô loài» để chép miệng thở dài ! Chính trong thời đại hiện tại ta phải bào tồn và phục hưng Cổ nhạc thì chính những vụ lộn lộn như thế đủ kể trên đã giết chết ngành một cách quá phũ phàng và chua xót !

Đây là phải thầy cho học trò thì sao ? Ta phải thành thực nhận tăng lập trường Quốc Gia Âm Nhạc khi mà các cơ sở giáo dục âm nhạc hạ tầng không có thì thật là chúng ta đi từ ngọn xuống gốc chứ không đi từ gốc lên ngọn ! Muốn được nhập học phải có đủ điều kiện tuổi tác và học lực (chuyên môn).

Vì thế những người được chấm đậu vỗ, 99% là con nhà giàu, con các ông lớn ! Nếu không tiền mua được cái đàn, nếu không có tiền đi học tư thì làm sao thi lọt ? nhìn vào lối thi nhập học ta thấy thật là tủi cho những trẻ em nghèo mà có năng khiếu vì với dân tộc ta chẳng tiến vũ đối rách, trường QG. Âm nhạc là một xa xỉ xỉ phẩm phục vụ xứ sở không thực tế khi mà đa số các em học sinh về nhà phải bế em, rửa chén để cha mẹ quân quật xuốt ngày đi kiếm miếng, cơm, mạnh áo !

Ở các nước tiến tiến dân tộc họ được giáo dục âm nhạc từ bậc mẫu giáo thì vấn đề hạn tuổi, thi nhập học là điều kiện ắt phải có nhưng với nước ta thì thật là không thể chấp nhận được trong những năm nay !

Nhìn bao quát vấn đề, chúng tôi tán trọng đề nghị với Bộ Văn Hóa, nên cải tổ lề lối làm việc, giảng huấn ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc như sau :

— Ngoài giới giảng dạy, quý vị Giáo sư nên tổ chức mỗi tháng một lần diễn thuyết về âm nhạc, để là một lối giáo dục cho những người yêu nhạc mà không còn đủ điều kiện đến trường hàng ngày.

— Quý vị Giáo sư cần được Bộ tận tình giúp đỡ và khuyến khích để tổ chức những buổi trình tấu (Récital) cho dân chúng yêu nhạc giải trí và học hỏi thêm.

— Quý vị được dân chúng kính phục như Đỗ thế Phiệt. Nghiêm phủ Phi hãy đứng ra lập một dân nhạc đại hòa tấu gồm tất cả các nhạc sĩ trăng và ngoài trường. Saigon là một thủ đô danh tiếng trong miền Đông Nam Á mà không có nổi một dân Nhạc như Dân Nhạc Hải Thành thì thật đáng buồn lắm thay !

Đặt vấn đề bằng cấp nhẹ đi một chút mà cần phải thâu thập những người có thực tài thì mới mong có những học trò giỏi thật sự trong tương lai. Bằng cấp của quý ông bà hiện đang có mang từ ngoại quốc về chia làm cho chúng tôi tin tưởng và mến phục vì chưa có gì chứng tỏ cái tài của họ !

Vì vậy chúng tôi vẫn thắc mắc bằng cấp của quý vị ấy có đủ để cho họ làm Giáo Sư một viện Âm Nhạc Quốc Gia chưa ?

Ngoài ra nhìn lộn Đại Hỏa Tạ văn thương thấy một số Giáng sư được mời dạy là đo tài năng và thành tích chu đáo phải chi có bằng chỉ cả bằng Nhạc sĩ mới được trong dụng ?

Do đó chúng tôi nghĩ rằng Bộ nên cương quyết loại ngay những người không có thực tài và nên mở rộng cửa đón những nhạc sĩ giỏi thật như Đan Thọ, Hoàng Trọng... vào ban giảng huấn,

— Riêng về phần thâu nhận Học sinh ta nên có một thời gian chuyển tiếp để có thể thâu được những người có năng khiếu và hiểu học nhưng «tuổi» quá hạn tuổi.

Với chương trình tôi trộm nghĩ nên cho Hành chu đào bằng cách Học viên trong trường lập thành một dân nhạc, mỗi tháng trình tấu nơi công cộng cho dân chúng giải trí mà

XEM TIẾP TRANG 11

VÀO ĐỀ...

Trước khi sang Hoa Kỳ mấy ngày tôi có đến gặp anh Chu Tử để nói vài lời cáo biệt. Anh đã cần dặn người « A, sang bên đó anh nhớ viết bài gửi về cho báo mình đều đều đấy nhé. Khai thác sâu về khía cạnh chính trị tìm hiểu xem dư luận Hoa Kỳ đối với tình hình Việt Nam ra sao. Từ trước tôi vẫn thường ước ao có một cộng tác viên Việt Nam tại ngoại quốc, nhất là tại H.K. Để nhìn tân mắt để kiểm điểm, ghi nhận sự thật những gì đã xảy ra mà có ảnh hưởng tới Việt Nam ta. Cơ hội đã đến với chúng ta hôm nay. Thủ thật với anh, đọc những bài của một vài tờ báo Việt ngữ ở đây tôi cũng thấy anh «cộng tác viên tại ngoại quốc», nhưng theo kinh nghiệm làm báo của tôi xin phép đề được nghi ngờ. Hoặc giả, trong trường hợp khác, cũng có thể có những cộng tác viên Việt Nam tại ngoại quốc thật đấy, nhưng phần đông đều là sinh viên. Họ chưa làm tốt được chuyên đề.

Ở đây tôi chỉ muốn nhắn mạnh là họ còn gặp nhiều ngượng ngập, bỡ ngỡ khi va chạm với bầu không khí mới lạ chứ không có ý nói họ chưa đạt tới trình độ chín mùi về kiến thức chính trị, mặc dầu ý kiến sau đó khi cũng có nhiều phần đúng. Chính trị, theo lời một chính trị gia Tây Phương đã từng nói nó là một nghệ thuật nói láo (la politiyue est l'art du mensonge). Câu đó mặc nhiều ý châm biếm chua chát nhưng ít ra nó cũng đúng — đề chúng ta có thể chấp nhận được — trong một mức độ hạn định nào đó. Như vậy, theo tôi, người nhận xét về chính trị không thể có những suy nghĩ cứng nhắc theo một khía cạnh. Chính trị không phải là một cái khung treo im lìm ở trên tường. Chính trị nó có muôn mặt, nghĩa chính và có đến hàng trăm cái tương quan liên hệ đến nó : nào quân sự, nào văn hóa, kinh tế, ngoại giao... Chính trị thật ra là cái gì sống động như mạch máu đang vận chuyển không ngừng nghỉ trong cơ thể chúng ta và xô đẩy như giòng nước luân lưu. Nếu cứ đứng ở một vị trí nhất định mà nhìn thì nhìn sao nổi, nhìn sao kịp. Nói mà chơi, như mình đang sống yên lành thành thơi đây, có động chạm đến ai đâu. Thế nhưng tự nhiên đùng một cái mình bỗng hóa ra thành những tên nô lệ mất hết mọi thứ tự do đã có trước đây chỉ vì mấy ông ở tận những nước nào đâu đâu lúi xúi rủ nhau kỳ kết những khoản ước bỏ quyền làm người đứng với danh hiệu là người của mình. Người ta đã quyết định số phận cho mình, chứ chính mình, mình, không có quyết định ấy. Bi thảm, không ? Ấy đấy, chính tri

NHỮNG DƯ LUẬN MỸ
MỚI NHẤT VỀ VIỆT NAM

THIỆN CẦN (d.ph.v. Sống tại Mỹ)

thưhaingoại

cơ quan ngôn luận như báo chí, phát thanh, vô tuyến truyền hình ở đây nắm một vai trò quan trọng trong công tác hướng dẫn dư luận quần chúng thì các cơ quan này cũng thuộc về tư nhân, nói trắng nói chung là cho được gần đúng. Trái lại, dư luận ở đây nó phân ảnh trung thực thái độ của tập thể trước một vấn đề nào đó. Nó muốn. Chính phủ phải giải quyết. Hoặc giả cũng dư luận về việc phát triển kinh tế, hay không hoàng kinh tế, nạn lạm phát, nạn thất nghiệp, vấn đề lương thợ, hoặc giả có dư luận về chính sách đối nội, đối ngoại như kỳ thị mầu da, phân đối chiến tranh, thì dưa thảm hiểm không gian... Tóm lại có thể nói được rằng dư luận ở quốc gia này là một sự chất vấn, một sự nhắc nhở hay đúng hơn nữa một sự đóng góp của quần chúng để cho chính phủ hoàn thành được sứ mạnh của mình, tránh được những sai lầm. Chính phủ là do dân chúng cử ra, vì vậy chính phủ phải chịu trách nhiệm về những hành động của chính phủ họ đã làm. Dân chúng muốn đóng góp chứ không muốn để chính phủ đơn thuần muốn làm sao thì làm là ở trong ý nghĩa đó. Cho nên chính phủ Hoa Kỳ không thể không chú tâm tới dư luận. Hơn nữa, điều cần chú ý ở đây là chính phủ Hoa Kỳ là chính phủ của những nhà tư bản, sống được, rồng được cũng đều nhờ ở những nhà tư bản. Có lẽ khi chính những yếu nhân trong giới máy chính quyền đã là những nhà tư bản. Người Hoa Kỳ cho rằng những người nắm chính quyền phải là những người tài ba, lỗi lạc mà ở cái nước sùng thương vật chất nhất thế giới như ở Hoa Kỳ nay những người giỏi là những người làm ra được nhiều tiền, những người có tư bản, vậy những nhà tư bản phải nắm chính quyền là vì ra chính quyền cũng phải được các nhà tư bản bỏ tiền. Một thứ tam tư đoạn luận rất giản dị.

Ngay việc chính phủ Hoa Kỳ hiện đang đốc vào cuộc chiến tranh VN mà ngày kể có không triệu Mỹ kim, xem không lỗ đó thứ hỏi ở đâu có nếu không nhờ cây đến các nhà tư bản trong nước? Xa hơn nữa, trong những giống nói để gộp thành dư luận cũng người hiểu rằng trong đó có cả tiếng nói của những nhà tư bản. Các thăm dò dư luận vào 1 thống kê biểu. Dư luận theo chẻ chúng ta vẫn thường hiểu, nó mang một ý nghĩa (sens péjorati?), nó chỉ sự dâm tiếu, đe bíu, mia mai, nói sau lưng. Ở HoaKỳ, dư luận lại là một cái gì rất cần thiết. Điều nay cũng không có gì là khó hiểu vì người dân Hoa Kỳ có một sức học khá vững, theo đó trình độ dân trí của họ cao. mà dân trí cao thì đi nhiên những dư luận xuất hiện không còn là lời thì thầm dèm bàng vụ vơ, những câu vê bằng nhằm chỉ trích cho sướng miệng, cho bà giận mà không mang lại lợi ích gì cho chính phủ, cho dân chúng, nói chung là cho quốc gia hoa. Trái lại, dư luận ở đây nó phản ảnh trung thực thái độ của tập thể trước một vấn đề nào đó. Nó muốn. Chính phủ phải giải quyết. Hoặc giả cũng dư luận về việc phát triển kinh tế, hay không hoàng kinh tế, nạn lạm phát, nạn thất nghiệp, vấn đề lương thợ, hoặc giả có dư luận về chính sách đối nội, đối ngoại như kỳ thị mầu da, phân đối chiến tranh, thì dưa thảm hiểm không gian... Tóm lại có thể nói được rằng dư luận ở quốc gia này là một sự chất vấn, một sự nhắc nhở hay đúng hơn nữa một sự đóng góp của quần chúng để cho chính phủ hoàn thành được sứ mạnh của mình, tránh được những sai lầm. Chính phủ là do dân chúng cử ra, vì vậy chính phủ phải chịu trách nhiệm về những hành động của chính phủ họ đã làm. Dân chúng muốn đóng góp chứ không muốn để chính phủ đơn thuần muốn làm sao thì làm là ở trong ý nghĩa đó. Cho nên chính phủ Hoa Kỳ không thể không chú tâm tới dư luận. Hơn nữa, điều cần chú ý ở đây là chính phủ Hoa Kỳ là chính phủ của những nhà tư bản, sống được, rồng được cũng đều nhờ ở những nhà tư bản. Có lẽ khi chính những yếu nhân trong giới máy chính quyền đã là những nhà tư bản. Người Hoa Kỳ cho rằng những người nắm chính quyền phải là những người tài ba, lỗi lạc mà ở cái nước sùng thương vật chất nhất thế giới như ở Hoa Kỳ nay những người giỏi là những người làm ra được nhiều tiền, những người có tư bản, vậy những nhà tư bản phải nắm chính quyền là vì ra chính quyền cũng phải được các nhà tư bản bỏ tiền. Một thứ tam tư đoạn luận rất giản dị.

Ngay việc chính phủ Hoa Kỳ hiện đang đốc vào cuộc chiến tranh VN mà ngày kể có không triệu Mỹ kim, xem không lỗ đó thứ hỏi ở đâu có nếu không nhờ cây đến các nhà tư bản trong nước? Xa hơn nữa, trong những giống nói để gộp thành dư luận cũng người hiểu rằng trong đó có cả tiếng nói của những nhà tư bản. Các điều dân chúng khen ngợi những đức tính của một nhân vật trong chính quyền hay những công tác chính phủ đã thực hiện, như vậy thuộc về dư luận, cũng có thể đó là một huyền thoại nhân thân thánh hóa hay tô màu cho nhân vật nào đó chứ không bao giờ là tin đồn. Đó là chuyện đi xa quá mất.

Chính phủ Hoa Kỳ là một chính phủ dân chủ, I chính phủ biết tôn trọng dư luận. Nói như thế không phải là thừa thãi giữ đề lắm cái công việc khen phô mà tốt đó, nhưng đụng ý nhằm nêu lên cái nhận định rằng chính sách không bịt kín dư luận là một chính sách khôn ngoan, đúng cả về hai khía cạnh tâm lý và xã hội mà nói. Ở hiểu kỹ qua connguời chỉ muốn tìm hiểu những cái gì dài kín hay nửa úp nửa mở và rất thờ ơ với những gì đã huych toet hai năm rồi mười Và thông thường những cái đầu kín, che đậy kín điều là những xấu xa không đẹp đẽ gì(!) Bởi lẽ đẹp phô ra xấu xa đây lại, thường tính đã là người ai chẳng nghĩ như vậy. Hơn thế nữa, người ta còn hiểu thêm rằng đã là điều xấu đi chẳng nữa nhưng nếu biết nêu lên để thành khẩn mổ xẻ để tìm phương bộ cứu cho hơn là cứ phải lo lắng lập liềm đầu quanh, Cái mun gỗ lộ lọc bốt kia thực ra lại để chứa hơn là cái ung nhọt còn nung đốc, tiềm phục trong đã thôi.

Ở đây, nghĩa là ở bên Hoa Kỳ và đặt biệt là ở tiểu bang California phong trào đại chấm dứt chiến tranh đã lên cao độ. Thanh niên đề tóc dài như khu Beatleo đề phản đối chiến tranh. ...

thư cho một người bạn

phạm tuấn hưng

Khi còn ở quê nhà tôi cũng đã nghe nói đến những phong trào nào trội và cũng đã được tính ra được một vài đường đi nước bước của nó. Vì hiển nhiên chính phủ Hoa Kỳ không bao giờ dám nghĩ đến chuyện bịt kín dư luận, họ phải tôn trọng dư luận. Nhưng trong khi đó họ có quyền tạo trước ra một dư luận để tung thêm một dư luận. Cái hạn khi tiếp tục cuộc chiến tranh tại Việt Nam họ bắt thể nà cũng có một số người Hoa Kỳ phản đối, vậy chỉ bằng sai mấy tay tổ CIA đi tổ chức phong trào bài chiến để thăm dò dư luận quần chúng ra sao. Nếu ít người đồng ưng thì là một điều may, bằng nếu có nhiều người gia nhập thì những người này vẫn bị các ông trùm nắp trong bóng tối huổi dưỡng hướng dẫn, lãnh đạo. Dĩ đặc trị đặc, cấy vi trùng lao đề bài lao là mấy ngón nghề của mấy ông CIA mà.

Nhưng vì tao biết mấy không thuộc loại triêu, lấy tiền ra... để mua vợ con người ta chơi chán rồi bỏ.

Bà... thân nhiên như khi vất mất cái vớ rứt, một cái xe hỏng một anh

Mày thương yêu Lý mày muốn lấy nó thật. Chính vì thế tao mới sáng. Nhìn ánh mắt, nghe giọng nói của mày tao đoán ngay là mày. « Từ Hải chết đứng vì Kiều... Lý» rồi, nhưng thiên gì con giữ VN chả hình học giỏi để lấy cho xứng ? Chơi tại nó hãy giữ cho đẹ (xin lỗi mấy em con nhà... lẽ đi nhiên đứng cho là vơ đũa cả nắm !) Hoàng hồ lấy thực sự có giấy trắng mực đen triện đỏ... và áo đen áng Tòa làm chứng cùng với Chúa ở tòa án, ở nhà thờ !!

Trong thâm tâm, tao muốn mày lấy I em giáo sư, sinh viên nào đó lắm vợ vì cái em Lý kia đã hoc yêu mà lại quê mất. Ông Đại Úy tốt nghiệp Westpoint, có bằng cử nhân, con dự thương gia trên Mỹ mà sang Việt Nam lại «bắt» một em ở Bà Đăng, Bà Đớp để đàn tượng với họ nội thì «chết cả... nước» tao rồi còn gì ?

Thành thử ra, khi việc của chúng mày lấy nhau chính thức ngày đó bị cản trở không thành tao mừng, nhưng hãy giờ thì tao lâm vì... hết hục vô cùng.

Ly nó yêu mày thật và nó câu có mày. Cũng như ngày trước nhận xét mày; hồm rồi, tao thấy rõ chính mày là lẽ sống của Lý đó. Tao yêu, đã bị khổ vì yêu, tao biết !

Khi từ biệt Lý tao bất ngờ gặp cha chú nhà ở cùng. Đại úy Tố bạn tao, mày còn nhớ ?— và hỏi đó về Lý. Hãy kheo :

— Con nay chung thủy lắm. Nó không tiếp ai từ khi thằng bạn Mỹ của «toi» về nước. Nó khóc hoài và cả xóm biết em bị thất tình nặng.

A... tình yêu, lắm cảm thật. Thế ra mày có mặt. Bằng đưng tao nghĩ vơ vẩn về chiến tranh, đời sống, tình yêu... và định của con người.

VC, Việt Nam. Saigon... có lẽ từ khi mày về nước tới bắc giờ thì tình trạng vân thế VC, B52, những con số thương vong những trận đánh ác liệt hàng ngày. Việt Nam với những tết lớn trên báo nơi những nguồn tin giật gân cho các hàng thông tấn. Nay hòa mai hoãn. Bữa rày hoan hỗ bữa khác đã đảo. Ai cũng nói đến nước tao. Đức Giáo Hoàng, Tổng thống Mỹ, Mao trạch Đông, vua Ethiopie và... cả ông Đạo Dừa nữa !

Cần Saigòn thì vẫn là thành phố của «Scandales». Hết «xuống đường» như đạo trước tôi ! Cũng không phải chỉ là «ổ điểm» như Fullsright nói nhưng... vẫn còn là ổ... ăn cắp. Hay mà không phải dân VN chúng đều ở Saigon cả chứ không thì thật nhục nhã, và mang tiếng lây như một số người Sàigòn bị hàm

Xem tiếp trang 11

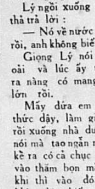

lính nghĩ lính viết

Roy! Chintown,

Tao vừa thức dậy. Bây giờ là 4 giờ sáng, nhưng tao không thể ngủ được nữa. Tao đã nghĩ về chuyện của Lý và mày rất nhiều.

Tao phải đón ra Tuy và tuần trước mới về Saigon thăm nhà. Sáng hôm đó, khi vừa qua ngã bảy tới đầu đường Phan Thanh Giản tao lái xe rẽ vào nhà Lý. Tao nhủ thầm :

— Sáng chưa nhật mới có 7 giờ chắc Roy ở nhà.

Bữa đó tao đi chơi hai về. Tao được, đang vui, vì thế tao vừa huýt sao vừa đi vào.

Phòng của Lý đóng cửa im im. Tiếng quay i ach của chiếu quạt trần khó mở kêu sẽ sẽ. Mọi người còn đang ngủ !

Dù sao thì tao vẫn gõ cửa. Bao nhiêu lần đi qua phố nầy, có khi một ngày đến 3,4 lần... mà không vào thăm nhà thằng Lý. Đây là dịp may, tại sao tao lại không đánh thức chúng mày đây nhỉ ? Khi mày còn ở Bù Đốp, mình lại thường gặp nhau hơn là lúc mày về Biên Hòa, Biên Hòa — Saigon cũng là nhà và đù mày hay tao... thì cũng chỉ là dân của cái thành phố nầy. Mình sống hấp tấp với nhau một cái mấy. Một cái mấy nhỏ trong Longbình không lỗ!

Tao phải gõ cửa lần thứ hai và I phút sau Lý thò đầu ra nhìn và mới tao vào :

— Lâu quá không thấy anh lại.

— Roy nó có nhà, còn ngủ hà ? Ngủ gì mà kỹ thế ?

Lý ngồi xuống ghế và thong thả trả lời :

— Nó về nước 5 tháng nay rồi, anh không biết sao ?

Giọng Lý nói miệt mệnh sốt oái và lúc ấy tao mới nhận ra nàng có mang. Bụng rất lớn rồi.

Mấy đứa em Lý lục tục thức dậy, lăm giường qua loa rồi xuống nhà dưới. Nghe Lý nói mà tao ngán ngẩm. Mấy lần, kẻ ra có cả chục bận, tao đinh vào thăm bao nhiêu nghiêu khi thì vào đó, chả có ai, khi thì biết có mày ở đó nhưng thì giờ ngàn ngủi ở Saigon tối 10-11h đêm mới từ Biên Hòa đợt về sáng 5 giờ 30 lại dồng sớm ! nên tao để cho bọn mày «sung sướng» với nhau trọn vẹn. Hóa ra mày đã về nước từ 5 tháng nay. Tệ quá thế mà chẳng thèm nói cho tao biết và viết cho tao vài hàng.

Lý bảo :

— Đọc nó bị kẹt chuyện gì phải về nước gấp !

Tao mở cửa sổ cho ánh sáng ban mai và vào. Lý hơi xanh. mặt phảng phất buồn.

Nàng kể cho tao nghe, mấy tháng mày vắng gửi thư và gửi tiền sang cho một người bạn và mang đến đều đều cho chị em Lý. Nhưng mặc dù mày lâu, không hiểu vì thế thật sự hay «vô tình chiến thuật» của cha Đại úy bạn mày kin đáo cho Lý biết, mày đã lấy vợ.

— Rồi em nghĩ sao khibiết tin nầy.

Lý thở dài cười buồn khăng trả lời mặc cho từng giọt nước mắt lăn chảm chảm trên má.

Tao vớ nhìn xuống và hỏi :

— Bao giờ em Sinh ?

— Trong tháng nầy đây. Bác sĩ nói nhiều lắm là 3,4 ngày nữa thôi. Nó cũng đạp dữ lắm rồi.

Rồi Lý thốn thức nói tiếp :

— Nếu không yêu Roy khi nó về nước em mới có thai 2 tháng, em đã «phá» rồi. Bạn bè em chẳng sầm lem không chịu. Đứa nào cũng chửi là em ngu đi yêu Huế Kỳ... đã về nước, Không thực sự là tử khi Roy về nước thì em mới biết rõ tình chúc của em dành cho Roy sâu xa biết chừng nào. Nhiều lúc em muốn tự tử, nếu không có đứa nhỏ...

— Đừng nghĩ bậy.

Lý nức nở :

— Thật đó anh ạ, từ khi biết tin Roy lấy vợ, mỗi lần nhận tiền của nó, em tủi thân lắm. Em định đề xong em sẽ đi làm .lại kiếm tiền nuôi con em... Em tủi thân lắm. Tình em với Roy mới là quý. Thế mà...

San khi an ủi nàng vài câu tao từ giã. Saigòn buồn sàng chứa nhựt năng, bụi và đầy khói đen thì các loại xe tự động tuốn ra. Tao lái xe chậm chậm và nhớ lại lần đầu mày đưa cái em Lý «nhà quê» cùng mình nầy về giới thiệu với tao. Ngày đó tao đã... muốn «sụt» luôn khi nghe mày nói... nhất quyết cưới cái em Lý «xà quỳnh à laville» để làm vợ và đưa về Mỹ.

— Lý nó là nữ anh hùng của Trai. Khi Việt Cộng trăn vào chiếm 3/4 đồn nó bị Việt Cộng bắt và sau đó trốn được rồi cứu tao. Bao nhiêu quân nhân VN ở trại mẹ nó. Nó chỉ yêu tao.

— Yêu mày ? Yêu vào cái khô não ?

— Mày không hiểu được tình yêu là gì. Nó yêu tao lắm lắm. Nó lo lắng sản sóc cho tao từng tí một ; quần áo, đồ giày, nước tắm. Vậy quá thật tao chưa bao giờ thấy con gái hèn nước tao biết chiều chồng, như con gái Việt Nam. Tao sẽ cho nó học đạo và đưa về Mỹ.

Tao đi viết thư cho mày tao. Bữa đó nghe mày nói tao chửi thầm trong bụng :

— Bố anh nhỏ ! Nó mua thế đề bắt dollan của mày đó con ạ ? Cứ tưởng lớn.

Rồi cả một buổi sáng, cả một buổi chiều, tao lái xe đưa mày đi thuê nhà. Roy, mày còn nhớ cái xe hai ngựa mới lăn mày leo lên ngồi...chầy sở sup xuống.

Bữa trưa hôm đó sao mà cái «lò sát sinh » ấy nóng đến thế!

Ít lâu sau tao tính cho rồi là em Lý không bắt tiền của mày. Lý đi làm ở Bar và hầu hết phí tổn tiền nhà, tiền ăn là do Lý trả. Tao lại nghĩ... «Con mày nghe» và khen thằm» ông nhà Chictown thế mà bà phép cũng cao lắm. cái mặt Westpoituer non chợt thế mà sớm biết «đào nào». Đứng là Việt Nam phải... viện trợ Mỹ !»

Dù sao thì... tao vẫn khó chịu khi mày cứ nhắng nhít bắt tao đến mày đi... lo làm giả thú cho nó và chuẩn bị giả thú tục đề đưa Lý về Mỹ.

Không phải tao ghen mày bắt con gái VN đâu ? Tao không có mặc cảm đó. Tao biết có cháu em làm sử Mỹ hai tiền bạc tả mua được hết và con cháu chú Sam bọn mày được cái sẵn tiền sẵn của, điều dân chúng khen ngợi những đức tính của một nhân vật trong chính quyền hay những công tác chính phủ đã thực hiện, như vậy thuộc về dư luận, cũng có thể đó là một huyền thoại nhân thân thánh hóa hay tô màu cho nhân vật nào đó chứ không bao giờ là tin đồn. Đó là chuyện đi xa quá mất.

Chính phủ Hoa kỳ là một chínhphủ dân chủ, I chính phủ biết tôn trọng dư luận. Nói như thế không phải là thừa thãi giữ đề lắm cái công việc khen phô mà tốt đó, nhưng đụng ý nhằm nêu lên cái nhận định rằng chính sách không bịt kín dư luận là một chính sách khôn ngoan, đúng cả về hai khía cạnh tâm lý và xã hội mà nói. Ở hiểu kỹ qua connguời chỉ muốn tìm hiểu những cái gì dài kín hay nửa úp nửa mở và rất thờ ơ với những gì đã huych toet hai năm rồi mười Và thông thường những cái đầu kín, che đậy kín điều là những xấu xa không đẹp đẽ gì(!) Bởi lẽ đẹp phô ra xấu xa đây lại, thường tính đã là người ai chẳng nghĩ như vậy. Hơn thế nữa, người ta còn hiểu thêm rằng đã là điều xấu đi chẳng nữa nhưng nếu biết nêu lên để thành khẩn mổ xẻ để tìm phương bộ cứu cho hơn là cứ phải lo lắng lập liềm đầu quanh, Cái mun gỗ lộ lọc bốt kia thực ra lại để chứa hơn là cái ung nhọt còn nung đốc, tiềm phục trong đã thôi.

Ở đây, nghĩa là ở bên Hoa Kỳ và đặt biệt là ở tiểu bang California phong trào đại chấm dứt chiến tranh đã lên cao độ. Thanh niên đề tóc dài như khu Beatleo đề phản đối chiến tranh. ...

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Hình ảnh ghê rợn ám ảnh dân chúng Nam Kinh vào năm 1927 khi Tưởng giới Thạch thực hiện chủ trương «Đại Khủng Bố Cộng Sản» mà ông đã ấp ủ khi hãy còn là một trong những tướng lãnh thân cận của Tôn Văn, hàng ngày phải dụng chạm và họp xét với những Cố vấn Nga Sô Borodine và Galien (thượng cấp trực tiếp của ông trùm Cộng sản Việt Nam Nguyễn Ái Quốc tức Hồ chí Minh) lúc bấy giờ được Tôn Văn ở bề vì lý do ngoại giao.

NGUYỄN - NHÂN NÀO KHAI - SINH RA ĐẢNG CÔNG - SẢN TRUNG - HOA

TRẦN TỬ sưu tầm

TÀI LIỆU

Từ Hi qua đời và súng nổ ở Vũ Xương

Thiên Tôn từ bề bị vây hãm. Dù có người đưa ra giải pháp triệt thoái Thiên Tôn, Nhưng một chủ trương như vậy sẽ có ảnh hưởng tai hại đến tinh thần những người Tây phương bị vây ở Bắc Kinh, và cũng làm cho Tây phương mất thế diện trước người Trung Hoa. Cho nên giải pháp này bị dẹp ngay.

Chiếm Thiên tân

Ngày 16 tháng 6, sáu pháo hạm : 3 của Nga, 1 của Đức 1 của Anh và 1 của Pháp kéo đến pháo kích quân cảng Takou. 3 chiếc bị thiệt hại nặng. Nhưng 1 quả ô bùy may mắn của pháp hạm Pháp nã súng ngay vào làm sập cánh cửa Bắc môn để cho một tiểu đoàn không quân nhật tràn vào. Nam môn của quân cảng cung rơi vào tay Đồng Minh ít câu sau đó. Ngày 14 tháng 7 vùng phụ cận thành phố này đã bị liên quân chiếm.

Nhưng giải được vây cho dám người ở Thiên Tân cũng chưa phải là dễ trong số 4.000 quân cứu viện, 900 người đã bị loại ra ngoài vòng chiến, Chết hoặc bị thương.

Tây Phương đổ xô vào Trung Hoa, Chiếm Bắc Kinh giải vây cho người bị kẹt

Tuy nhiên quân tăng viện sắp đến mười mươp. Nhiều đơn vị đang ở trên các chiến hạm chạy sang biển Nam Hải.

Hoàng đế Đức Đại đế Guillaume II ủy nhiệm cho Thống đế Von Valdersee trọng trách bảo thủ cho tướng đại sứ Ketteler thật là dữ dội.

Để cho một nghĩa năm sau, không một người tàu nào dám nhìn thẳng vào mặt một thân dân của trăm*. Đức hoàng cần sốt sáng mong cho việc trả thù chống được thực hiện nên đã yêu cầu Ý cho quân Đức được đi qua Ý và lên tàu ở hải cảng Gênes.

Nga hoàng cũng không kém. Nhiều trung đoàn bộ binh pháo binh và những khinh binh đội Cô sắc được chở sang Trung Hoa bằng thiết lộ xuyên Tây Bá Lợi Á. Quyền phi và pháo binh Trung Hoa đã pháo kích một thành phố Nga tạo nên nhiều trận đụng độ dữ dội.

Nga lại cũng có cớ đem quân vào Mãn Châu. Trong khi ấy người Tây phương ở Bắc Kinh vẫn cầm cự được. Đàn bà trẻ con được nụ Sứ quán Anh, tuyển tử thủ cuối cùng. các thứ quân Bỉ, Áo, Hung, Ý, Hòa Lan đã ra vào tay Quyền phi.

Sứ quán Mỹ sắp mất. Sứ quán Pháp vẫn còn là chiến trường

Nhưng quân phòng thủ nơm người Pháp và người Áo vẫn cố gắng một cách tuyệt vọng vì lương thực và đạn được gần hết ngỏ hầu chận Quyền phi lại được lâu chừng cảo hay chừng nấy.

Ngày nhận nhất là khu Peitung. Nơi đây. 3600 Giáo dân Trung Hoa đa số là đàn bà và trẻ con. hợp 78 người đã bị kẹt quân cứu viện từ khu vực sỉ quan không mở đường rút nhỏ cho họ vì lý do địa bình địa vật. Thê thảm nhất và nguy nhất là đói. Người tàu đã phải ăn lá cây, cỏ. Liều mạng đi kiếm thực phẩm là khó thoát chết

Tướng Nhật Yamaguchi : ân nhân của người tây phương lại vây ở Bắc Kinh

Phải nói ngay rằng số người bị vây sẽ chết sạch nếu không có Tướng Yamaguchi. Giải vây được cho dám kiều dân ở Thiên Tân sang người Anh và người Mỹ chủ trương chở viện binh, người Đức muốn chờ Thống đế của người Pháp ít lực lượng quá.

Nhưng tướng Nhựt Yamaguchi cương quyết đánh Bắc Kinh ngay, với quân bản bộ của ông và làm cho tất cả phải đi theo. Đế cuối cùng, 1 đơn vị Liên quân vào ngày 15-8, vào lúc hừng đông vào ngày có mưa bão chiếm để đô nhà Thanh lần thứ hai.

II.— Thái hậu Từ Hi không ân xá cho Tôn Văn và khang hữu vi

Thái Hậu Từ Hi đã rời Bắc Kinh ngay từ đêm trước cùng với thiếu quân nhà Mãn dưới lốt một bà già quê mùa Bà phải cất mông tay, lần thứ nhất trong đời. Một Đạo Dụ ban hành bố cáo cho dân Bắc Kinh Đức Tây cung Thái Hậu nhiếp chính và đức Hoàng Đế Phổ Nghi đã rời cung điện đi tuần thú các tỉnh : Một số thống cáo niêm yết danh sách một số Thủ lãnh Quyền phi và đại thần được Thái hậu ân tứ cho tự tử : Quốc triệu nguyên lão Lý Hồng Chương ở lại Bắc Kinh để điều đình với Liên quân.

Hòa hội kéo dài lằng nhằng và thắng lợi ! Dĩ nhiên hồi cùng bào về làng Tây Phương. Thái Hậu Từ Hi đi giả đến Tây An rồi ngày 17-1-1902.

Tại Bắc Kinh, thống đế Đức Waldersee. Tổng tư

Sống giấu ở Vũ Xương

Thành Vũ Xương, nơi hội tụ của sông Hán từ phương Bắc vận mình trường tới xuống miền Nam và Dương Tử từ miền Tây đổ xuống. là điểm chiến lược then chốt của Trung Hoa.

Ngày 10-10-1911, Tân Quân đóng ở Vũ Xương thành nổi dậy. Đốt dinh thự của đại tướng khâm sai Chen Jui, 1 tay tổ quân phiệt gốc Men. Chen thoát xuống 1 pháo thuyền chạy sang bắc ngạn Dương tử, thả neo ở sát trí giới anh để thấy lửa cháy rực tử Vũ Xương.

Đã có kinh nghiệm về những vụ rối loạn mà nhượng địa cung bị đe dọa như những lần trước, kiều dân tính nguyên đã được lánh sứng ống để bảo vệ nhượng địa. Nhưng thì đại tướng lâm mạng (hen jui yêu của can thiệp bằng võ lực bằng cảnh nên tâm tình chất bài ngoại của phong trào, vì nên trường lãng sự đoàn Angé đã trả lời rằng đây là vấn đề nội bộ, người Trung Hoa phải tự giải quyết lấy.

Từ Hi qua đời :

Giá băng ngày 15-11-1908, Thái Hậu Từ Hi còn bắt Vua Quang Tri phải xuống tuyên dài trước bà mấy ngày đăng cố người mà hành ha dưới đó.

Nói cho đúng, bà Từ Hi đã chết trong lúc. Bà chết giữa lúc khắp Tuy Hoa những thành phần dân Hán từ Nhật Bản trở về đã khích động được lòng yêu nước của người Trung Hoa.

Nét nổi bật nhất trong tình thế là sự thành lập nhanh chóng nhiều song tuy xe lửa vốn do dân Trung Hoa làm làm đóng góp và phải nói thêm rằng đám cách mạng Vũ Xương cũng là những người đã tốt nghiệp các Học liệu Nhật bản về.

Bắc Kinh và kiều dân Trung Hoa

Mọi cao trào tiến hóa của dân chúng, các nhà lãnh đạo Bắc Kinh đến mùa tật. Vị Thái hậu qua đời không ân xá cho bác sĩ Tôn Vật Tiên vì Tiên thảo đã tâu với Thái Hậu rằng Tôn tiên Sinh là đầu não của phong trào đấy lòng chống lại Hoàng triều ở Quảng Đông Thái hậu đầu cũ thế hiểu được rằng có hàng trăm vạn con dân đã lý lương và đồng hóa với thời đại tại quê người.

Rồi tức thời giàu có nhờ cầm mần, đám Kiều Dân này đã tạo ra một lực lượng chánh tri Trung [illegible] hàng hậu [illegible] iu đa [illegible]

Cho nên, khi có một tác động hồi hương mạnh mẽ, đám hiền dân này đã làm cho Quảng Đông thành thủ đô của tư tưởng mới và bảo sự Tôn đặt Tiên chính là biểu thị cho tư tưởng mới và đồng thời cũng là công vụ để truyền bá tư tưởng ấy.

Ngày khởi nghĩa Vu Long (vũ xương khởi nghĩa !) Lão mỹ tên cèn ở Venvoe trung tâm Hoa kỳ, trên con đường chu Vu thế giới lần thứ ba, Ông đi từ Bang nầy đến Bang khác để tổ chức dân TrungHoa vào không Trung hội do ông lập ở Phi luậtTân. Cũng như cách mạng Nga năm 1917. Cách mạng Trung Hoa chín muồi ở ngoại quốc trước.

Dân Quốc hình thành, Cách mạng thoái trào và sự khai sinh của Đảng Cộng Sản Trung Hoa

Riêng bác sỹ Tôn, kể từ ngày rời quê hương Choyhung cạnh Moao để ở với một ông cậu ở Honolulu, ông tất ít đặt chân về nước cụ mà chỉ ở lâu tại Hương Cảng nhưng địa. Dành được mảnh bằng sau nầy được coi là bác sỹ (nhưng lý thật nó là Certiptcateo) Proficiency của Aliu Memorial Hospital cấp ngang với bằng ý sĩ của P. là ở Đ.D.là cũng)

Khởi nghĩa Quảng Châu thất bại, ông đến trốn thoát sang Nhật để cho người phụ tá là Hoàng Hưng mưu cứ sự 2 lần thất bại cả hai. Nói cho đúng ra, lý thuyết của Bác sỹ Tôn Tam dân chủ nghĩa hãy còn quá sơ lược.

Tuy nhiên những biến cố bùng nổ năm 1911 trong lúc bà sỹ Tôn vắng mặt đã tạo cho ông một huyền thoại quý giá.

Trong khi ấy, phe nổi loạn lần lượt chiếm khắp mọi nơi và đưa ra lời kêu gọi Hưng Hán, diệt Mãn. Người lãnh tụ quân nổi loạn là đại tá Lê Quan Hưng (Lê nguyên Hồng) đã chặn chứ không muốn kỷ tên vào bài bố cáo quốc dân có giá trị như một chiến thủ vở nhà Mãn cùng — đã phải ký tên vào đầu số.

Mộng vương bá của Viên thế Khải

Vũ Xương khởi nghĩa đã làm cho các Thân Vương nhà Mãn choáng váng. Hai sự đoản được điều động đi dẹp Nam quân, quyền chỉ huy được viện về Phủ Quốc Chương (Fen Kuo Chang).

Người 15 năm trước đã ba bệ Quang Tự, ủng hộ Từ Hi là Viên Thế Khải đã bị Thuần thân Vương, cha đẻ ra Thiếu Đế Phổ Nghi hiệu là Nhiếp chính đại thần, ép buộc phải từ chức, lúc nầy sống tại Tòa Lâu Đài đồ sộ giữa một hồ sen bát ngát, xung quanh có 6 một đạo quân Cấm Vệ 500 người, Lúc nầy, Thuần thân vương phải tuyên triệu họ Viện ra cứu nguy cho xã tắc nhà Mãn... Viên lâm eo mãi và cuối cùng, nhận ra giúp nhà Mãn, Thuần Thân Vương phong việc lâm Tổng Lý Đại Thần, Tư lệnh quân đội, toàn quyền điều động và phong thưởng, cách chức quan lại, toàn quyền sử dụng ngân sách.

Để quốc Mãn chấu đã trang bị thêm cho mình một nhà độc tài nghị Hán.

Đường lối ngoắt ngéo của họ Viên.

Quân nhà Mãn đánh dữ dội nhưng ở miền Nam, dân chúng đã đua nhau chặt đuôi sam trong những buổi lễ cổ chiến trống inh ỏi... Lần lượt các tỉnh miền Nam theo Nam Quân tới tấp mặc dù quân Mãn có vẻ thắng thế về quân sự thuần túy,

Trong khi ấy, bác sỹ Tôn lại nhẩn nha, không vội trở về, Trên chuyến tàu chạy qua Mỹ quốc, ông mới đọc báo và biết được Vũ Xương khởi nghĩa thành công, lãnh tụ phe Cách Mạng là một bác sĩ tên là Tôn đắt Tiên.

Từ Mỹ, bác sỹ Tôn trở về Anh được tiếp đón gần như là một thủ tướng. bác sỹ Tôndảhộikiến coi Ngoại Trưởng Anh sir Grey và thảo luận đó chi các ngân hàng Internationêl Banking Consantium và được thỏa mãn trong yêu sách cúp số tiền dành cho nhà Mãn vay.

Tôn Văn nhường chức lâm thời Đại Tổng Thống cho Viên thế khải

Giữa 2 tay tổ của 2 Miền Nam và Bắc (ranh giới là Dương tử Giang Bác sĩ Tôn và Viên Thế Khải, có rất nhiều vị biệt. Viên có thể coi như là 1 cái gì trái ngược hoàn toàn với Tôn. Nét mặt dự dàn, Viên đang là 1 tay ác sắt.

Biết rằng không thể dứt Cách Mạng bằng vũ lực, Viên bèn xoay hướng, biến phái Cách Mạng thành một lực lượng vô địch phục vụ cho quyền lợi của y.

Ở Mỹ lãnh sự Anh ở Hồn khâu làm trung gian đều đình giữa «phe Nam Bắc. Ngày 15 12 hai bên gặp nhau ở một nơi mà một nhà mô phạm chuyên dạy pháp ngữ, đã gọi là khách sạn Thành phố (Hôtelse Ville) Đại diện của viên. Tong-yao-yi và Đại diện của Nam quân CU Ting Fang tranh luận mãi cho đến khi Fang chấp thuận trên nguyên tắc việt thành lập Dân Quốc, thủ tiêu đế chế thao yêu cầu dứt khoát của Cơu. Nhưng Tong còn phải bẩm mệnh với Viên và Wu cũng còn phải chờ bác sĩ Tôn Đắt Tiên trở về mới quyết định được.

Điềm gở trong ngày đại lễ tế Trời Đất xuất hiện

Sự ra về chấm dứt đã tỏ lộ một ý kiến thắc của bác sĩ Tôn bởi ông biết rằng nhân ngày vào quan đã biến cố thì huyền thoại của ông tạo được đã bị triệt mất.

Khi ông đặt bản lên Bắc [illegible] hoàn tất và nhiều thứ [illegible] Bắc Kinh, đại lễ tế Trời Đất [illegible] Thành chủ lễ lại bất ngờ bị điềm [illegible] phổ nghi được nhiếp chính đại thần [illegible] (bố đề ra khỏi Nghi) bé trong tay đã vãng dậy, khi [illegible] khi ông vua tý nhau vậy tính giấc ngủ và thấy mình ở trước quang canh quá lạ, trước mặt bá quan văn võ quỳ nọp ở dưới,

Mấy ngày sau, Tôn Văn tuyên bố thành lập Dân Quốc trước một Hội Nghị gồm 17 đại diện của 12 tỉnh vừa bỏ nhà Thanh tại Thượng Hải. Hội nghị bầu Tôn Văn làm Lâm Thời Tổng Thống. Hôm sau, Tôn Văn đến Nam bình, đưa ra một Tuyên Ngôn của Dân Quốc trong đó có điểm đáng chú ý :

(1) Bỏ âm lịch dùng dương lịch.

(2) Tôn văn tuyên thệ sẽ hoàn thành sự nghiệp lật đổ nhà Mãn thiết lập cần bản cho một nền dân chủ và rút lui ngay khỏi chính quyền khi sự mạng trên hoàn tất,

Các khó khăn trên thực tế khác với lý thuyết cách mạng

Chánh phủ Dân Quốc lâm thành nhưng nhà Mãn vẫn nắm tất cả mọi tỉnh phía Bắc Dương tử giang. Miền Nam chưa hẳn đã thuộc về Chánh Phủ Dân Quốc hoàn toàn, Quốc Dân Đảng, cha đẻ của

Vũ Xương khởi nghĩa chưa có đủ thành phần bộ sâu đầy đủ. Bác sỹ Tôn xe nước 16 năm liền, không được chuẩn bị để ứng phó với những vấn đề quân tự quốc.

Vì lẽ sỹ Tôn vất đề thư nhất là Tiên. Thứ hai là đám đông chỉ thiếu cần là những người vẫn còn mang nhiều vị dân xấu họ thành thật theo chế độ Cộng Hòa.

Vì Tiên mà bị vị Tên phải quốc hữu hóa một số lò luyện thép ở Hanyang đang giao cho 1 tập đoàn tư bản Nhật dành đổi lấy 1 số tiền vay cấp kỹ. Cũng vì dân quốc thiếu tiền mà bác sĩ Tôn phải thừa nhận những hiệp ước bất bình đẳng do nhà Thanh kỳ mà trước kia. ông đã nhiều lần tuyên bố sẽ xé bỏ trong những lúc dân thuyết vận động cách mạng.

Bấy giờ ông lại phải cần tăng thứa nhận những đắc quyền đặc lợi của ngoại nhân các nhượng địa trong đó kỷ luật cảnh sát của Tây phương, tàu chiến và binh sỹ ngoại quốc đã làm cho những nơi này thành Thiên đường sở với những khu Trung Hoa đầy tổ chuột, hỗn loạn cùng cực.

Con người vô vị lợi và lý tưởng thực sự

Do đó, đù ghét Viên cay đắng cùng cực, cái ghét của một người lý tưởng đối với anh hoạt đầu cơ hội, tình hình nguy ngập của miền Nam làm cho bác sĩ Tôn thấy rõ là nếu Bắc quân mà tấn công là nền dân chủ sẽ chết tức tưởi ngay khi còn trứng nước.

Do đó, bác sỹ Tôn đã cần tăng lại viết 1 thông điệp gửi cho họ Viên trong đó vị Quốc phục của Trung Hoa sẽ thừa nhận viên là Tổng thống Trung Hoa Dân Quốc với 2 điều kiện.

Viên thế khải phải về với phe cách mạng và dẹp nhà Thanh

Dời Thủ Đô về Nam Kinh.

Chiếu thoái vị của khổ nghi

Ngày 16-1-1912, Viên thế Khải xuất hành vừa ra khỏi hoàng cung, một quả bom chôn dấu trong một cả đã nổ tung giữa lúc Viên vừa đánh que điểm chưa kịp chấm vào điều thuốc lá ngâm sẵn.

Quả bom giết mấy conngựa kéo chiếc xe tử mã, làm bị thương một số cận vệ. Thoát chết Viên bình tĩnh quét qua Viên thứ hai đốt chấy điếu thuốc rồi mới ra lệnh bao vây khu khổ.

Đã bình tĩnh sẵn, lần thoát chết này lại làm cho Viên thế Khải thêm tin tưởng vào số mạng của mình sau khi được đọc thông điệp của t Tôn Văn gửi tới đêm trước.

Chủ trương của họ Viên là nâm quyền hành sau bức hình phong một chế độ. Quân chủ lập hiến và một ông vua bé con

Nhưng chủ trương nầy của Viên không bao giờ thực hiện nổi. Vì bác sỹ Tôn đặt tiên đầu có chịu chấp thuận.

Không mưu tự lợi, bác sỹ Tôn bằng lòng xuống khỏi chức tổng thống. Nhưng là người lý tưởng và nhiệt thành cách mạng, bác sỹ đâu có thể chịu cho Ngai vàng Mãn thanh tồn tại.

— Hiểu rõ điều đó, Viên thế khải đành thỏa mãn các điều kiện của bác sỹ Tôn Văn.

Do đó ngày 12-2, chiếu thoái vị của Phổ Nghi được ban hành. Đựa bé năm tuổi được coi là tác giả cái Chiếu Thoái vị nầy vẫn còn sống đến ngày nay.

Nhật bản đã tưng Phổ nghi làm Hoàng đế bù nhìn của cái Mãn Thân quốc quê hương nhà Mãn. Mao Trạch Đông lại hat Phổ Nghi làm công chức phụ động cho cái Sở Thông Kê ở sát sáng cạnh Hoàng Cung mà Phổ Nghi đã từng là Thiên Tử.

Lực lượng cách mạng chia rẽ

Bài chiếu thoái vị của khổ nghi đã gây công phẫn lớn ở Nam Kinh bởi lẽ với bài chiếu, hình như chính Hoàng đế Mãn Thanh đã ám bản cho Trung Hoa chế độ Cộng Hòa Hoàng gia vẫn sống ẩn như bản thạch, Hoàng đế vẫn được quyền mang danh hiệu Hoàng đế vẫn làm chủ Hoàng cung, vẫn được quyền giữ lại đám người phục dịch ngoại trừ lấm hoàn quan và được hưởng một khoản tuất kim cung thân là 14 triệu quan tiền vàng. Tại Nam Kinh, giới thân văn bác sĩ Tôn Văn đều đồng vô lực trước những ý nghĩ Viên thế Khải đã tỏ rõ ý định không dời đô và của thương ân giật cách mạng.

Nhưng bác sỹ Tôn Văn, lúc này đã gầy rạp và quá mệt mỏi, từ chối không dùng vô lực. Xung quanh ông, nạn chia rẽ đã cho những đồng chí thân cận của bác sĩ Tôn thủ nghịch, nhau, Quốc Hội

Do bác sĩ triệu tập lúc này dư còn một nửa, một nửa bỏ đi về bắc sỹ Tôn không chịu đánh Viên thế Khải.

Riêng bác sỹ Tôn, ông ta nghĩ rằng việc lâm Tổng thống của ông là 1 hành động quá vội vàng, hấp tấp. Điều ông muốn tránh đã xảy ngay tức chắc là chức Tổng Giám Đốc Hỏa Xa và điều ước vong xa lên nửa là một.

Chánh đảng lớn mạng đủ sức đẩy dân Trung Hoa hướng đến 3 mục tiêu của chủ nghĩa Tam dân. Với ông, Viên thế khải hề đủ đã mất hiện như một kẻ quỷ quyệt muốn nắm giữ và cũng có quyền hành cá nhân cho y cũng chỉ là một hòn đá nhỏ giữa lòng sông lịch sử dang chảy.

Ý nghĩ đó của bác sỹ đã đưa đến một cuộc lẽ tình chất tôn giáo rất mơ hồ được tổ chức nơi lăng tẩm của các hoàng đế triều Minh ở Nam Kinh.

Giữa những tượng đá của hả quan văn võ đang chầu bản thờ các vị vua người Hán cuối cùng của Trung Hoa cùng với các tượng Voi ngựa, trước tất cả những chức sắc, thần bảo thần sỹ của Nam kinh bác sĩ Tôn Văn đã đọc một bài diễn văn kể tội nhà Mãn đã làm cho đất nước Trung Hoa bị hoen ố. Ca tung tài chính trị và cái công ơn đã thanh toán nhà Mãn của Viên thế Khải và bày tỏ lòng thành thật muốn nhường cho Viên vai trò Nguyên Thủ Quốc Gia... Đến đây Dân Quốc đã được khai sinh song song với cách mạng bị thoái trào.

Tổng thống và hoàng đế

Được nhường chức Đại tổng thống, Viên thế Khải quả nhiên vẫn ở Bắc Kinh nhậm chức. Đến tháng 1-1916, một sắc luật do Viên thế Khải ký cử Viên thế Khải lên ngôi hoàng đế sau khi đã buộc được quốc Hội Lâm Thời tôn lên làm chính thức tổng thống rồi tổng thống đời đời.

Nhưng để chính của Viên Thế Khải Hoàng Hiến để chính sống chỉ được có 83 ngày thì tàn cùng bằng sắc lệnh thủ tiêu để chính của Viên trước áp lực của các Tỉnh trưởng Miền Nam, một tháng sau, Viên thế Khải chết vì uất ức.

Trước đó 2 năm, súng đã nổ trênđấtTrungHoavNhậtbảnđồng minh của Anh đã nổ súng vàocứKiao-tchéoucủaĐức giữa lúc Dân Quốc được 3 tuổi, quyền lánh đạo thuộc về Nã phá Luân bị bệnh tê thấp—lúc bấy giờ đã xưng là Tổng Thống đời đời của Trung Hoa và bác sĩ Tôn đặt Tiên lại sống kiếp sống lưu vong lần thứ hai.

Vị Tổng thống đời này lúc ấy lại bị nam trước đại sứ Nhật bản Hioki Fki đưa một yêu sách gồm 21 điểm trong đó có các khoản : 17.

— Nhật thay Đức và chiếm hẳn cả những đặc quyền Đặc lợi của Đức.

— Nhân dân phải được quyền hạn ở Mãn châu và Phúc kiến.

— Chánh phủ Trung Hoa phải dành các chức Cố Vấn Chánh tự «Tài chánh» kinh tế cho người Nhật và không được nhường thêm gì nữa cho ngoại nhân nếu không có sự bằng lòng của Thiên Hoàng Nhật bản.

Chính vì người Tây phương xâu xé nhau, một số quốc gia Tây phương Hợp lại chống Đức quốc và nuôi mộng kéo Hoàng quân Nhật Bản vào chiến cuộc. Đã kêu gọi sự giúp đỡ của N.B.không phải lúc. Cầu cứu vớiMỹmộtmớiMỹchia chiến ở Âu Châu và chủ trương gây thêm rắc rối cho mình trên trường quốc tế về sự toàn vẹn lãnh thổ của Trung Hoa là một hành động phản lưu không tưởng, Viên thế Khải đành phải chấp nhận nhiều yêu sách của Nhật khi bị đe dọa

Các sứ quân

Tình hình đen tối này lại càng làm cho Trung Hoa càng ngày càng ngập xuống với sự lớn mạnh của những Thiên thần Chiến tranh. War Lord. Đúng ra những tay tổ này là chứng Tư lệnh quân sự các tỉnh. Danh hiệu là Đốc quân xét về mặt địa vị và tư cách chính thức. Nhưng xét trên thực tế,, đây là một hệ thống gồm các lãnh chúa địa phương đến các tay Hướng Mã đại Đạo. Tính chất chung của tập đoàn này là bất phục tùng một phần hay toàn thân lăng hay công nhiên, thắng hoặc hay thường xuyên đối với Chánh quyền Trung Ương.

Đám thiên thần chiến tranh sứ quân này xuất thân từ mọi thành phần xã hội.

Trường tác Lâm (Chang-Tso-lin), chúa tể miền Mãn Châu là một mục đồng khi Ngô bội Phu (Wu Pei Ju ?)là 1 nhà thơ thường hay sáng tác nhiều bài cảm tác thì đề tự an ủi mình những lúc thua trận.

Tất cả đều là những tay chọc trời chui lòng như Đốc quân Q. Kwantung, Đốc quân Setchouen là hình ảnh của những ác thú nghiện máu,những tay độc tài tiu biểucho xâuxa. truy. Nhưng lại có những người như Đốc quân Shansi — ngay từ năm 1911—đã được dân chúng gọi là những vị «Phúc tinh» chuyên lo việc mở đường sá, lập trường học, nâng đỡ nông nghiệp, cấm thuốc phiện.

Tuy nhiên đắc điểm nhất của các tay Sứ quân này là họ ghét đánh nhau và tìm đủ mọi cách để tránh nổ súng. Quân đội của họ chỉ được dùng để thu thế cho riêng họ mà thôi.

ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG HOA RA ĐỜI Thế chiến thứ nhốt và chính Phủ Tôn Văn ở Quảng Đông

Dù yếu như sên, các cường quốc Tây phương cũng có kéo cho bằng được Trung hoa tham gia thế chiến thứ nhất và làm cho Bắc Kinh bị chia đôi thành 2 phe khác nhau ở chủ tương có hay không tham chiến.

Trong hoàn cảnh tác rối nầy, Đốc quân Trương Huân đã lâm luật pháp phục kích ngoạn mục. tước Phổ Nghi trở lại làm Vua, Nhưng triều đại thứ hai của Ông Vua so tuổi đang say mê chơi với chuếc xe lửa của một ông vua khác là đức Hoàng Guillaume II tang kéo dài không quá 10 ngày thì lại bị một tay quân phiệt khác hạ bệ. Rồi tay quân phiệt nầy. Đoàn kỳ Thụy, vào ngày 14-8-1917, tuyên chiến với đức bên cạnh các đồng minh Tây âu khác.

Lúc bấy giờ. Tôn Văn vừa tục huyền với ái nữ của nhà tài phiệt họ Tống, Từ Nhật về nước. Tôn tiên Sinh sợ rằng «sự tham chiến nầy sẽ làm cho quân chúng Trung Hoa cảm ơn tư, không phân biệt được các người Âu khác quốc tịch, để tạo thành một cao trào tân sát người Âu • theo điện văn gửi cho Thủ tướng Anh Lloyd George.

Khuyến cáo của minh bị gạt bỏ, bác sỹ Tôn Văn liền lập một chánh phủ mới ở Quảng Đông, tuyên bố đường lối trung lập.

Trong khi ấy, nhóm tham chiến ở Bắc Kinh hy vọng tìm một ghế ngồi cho Trung Hoatại hòa hội sắp đến. Nhóm nầyđã gửi giúp Pháp 200.000 thủ thuyền... Đã cho gần 42 chết vì nhờ nhà và bịnh lao phổi và đã cho những tay tham chiến Bắc Kinh biết rằng Trung Hoa chỉ được coi là một tiếng nói tư vấn yếu ớt cho các chánh khách đang về lại một bàn đồ thế giới tại điện Versaitha của Pháp.

(Xem tiếp trang 10)

ĐI VÀ VIẾT

đọc đường về miền tây

BIÊUTRA PHÓNGSỰ

Đặc ký của NGUYỄN THỤY LONG

CHUYẾN xe khởi hành lúc 8 giờ sáng, một thằng nhỏ chừng trên 10 tuổi cốn nói đưa ra một xấp hình cô chuông, 36 kiểu, một ve thuốc nhỏ và mấy cái capot. Những tấm hình quên mờ nhưng vẫn đủ nói lên sự tục tĩu.

Thằng nhỏ giơ từng thứ ra giới thiệu, những lem lém.

— Thuốc Nhật Bổn hay lắm thầy, chỉ thả vô chút xíu là cả giờ lần. Muốn chắc ăn hơn có áo nữa. hỏi nây bịnh Okinawa nhiều...

Tôi lườm nó :

— Đẹp đi mày ơi, tao có liệt dương đâu.

Chiếc xe chạy, tôi còn nhìn thấy thằng nhỏ vẫy lấy một cửa xe khác giới thiệu mên hàng. Anh bạn đồng nghiệp ngồi cạnh tôi cười :

— Xe Honda của Nhật Bổn tốt nhất thế giới, t.uốc chơ bền cũng năm bơ oằn luôn.

Tôi đã nhìn thấy nhiều thằng nhỏ như vậy trên đất nước nầy ở Nha Trang, Đà Nẵng. Lai Khê, v.v... không phải chỉ riêng ở bến xe lục tỉnh nầy. Đó là một cách buôn bán, thằng ấy có quyền trách chúng, chi được lắc đầu... Tôi nghĩ lắc đầu cũng là quá rồi. Đáng lẽ người ta thân nhiên.

Xe ra khỏi thành phố tâm mắt tôi nhìn được rộng rãi hơn ra những thửa ruộng, những làng mạc. Đồng thời tôi cũng nhìn rõ chiến tranh hôm qua những đồn lẻ, những người lính đứng gác ở những lô cốt bên đường.

Lúa bên đường đã chín, những bông lúa nặng nề cúm rạp trên thửa ruộng màu mỡ. Ngoài những xe chở hành khách, hàng đoàn xe nhà binh xuôi ngược. thỉnh thoảng tôi bắt gặp một chiến xa M113 đâu bên đường, súng chĩa về phía làng mạc xa xa.

Những người lính cởi trần trùng trục giặt áo ở con rạch gần đó rồi phơi lên ngay trên mui xe.

Nắng mỗi lúc một thêm chói chang, một chiếc xe dodge 4 x 4 vượt qua mặt xe tôi, tôi nhìn thấy ở trên xe có hai quân nhân Mỹ 3 người Việt. Anh lính Mỹ ngồi bắng sau tay cầm một khẩu Garant M 1, miệng phì phào thuốc lá, anh ta giơ tay vẫy những người ngồi trên xe hàng. Chiếc xe dodge xa dần... mắt hút ở cây cầu...

Nhìn phong cảnh mái cũng chán, tôi tựa đầu vào thành xe lờ mờ ngủ... Bỗng tôi nghe một tiếng nổ thật lớn, chiếc xe chồm lên, thắng kít, lại làm hành khách trong xe xô vào nhau. Riêng hết nói lên trong xe :

— Mìn nổ !

Tôi nhìn thấy một khoảng đường phía trước khói mù mịt, lửa bốc cháy. Tôi nhoi đầu ra phía cửa xe, tôi còn kịp nhìn thấy những mảnh sắt vừa rơi xuống thửa ruộng. Mọi người mở cửa xe ào ào nhảy xuống. Anh tài xế cũng nhảy xuống theo, tất cả hành khách không ai bảo ai đều nằm chúi đầu xuống bờ ruộng. Tôi người thấy một mùi khét ngai ngái, xung quanh im lặng, tôi từ từ ngẩng đầu lên, một vài người khác cũng ngẩng lên xem xét tình hình. Khói ở phía trước mặt tan dần. Có tiếng la đâu đó :

— Xe đằng trước trúng mìn rồi !

Mọi người đứng dậy đều hướng nhìn về phía trước, chúng tôi không nhìn thấy gì, không có chiếc xe nào, một khoảng đường bị đào xâu.

Nét kinh hoàng còn trên mặt các hành khách.

— Nếu chiếc xe nhà binh kia không đi trước, mình lãnh đủ.

Người tài xế lắc đầu :

— Chiếc xe tan nát hết, không còn gì...

Một chiếc thiết vận xa từ phía sau rầm rầm chạy lại, còi thét vang. Những người lính nhảy ào ào xuống ruộng súng cầm sẵn trên tay, họ thận trọng tiến lại phía xe bị mìn. Máy rả mìn hoạt động trên từng tấc đất.

Chiếc xe hàng được lệnh lùi lại phía sau cầu

Hành khách không ngất lời bàn tán. Những câu chuyện đầu nối đuôi nhau mỗi lúc một nhiều Hành khách xuống cả dưới đường. Người nọ hỏi chuyện người kia tíu tít.

Một chiếc trực thăng xà thấp. tôi nhìn thấy bụi cuốn mù trời phía bên kia cầu. Một người đàn ông hỏi tôi ;

— Còn ai sống sót không ông ?

Tôi lắc đầu :

— Không biết nữa, để gì mà sống nổi.

Tôi lại nghĩ đến những người lính ngồi trên chiếc xe dodge 4 x 4 hồi nãy. Gã lính Mỹ ngồi hút thuốc lá ở bảng sau. Đời sống thật chỉ để mới sống đấy đã chết đấy.

Chiếc trực thăng bốc thẳng lên trời bay về hướng Tây.

Hành khách lên xe, tôi nhìn đồng hồ. chúng tôi đã phải dừng lại ở đây mất2 tiếngđồng hồ. Khi chiếc xe đi ngang nơi xảy ra tai nạn đường đã được đắp lại sơ sài, những (người lính vẫn tiếp tục mò mẫn tìm tòi dưới ruộng nước Những miếng vẻ xe, vô lăng và hàng chục mảnh sắt vụn được xếp lên một đống bên lề đường. Nhiều hành khách lắc đầu :

— Sắt còn tan nát thế kia, người còn gì.

Câu chuyện chiếc xe bị mìn chỉ ôn ào trong một lúc, hành khách lại tiếp tục nhìn ngắm phong cảnh bên đường, người ngủ gà ngủ gật Tôi theo dõi 2 chiếc phản lực nhào lên, lộn xuống ở phía xa, tiếng xé nổ quá lớn tôi không nghe thấy tiếng bom nổ, nhưng nhìn thấy khói bốc cao.

Xe dừng lại ở một chiếc cầu, những người bán hàng rong của ra chào, những xâu mía ghim bãy trên mẹt được nâng cao vừa tầm cửa xe, những miếng dừa và những ổ bánh mì lạp xưởng. Nhất là những ổ bánh mì lạp xưởng, tất cả sự đối trá bầy ra ở đây. Ổ bánh mì rạch thật trộn, miếng lạp xưởng nhuộm phẩm đỏ xẻ làm hai mảnh nhét vào giữa khúc bánh, mỉ khúc bánh có vẻ đầy ắp lạp xưởng. Có lẽ suốt từ sáng đến giờ khúc bánh mì đã bị phơi nắng lâu, nên lạp xưởng khô quặt lại như một khúc củi cây. Phẩm đỏ chảy ra lem nhem cả miếng bánh mì. Tiếng rao hàng ơi ới khắp nơi. Sau loạt bán hàng rong đến loạt hành khất. Tôi hơi ngạc nhiên vì số hành khất mù quá nhiều. Một gã hành khất ôm đàn đến trước cửa xe tôi gây tung tung dừa bé gái như một chiếc máy hát vân dây thiều bắt lên ca, nó ca một điệu vọng cổ mùi rêu : «Đám cưới nhà em mới bà con lối xóm... chỉ có riêng anh là chẳng có ai... mời...» Sau bài ca. người đàn ông ngửa tay rai xin tiền.

— Xin quí ông quí bà, quí thầy quí cô giúp cha con kẻ nghệ sĩ bần cùng !

Chiếc biểu đồ ở cây cầu xoay mặt trăng, đoàn xe từ từ di chuyển qua cầu. Tiếng người lơ xe la lớn.

— Yêu cầu quí khách tắt thuốc khi xe qua cầu.

Gần hai giờ trưa xe mới tới Bắc Mỹ Thuận. Tôi và người bạn xuống xe anh bạn tôi nhìn vào quán cơm bên đường :

— Mình vào ăn cái đã, tôi đói quá rồi.

Những con tôm đồ, ngon lành, những miếng «cốt lết» ướp xã nướng thơm ngây. Chúng tôi hối hả nuốt từng miếng cơm, chưa bao giờ tôi lại ăn một bữa cơm ngon như vậy.

Buổi trưa gió từ dưới sông thổi lên mát lồng lộng, tôi thấu thu buồn ngủ : Người bạn tôi hỏi :

— Mình phải ra xe gấp, có hai giờ nữa mới tới Cần Thơ tha hồ mà ngủ.

Chúng tôi hối hả chạy ra bạc. Những chiếc xe hơi và hành khách đã lên đầy. Chiếc bạc quay mũi, gió mát lồng lộng...

Chuyến về miền tây của chúng tôi thật mệt mỏi. Anh bạn tôi vừa bốc cơm ăn vừa tán gẫu :

Hồi này khá an ninh đó, trước kia, hàng thanh niên như mình đi đâu dám đi xe đề về tỉnh. Mấy đứa VC lỏi vào rừng học tập gấp.

Chúng tôi qua bạc, chớ mải mải mới thấy chiếc xe hàng của mình. 4 giờ chiều chúng tôi mới tới cần Thơ.

MỘT CHUYỆN CÓ THẬT «CƯỜI RA NƯỚC MẮT»

Trường hợp của 1 ông lão đã chết

ANH QUÂN thuật phỏng theo lời bà lão ở Bình Trị

«...» Ông nhà tôi bị bắt vào khuya thắng 10 năm 1957. Đêm hôm đó, cả ấp nây chấn động. Trường ấp từ trênđồn về kéo theo trên 10 dân vệ mang súng đầu. cầm đèn rọi. lưng cột nhiều lựu đạn và miệng cố ngâm tu hít. Những người dân vệ đi theo trường ấp. nếu không là con chấu thì cũng là bọn thanh niên quen thuộc trong làng. Chúng đông tuổi với thằng Hai nhà tôi, hồi nhỏ đi tát cá nhỏ khoai, lớn lên học cùng trường, lớn chút nữa thì dựa cỗ vợ đi làm ăn xa dựa lần quân với đất thượng trong lăng rồi gặp chính chiến, đi làm dân vệ luôn. Cái nhà nầy chúng không xa lạ, ông nhà tôi gọi chúng bằng con. ấy vậy mà đêm hôm ấy, sau lưng trưởng ấp, chúng nó làm mặt lạ.

Chúng nó vây nhà nầy, thổi tu hít inh ỏi, bắn súng ầm trời. Ca xóm giật mình tưởng Cộng sản về làng. đánh tu.ng gò mỏ nghe mà điếc tai. Đồng bào được lệnh thắp đuốc lên, đi theo quân của chính phủ Ngô Tổng Thống, bắt Cộng Sản nằm vùng ! không đi không được, vì vậy mà đông hào kéo hết ra đường, rồi theo lệnh trưởng ấp, bao vây nhà tôi. Hồi đó. Ông nhà tôi cũng như mọi người, thấp đèn thắp đuốc, đem thùng đem mỏ ra sân mà đánh. Nghe lệnh truyền xách cây đi bắt Cộng Sản, ông nhà tôi và thằng Hai làm theo lệnh, nhưng hai cha con vừa ra khỏi sân thì dân vệ bắn súng lên trời rồi mà ập vào mà trói cả hai cha con. Vừa trói, bàn con chấu ấy vừa theo lệnh trưởng ấp, chửi bới liên hồi :

— Đu me, Việt Cộng chạy đi đâu. ?

— Đù ma. quân Cộng sản hèn bắn bỏ !

Tôi không ngờ rằng ông nhà tôi bị bắt. Ngồi trong nhà tay đánh mỏ. tay gõ thùng. tôi cũng hết lên như mọi người : Bắt được rồi, quân Cộng Sản! Tôi mừng lắm, vì như thế là sẽ được ngủ yên trở lại.

Những nỗi mừng chưa tan thì bọn con chấu làm dân vệ chạy tán loạn về nhà. Chúng rọi nhìn thấy hai cha con nó cựa quậy, chỉ thấy rưỡi bầu đầy mặt, cái mặt dính đầy máu. Tôi gào lên, đòi tự tử, tin trưởng dân trưởng ấp xét lại, vì ông nhà tôi từ hồi nào gió dốt nát, suốt ngày đi làm nông luân quân trong ấp, tôi về ngủ sớm, có làm cộng sản bao giờ. Dân vệ trong dân chạy ra, dựa dòi bắn, dựa dòi trói luôn một thể nhưng cuối cùng, theo lệnh trưởng ấp. chúng khiêng tôi đem trở về nhà mà bỏ. Ngày hôm sau, thằng hai nhà tôi cũng được thả như vậy.

Họ chỉ còn bắt một mình ông nhà tôi mà thôi. Rồi từ đó, tôi không được tin tức gì về ông nhà tôi nữa. Ngày thằng Hai chết, ông nhà tôi cũng chẳng thấy mặt con.

Không biết, ông còn sống hay ông đã «đi» trước nó. Thằng hai chết vì trận đòn ở trên đồn,bể lá mia,dái ra máu ?

Tám năm sau, tức năm 64, tôi vẫn chưa. Và bất ngờ, có một ông lão gầy đét chống gậy vào nhà, ôm tôi mà khóc.

Râu tóc bạc phơ, thân hình tiều tụy, tôi chẳng nhận ra ông là ai, Sau mới biết, đó là ông nhà tôi, là chồng tôi. Trời ơi, ông còn sống

Trời ơi, sao mà thân hình ông ra nỗi này, Ông nói, không sao, lần lần uống thuốc thì mạnh trở lại, bà đừng lo.

Những ngày sau đó, tôi kể cho ông nghe chuyện thằng Hai đã ra mặt, uống lá không lành, rồi chết. Còn ông thì khoẻ, ông không phải C.S, cách mạng biết ơn ông, cách Mạng thả ông ra, Cách Mạng biếu tiền ông về xe vì Cách Mạng đã giết được Ngô Đình Diệm. Ông chống gậy đi khoe cả ấp cái giấy trả tự do vì không có tội, và giới thiệu với mọi cơ quan, hãy giúp đỡ ông đi tới nơi, về tới chốn...

Bây giờ thì ông nhà tôi mất rồi. Ông qua đời năm ngoái vì ho ra máu. Ông chết nhưng cả xóm còn nhớ chuyệncủaông.

Sau khi thả thằng Hai về, trưởng ấp còn nhốt ông nhà tôi ở đồn một tháng. Trong một tháng đó, ông không thấy mặt trời mặt trăng. Và cũng trong một tháng đó, ông biết được, lối của ông chính là lối làm thịt chó nhậu mới bà con mà lại không mời ông trưởng ấp với anh em trong đồn. Chiều ăn thịt chó thì kể khuya bị bắt đó là lỗi của ông nhà tôi, Trưởng ấp làm biên bản, ghi tội ông nhà tôi, nói cho ông nghe như thế rồi bảo ông điểm chỉ cả mười ngón tay.

Ông không biết chữ. cứ nghe lời trưởng ấp mà làm. Chẳng ngờ mấy ngày sau. Việt Cộng đánh đồn, cả đồn đều bị bắt, đứa chết (trong số có trưởng ấp) chỉ còn ông nhà tôi, như trời đất che chở, còn sống nguyên. Sáng sau quân đi tiếp viện, tìm thấy ông nhà tôi và hỏi sơ, trong số có tờ biên bản. Quân nói rằng, ông nhà tôi đã thả tội mình làm Cộng Sản nằm vùng biên bản của ông cố trưởng đồn ghi như vậy và ông nhà tôi cũng đã lần tay nhấn như vậy. Ông nhà tôi hỏi ôi, kêu trời kêu đất nhưng Quân không tin. giải ông về Saigon. Ở Saigon ông bị nhốt tại khám Chí Hòa. Người ta nhốt ông nhà tôi như vậy ba năm, hết ăn tới ngủ, hết ngủ tới ăn. Họ bỏ quên ông nhà tôi trong khám cho tới một ngày ngồi thì đem ra tra. Không biết có phải họ lầm mất hồ sơ hay không mà lúc đánh khảo, họ cứ hỏi ông nhà tôi tội gì, có khai thật hay không. Ông nhà tôi lúc đầu khai thật : thưa các ngài chúng con cũng không biết tội của mình. Sau bị đánh nhiều, ông khai, mình ăn thịt chó kh ng mời trưởng đồn mà bị bắt. Rồi trưởng đồn biết ông dốt, ghi giun ông là V.C

Những ngày kế tiếp ông bị đánh nhiều hơn, bắt ông khai chức vụ và những công tác đã làm. Sáng, trưa, chiều tối người ta cứ thay phiên như vậy mà tra khảo ông nhà tôi. Tính người ta tra theo tích, mê người ta tra theo mê. Những người trong lao thấy vậy mới khuyên ông nhà tôi kiếm tội mà nhận đại để được ra tòa kẻo chết. Ông nhà tôi nói, muốn khai lắm, nhưng có biết cái gì mà khai. Những người trong khám dạy, cứ nhận mình Việt Cộng rồi tùy các ông, các ông muốn cái gì, cứ nhận thêm cái ấy. Đêm đó, ông nhà tôi ý kế. Người ta sắp rọi ra hỏi :

— Sao, bây giờ mầy có chịu khai không?

Ông nhà tôi chịu ngay. Nhưng, chưa được, vì người ta phải đánh một hồi đã rồi mới cho khai nhận tội. Lúc ông nhà tôi ngất ngư người ta lại hỏi :

— Sao, bây giờ mầy có chịu khai không ? Ông nhà tôi lại chịu ngay, Và bây giờ thì họ đề cho khai bằng các câu hỏi :

— Mầy làm cái gì ?

— Thưa, con làm Việt Cộng.

— À, có vậy chứ ! Mầy làm chức gì, hoạt động bao lâu rồi, liên lạc với những ai, có vào đảng không ?

Tội nghiệp, ông nhà tôi đốt nát quê mùa, lại ở tù lâu quá, bị đánh nhiều quá nên nghe hỏi mà chẳng biết họ hỏi gì. Thế là ông nhà tôi bị tra cho tới ngất xỉu.

Khi chờ xuống phòng giam, người trong khám đã nước cho tỉnh rồi, trách móc : Sao cụ không nghe lời ? Chúng bảo khai gì mình khai cái ấy, bảo tội gì mình nhận tội ấy cho dỡ đồn ? Bảo là H3 chí Minh thì mình cứng nhận mình là H3 chí Minh kia mà...

Mấy hôm sau, ông nhà tôi lại bị dựa lên phòng tra. Cũng vậy, người ta đánh nhiều hơn, và trong lúc hỏi người ta sẵn sàng đánh nhiều hơn. Lúc ngất ngư, họ hỏi ông nhà tôi :

Mầy làm chức gì ?

— Thưa tôi làm... lớn lắm!

— Lớn là chức gì ? Lớn bằng Hồ Chí Minh không ?

Ông nhà tôi nghe vậy. nhớ lời dặn ở dưới phòng giam, rồi cuống quá nên là cả lập cập mà khai :

— Thưa, các ngài, chính con làm chức ấy. Người ta vừa cười vừa đánh, hỏi tiếp ông nhà tôi :

— Có phải mầy định khai mầy là Hồ chí Minh không ? Phải không ? Phải không ? Thế là ông nhà tôi nhận ngay trước khi bắt tình ;

— Phải, thưa phải, chính con là Hồ chí Minh. Từ sau đó, liên tiếp trong nhiều tháng. thỉnh thoảng người ta đưa ông nhà tôi lên phòng tra đánh chơi để hỏi : mầy có phải là Hồ chí Minh không ? Nếu ông nhà tôi không nhận thì bị đập gẫy bội, ngược lại nhận mình là Hồ chí Minh thì người ta sẽ cười xòa xới nhau rồi cho một ông nhà tôi trở về khu trại.

Trong khám, ông nhà tôi trở thành là Hồ Chí Minh, một thứ quái vật chọc cười cho những người đánh đập. Mãi mấy năm sau bắt ngờ một hôm cảnh cửa ngục mở ra và những người lính mới cho biết : Ngô đình Diệm bị giết rồi Cách mạng ân xá những người vô tội.

Ông nhà tôi như trên trăng rớt xuống, được trả tự do với cái tên thật mà lâu lắm ông không nghe ai nói tới : Nguyễn văn Ba sinh năm 1902 tại Bình Trị...

Đấng tối cao...

(Tiếp theo trang 9)

BẾP NHỎ.— Đây xì. mặt sập, dầm, bồi, nó đánh dữ dội không cho mình mua suốt nhưng tây sáng quá, nên mua chứ ?

CON MA .— Nên lắm.

BẾP NHỎ.— A, đây rồi, Tây. The Kinh, Le Roi. Hi hi, Đấng Tối Cao của tôi. Tôi vơ vẩn này bở quá.

BẾP NHỎ.— Đây bồi, mặt cần, sập, bạt mà sát sáng như gương nó sợ mình mua suốt ha nó « ta pi » nên « ta pi » không ?

CON NA.— Nên lắm.

BẾP NHỎ.— A. đây rồi, sát. Năm bơ se vân. Hi hì...

Đấng tối cao của tôi. Tôi đỡ vẩn này hàng dùng ghê.

MÂM TÔM CHANH ỚT

Không thêm bàn tán

BẾP NHỎ

thơ chua

TỪ KÉU, ANH HỐT RÁC, BẢY LÀNH, TRẠNG ĐỢP

Thư gửi GLEN ZIEGLER ở Kiên Giang

Anh ở rất xa, bên kia Thái Bình Dương
Nơi đời sống văn minh tiến bộ
Anh sang bên nầy, anh có nhớ quê hương
Quê hương anh chẳng bao giờ đói khổ !

oOo

Anh sang bên nầy, anh có nhớ quê hương
Vào những sáng lẻ loi, những chiều buồn bã?
Trên mảnh đất cằn khô, nghèo, xa lạ
Anh đã quên mình là lính Mỹ giàu sang
Tới những ấp xa xôi, những hẻo lánh thôn làng
Mang ánh mắt, nụ cười gây thiện cảm
Ôi nụ cười anh, nụ cười như nắng sớm
Nét ngoan hiền hơn miệng trẻ thơ
Không một tho áng chua cay hay một chút nghi ngờ
Không giả dối, tâm hồn luôn mở rộng.
Anh bập bẹ tiếng nước tôi
Nhiều lần tôi xúc động
Giữa đám người lầm than anh nói chẳng nên lời
Giữa đám trẻ thơ anh góp giọng cười vui
Và bông bẽ, bắt tay từng đứa.
Nhìn lũ trẻ Việt Nam gầy gò đen đúa
Áo tả tơi, quần rách bẩn, lem nhem
Chân lấm bùn mặt mũi hôm hem,
Tôi tự hỏi vì tương lai chúng nó !
Chúng đang lớn lên và đang nghe súng nổ
Giữa hoàn cảnh chiến tranh thống khổ trùng trùng
Giữa đói nghèo, đốt nát kề không cùng
Sách vở thiếu, học hành bỏ dở !
Mai mốt trưởng thành, chúng làm gì cho lịch sử
Cho đồng bào, đất nước sáng tươi hơn ?
Hay cũng chỉ giết nhau, cũng thù nghịch, căm hờn
Hay cũng chỉ đói nghèo như cha mẹ chúng !
Hay cũng đêm đi gài mìn, sáng đi tập súng
Bố trí bẫy chông, đặt phát tích, đào đường ?...
Chúng được sống thanh bình trên mảnh đất quê hương
Biến thành vòng hoa trên đầu em bé !

Anh nhìn thấy gì không, Ziegler
Đồng bào tôi và quê hương tôi đó
Quê hương tôi bốn nghìn năm nghèo khó
Đồng bào tôi nhiều vất vả, gian lao
Bưng chén cơm ăn, nước mắt tuôn trào
Đêm nơm nớp ngủ không yên vì sợ...
Trên mảnh đất cằn khô, nắng thiêu, bụi dỏ
Những túp lều tranh xơ xác rcòn tan
Có những thân người như cột cháy tro than
Có những tiếng kêu ăm thầm, kêu mãi
Và những trái tim nghẹn đường máu chảy
Những mắt buồn, môi mím, tay run...
Anh thấy không, nhiều ruộng bỏ hoang
Sao đồng bào tôi vẫn không cày cấy
Sao vẫn thiếu cơm ăn ?
Sống mỗi ngày lại thấy khó khăn
Qua một phút biết rằng thêm một phút !
Ôi, bao giờ cho những chiếc khăn tang
Biến thành vòng hoa trên đầu em bé.

Anh Ziegler, tuổi anh còn trẻ
Mới hăm lăm, còn thua kém tôi năm
Nhưng tâm hồn anh mở rộng gấp trăm
Và hơn hẳn nghìn lần thiện chí.
Tôi từ trước vẫn không ưa người Mỹ
Mà riêng anh đã sâu đậm cảm tình !
Ôi, ước gì tất cả được như anh
Tất cả được như anh là bạn tốt
Bạn của nông dân
Của bà già áo rách
Của em nhỏ cởi chuồng
Của quê nghèo, đốt nát, tang thương.

TỪ KÉU

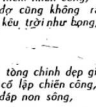

Khan hiếm nhân công

Hồi này thực hiếm nhân công,
Mướn anh ở đợ cũng không ra người !
Khắp đây đó kêu trời như bọng,

Anh tới tuổi tòng chinh đẹp giặc,
Vì tương lai cố lập chiến công,
Trước là đền đáp non sông,

Gái nhan sắc buồn phiền số phận,
Chôn loan phòng ngồi giận ông Tơ,
Vì đâu trai thiếu, gái thừa,
Trăm cô thiếu nữ, phất phơ cụ già.
Cô phần chỉ bận « bar » chiều đài,
Tội đếch gì mà lại chính chuyên,
Ai nào gặp được vận hên,
Ái tình « xuất cảng » sang bên Huê Kỳ.
Kẻ vớ vẩn taxi lượm bạc
Lúc bần cùng đi đạp xích, lô
Cũng cơn ăn cơm no,
Đồng tiền đầu kém ông to, Sở, Tòa.
Riêng Cụ Nghị nhà ta tốt thiệt,
Vì Quốc gia ngồi viết hậu trường,
Vì dân nặng mối tình thương,
Phải đâu vì cái đồng lương rỏi rào !
Buổi lý loạn việc nào cũ thiếu,
Ở hay vẻ cụ « diu » cô lo,
Gặp thời làm cái ông to,
Khi không ta lại lải bò, lải heo.
Vậy mà vẫn ý eo lắm chuyện,
Thăng lương chừng mấy « vện » đâu to?
Không tin hãy thử đếm so,
Những đứa trẻ kia có hy vọng một lần
Được chứng kiến quê hương tôi thống nhất ?

Quê hương tôi biết bao giờ Bắc Nam liền ruột
Biết bao giờ súng ngừng nổ, bom ngừng rơi
Để già trẻ, gái trai vui sống, yêu đời
Để những đám mây đen không còn bao phủ nữa
Để bóng tối chiến tranh lùi vào sau ánh lửa
Lửa đuốc nghìn tay hò hét vui mừng
Bao giờ cho những chiếc khăn tang

ANH HỐT RÁC

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

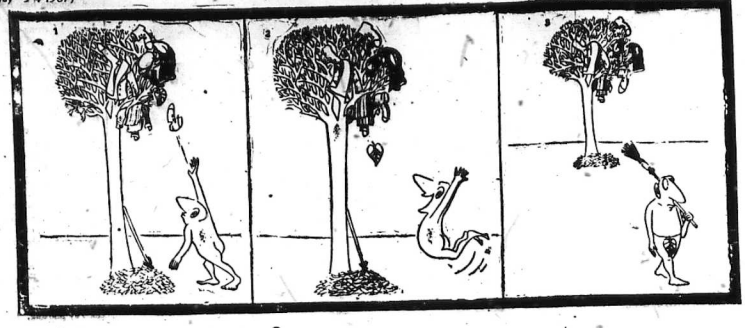

Tranh không lời

ÔNG ĐẰNG TỐI CAO NGÀI LÀ AI ?

TRÀO PHÚNG

Mới đây, một nhân vật vừa tuyên bố : trong chúng ta, tự bọn vô thần. mỗi người đều thờ một «đấng tối cao».

Vậy ông Đấng tối cao ấy, vốc dáng ra làm sao ? Đây là kết quả sau một cuộc thăm dò.

— Một người Công Giáo : là Thiên Chúa

— Một người Phật Giáo : là Phật Tổ

— Một người Hòa Hảo giáo : là đức thầy

— Một người Cộng Sản : là Đảng.

— Một kỳ giả thờ ông bà là độc giả.

— Một ông quản lý nhật báo : là người cầp bông giấy.

— Một gian thương : thằng Đội Phước.

— Một cô gái đợi sống mới : tình yêu.

— Một me Mỹ : đô la.

— Một nghệ sĩ : những người vỗ tay

— Một người sẽ tranh cử : là đồng bào và tổ quốc tôi.

— Một bà nội trợ : là gạo

— Một người thất nghiệp : là tấm vé số.

— Một em bé mồ côi : cây kẹo.

— Một người mới kết hôn : vợ tôi v.v... Như vậy, vốc dáng của ông Đấng Tối Cao thật là... thiên hình vạn trạng đó ai vẽ I hình tượng trưng chung được.

TRUYỆN KIẾM... TIỀN

hậu nách kỳ chưởng

Bản (mắc) dịch của TRỌNG TẤU

— Ui chu choa ! Mùi chi mà lạ rứa ? Giống như mùi cóc chết !

— Bậy mà ! Chướng nách của người đó. Người kẻ !

— Người về ? Người đã trở về thật ư ? Nói vậy... Châu chỉ Bồ lại tối xuất giang hồ ?

Ba câu nói trên đây chín h là ba câu bàn cãi về thời cuộc của «Ba Chàng Hiệp Sĩ Cù Lân» : Hai Ngoe, Sức Mẩy và Chí Tôn Thờ Bà vậy.

Nguyên lai, khi đang ngồi nhâu nhẹt ăn khô mực với nhau ở trước chợ Trần Quốc Toản đề thưởng thức... hương thơm đất nước, bỗng dưng Sức Mẩy nghe thấy l luồng độc khí chay sẹt ngang mũi. Mới đầu chàng tưởng đâu là «khùng khí nay sông» do chợ cá đang lên. Nhưng sau khi làm một cuộc phân tích tỉ mỉ về mùi vị thì chàng thấy cái mùi đó là lắm. Nó hăng hắc và nặng có tới ngàn cân. Nó giống như là áp khí nhưng không phải là áp khí đâu.

Hai Ngoe là kẻ đã khám phá ra nguồn gốc độc khí đó trước tiên. Chàng biết ngay rằng đó là nội công thâm hậu. Sức Mẩy của Châu chỉ Bồ phóng ra. Nếu đem so sánh thì mùi cá ươn chợ Trần quốc Toản thì độc khí này có giá trị hơn nhiều.

Và như đã nói tiền đó cũng là nội lực cao siêu của cô gái họ Châu, một kỳ nữ đã từng một thời làm mưa làm gió trong giới gian hồ, một lãnh tụ tối cao của môn phái xi Nách. Ngoài những quyền ước và kiếm pháp thông thần, Châu đạo trưởng còn nghiên cứu thêm được môn võ công tuyệt đỉnh. Đó là nội lực Nách Kỳ Chưởng vậy. Và từ đó trở đi nâng lập ra một môn phái riêng, lấy luôn tên Nách Kỳ Chưởng làm tên của môn phái mình.

Nâng đã thâu thập được một số khá nhiều cách đề đẹ đa số là con gái — và truyền thụ cho đám môn sinh môn võ công kỳ bí của mình. Cô một điểm đáng chú ý là, tất cả những cô gái nào muốn xin gia nhập vô phái Nách Kỳ Chưởng đều phải thuộc loại con gái có mồ hôi đầu.

Bởi có như vậy thì hoa may mới hấp thụ được tất cả mọi tinh hoa của trời đất ngỏ hầu giữ được trên đường võ nghiệp. Có nhiều đệ tử m'n phái Nách Kỳ chưởng to ra xuất sắc vô cùng và đã đôi phen làm cho rạng danh môn phái của họ Châu. Nhưng cũng lại có nhiều cô khác, vì nội lực quá yếu kém nên ngay trong thời gianlập luyện, đã bị tẩu hỏa nhập ma mất chết.

Tuy thâu thập đồ đệ cũng đã nhiều và tuy đã một tay đào tạo ra không biết bao nhiêu là «nư lưu cân quắc», nhưng vốn đi là kẻ nhìn xa hiểu rộng, Châu Chỉ Bồ không bao giờ truyền thụ cho các đồ đệ tất cả mọi bí quyết nhà nghề của mình.

Nhưng bí quyết ấy đã được nâng ghi chép lại trong cuốn Củ Âm Hội Kinh và nâng luôn luôn dấu ở bên dưới nách phải như các điệp viên quốc tế dấu súng vậy. Đã nhiều lần. một vài đệ tử phản bội cũng như một vài cao thủ trong giới võ lâm mưu toan chiếm đoạt Củ Âm hội kinh của nâng. Nhưng lần nào bọn người nổi đùng bị chưởng nách tự động của nâng xi ra đập cho vỡ mũi, chết sặc máu.

Sở dĩ lâu nay Châu chỉ Bồ vắng bóng trong chốn giang hồ là cũng tại vì nhiều lý do :

Từ khi có phong trào tẩy chay «xé Gầm Tr» đến nay, các nữ cao thủ trong môn phái Nách Kỳ Chưởng không thể hoạt động hăng say như trước được nữa. Thêm vào đó, thỉnh thoảng các môn phái khác lại ra lịnh cấm trại, không cho những cao thủ của sự tự do xuống mí như trước nữa. Vì lẽ đó, đầu cho các chiến nách có thâm hậu đến đâu, các nữ đồ đệ của họ Châu cũng chẳng có dịp nào đem ra thi triển nữa.

Ngoài ra, còn một số đồ đệ khác của Châu chỉ Bồ, do một chưởng môn cầm đầu. vì bất mãn với Châu cô nương, đã phản bội nâng đứng ra thành lập một môn phái khác lấy tên là Xì Nách Đơ. Người cầm đầu môn phái này là Đào Hoa Liễu.

Tuy chưa phải là đối thủ đáng sợ cho họ Châu, nhưng đù sao thì họ Đào cũng đã lâm phen làm cho sư phụ của nâng phải thất điên bát đảo.

Châu chỉ Bồ đã tận dụ mọi cách đề diệt trừ tên nữ đồ đệ phản bội ấy nhưng không được. Ngược lại, môn phái Xì Nách Đơ càng ngày, càng to ra vững mạnh và bành trướng hơn.

Sau đó, Đào Hoa Liễu lại còn kết nạp thêm được 3 chàng hiệp sĩ cù lân là Chí Tôn Thờ Bà (chủ nhân Lệnh xé Rào), Hai Ngoe và Sức Mẩy.

Mônphái xì Nách Đơ lại càng nâm giữ được địa vị ưu thế trong hàng cao thủ võ lâm.

Còn một lẽ nữa đã thúc đẩy Châu Chỉ Bồ tạm rút lui ra khỏi giang hồ : Từ khi Đờ Tốn Kê Mao sư vương ôm Tiên Đồng Bảng bỏ nâng ra đi sống ẩn dân ngoài bảng đảo thì Châu chỉ Bồ cảm thấy cuộc đời thật là vô nghĩa. Tự biết rằng, đầu cho có đi kiếm, chưa chắc nâng đã tìm ra được nơi ẩn náu của Đờ tiên sinh. Nâng cũng tự biết rằng, đã tuổi cho nội công của mình đã được luyện tập tới mức tuyệt đỉnh. nhưng với tài khinh công còn quá yếu kém của mình nâng làm sao đuổi theo kịp được Kê Mao Sư Vương ?

Nâng đã tự rút lui vào chốn thâm sơn cùng cốc, lo ngày đêm nghiên cứu thêm về võ công Nách Kỳ Chưởng. Nâng đã thất định tuyệt cốc, không ăn thịt bà vô viên, thịt bò lắc lắc, nai sào lăn, lươn um v.v...

mứa, mà chỉ ngày nhâm pháp đại khái vài ba chục ki lô tôi cùng đại phụng sống mà thôi. Nhờ vậy nội khí ở hai bên nách càng được phát triển lớn mạnh.

Biết mình yếu về khinh công, mỗi khi ngồi tham thiền theo kiểu luyện công của phái U Giả, họ Châu cô chuyên các thành công lúc vào dưới hai bên nách để gây ra những luồng phóng xạ. Những luồng phóng đó trở thành hai luồng áp khí dữ dội gây ra một phản lực dữ dội.

Và cứ mỗi lần 2 luồng phản xạ đó xi ra thì toàn thân họ Châu có thể bay vút đi, vượt qua cả triệu bức tường ẩn thanh, tốc độ gấp vạn lần các máy bay phản lực tối tân nhất thế giới.

(CÒN NỮA)

KIẾN NGHỊ KÍNH GỬI ÔNG ĐẰNG TỐI CAO CỦA TÔI

OK

Kính thưa ông Đấng tối cao cửa riêng tôi,

Thưa ngài, chiều hôm nay con buồn quá, buồn vì nhiều việc sau đây nên thảo bản kiến nghị này gởi đến Ngài để mong ngài suy xét cho.

Điều thứ nhứt : Nguyên con là một tên viết bảo thuê, hành nghề từ nhiều năm nay, chưa vợ vì... nghèo leo thang. nhiều bạn bè và bậc đàn anh, đàn em loại thân mến và loại thù nghịch bảo.

Nghèo là gì sống một mình có năm cắt liện một đồng mà ra. Vậy, trước nhất, muốn hết nghèo thì phải có vợ. Có vợ thì sẽ có hạnh phúc. có hạnh phúc thì sẽ nâm nhà, nâm nhà thì tiền làm ra sẽ còn đó, hết nghèo, Nghe tôi những tên thân mến khôn ngoan bạch ngài, thế là con đi cưới vợ

Vợ con không đẹp lắm, cũng chẳng xấu hơn ai — nó vừa phải như một đồi xất của bọn đánh xì tố vậy.

Về học thức thì vợ con nó giỏi cả tiếng Mỹ lẫn tiếng Pháp. Tiếng Mỹ, nó nói rất lẹ hai chữ O.K, tiếng Pháp nó đủ để gọi là không biết.

Mấy tuần đầu, vợ chồng chúng con êm ấm lắm. Nhưng, càng về sau thì vợ con càng hạch xách đồng đủ tiền. Nó chửi xu đâu con đủ kiểu nó than phiền cảnh đã sớm về khuya của con, nó chửi rủa những thằng bạn rượu của con, nó mắng mỏ mấy cô hàng tơm mặc quần mông nó thở dài thở ngắn vì đồng ương quá ít làm con ăn không được ngủ không yên, suốt ngày chỉ muốn rúc vào cầu tiêu mà ngồi, buồn một mình.

Kính thưa ông Đấng Tối Cao của riêng bầy giờ thì con đã tìm thấy hạnh phúc của một người có vợ rồi.

Những phải tội. con buồn nên trước cái hạnh phúc ấy lắm, vậy điều thứ nhất trong biến nghị này đề đạt lên ngài là yêu cầu Ngài hãy kỳ nghị định hữu sản hóa cho vợ con một cỗ xe tang.

Điều thứ hai : Tiếp theo đó, thưa Đấng Tối Cao, con xin Ngài tìm cách trực xuất cái nghiệp mà từ bao lâu nay, nó đã đeo dẳng cù nhầy quanh thân con. Hiện con đang làm nghề viết bảo và định sẽ bước thêm bước nữa, nhảy qua nghề viết văn đang kiếm thêm tiền. Qua địa hạt viết văn thì nhất định con thành công, vì con là một thiên tài. Đất nước của con nhiều thiên tài văn nghệ lắm ! Thàng nào cũng có cả đồng thiên tài chất trong bụng.

Nhưng rủi ro vì chiến tranh nên đứa chia bịp xuất hiện thì sứng đan nó mãng đề. đứa còn lại tới vì chưng con đề in tác phẩm sắp viết nên...ranh rồi quá chừng, bên rủ nhau hoặc đi gượt bóp ở xa lộ, hoặc đi in cầm cước giả bán cho bọn quân địch, đi dần m ối cho Mỹ, đi ăn cắp ở bến Tàu.

Cũng có đứa lanh chân lẹ tay đi làm chính khứa ăn hối lộ tưng bừng. Những thiên tài văn nghệ sống bằng các nghề trên đây, tới bây giờ vẫn không thơm viết văn cho thiên hạ người, lại chỉ lo đi nhận là đề đầy bụng rồi rủ nhau dài dưỡng um sùm cho nó thối hoặc cả thành phố.

Kính thưa ông Đấng TốiCao Con là một thiên tài rồi đó, nhưng trước cảnh chưa lẹ của thủ đô, con thề sẽ không viết văn đâu. Gồ hai lý do để con quyết định điều ấy :

1— Vì sự khùng hoảng thừa của thiên tài văn chương.

2) Vì sự đen kịt của các bức tường, sách con không thể trưng bày trên các hè phố đó. Không chịu dùng thiên tài của mình mà cũng không chịu đi ăn cắp hay đi làm chính khứa, vậy xin Đấng Tối Cao hãy ban cho con một sự giàu hất ngờ nào đó do những tài phép riêng của Ngài.

Kính thưa ông Đấng Tối Cao của riêng con.

Đề là những ước nguyện cho bản thân và cho gia đình con. Bây giờ, con lại thưa Ngài về chuyện xã hội và cái mà người ta gọi là tổ quốc của con.

ĐIỀU THỨ BA :

Xã hội của con hiện có nhiều chuyện lẻu phêu lắm con không dám nói rõng, chỉ xin nói về trong xóm của con mà thôi.

Xóm con ở đường Trương Minh Giảng, quận 3 Đô thành (nghĩa là mặt vùng thuộc trung tâm thành phố — chi cách lộ chính 100 thước thôi). Vậy mà ở đó, thiếu điện, thiếu nước, thiếu cầu vệ sinh, thiếu đủ thứ. Điện tới 18 đồng 1 ký, dân uống nước sinh, cầu tiêu 2.000 người dùng chung hai cái. Mùa nắng thì xóm con nồng nặc mùi xú uế, còn mùa mưa thì chúng con không nói chuyện được, hà miệng ra, nước nó vào đầy miệng còn đâu mà nói. Ông chủ tịch Hội Đồng Đô Thành có tới thăm xóm con nhưngthưa Đấng tối Caobậc đã mong ngài che chở cho chúng con châm chậm hãy chết, đợi vài ba năm nữa sẽ chính trang. Trước khi ra về ông có dặn dò anủ chúng con và dặn mọi người, nhớ bỏ thâmnếu ông ra tranh cử Thượng nghị Viện.

Kính thưa ông Đấng tối cao xin ngài dừng hỏi, tại sao chúng con không biết tìm những dường phố đẹp, những xóm giàu sang, những nhà đầy đủ tiện nghi mà ở. Chúng con cũng muốn ăn sướng, ở sang, mặc đẹp lắm song hãy giờ nếu không lấy Mỹ, buôn lậu, ăn cắp thì chẳng cách nào tìm ra tiền. Đồng tiền rẻ lắm Đấng tối cao ạ. Đã thế, bọn hái ra tiền lại cứ tiêu vì vứt thành ra suốt đời bọn con chịu sống cù lần. Còn sống cù lần bao nhiêu thì chúng còn hiếp đáp bấy nhiêu.

Chạy tiền mua gạo còn không ra, sức mấy mà ngồi đó ăn thua với chúng, bởi vậy nên chúng con sinh ra hận thù. Lạy Đấng tối Cao, người hãy tha tội chúng con.

ĐIỀU THỨ TƯ :

Thưa ông Đấng Tối Cao, đó là phần xã hội trước mắt con tại ! vùng trung Đô Thành. Còn ở đồng quê thì thê thảm hơn. Hơn trước nhóm «Sống xuống đồng» mới thấy. Khôn lựu lắm ! đồng bào nông thôn bị bom đạn, cộng rau cũng không có mà ăn, rách rưới bệnh tật, tơi bời hoa lá.

Còn nhiều thứ nữa nhưng là bất cóc. ám sát, tống tiền hiếp dâm v.v. cứ thi nhau đề áp lên đầu lên cổ họ. Ở thủ đô, thiên hạ cứ gào thét công bằng, công lý, tự do, no ấm cho đồng quê nhưng vẽ rồi thì con mới thấy, đếch có. Các thứ ấy không chịu đi xuống đồng quê vì nó chẻ, xa quá.

oOo

Kính thưa Đấng Tối Cao, Người ở đâu hãy chấp nhận và ô kê những điều thính nguyện trong bản kiến nghị nầy.

Làm tại Saigon trước 1 ngày ban hành Hiến Pháp.

ĐỚP HÍT 008

THƯƠNG SINH

TÓM TẮT KỲ TRƯỚC : Đớp Hít 008 đang tập đu giây thì được tin xếp sai đi gài một bản án tử hình vào ngực một con hạm. 008 đi liền. Nửa đêm, khu phố bị cúp điện, 008 leo lên mái ngói của biệt thự nọ. Thấy hạm Trần văn Hủi đang đêm tiên với cô vợ trẻ «đẹp và thơm». Đó là những gì kỳ trước đã đăng đã bị đục một miệng và đã bị ông cò «chơi xỏ» sửa lỗi đăm đìa.

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

008 sực nhớ lời xếp dặn buổi chiều : Trần văn Hủi nó đớp hít kỹ lắm. Nó qua mặt nhà nước. qua mặt pháp luật. Từ với nó không nghĩa lý gì. Nó có cả xọt luật sư sẵn sàng làm cố vấn đớp hít cho nó. Chỉ có cách gài bản án tử hình vào ngực nó. cắt đầu nó, bêu lên nóc chợ Bến Thành cho dân chúng coi là bọn hạm có vòi. Thời nay phải vượt luật lệ, phải chơi trò hiệp sĩ Tầu vì dẫn diệt bạo mới ổn.

008 vẫn nhìn cảnh đêm tiên của vợ chồng Trần văn Hủi quá lo hồng của viên ngói (xin nói cho rõ, cô trần nữa nhưng trần bị chuột nó cắn thủng một lỗ). Trời ơi. con nhà Trần văn Hủi nó trúng cái ếp phe gì đây ? 008 nở thêm vài viên ngói nữa. Chàng nhẹ nhàng chui xuống và nhảy vào cơ hồ chiếc lá rơi. Đến nỗi. chân chàng động trên nhà mà Trần văn Hủi không nghe thấy gì.

Bây giờ 008 có thể nghe và nhìn dường tận cảnh trương dưới ngọn đèn mừng sông.

TRẦN VĂN HỦI : Mai kêu Chà và đến sớm. Anh phùi rút hết tiền ở các bàng ra đề đếi đó la.

VỢ TRẺ : Đó là nguy hiểm lắm.

TRẦN VĂN HỦI : Đi theo phái đoàn công du, tổ sư đoan cũng không dám mở dái ngựa.

Vợ trẻ : Anh tính gởi ở đâu ?

Trần văn Hủi : Hồng Kông. Pát 10 của em anh cũng lo xong rồi. Anh đi hai ngày là phải tếch sang ngay. Đông rồi đó. Ở lại có thể đi ở tù bương lâm. Nhà nước thắng thừng với cả Tướng Cô. Mình đâu bằng tướng Cô.

VỢ TRẺ : Một mình em đi thôi à ?

TRẦN VĂN HỦI : Mình em thôi. Bọn nó sẽ anh gởi lại dân tộc Việt Nam. Cái xứ khốn lạn này có tiền cũng chẳng biết tiêu cái chó gì.

008 chớt thâm «Tiền sử các con các con tưởng thoát lưới hái của từ thần ?» «Choàng rọi đèn bin, quét một vệt ánh sáng, tìm dưa trần nhà. 008 đi khẽ tới cửa Nhà cũng koẻ nhắc nắp lên. Buộc đầu sợi giây vào cái móc, chàng trở tài phóng lưỡi dao gâm. Lưỡi dao thân sâu của 008 cắm phập giữa bàn Trần văn Hủi.

Lưỡi dao «đặt biệt» nên nó thừa khả năng xuyên qua mặt kính,

— Trần văn Hủi và vợ rụng rời. Vợ hắn kêu rú, Trần văn Hủi tính rút súng ra. Thì một chuồi cười nổi lên và «tác giảng» 008 đã đu xuống đứng trước mặt hai vợ chồng hắn.

— Mi là ai ? Muốn gì ?

— Muốn cái đầu mày bêu ở nóc chợ Bến Thành !

008 vẫy vẫy tay :

— Liệng súng đây, mày đừng hòng hạ tao. Âm mưu rút đầu ra ngoại quốc của con, Papa biết hết rồi.

Trần văn Hủi đi một bài «con cá nó sống vì nước» :

— Thưa ông, ông là ai ?

008 cười khẩy :

— Chuyên viên giết người của Viện Trinh Sát Giao Chi. Có án tử hình cho mày đây :

008 móc túi ngực liệng cho Trần văn Hủi một miếng giấy cứng trong đó ghi rõ các tội trạng của Hủi, Trần văn Hủi đọc xong, bình tĩnh la thường :

— Thưa ông, ông làm ăn lương tháng?

— Ừa.

— Mỗi tháng mấy sấp ?

— Tám sấp.

— Tôi chết thì ông có được hưởng cái gì không ?

— Nhà tiếng hiệp sĩ.

(Trần văn Hủi cười rưỡi :

Ông được mấy cháu ?

008 đáp :

— Tám đứa.

—Ông sâm Ti vi chưa ?

— Chưa.

— Ti vi thôi như «ki» ấy ông ạ, nhưng con nít chúng nó thích lắm cơ.

— Đáng,

— Ông có tủ lạnh chưa ?

— Chưa.

— Ông có máy giặt chưa ?

— Chưa.

— Ông có nhà chưa ?

— Chưa.

— Ông chưa có gì cả. Vậy ông nên có đủ tiện nghi để sống một đời sống đáng sống.

008 nín thinh. Trần văn Hủi nhúp vai :

— Thưa ông, ông nên xách một vạ ly bạc giấy năm trăm để chuẩn ra khỏi nhà tôi gấp. Như vậy. giữa chúng ta, không có ai chết cũng chẳng có ai nghèo nữa.

008 nghĩ đến vợ nghèo và tám con đang sống nheo nhóc dưới mái nhà tôn ở miệt ngoại ô Hòa Hưng chàng nghĩ ngay đến ngôi nhà mới đủ tiện nghi với TiVi, tủ lạnh, máy lạnh, máy giặt vân vân... 008 gật đầu. Trần văn Hủi liếng cái va ly bạc. 008 chớp ngay và chuồn biến.

Hôm sau, 008 làm đơn xin thôi việc : lý do không đủ tài giết Trần văn Hủi. Xếp Viện Trinh Sát Giao Chỉ cứ người khác thanh toán Hủi. Nhưng vợ chồng Hủi đã biến ra ngoại quốc. 008 sống cuộc đời mới và bắt đầu nghĩ chuyện làm giầu hơn bằng bắt cứ cách nào.

THƯƠNG SINH

TIẾT CANH LÒNG HEO

ĐẰNG TỐI CAO

BẾP NHỎ (cựu bếp về vườn)

Đấng Tối Cao ! Ba tiếng ấm ở hội tề nay đã, đang và còn sẽ gây ra nhiều phiền phức cho dân tộc Giao Chỉ lắm đấy. Vì nó, các hiệp sĩ Hồ Nai kéo nhau «Sàigòn «đâm lưng» cho cụ già Phan Khắc Sửu coi bỏ hoa lá cành rậm rạp vô cùng. Vì nó, các hiệp sĩ áo nâu cũng sắp noi gương các hiệp sĩ áo đen, xua quân đi đá đảo. Đấng Tối Cao kỳ ri ? Đấng Tối Cao là ai ? Bếp Nhỏ bên làm một phát phy đồng chén sau đây :

Hồn ai nay đã đi xa

Khôn thiêng dù trẻ dù già vào chơi

Vào chơi nói chuyện cho vui

Nhập vào cái chén cho tôi biết cùng

Cốc cốc cốc. Cheng cheng cheng. Boong boong boong...

(Cái chén ấn dưới ngón, tay chỏ hơi hơi đi dông. Rồi ngón tay chỏ của Bếp Nhỏ chỉ con là tên nó lệ « hồn ai ». Cái chén đi lung tung bong trên bàng chữ. Phi lai và ghép thử tự thành cuộc đối thoại âm thầm rất... tối cao. Người đầu tiên là Phật Thích Ca, người thứ nhì là Chúa Jésus vận vận).

PHẬT. — Câu ta về có việc chi vậy Bếp Nhỏ ?

BẾP NHỎ. — Có việc ly ký, rung rốn lắm Ngài ơi !

CHÚA JÉSUS. — Chi vậy ?

BẾP NHỎ. — Ngài ơi, Ngài có phải là Đấng Tối Cao không ?

CHÚA JÉSUS. — Không, ta không phải là Đấng Tối Cao. Ta còn cha ta ở trên Trời, con ạ ! Đứa nào bảo ta là Đấng Tối Cao, ta sẽ không cho nó về nước thiên đàng của cha ta !

Này, Bếp Nhỏ, « quả thật, Thầy nói cho con hay : Phúc cho kẻ hòa thuận vì sẽ được gọi là con Thiên Chúa ».

BẾP NHỎ. — Thưa Ngài, có phúc cho kẻ mít tinh đòi Đấng Tối Cao trở về Hiến Pháp không ?

BẾP NHỎ. — Thank You ...ngài. Con không biết tiếng Do Thái, xin ngài bỏ qua.

Cuộc cãm cự, ngoài phái, chúa là hai vì nhân đang bị phiền bà nhiều nhất ở Giao chỉ ta, còn có Khổng Tử, Lão Tử Mohamed, Huỳnh phủ Sỏ v.v. Không ai dám nhật mình là Đấng tối cao. Trừ một người. Người đó thế nào :

Xem tiếp trang 9

Công ty tiết canh lòng heo... thông tin

— ÔNG CÒ GIẾT NGƯỜI.—Số báo trước, ông cò đã «hiếp dâm» vàn chương tiết canh lòng heo khiến cũ không ai cười. Lỗi dâm đia, sai đi là sai. Bếp Nhỏ hăm : Bếp Nhỏ hoàn, Mâm tôm : Mâm rỗng.

Kì bài Đớp Hít 008 mới thế thảm chứ. Ôi giời ơi, ông cò ông đã giết bố chúng tôi. Ông giết luôn cả AnhQuân lần bố ông Anh Quân.

— TIN XÌ PHÉ.— Tuần trước, quân ta chiến thắng tưng bừng. Địch rút lui để lại nhiều... giấy năm trăm. Đặc biệt, kiện tướng Dương Vi Long, một thủ Triệu Tử Long xì phé, tan tành không còn mảnh giáp. Bà Đốc Phơ sổ xui, sắt, bạt ăn cơm tháng dưới đây. Kỳ giả chiến tranh «bậy» trai, rẽ ông cựu công ty dưỡng phân cũng tan tành xì oắt, nhà bảo Phong Ngựa nướng cả trăm ngàng đã thế chỉ chơi lắng năm trăm. Mẹo mù Nguyễn ang Ca với cá rắn.

Chủ nhiệm Đồng Đen kiếm ăn lai rai vì đánh đồng giờ giấc Được là về, thua thì về sớm hơn. Đông phương Sóc và kỳ giả Lê Răng nổi tiếng nhờ thu tân lăng của bà Đốc Phơ và kỳ giả Chiến Tranh. Nhà báo Hiếu kỳ có hai xìn cùng với «chị» Hà Vân (cũng có hai xìn) thủ thời vân nổi tiếng bi... di tác xì hết Đại khái, Tuần trước tin xì phé chân động làng báo Sài Gòn. Hy vọng tuần này quân ta lại chiến thắng. Độc giả đón coi một bài tướngthuật của phái viên Anh Quân.

TIN ỨNG CỬ — Mặt danh các ông Bếp Nhỏ. Thương Sinh Thập Nguyên, Mô báo ra ứng cử và Hạ Ngị Viện. Ứng cử ở đơn vị nào thì chưa thể nói hiểm nay. Tuy nhiên, cô Thập Thành có thể... ra quân 1. Ông cò Hùng Sửi đã được biết tin nay.

Trong khi đó, chí sĩ Minh Võ và bác sĩ Ma đầu lại muốn chạy đua mi ly chí xì Phan khắc Sửu và bác sĩ Phan quang Đán. Hội viên hội dưới trời Nguyễn Long tức Long đất cương quyết làm ăn tại Hồ Nai. Ông đọa «các ông cò đạo hứa»ng hồ tao». Mặt khác, hội viên Hội Đưới Ươi ra sàu rom Duy sinh toan gây chuyện bắt ngờ ở quanh chùa Ân Quang Ông tiết lộ « Các ông thầy chùa hứa ứng hộ tao.» Vui ra phết.

MÔ BÁO

Quý vị đã thấy kiểu xe này chưa?
Bền chắc, tiện lợi, rộng rãi

T600 MAZDA

3 BÁNH

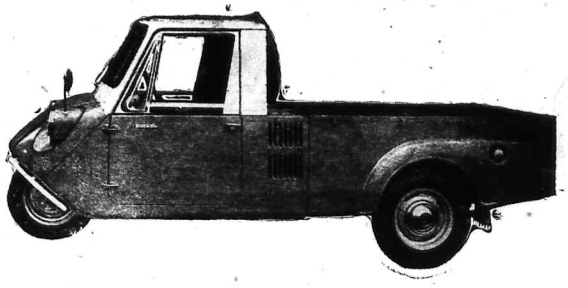

- Máy 2 xy lanh, 4 thì, 600 phân khối
- Xăng nhớt đổ riêng — 4 số
- Trọng tải 500 kí lô
- Tốc lực : 80 cây số 1 giờ
- *Máy nổ rất êm*

Kính mời quí vị đến xem và chạy thử tại:

HÃNG GARAGE CHARNER

131 ĐẠI LỘ NGUYỄN HUỆ SAIGON Đ.T. 20.423 – 22.531 – 21.124

Đại lý độc quyền nhà sản suất

TOYO KOGYO CO LTD (Nhật Bản)

DÙNG **Hynos** ĐÁNH RĂNG.

HYNOS Phosphaté **BẢO VỆ RĂNG NGÀ**

Nguyên nhân...

(Tiếp theo trang 7)

Kháng cáo của Trung Hoa yêu cầu xóa hẳn bản yêu sách 21 điều của nhật bản không được chú trọng đến. Mặc cho các đại diện Trung Hoa kêu gào rên rỉ, một cái dấu phẩy của bản văn Hòa ước Versailles vẫn cứ được giữ nguyên.

Tôn Văn thất vọng vì âu tây nghiêng về phía nga.

Nhưng Tây Phương đã lầm, như những người Tây phương cũ cư ngụ lâu đời ở Trung Hoa, khi cho rằng người Trung Hoa quá cá nhân, khó có thể có những tác động không xuất phát từ những động cơ tư lợi trực tiếp. Lầm và thất kinh trước cao trào tây chay người Tây phương của 20 triệu người Tàu thể hiện qua cuộc biểu tình cùng xảy ra trên khắp. Trung hoa trong ngày 4-5.1919. Biểu tình đỏ hỗ hào dân chúng đừng xài đồ của Tây phương, làm cho các hàng buôn hàng xuất nhập càng Tây phương thiệt hại hàng chục triệu Đô la.

Cùng lúc ấy, cuộc cách mạng Nga đã hoàn tất việc chặt đứt sự thống nhất của Tây Phương, mở rộng hố nứt rạn giữa người da trắng, cái hố nứt rạn do cuộc chiến tranh thế giới 1914 đào nên.

Bởi vì, lúc ấy, bác sĩ Tôn đặt Tiên quá thất vọng vì người Tây Phương vẫn khư khư giữa chặt những đặc quyền đặc lợi bất chính tại Trung Hoa thì Nga Xô đã mau mắn trả lời thông điệp của bác sỹ Tôn Văn, tự nguyện về những hiệp ước bất bình đẳng do nhà thanh lý với Nga hoàng trả lại Trung Hoa những gì Nga hoàng đã cưỡng chiếm. hầu như để tạ ơn lại người Trung Hoa đã không có cái thái độ ghộ tởm mà các dân tộc da trắng dành cho người bên sẽ vích Nga.

Mãi về sau này, thiên hạ mới thấy được «trò» của Nga Sô trẻ trung đã nghĩ ngay tới việc tác rời Ngoại Mông khỏi Trung Hoa để bốn nước này thành một chư bầu của điện cảm linh. Nhưng lúc ấy 1920 bác sỹ Tôn sật Tiên đã bị ngập mặt vì những công việc của Dân Quốc nhỏ bé thì đó tam là Quảng Đông đâu có thì giờ mà nghĩ đến Ngoại Mông xa vời.

Một khi đã ăn quá nhiều và tửu lượng đã quá cao?

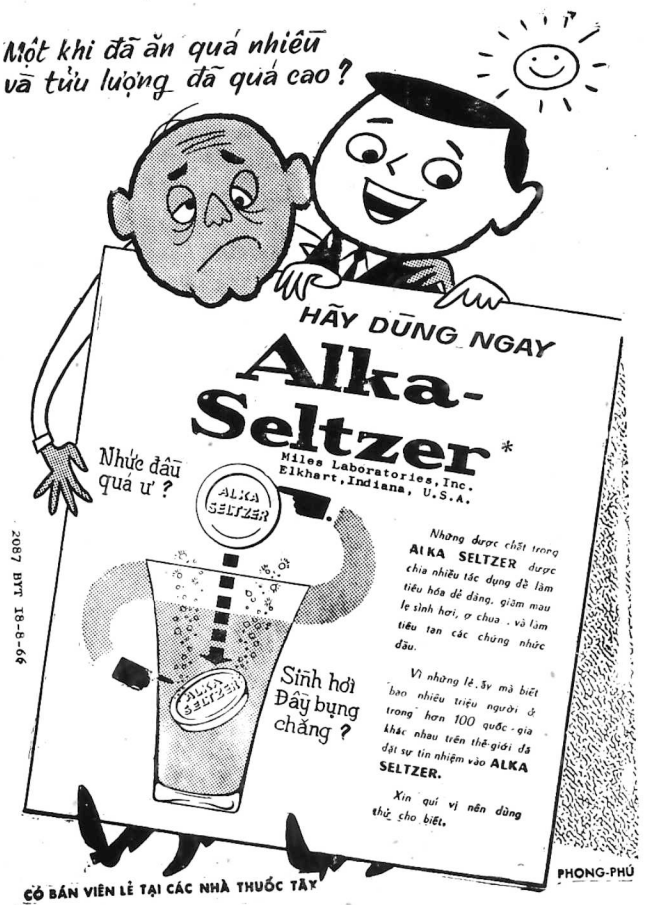

CÓ BÁN VIÊN LẺ TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

2087 BYT 18-8-66

GIẢI ĐÁP

Câu hỏi hóa học thường thức

Giải thưởng trị giá 20.000 đồng

Do công-ty VISO tổ chức tại trụ sở 118/A1 Phát Diệm Saigon.

Qui-vị độc giả hãy đọc kỹ các câu hỏi dưới đây và điền vào khuôn trống của mỗi câu một trong những chữ A,B,C,D,E, mà Qui-vị cho là đúng. Rồi cắt ra tờ Quảng-cáo này gởi gấp đến trụ sở của chúng tôi Qui-vị nào gởi đến sớm sẽ có hy vọng trúng thưởng.

SAU ĐÂY LÀ NHỮNG CÂU HỎI

1) VISO là loại gì ?
VISO là loại [ ] dùng hàng ngày trong gia đình.
a) Xà bông dầu, b) Xà bông thơm, c) Bột giặt trung tính, d) Hóa chất tẩy trắng.

2) Vì sao gia đình tân tiến đều dùng VISO để giặt quần áo ?
Vì VISO [ ]
a) Quảng cáo nhiều. b) Có nhiều anh em bạn giới thiệu. c) Tiện giờ tiện nước. d) Là một đồ dùng sang.

3) Vì VISO không làm hại lần da, không làm mục quần áo, vì nguyên liệu chánh của VISO là [ ]
a) Sodium Lauryl Sulfate. b) Alky Aryl Sulfonate. c) Sodium Bicarbonate. d) Sodium Sillicate.

4) VISO càng giặt càng trắng quần áo màu, in bông càng giặt càng rực rỡ thêm.
Vì VISO có thành phần [ ]
a) Calcium Hypochlerite. b) HydrogenPéroxide. c) Opical Agen. d) Sodium Peborox.

5) VISO có thể dùng trong nước cứng (Hard Water) nước cứng là chỉ về [ ]
a) Nước viếng. b) Nước mưa. c) Nước suối. d) Nước lộc. e) Nước có chất sét.

6) VISO là một thứ détergent chính thức, nếu muốn biết bột giặt nào là détergent chính thức thì có thể thử bằng cách lấy một ly nước cho vào một muỗng café [ ] rồi thêm vào một ít bột giặt détergent quậy đều nếu không có bọt thì biết ngay là détergent giả, hoặc bột xấu.
a) Vôi. b) Đường cát. c) Trà. d) Muối. e) Café.

7) Dùng VISO để giặt quần áo, dùng phân lượng rất ít, mỗi lít nước chỉ dùng [ ]
a) 1 ca-ram. b) 5 ca-ram. c) 20 ca-ram. d) 50 ca-ram. e) 100 ca-ram.

8) 1 ký bột giặt VISO đủ dùng trong [ ] ngày
a) 1 ngày. b) 1 tuần. c) 1 tháng. d) 1 năm.

9) VISO có phân chất của Viện Pasteur thành phần Cendres gồm có [ ]
a) 81.09. b) 71.04. c) 27.86. d) 0.46. e) 64.02.

CƯỚC CHÚ : Câu số 9 Qui vị có thể mua một gói bột giặt VISO thì sẽ biết.

10) Nếu quần áo dính sét, có thể dùng trong một dung tích lỏng [ ] để khử đi.
a) Kayaphor. b) Hydrogen peroxide. c) Oxalic Acide. d) Sodium phosphate.

CÁCH THỨC THAM DỰ

1) Hạng định cho giải thưởng là 100 phần.
2) Nếu đáp trúng tất cả 10 câu thì người nào gởi đến trước thì lãnh theo thứ tự từ 1 đến 100 mà thôi.
3) Nếu câu đáp trúng dưới 100 phần thì phần nào trật ít nhất sẽ điền sung vào cho đủ giải thưởng.
4) Ngày cuối cùng để nhận giải đáp tại trụ sở VISO ấn định là 31-3-67.
5) Ngày đăng trúng giải thưởng là 15-4-67.
6) Lãnh giải thưởng trong vòng 1 tháng kể từ ngày đăng kết quả trên báo này.
7) Qui độc giả nào tham dự xin cắt ra phần quảng cáo này ghi rõ tên họ, danh hiệu hay địa chỉ bỏ vào bao thư với những câu trả lời gởi đến trụ sở của chúng tôi hoặc hộp thư số 1126 Saigon để tiện thông báo kết quả trên Nhật báo.

GIẢI THƯỞNG

Giải : Nhất	bột giặt VISO 400 grs :	100 hộp
Nhì	—	60 hộp
Ba	—	30 hộp
Bốn đến 10	—	15 hộp
11 đến 20	—	5 hộp
21 đến 50	—	2 hộp
51 đến 100	—	1 hộp

VISO

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.

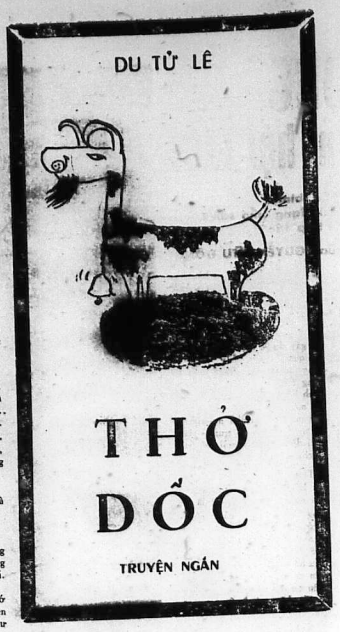

SÁNG TÁC

Như có ai lay tôi. Tiếng nói và hơi thở hổn hển làm tôi giật mình. Thằng nhỏ. Tôi cầu nhầu gạt tay Trị ra, nhôm dậy.

Đã quá quen với cảnh nửa đêm. Trị đem gái về, hơn nữa, theo đúng tinh thần của sự giao ước từ trước, mỗi khi đứa nào có bồ đem về thì đứa kia đương nhiên phải dành mọi ưu tiên cho «ông Hoàng» của đêm đó. Tôi lặng lẽ ôm chăn gối vào chiếc đi văng trong. Trị kéo tấm màn gió, ngồn ngồn cần buồn g. Nó bật đèn ngủ trên bàn, vặt vội mùng lên, lấy chăn gối của nó đặt lên giường, rồi hé cửa, lách mình ra ngoài ngõ.

Tiếng giày cao gót nghiến xuống nền xi măng kết kết. Tôi nằm bất động, cố ngủ lại. Nhưng những tiếng ên ền, rủ rích của đứa con gái nào đó vỗ tình đánh thức. cùng lúc những tế bào thần kinh trong người tôi. Chắc là mới, tôi đoán thế, khi nghe đứa con gái hỏi Trị :

— Anh ở đây một mình hở anh ?

Tiếng Trị nhỏ như thì thào :

— Ồ, thình thoảng cũng có vài thằng bạn đói quá lại ở nhờ. Nhưng buồn lắm em ơi. Bà con anh không có ai ở đây hết.

— Ủa, vậy bạ má anh đâu ?

— Chết cả rồi em. Trị trả lời thản nhiên, tỉnh táo. Tôi bụm miệng để khỏi bật tiếng cười mẹ, mới hôm qua bà cụ lại thăm cho tiền tiêu, thế mà đã dám nói là chết cả rồi..

— Em cởi áo ra đi. Cởi cho nó khỏi nhăn, lát còn về. Cởi đi, anh tắt đèn nhé. Ở nhà trong hèm nóng lắm em à.

Đứa con gái không trả lời, tôi nghe như tiếng ư... ư... trong miệng nó. Trị tắt đèn. Bóng tối dày đặc. Tiếng muỗi đột kích ren.

— Để anh bỏ mùn cho đỡ muỗi nghe em.

— Thôi khỏi cần anh. Dạy là được rồi. Đâu có ai mà sợ anh, Em ở đây một lát, mai mốt rảnh em lại nửa.

— Ở, hả:

— Thiệt mà.

Họ không nói thêm gì nữa. Tôi nghe thấy tiếng càng rạn của vài bò dưới sức nặng trì xuống. Một lát. Những tiếng động nhịp nhàng vang lên trong bóng tối nhè nhại. lâm li.

Tôi nằm ép mình, xua đuổi những hình ảnh do trí nhớ thêu dệt. Lần nào, không biết thứ bao nhiêu rồi, nên tôi cũng không là và thấy khó khi cố gắng để nên như mấy lần đầu... Kinh nghiệm dạy tôi, trong những trường hợp nan giải đó, nếu không thể đi chỗ khác thì cách hay nhất là nghĩ tới những món nợ phải trả, những lo lắng về tiền bạc, công ăn, việc làm. hoặc nghĩ tới những chuyện cao xa. những tư tưởng siêu phàm của Không, của Thích, của Chúa,.. nên được. Đồng thời, trong miệng, chửi thầm những kẻ làm chuyện «tồi hại» đó,

Có tiếng thở ra, không biết của Trị hay đứa con gái. Tiếp theo là tiếng chuyển động của chiếc ghế bố. Tiếng Trị cất lên nhạc nhẽo, lạnh lùng :

— Thôi em về hả.

— Dạ, mai mốt em lại thăm anh được hơn ? Im lặng. Chắc Trị không muốn.

— Được chứ. Nhưng anh ít có nhà lắm. Hay em cho anh địa chỉ đi, để anh lại kiếm tiện hơn.

— Dạ, nhưng nhà em trong hẻm, khó thấy lắm. Giọng đứa con gái thấp xuống.

— Dậy hả. Trị trả lời cụt ngủn.

— Thôi em cùng liều. Anh cứ lại số 100/23 đường.. hỏi Hoa. Nguyễn thị Anh Hoa.

Trị mở cửa đưa đứa con gái về. Lát sau, nó quay lại, kéo xoẹt tấm màng gió, hỏi ?

— Ngủ chưa mày ?

— Thèm thuốc thấy bà ?

Trị cười hềnh hệch. Bật đèn. ném bao thuốc cho tôi. Tôi rút một điếu hút.

— Em nào đó ?

— À, phất phơ, Em khai con nhà lành, học sinh học xiếc gì đó. Nhưng sức đâu mà tin.

— Bắt ở đâu ?

Góc Phan thanh Giản, Đoàn thị Điểm... Đâu em học lớp anh văn gần đó.

— Thơm không ?

— Thơm. Trị đốt đỏ điếu thuốc xuống then gỗ đầu ghế bố. Mặt nó lờ đờ. uể oải.

Tôi nhỏm dậy, lại ngồi cạnh, đưa thuốc cho nó mồi.

— Sao mày không muốn nó tới nữa ? Trị vừa mồi thuốc vừa ngước mắt. chăm chăm nhìn tôi.

— Mày, ngu thế. Để nó đeo à. Có lớ kẹt, con nhà tử tế còn tăng, chứ loại này... Trị nhún vai, bỏ lửng câu nói :

— Sao mày khăng khăng không chịu tin nó là học sinh ? Tao nghe nó nói chuyện giọng cón ngây thơ, non nớt lắm. Trị cười gằn.

— Tao thấy mày có vẻ bắt nhẫn quá.

— Thế mày giàu lòng bác ái từ tâm thì gánh đi, tao nhường cả tay lẫn chân đó. Trị nói như khích bác tôi. Nói tiếp :

— Tao nói thật chứ, tôi và đếch gì mà phải thương hại đứa nào. Trong khi đã chắc đứa nào thương mình chưa. Tao nói câu này, xưa, rồi, nhưng mày cũng đừng với chê và cho là tao triết lý vật : ai cũng thế, cuối cùng cũng chỉ thương chính họ mà thôi. Tao cũng chỉ thương mỗi cái thân tao.

Tao thương tao vì tao ao ước nhiều quá mà đến bây giờ vẫn chưa được gì cả. Ngoài ra, nếu có là tao thương nó tao. Vì tao biết chắc chỉ có mẹ tao là người thương tao thật tình. Nhưng, đời sống này, chỉ có lòng thương xuống cũng không đủ, bằng chứng cụ thể là tao vẫn đòái bà nhà đi kiếm miếng ăn.

Vì tính thường của mẹ tao có lớn bao nhiêu chăng nữa cũng không thể đem đổi lấy những tấm áo tao muốn mặc, những bữa cơm tao muốn ăn và còn nhiều thứ khác nữa. Có thể mày cho tao là thằng vật chất. Nhưng nếu mày không có nhà lấy bộ quần áo cho lành lặn, hai bữa cơm ăn cho nó thì liệu mày có sức để mở tính đến những chuyện cao xa như tình thân, lý tưởng gì không ? Nhất là thời đại này ? Trị rít một hơi thuốc. thả cuộn khói lớn, Nó tiếp, giọng chân tình :

— Này là thẳng ngốc. Tao nói thiệt đó, đừng buồn. Vào đời bao nhiêu năm rồi mà vẫn chưa sáng mắt ra. Tất cả chỉ có một gì hết, chỉ là đổi chác, lợi dụng lẫn nhau thôi.

Tôi ngát lời Trị:

— Tao sợ mày bị quan thái quá đấy. Trị không thèm nói nữa. Nó im lặng nhìn đốm lửa. Để tôi nói chán, nó bảo : thôi, xong chưa ? im đi. Và nó kể cho tôi nghe về mối tình đầu của nó.

Năm 17 tuổi, học đệ tam, Trị yêu một đứa con gái. tuổi xấp xỉ. Con bé nầy, thuộc hàng quý phái, nên nó đã lần Trị muốn gặp mặt là cả một sự khó khăn ghê gớm. Một tuần chỉ được gặp người yêu một lần vào những giờ cái ngàn như từ 1 tới 3 giờ trưa. Hoặc tối từ 10 đến 11 giờ. Cái giờ trưa là giờ học của Trị giờ tối thì khuya quá, không có xe làm sao về. Nhưng là lần đầu tiên yêu, nên Trị nào nức, dầm dưối.

Nó sẵn sàng trốn học một buổi nếu người yêu nó hẹn. Không những thế, Trị còn bỏ học để vào vườn thú làm thơ, tư tưởng.. Đêm đêm Trị cặm cụi nằn nót những lá thư ướt đầy tình cảm, van lơn, cái nào cái nầy ngăn nhất cũng tám trang trở lên. Nhưng khốn khổ cho Trị là viết thì nhiều mà đâu có dám gửi. Hoạ hoàn lắm, hôm nào nó mầu anh hùng, bốc đồng mới dám đưi thư vào tay người yêu.

Tình yêu lý tưởng ấy của Trị, kéo dài đâu được nửa tháng thì Trị khám phá ra lý lịch người yêu mộng tưởng của mình không phải là học sinh, con nhà gì cả. Mà nó là người trông con cho gia đình một ông bác sĩ.

Tự ái tuổi trẻ bị tổn thương. Trị định tạm trả thù bằng cách phỉ hoại đời con nhỏ. Nhưng lúc đạt được ý muốn là lúc Trị lại thêm một lần thấy như bị lừa gạt nhục nhã. Vì con nhỏ đã không còn gì để Trị có thể tự hào là đã «phá được».

Từ đó, trị dâm cầm thú phụ nữ. Nhưng tuổi trẻ mau quên và dễ tha thứ. Hai năm sau. Trị gặp một đứa con gái khác. Lần này, có kinh nghiệm rồi, Trị cẩn thận hơn, điều tra lý lịch đứa con gái đó, trước khi ngỏ lời yêu đương. Đứa con gái nầy quả là con nhà tử tế, Tuy không sang trọng nhưng cũng thuộc hàng trung lưu.

Tuy nhiên, có 15 trời sinh Trị ra để hưng chịu mọi thứ vọng, đau đớn nhục nhã vì tình yêu, nên đúng lúc Trị bắt đầu tin tưởng, bắt đầu lại thấy đời mình đáng sống thì đứa con gái thứ hai nầy đi lấy chồng.

Mà người chồng của nó, không ai khác hơn giáo sư của Trị. Con nhỏ viết cho một lá thư đoạn tuyệt, đại khái nói vẫn yêu Trị nhưng vì tương lai không thể đợi để lấy Trị được. Năm ấy cũng là năm Trị bỏ học, với mảnh bằng tú tài nhất, vào đời, kiếm sống. Từ đó. Trị không ai yêu ai nữa và chỉ thích hành hạ' phụ bậc phụ nữ mà thôi. Trị không từ một cơ hội, một dịp may nào với bất cứ người đàn bà nào. Nó chủ trương ngũ xong một vài lần là đá, Trị kết luận :

— Bây giờ, mày thấy tao đi làm cho Mỹ, cũng không ngoài mục đích sao cho có nhiều tiền, càng nhiều càng tốt. Bọn đàn bà con gái chúng sẽ chóa mắt vì tiền của tao cho chúng lợi dụng. Ham thì cho chúng chết.

Tôi lắc đầu :

— Biết đâu trong số những người mày gặp sau này, chẳng có người yêu mày thành thực. Trị ngửa hai bàn tay chai xam, bĩu môi :

Cũng có thể có. Nhưng mạy quá, tao chưa thấy và chắc cả đời tao sẽ không gặp được, Nói dứt câu, Trị dứng dậy, vứt mẩu thuốc ra cửa, vươn vai ngáp.

— Thôi về giường đi. Tao buồn ngủ quá rồi. Cám ơn mầy.

— Trị lại ôm chăn gối ra ghế bố.

— Không lẽ, không lẽ, tôi lẩm bẩm coi lại tờ giấy. Vô lý, vô lý, rõ ràng tên mình được ghi ngay ngắn trong miếng giấy mời lên quản cảnh sát. Hàng chữ chót ghi : Nếu bất tuân theo đúng giờ hẹn, nhà chức trách sẽ truy tố đương sự ra trước tòa án.»

Tôi gấp miếng giấy lại và đi tìm Trọng. Gấp Trọng tôi bảo ?

— Báo cho câu biết, 8 giờ sáng mai không thấy moa lại trường thì coi như bị chộp rồi đó. Tìm người dạy thay cho moa nghe.

Trọng xửng xốt :

— Gì kỳ vậy ?

Tôi đưa mảnh giấy cho Trọng coi, bảo :

— Có hai trường hợp, mặt là bọn thằng Phán thằng Hữu bắt hôm nọ, có thể chúng nó bị tần cần thận quá, chịu không nổi. Khai hừa tên nhưng thằng nào nó nhớ. Hai là gia đình Miện tính cho tao tiêu tùng keo nay.

Trọng trả lại tấm giấy cho tôi :

— Cả hai trường hợp thì mình đều không sao hết. Chắc là nó cho gọi cáu để hỏi qua loa vẻ vụ thằng Hữu, xong rồi cũng phải thả cậu về, chứ không lý bắt. Tội trạng chỗ gì mà sợ.

— Tôi cười :

— Ồ, moa cũng nghĩ vậy.

Dưới lớp tôn thấp, trời lặng gió, lửa hừng hực. Giấc ngủ tôi mộng mị khủng khiếp. Tôi mơ thấy mình ra tòa và bị xử tử vì tội dụ dỗ gái vị thành niên.

Thiên xử điên ra tật nhanh, chỉ có tôi, đứng trước vành móng ngựa, và một quan tòa ngồi trên bục ao. Gã bảo tôi có 15 phút để tự bào chữa, cậu nói gì thì nói đi. Tôi bảo không. Gã hỏi sao vậy. Tôi trả lời: tại không biết tôi gì. Gã cười rung hàng ria mép dầy, đen: khá lắm. Tử hình. Bản án được thi hành trong 24 tiếng đồng hồ. Tôi lừ đừ ra khỏi phòng xử.

Mồ hôi và dãy thái dương. Không phải tại tôi hoảng hốt hay sợ hãi. Tôi chỉ thấy mệt mỏi, như không còn chút sức lực nào trong người. Chết thì thôi, bây giờ sự sống có nghĩa gì đâu mà tiếc. Vừa ra khỏi phòng. tôi thấy một đội lính hăng sáng đứng chào. Thế là cái đếch gì ? Tuy nhiên tôi cũng đủ bình tâm, lấy lại dáng điệu khung khương, mặt ngẩng cao, cằng cằng nhìn hai hàng lính. Chỉ tiếc thiếu cây can.

Thiệt hoài cửa. Tôi biết dáng điệu và vẻ mặt tôi lúc đó, hệt như một thứ «phương diện quốc gia» loại hách. Nghĩa là nếu chẳng may có được lãm chức gì đó, chắc đóng vai đi qua đội dân chào được lắm. Đi được chừng ba thước thì hết hàng lính, tôi được một anh cảnh binh hướng dẫn đến một chiếc xe huê kỳ đen. Tôi mạnh dạn chui vào rồi không biết gì nữa... Lúc mở mắt ra, thấy mình đã bị trói giật cánh khuỷu ở một cây cột lớn.

Một ông già khoảng ngoài 50 đang xoa nắn hai vai và cả tôi. Lão biến đi sau đó năm phút. Một vị sư rồi một vị cha, theo chân nhau đến làm lễ cầu nguyện, cứu chuộc linh hồn cho tôi. Tôi bấm bụng đề khỏi cười. Chúng ta đặc chắc ai có ai không linh hồn.

Đến lượt đại đức và Linh Mục rút lui, nhường chỗ cho đao thủ. Nhưng kìa, lạ thay, đao thủ không sao lái chính là ông Hai. Ông hai đứng vậy, vẫn chiếc kính lão xa trên sống mũi vẫn gương mặt sát khí lầm lì, cùng những tiếng gầm gừ không phát ra khỏi miệng. Ông bước lại phía tôi, nhẹ nhàng, uyển chuyển như theo điệu múa của con dựa sáng lấp lánh trong tay. Kìa, sao không đi thẳng mà lại đi hình chữ chi ?

Hình như ông ta muốn kéo dài thêm phút căng thẳng cực độ của tôi. Tôi không còn trấn tĩnh dùng được. Tôi oằn người cố dồn sức lực tưởng tượng có thể bật đứt giây trói, như không ăn thua gì hết, chỉ có thể những sợi thừng mịn, ông cứa sâu vào da thịt mà thôi. Tôi rẫy rụa trong tuyệt vọng. Nhưng tôi tự nguyện khất định không van xin dù xin hãy xuống tay mau lên. Tôi cần mỏi đến bật máu, để đừng buồn tiếng than van.

Cố lê sức tôi đã kiệt. bao nhiêu nghị lực đã tiêu tan, trong một thoáng cố gắng. Khi ông Hai chỉ còn cách tôi nửa bước thì người tôi đã rớm nhớm. đầu thả nghiêng một bên. Tôi nhắm nghiền mắt, chờ đợi.

Tôi thu hết tàn lực thét lên một tiếng cuối cùng, ngay khi mơ hồ cảm thấy có vật gì lạnh mái chạm vào da cổ...

Tôi tỉnh dậy giữa tiếng rủa tục tĩu của mụ Tám tác xi, gửi tới con đi nào đó, đã cướp chỗng của mụ.

Lúc thay đổi quần áo lên quản, Trị hỏi đi đâu mà diện đàng hoàng thế. Tôi tính nói thật, nhưng vừa thấy không tên, gương cười, nói đối đến nhà Miện chơi. Trị bảo lấy xe của Trị mà đi. Tôi cám ơn, khép cửa, đi ra.

Trời nóng như lăn những hòn bi lửa trên mặt.

Tôi trình giấy mời cho tên cảnh sát ngồi bàn hướng dẫn theo hắn vào gặp ông Trưởng Ty.

Ông Trưởng Ty trong con trẻ, chỉ chừng ngoài ba mươi. Ông ta gỡ điếu thuốc trên môi rồi bắt tay tôi, và chỉ ghế ra hiệu mời ngồi. Ông cười, mà cười thật tươi. nhưng cũng đủ làm mất tính thân nhiên kẻ có tội.

— Ông là Nguyễn huy Tự ? Trưởng Ty hỏi.

— Vâng.

— Ông làm nghề dạy học?

— Vâng.

— Ông có biết lý do nào chúng tôi cho mời ông đến đây không ?

— Thưa không.

Ông ta gạt tàn thuốc và ở miệng con cóc bằng sứ nâu, liếc nhìn tôi đò xét.

— Có thể, có thể ông không biết lý do thật. Để tôi nói ông nghe nhé, A, xin lỗi ông ! phải. Ông ta hắm chuông. Một người cảnh binh già chạy vào. đứng hầy tấp chờ lệnh,

— Cho tôi xin xấp hồ sơ về vụ thưa kiện ông Nguyễn văn Hai đó. Người cảnh binh già «da» một tiếng lớn, lui ra. Lát sau. lão mang vào một tấm bìa xanh trong có mấy tờ giấy. Tôi đã hiểu phần nào câu chuyện.

Ông Trưởng Ty chậm dãi mở tấm bìa, lấy giuong, nói :

— Có một người ở đường Đặng Tất, tên Nguyễn văn Hai, thưa ông về tội dụ dỗ con gái nhà người ta. Tôi đã đoán rồi, nhưng cũng kh ông khỏi buộc miệng.

— Ăm à !

— Ông đã hiểu ?

— Vâng, tôi hiểu.

Ông ngồi chờ mười phút nữa, ông Nguyễn văn Hai có sẽ lại đây gặp ông để đối chất cho rõ trắng đen. Gã nhìn đồng hồ mới thêm.

Ông lại hơi sớm hơn giờ hẹn. Tôi không nói gì, đứng lên, ra phía cửa sổ, rút thuốc hút và nghĩ tới Miện, không biết Miện có hay chuyện nầy chưa.

Cửa xích mở. Tôi giật mình quay lại. Mùi phấn bắc hắc. cùng mùi hôi hám theo gió ùa vào. Trên mười cô xuất hiện. Chiều dài viên hay gái điếm bị bắt, Tôi đưa mắt theo dõi họ. Ông Trưởng Ty nghiêm sắc mặt, lừ mắt từng người, chỉ vào góc tường:

— Đứng cả vào kia.

Gã lần lượt mở từng hồ sơ và gọi tên. Mở đầu là.

— Nguyễn thị Chất tự Anh Đào. Tôi suýt bật cười khi thấy một bà tuổi có đến gần năm mươi, từ trong đám đông bước ra. Bà ta mặc một chiếc jupe xanh nhận nhủm với nhiều vết ố vàng, ôm cứng lấy thân hình gầy khô, trơ hai cánh tay và đôi chân khẳng khiu, mốc trắng.

Nhất là cặp giò, vết móng tay gãi, vạch thành từng lằn chạy ngang dọc đến mép vấy. Mái tóc thưa, hơi cao, rõ cả da đầu, đôi môi chỗ còn dính son đỏ lượt, chỗ hết son thâm xám. mồ hôi vẻ những đường ngông nghoẻo trên má bự phấn. thụ ôn ên :

— Dạ thưa thầy, em làm ăn lương thiện. cố nhẩy vào gì đâu.

Ông trưởng Ty ngước lên gắt :

— Tôi đã hỏi đau mà bà khai. Bà bao nhiêu tuổi ?

— Dạ Bốn bốn.

Cô tiếng cười từ góc phòng. Mụ đưa mắt nguýt nhanh vì sắc.

— Bán quan Thiên Nga được mấy tháng rồi ?

— Dạ mới.

Trưởng Ty cười gằn :

— Mới hả. Bị bắt lần nầy là lần thứ hai rồi, nhớ không ?

— Dạ, nhớ, dạ được hơn năm.

— Sao chưa chịu lấy thế chiếu đãi ? Cũng không chịu mặc áo trắng như người ta.

— Dạ em đã may, nhưng chưa kịp lấy. Trương Ty dằn mạnh cánh tay xuống bàn :

— Ở đây không có em. Em gì, má tôi chứ em.

Các cương lại có nhiều tiếng cười rộ... Mụ cũng nhoẻn miệng cười nhạt nhẽo :

— Dạ. Mụ nói để mà nói.

— Tôi thấy bà nhiều tuổi rồi, cũng tội nghiệp, đáng lẽ cho bà đóng tiền phạt thả về từ sáng, nhưng hỏi sớm, có một ông lính mũ đỏ, mũ nâu gì đó, đeo súng lại đây, nhận là chồng bà và đòi thả bà ra ngay. Lính trói cùng vậy thôi. Tại tôi ở đây cũng là lính chứ bộ..

Ông ta ăn nói sùng xộ, lại có ý ý nầy no kia khác. tôi mới ông ấy ra nhốt bà luôn cho tới bây giờ, coi ông ta làm gì. Lất bà vẻ có gặp thì nói với chồng bà rằng lần sau có nhận ai khác, liệu mà mời cho đàng hoàng nghe. Nói xong, mặt gã đã hừng. Chắc con giận anh lính hồi sáng chưa nguôi. Ông ta hất hàm :

— Thôi thả lần chứ. Lần tay, gặp phạt hai trăm. Kỳ tới cho đủ đây nhá thì ra tòa. Mụ ta mừng quá hai cánh tay dong đưa như tay gió.

— Dạ em cám ơn thầy. Mụ lẩn chạy đến cửa thông sang phòng bên cạnh, để lấn tay đóng tiền.

Gần năm giờ ông Hai mới tới. Tôi choáng váng khi thấy có cả Miện theo sau.

Trương Ty ra hiệu mời ông Hai và Miện ngồi. Tôi ngồi xuống chiếc ghế mới đem thêm.

— Nào bắt đầu. Trương Ty nói. Bây giờ cả chỉ ông Hai, ông đã và... cả cô tên Nguyễn huy Tự đã dụ dỗ con gái ông phải không?

— Dạ phải, ông Hai đáp.

— Ông có hàng chứng vào đó chứng ra không ?

Ông Hai ngập ngừng.

— Không có nhưng tôi biết chắc chắn tuần rồi con gái tôi đã bỏ đi một tuần liền với v. Chính con tôi, ông chỉ Miện, cũng nhận với tôi như vậy.

Trương Ty cười mỉm khó hiểu. Hắn quay sang hỏi Miện :

— Cô bao nhiêu tuổi ?

— Dạ 21.

— Cô có nhìn nhận yông Tự là đã đến không.

— Không. Miện đáp gọn bình tĩnh. Tôi hoàn toàn tự ý, Tên Trương Ty gật gù.

— Bây giờ nhiệm vụ của chúng tôi chỉ còn là hòa giải hai bên. Bởi như ông đã thấy, cô nầy trước hết là đã đến tuổi trưởng thành.

Thứ nữa, chính cô ta không nhìn nhận ông Tự đã dụ dỗ. Tôi không thể giúp gì ông hơn được riêng tôi nghĩ 2 bên nên điều đình với nhau thì hơn, Chàn hạn... Hãn bồ lừng của tôi. Tôi đoán chắc hẳn muốn bảo nên điều đình để cho tôi lấy Miện. Mà chúng tôi cũng chỉ chờ chống đó thôi. Nhưng giờ thì e đã muộn. Tôi hiểu nhìn ông Hai. Mặt ông tím lại, chức kính lão như muốn hơn trên sống mũi gãy. Chắc ông ta phải giận con gái ghê lắm. Tôi thấy mới ông mím chặt.

Ông Hai nói dần từng tiếng :

— Tôi muốn nhờ xấp bắt người nầy phải ký giấy khai dự không được gặp con gái tôi nữa. Trương Ty hắt hàm hỏi tôi. Tôi lắc đầu.

Tôi không là tội phạm. Tôi không cam kết gì cả. Mặc dù tôi có thể vì chiều cô gái nầy mà không hẹn lạc với cô ta nữa, Nhưng tôi không hứa. Ông Hai run run đưa tay lên kính, cầm thủ nhìn tôi. Mặt Miện nhợt nhạt. Mặt nàng vẫn mở lớn và như lớn hơn bình thường. Nước mắt chảy quanh và thành giọng ở hai khoé. Tôi cúi nhìn đó giày mới đánh bóng.

Chúng tôi lần lượt kỳ vào hai bản giấy đánh máy, ghi lại những lời nói của mọi người. Ông Hai dẫy cửa ra trước, cùng chàng buồn chào Trương Ty, Miện chậm lại, hẹn tôi 10 giờ mai ở nhà.

Trời chiều. Nắng đứng trên tường thấp quét vôi trắng. Tôi dứt tay vào túi. Có nghĩ xem nên đi đâu ? Lâm gì.

Con đường mở ra trước mặt. Hứt ở xa, nó tế lâm nhiều lối ! Anh linh gác công nghiệp lâm lầm hết theo bài vọng cổ từ chiếc transistor nhỏ treo ở vách vân :

... Em em ơi : Tình duyên ta đã lỡ... đoạn trường..!

Tôi nhớ Phước dạy hai giờ chiều. Ra khỏi công trường tôi hồi hộp nghĩ Miện đang chờ ở nhà. Lúc đi, tôi có ý để cửa, chỉ khép hờ. phòng xa trường hợp Miện tới mà tôi chưa về.

Tôi đẩy rộng cửa. Cỏ và ánh nắng ùa theo, dưa tay đóng. Tôi chân nán vứt cuốn tập lên bàn, ngã mình xuống giường. 10 tuổi rồi 11 giờ. Tôi chợp mắt lúc nào không hay.

Tỉ lay tôi dậy và rủ đi ăn cơm. Tôi ra ba, vọc nước ấp lên mặt. Nước ấp lên mặt. Nước ấp nhưc lúc đi mùi vào cổ Miện. Tôi thè lưỡi, liếm những giọt nước đọng ở môi. Chua và tanh mùi ông sắt.

— Đang hồ nay mấy giờ rồi ? Trị cọi, đáp : 12 rưỡi có gì không ? A, thằng Bình hỏi thăm mày. Tôi nhẹo mắt, cốnhớ.

— Bình nào. Bình soán phải không ?

— O. Bình soán đó, Trung úy rồi. Biệt kích, biệt kiếc gì đó.

— Mày gặp ở đâu ?

Trên phố. Nó đong một con nhỏ trông cũng được lắm.

Bình soan là một trong những thằng bạn thân nhất hồi nhỏ của tôi. Nó học đến lớp tôi tôi từ năm đệ thất, đến năm đệ nhị, có phong trào đi Thủ Đức nó bỏ học đi luôn. Từ đó, thỉnh thoảng tôi chỉ được tin nó đánh nhau như điên và đổi lần đã bị thương, thế thôi.

Hai đứa cơm bỏ sao nghe thèm. Trị gọi và hỏi tôi uống gì.

— Xây chăng.

— Mầy lắc nào cũng chỉ xây chăng, giữa trưa trời nóng bỏ mẹ.

Tôi cười vu vơ, nhìn theo bóng người cô gái áo trắng vừa ngang qua.

DU TỬ LÊ

Thư cho những người bạn...

(Tiếp theo trang 6)

oan hiện nay.

Sao tao lại đi lâm cảm kẻ cho mày nghe chuyện Cô Lý (Co Lee !) chuyện đất nước tao làm gì nhỉ.

VN với mày chẳng liên quan gì xa xôi nả. Mầy đã quên hoặc có thể đang cố quên VN cái xứ có em Lý nhà quê đạo nào mà mày yêu say đắm. Vợ đẹp con khôn, nhà lầu. xe Huếkỳ tiện nghi, vật chất đầy đủ. Gia đình mày sẽ được hưởng đời sống hoàn toàn trong I xứ văn min khoa học vào bậc nhất. Sức bao nhiêu mà nhớ lại chuyện không đâu nhỉ !

Tao đận Lý nếu sinh đứa nhỏ ra, bất cứ vì lý do gì mà không muốn nuôi thì báo cho tao biết ngay.

Lý mỉm cười nhìn thẳng vào mặt tao. Cái nhìn giản dị kiêu hãnh, nhưng sau đó Lý lặng yên như nhìn nhục tha thứ. Lúc đó tao thấy Lý chẳng nhà quê, thất học và cũ lần một tí nào. Có lẽ tư khi nó quen mày nên đâm ra thông minh trí thức lên hoặc giả vì tình thương yêu mày cùng với tình mẫu tử của người sắp làm mẹ mà Lý đã có nụ cười kia nhìn kiêu hãnh đó ?

Nhưng tao biết chắc một đều là mày cứ yên tâm.

Ở các cô nhi viện, hồ Con hoang lai Mỹ, Mỹ trắng Mỹ đen. đã có một cơ quan lo... thu vét cho bằng hết và mong đi rồi chẳng còn di tích gì đâu. Cái nhà ông Hồ Hữu Tường kia thật khó lo xa nạn Auréaisieu ?

Tao giữ lời thăm vợ chồng mày và gia đình. Từ xưa mày vẫn là bạn tốt của tao. Không hiểu bây giờ tao có cần hãn hạnh đó không, nhưng vì tao nghĩ đủ sao...

Chúng mình vẫn còn là bạn, nên nếu là thư nào có điều gì lạm mày khó chịu xin hãy bỏ qua cho !

Chuyện chiến tranh, lộn xộn ở quận đội vậy và nước nào mà chả có Phan không Roy ?.

X.Y.T

Trường Quốc Gia Âm Nhạc...

(TIẾP THEO TRANG 6)

cũng là học tập nhắc nghề. Làm được như vậy dân chúng mới thấy là nước ta có một trường QGÂN vì trong sinh tư trước, đến nay 90 phần trăm lần miền Nam chẳng hề cũng như chúng cần biết là có trường QGÂN vì trong sinh hoạt hàng ngày trước đây thì ta rất trông thấp ngà một cách quá âm thầm. Không được tích cực cho xã hội nhất là xã hội ta hiện giờ cần có âm nhạc để cho phong tục được thuần hương !

Một vài ý kiến thô sơ nhưng chân thành chúng tôi viết ra đây để mong được góp phần nhỏ vào mỗi chăng xây dựng nền nhạc nghệ nước nhà ngày càng hiện mỹ, dám mong được Bộ Văn Hóa để mắt trông coi.

Chúng tôi chờ đợi tiếng nói công như việc làm của Bộ Văn Hóa và ước ao thấy lòng yêu nước thương nòi của quý vị Giáo sư Trường QG Âm Nhạc được thể hiện bằng Hành động .!.

LÊ HOÀNG LONG
(HBLH)

CHINHTRI

NHÂN LOẠI TRONG thử thách mới, vận hội mới

- Việt Nam: ngòi đại chiến hay hứa hẹn hòa bình ?
- Trung Cộng : đường lối cách mạnh quá kích đang phá sản ?
- Bang giao Nga Mỹ : thử sức Đề tiến tới hợp tác ?

Bài của NGUYỄN HỮU ĐỒNG

Phải công nhận rằng chưa bao giờ thế giới lại lắm chuyện nhức đầu, nhưng cũng lắm mới lạ như những năm 60. Khắp thế giới không một nơi nào, không một địa hạt nào có thể gọi được là ổn định.

Những thay đổi, những xáo trộn, những vận động, những khám khá làm sôi sục tình hình thế giới. Và trên tất cả mọi địa hạt sinh hoạt của con người, cũng không địa hạt nào yên ổn được.

Nếu chúng ta dừng để cho tầm mắt mình bị che khuất và thôi miên bởi những thực tế quá gần, thì đành phải công nhận rằng thế giới này đang chuyển mình tìm một lối thoát mới, một đường hướng mới. Lối thoát hay đường hướng đó chưa biết sẽ thế nào, tốt đẹp hay đen tối hơn: nhưng nhất định không thể nào như ngày hôm nay và ngày hôm qua được.

Chính những xáo trộn, những xung đột, và cả những chiến tranh là triệu chứng một sự chuyển mình, một nỗ lực khám phá và thay đổi.

Tôn giáo, cái địa hạt sinh hoạt tinh thần được xem là trường cửu, ổn cố nhất cũng đang rung động và nỗ lực thích ứng với những đòi hỏi mới.

Và lần này không phải tôn giáo chỉ cần đem ra một vài biện pháp tạm thời, hay một vài bổ cứu hình thức mà giải quyết được.

Chẳng hạn, đối với Giáo Hội Công La Mã, ngày nay đang có một phong trào đòi duyệt xét lại nhiều cần bản tín lý quan trọng.

Những tín đồ tuy không công khai lên tiếng nhưng đang chờ đợi Vatican trả lời về những đòi hỏi hạn chế sinh sản bằng phương pháp thiên tạo, quyền phối ngẫu của linh mục và tu sĩ, sự tham dự thết thực và trực tiếp của giáo hội vào đời sống nhân sinh. Và những đòi hỏi đó sẽ lay chuyển những căn bản tín lý ngàn đời của giáo hội.

Cộng sản được xem như một chế độ cứng mạnh và vững bền, cũng đang chuyển mình lớn lao. Cuộc xung đột ở Hoa Lục bào hiệu mộ thay đổi lớn: đường lối cách mạng bạo động quá khích và vội vàng không xài được, thái độ thỉ nghịch đối với những khối ngoài cộng sản không thích hợp. Và chính Nga khởi xướng sự thay đổi : từ căn bản chính trị, xã hội, kinh tế pháp lý. Nga đang tiến gần đến một lối sống tự tản. Đồng thời trong bang giao Nga Mỹ, mọi người đã chứng kiến hai cường quốc nầy gặp nhau ở nhiều điểm tương đồng hơn là tương phản. Nga cũng không phản đối dự án công nhận không gian không thuộc riêng một chủ quyền quốc gia nào. Đồng thời mức giao dịch thương mại giữa hai nước càng càng càng lớn hơn.

Phải chăng đó là những triệu chứng báo hiệu một thay đổi lớn lao trên trật tự thế giới ? Chỉ cần 25 năm, từ 1943 đến 1967 đã đủ để thành toán hầu hết chế độ thực dân thuộc địa. Vậy bây giờ biết đâu cũng chỉ cần một thời gian như vậy để thế với tiến vào trật tự mới, hay ngăn hơn thế nữa. Chúng ta hãy tìm hiểu những triệu chứng để khám phá tương lai.

Việt Nam : thử thách và cơ hội tiến tới hòa bình.

Hội nghị Guam đã không đem ra những tuyên ngôn lớn, những cũng đánh dấu được một khúc quanh trong chiến tranh VN. Mỹ lấy giờ đã chọn một thái độ dứt khoát : chịu hòa dàm nhưng không còn thử hòa dàm nhượng bộ và thua thiệt được nữa. Và nếu đối phương cón ngoan cố, Mỹ nhất định thi sức lý. Cái sức lý đó có thể biểu dương bằng nhiều cách : không đánh tràn ra bắc, nhưng cứ oanh tạc, và càngngày càng bớt hạn chế. Tiến tới thành lập một hàng rào quân sự ngăn khu phi chiến, nếu không chay thẳng từ biên Nam Hải đến sông Cửu Long, thì cũng ít ra từ biển đến Núi Trường Sơn.

Đó quân thêm vào đồng bằng Miền Nam, dỡ bớt gánh nặng cho quân Việt Nam, để tất cả lực lượng Việt Nam có thể bắt tay vào việc bình định xây dựng. Sức lý đó cũng cón nằm trong sự quyết tâm ủng hộ một chính phủ hợp hiến, ít ra trên hình thức.

Cộng Sản có lẽ nhẫm vào một mặt trận không ở VN mà ở Mỹ. Có lẽ nhiều lúc họ đã tin rằng với số chi phí quá lớn phải đổ ra ở VN, cách nào Mỹ cũng phải gặp những khó khăn nội bộ, những khó khăn về kinh tế, chính trị, mâu dạ. Khó khăn thì nhất định là có, nhưng xem chừng Mỹ vẫn cón chịu đựng được. và dù sức chịu đựng không kém gì cộng sản.

Số thiệt hại nhân mạng dự trù của quân đội Mỹ ở VN cho năm 1667 là 7.300người. (xin nhắc lại số thiệt hại các năm trước : 1961: 1—1962 : 31—1963 ; 77—1964: 1,369 —1966 500? người.) Dù có thêm vào đó con số bị thương được cứu sống trong 1967 là 47.000 người (không đến 3,000 mang tật nguyền vĩnh viễn), Mỹ vẫn cón dư sức chịu đựng.

Về kinh tế, tuy Mỹ có gặp khó khăn, nhưng đó không phải là ở hai lớp người đông mạnh nhất : lớp tư bản gốc, và lớp lao động. Bởi vì với sự động viên một phần lớn năng lực sản xuất để phục vụ chiến tranh, lớp tư bản gốc đang nắm được một cơ hội làm ăn ngon lành nhất. Lớp lao động cũng vì đó không cón phải than phiền là thất nghiệp hay lợi tức kém.

Cón nếu trông cậy vào tâm lý phản chiến của quần chúng Mỹ, thì lúc nầy cái tâm lý phản chiến đó không có gì trầm trọng cả. Nếu có một quốc gia hồ hào phản chiến, thì có một số lớn hơn ít gì, giọng đòi chiến thắng.

Và lý lẽ, cộng thêm tự ái quốc gia tổ bố của họ cũng mạnh lắm, vững lắm. Nhất là bây giờ chính phủ Mỹ đã có lý để trả lời với phe phản chiến: chúng ta vẫn tìm hòa bình và sẵn sàng ngồi vào bàn hội nghị đó chớ,chỉ do bên kia ngoan cố bướng bỉnh không chịu cho nên chúng ta không cón cách nào khác hơn là đánh mạnh để buộc họ phải hòa đàm.

Sự ham hố và vội vàng của Cộng sản trong việc khuấy rối ở Thái Lan, Phi luật Tân, An Đỏ lại càng làm cho Mỹ và đồng minh quyết tâm chiến thắng ở Việt Nam hơn. Bây giờ thì không người Mỹ nào có thể chối cãi rằng, một khi Mỹ nhượng bộ ở VN, Cộng sản sẽ được nước lâm lộng hơn ở các nước khác trong vùng ĐNÁ. Và thắng lợi mới mẻ ở Indonésia cũng làm cho người Mỹ yên tâm hơn theo đuổi chiến tranh VN đến cùng.

Và từ sự quyết tâm đó, người Mỹ đã bắt tay vào việc chuẩn bị bộ máy chiến tranh của họ ở VN qui mô hơn, nhằm vào công cuộc bình định sớt sáng hơn.

Trên mặt ngại giao, quan điểm của Mỹ về chiến tranh Việt Nam, trong những thàng gần đây, gặp ít sự chống đối ở các nước đồng minh và trung lập hơn vào năm1966. Chính thái độ quá cứng rắn của BV, những lời tuyên bố hùng hồ nhưng không đi đôi với sự giúp thiết thực mạnh nào của Trung cộng, đã làm cho cả những quốc gia trung lập và thân Cộng cũng chán nản. Sự trợ giúp quân sự của Nga cho BV chỉ cốt để cầm chân Mỹ mà không chủ ý cho BV thắng.

Tất cả nhưng sự kiện đó có thể giúp ta tinutrông rằng chiến tranh VN sớm muộn sẽ được giải quyết quanh bàn hội nghị và trong cách giải quyết đó, khối tự do không bị thiệt thòi hay bị nhượng bộ quá nhiều.

Trở về Hiệp định Genève 1954, hay lập thêm một vùng trung lập trái độn ở phía Bắc Trung Việt. với những căn cứ Mỹ đóng lù lù ra đó, cộng sản cũng ít hy vọng làm lộng.

Nhất là cái giải pháp quốc gia trái độn trung lập miền trung sớm muộn sẽ đặt vùng đó vào khu vực ảnh hưởng của Mỹ, vì một lý do giản dị là dân chúng ở đó, cộng thêm cán bộ và quân đội VC tập kết ra sẽ không thể ăn sôi dá suốt hai mùa mưa nắng được, và BV thì chưa đủtỷ cứu mình và tái thiết lại, dầu sức hơi nào giúp đỡ được nữa. thì đành lại nhận viện trợ Mỹ, với một số điều kiện đi kèm.

Không chủng nó lại là giải pháp tốt đối với lịch sử VN, vì nó sẽ là cơ hội để Nam Bắc người ấu hận. liên lạc với nhau, và chờ thời cơ thống nhất. Liên sử Nam Bắc phân tranh trước đây cũng phải qua cái cầu tạm phân của ba anh em Nguyễn Nhạc mới đi đến thống nhất được.

Vậy thì hy vọng hòa bình không đen tối lắm đâu. Nếu tin tức thấy bói, thì chúng ta có thể nói ra một nẻm thắng khá gần. nhưng thôi, ai cũng đã doán được rồi, nói ngày thắng lâm gì cho mất mặt thầy bói.

Indonésia : người hùng diệt cộng Suharto

Trước đây 5 năm không ai có thể nghĩ rằng cái ổng tổng thống trọn đời có số đào hoa Sukarno lại có thể bị hạ bệ một cách êm xuôi như vậy. Vì cũng không ai nghĩ rằng CS lại có thể bị đánh bạt ra khỏi quần đảo Indonésia một cách dễ dàng như vậy. Nhưng bây giờ đã là sự thật.

Cộng sản đã bị đánh bật ra khỏi Indonésia thật sự rồi. Thêm vào đó Cộng sản đã để lại một sự thù ghét khá nặng trong lớp thanh niên Hồi Giáo ở đây. và như vậy là ít ra trong một thế hệ nữa, cộng sản khó lòng chen chân vào được nơi nầy.

Cái chính sách độc tài gọi rằng sáng suốt, nhưng sự tối mù như đêm không sao của Tổng Thống Sukar no đã lại nhiều cái dớt tai hại : tham nhũng trăm ngàn lên đến cấp trung ương, dân chúng thì đói khổ đến cái độ mà nhiều khu phố người lương thiện không dám ra đường sau tám giờ tối, và ăn cướp và hành khất chiếm tỉ số kỷ lục:tên thế giới. Thêm vào đó ra khỏi những con đường lớn. và khỏi khu vực các thành phố dân chúng vẫn cón sống theo trình độ thế kỷ 19, phù thủy vẫn là kẻ quyền thế nhất làng và chữa bệnh bằng máu các kẻ. Những mỏ dầu hỏa, đồn điền cao su, cà phê ngày xưa sản xuất lớn vào hàng nhất nhì thế giới, nay bỏ hoang, trở thành gánh nặng cho quốc gia, sau hai mươi năm chiếm lại của người Hòa Lan và được Sukarno quốc hữu hóa.

Ngoại quốc sợ quá không đầu tư, cấp quân trị thối nát quá, thợ thuyền lãnh ít lương hơn thời làm với người Hòa Lan. Thêm vào đó sự phong tỏa ngăn ngầm về kinh tế của phe Mỹ lại gây thêm khó khăn cho Indonésia.

Vì đó, việc trước tiên khi lên cầm quyền, tướng Suharto đã quyết định hủy bỏ tất cả hàng rào thủ hận và bài ngoại mà TT Sukarno đã dựng lên quanh quẩn đảo Indonésia, khẩn thiết kêu gọi ngoại quốc đầu tư, và liên lạc với Mỹ và đồng minh xin viện trợ.

Nhưng lần nầy Mỹ dám ra khôn : viện trợ thì viện trợ, sợ gì. Nhưng xin một điều kiện : các quốc gia đồng minh ít nhiều cũng viện trợ theo.Như thế Mỹ sẽ tránh được cái tiếng độc quyền, vừa làm hài lòng phe đồng minh, vừa làm cho dân Indonésia mất mặc cảm bị Mỹ cai trị hay chi phối.

Hiện nay, tại Jakarta, những đại diện ngân hàng và tư bản Mỹ cùng những quốc gia đồng minh Mỹ đã đến chiếm gần chật những khách sạn sang trọng nhất. Một nhân vật chính quyền hiện nay của Indonésia đã làm một câu thơ tự do thật mới như sau: chúng tôi quen với lối làm việc của người Hòa Lan; tin tưởng hoàn toàn ở người Mỹ và tiền Mỹ và chỉ mong nước mình theo gương Nhật Bản.

Nhưng nếu sắp xếp theo thứ tự những quốc gia sẽ viện trợ và đầu tư vào Indonésia, thì người ta phải bắt đầu từ Mỹ, đến Nhật, Tây Đức. Hòa Lan...

Một vài cản trở hiện vẫn cón lại, và ngoại quốc đang chờđợi những cản trở đó giảm bớt, tình hình xáo trộn lăng xuống. một qui chế đầu tư được công bố, nhưng xem chừng đó chỉ là chuyện nay mai.

Indonésia có thể được xem như một thắng lợi lớn của Mỹ và đồng minh, gỡ được cái ức mất Cuba, và xoa dịu được cơn đau ở VN. Đối với VN, hay đúng hơn, đối với chiến tranh của người Mỹ ở VN, Indonésia sẽ gây được một ảnh hưởng khá quan trọng. Mỹ giữ thêm 1 đồng minh, Bắc Việt mất 1 đồng minh. dù chỉ là một đồng minh hờ đi nữa. Chẳng thế mà mới đây đã bao nhiêu lần. Mỹ mớn ý cho nhà ngoại giao Indonésia dùng ra trung gian điều đình và hòa giải bộ Mỹ về chiến tranh Việt Nam.

Thêm 1 ghứ thách nữa đối với Indonésia, nhưng gián tiếp ảnh hưởng đến Mỹ, để là tái nâng đức độ của nhóm Tướng lãnh Indonésia hiện nay đang lên thay thế phe đảng của TT Sukarno. Nếu họ lương thiện, sáng suốt, nhìn xa thấy rộng, họ có thể nắm cơ hội nầy đem quốc gia họ tiến thêm một bước vững và lớn.

Nhưng nếu họ lủng túng, sai lầm, không hòa giải được những lực lượng quá khích hiện nay, để rồi đi đến một tình trạng hỗn loạn, hay thối nát nội bộ, thì chẳng mấy lúc cộng sản có cơ nhảy vào lại.

Hoa lục : từ bước nhảy vọt tiến tới đến bước nhảy vọt thụt lùi:

Đất Trung hoa vốn là nơi xuất thân những anh hùng thảo khấu. Đường thái Tôn, Chu Nguyên Chương, và họ Mao, họ Tưởng cũng đều ở trong lớp anh hùng đó xuất thân. Và những bài luận về chính trị của những nho sĩ Trung Hoa thường đều bắt đầu bắt đoạn : thiên hạ loạn lâu ắt trị, trị lâu thì sinh loạn, loạn và trị như âm với dương...

Sự thối nát của triều Mãn Thanh, sự lòng lẻo của chính quyền họ Tưởng, những tệ đoan xã hội được duy trì qua hàng thế kỷ, và cuối cùng là sự xáo trộn do quân phiệt Nhật đã giúp thành cơ hội tốt cho Mao tiến từ địa vị chí tôn.

Đến nơi nầy thì có lẽ giấc mơ của họ Mao đã làm cho ông nhìn sai thực trạng Hoa Lục. Ông thấy không cái gì vừa ý hết. Đồng thời ông cũng trông cậy vào cái từ trường cách mạng cộng sản-nhất là thứ cộng sản đã chảy trời qua đầu óc và ngòi bút của ông như một chiếc đũa thần, hay một bí thư đay ông cũ chưởng nhất thống san hà bà chủ vô lâm, và ông bèn đem ra xài lập tức trong cái bước nhảy vọt năm 1960. Nhưng chỉ có ông nhảy vọt được, còn thì dân Hoa Lục, và cả những tín đồ của ông đều không chân rời ạch dụi mốt chỗ. Mao cũng đã gọi là thành công; từ một nước kỹ nghệ thô sơ, bây giờ Trung Hoa có kỹ nghệ than thép mạnh, bất đầu chen chân vào địa hạt nguyên tử và không gian. Nhưng đề làm được mấy bước vọt đó, 700 triệu dân Trung Hoa (mỗi năm thêm 17 triệu) đã phải gian khổ hơn bao giờ, hy sinh hơn bao giờ, đói rách hơn bao giờ.và chỉ có bức màn kiềm duyệt vĩ đại của cộng sản mới che dấu được đôi phần thực trạng khốn khổ của người dân Hoa Lục hiện nay.

Nhưng con người, và nhất là người Trung Hoa, hành như chỉ hy sinh được ở một mức nào đó mà thôi. Khi đói quá đến cái độ chết đi cón sướng hơn. thì không ai hy sinh thêm được nữa. Cho nên dân Trung Hoa đã nổi loạn khi xây xong A Phòng và Vạn Lý Trường Thành, Và lần nầy thì họ cũng đang nổi loạn sau khi làm xong bước nhảy vọt tiến tới cuảnp Mao.

Bây giờ đối với dân Trung Hoa sau mấy mươi năm được tuyên truyền Mao đã thành một thần tượng Anh Hùng, ngang cở với Chu Nguyên Chương, Trương Võ Kỵ hay Quách Tịnh. Có thể giết y được, nhưng không thể hạ bệ được.

Và cũng chẳng ai muốn hạ bệ một ông già gần đất úa trời làm gì nữa. Bây giờ cuộc tranh chấp quyền hành có nghĩa là cuộc giành giật cái chức thượng tế, hay giáo chủ dưới bệ thần Mao.

Tên tín đồ nào giành được chân đó cũng không quan hệ, vì cách nào hắn cũng phải nói rộng cái thông lòng thất cỗ dân Trung Hoa một lúc, và việc đó bây giờ đang diễn ra, với những sắc lệnh, những diễn văn và những bài báo kêu gọi ôn hòa và rộng lượng đối với bọn phản động được cái phe gọi là thân Mao tung ra.

Cách nào thì trong một số năm sắp tới, phe thắng thế cũng phải cầm cái cũng cố quyền hành, tổ chức lại đảng và mặt vụ, lo cho bây triệu dân ít ra có đủ một bữa cơm bớn cháo lòng. Trừ phi kẻ đó điên rồ đến cái độ muốn nếm mùi bom nguyên tử và khinh khí, cộng thêm những vô khí vi trùng, thì mới dám nhảy liều vào một chiến tranh dụng dầu với Mỹ. (Tuy vậy những kẻ điên rồ như vậy thình thoảng vẫn được đăng Tối Cao đề ra, và đặt lên ngôi cao quyền trọng).

Cho nên vai trò của Trung Hoa trong những năm tới sẽ không thể làm nghiêng cán cân lực lượng giữa các cường quốc. Nga tuy vẫn tự xưng là quốc gia anh em trong khối cộng sản, nhưng Nga không đại gì giúp cho Trung Hoa mạnh thêm, nhất là thình thoảng nhớ lại những cuộc bắc phạt của các đoàn quân Đường và Nguyên. Với sức cảm chân của Mỹ và Nga, Trung Cộng có thể làm gì, ngoài những hoạt động khuấy rối các nước kế cận biên giới ?

Như vậy là thế giới có thể yên tâm được.ít ra trong vòng mười năm tới không phải lo cái họa xâm lăng của Trung Cộng, nếu bây giờ tìm được cách ngăn chặn chiến tranh khuấy rối ở Việt Nam và Đông Nam Á.

Trí thức và tôn giáo dấn thân vào vận mệnh mới

Không cần biết họ sai hay đúng. Bởi vì sai hay đúng chỉ là một cách thức đánh giá. Mà đã nói đến đánh giá thì lại phải nói thêm đến cái tiêu chuẩn đánh giá nữa. Rắc rối lắm. Như người mang một kiếng mầu nhìn một vật gì. Sự vật có thay đổi đâu. Nhưng qua con mắt người mang kiếng thì nó lại đổi khác. Và cũng như truyền ngu ngôn về những người mù và con voi.

Không cần biết họ sai hay đúng, nhưng họ đã dấn thân vào hành động. Những triết gia như Bertrand Russel, Jean Paul Sartre, và khá nhiều người nữa đã muốn tìm hòa bình cho Việt Nam, đã muốn làm một cái gì. Chỉ cần cái muốn làm đó thôi. Còn khi họ làm thì lại là việc khác rồi. Và những tín đồ đạo Thiên chúa phái Quaker cũng đã muốn làm một cái gì. Thực ra thì họ chẳng là tay sai của ai hết. Họ chỉ muốn hòa bình và không muốn chiến tranh. Thế là đủ.

Cái kiểu hòa bình của họ, cái kiểu kết thúc chiến tranh của họ lại là việc khác. Họ có thể sai lầm, và mọi người có quyền lên án cái sai của họ, nhưng không ai có quyền lên án cái sự muốn hòa bình của họ, trừ những kẻ điên rồ và say chiến giết.

Như thế là nghĩa gì ? Trí thức và tôn giáo, hay rõ hơn, những kẻ thu thiết với đời sống tinh thần của con người không muốn chiến tranh, muốn nhân loại tìm được một trật tự hòa hợp và bình ổn. Thế là đủ. Họ có thể hiểu rằng trong chiến tranh nầy không có kẻ phải hay người trái. Sự chọn lựa của họ đã đến nơi nầy hay nơi nọ chỉ có ý nghĩa một lối tỏ thái độ phản kháng chiến tranh chịu ảnh hưởng cái tinh thần nghĩa hiệp tây phương của họ : họ chọn cái bên mà họ cho rằng yếu thế đó.

Nhưng họ nhầm Bắc Việt và Cộng sản không yếu thế và không cần cái tinh thần nghĩa hiệp của họ. Vì vậy thái độ phản kháng chiến tranh của họ thì tốt, nhưng sự chọn lựa nơi đến để tỏ thái độ đó của họ lại không đúng chỗ. đó cũng chỉ là một quan niệm.

XEM TIẾP TRANG 13

mặt trời chìm...

(TIẾP THEO TRANG 6)

Dù muốn nhịn nhục hết sức, Mekc cũng không cầm được những giọt nước mắt tủi nhục, cầm lức. Chàng nói lớn liềng :

— Chúng tôi còn gì để nhường nữa ? Ngày xưa chúng tôi là một dân tộc hùng mạnh, chạy dài từ nam đến Bắc từ bờ đại dương nầy sang bờ đại dương kia. Vậy mà ngày nay con lại một mảnh đất phía Bắc chúng tôi phải nhường cho vương quốc Sioux nay thì tính nầy, mai tỉnh khác.

Rồi vương quốc Seminole cũng chẳng chịu dừng bước, rồi quốc vương Cheynne đang xâm lấn vùng Buffalo và Elmira. Vậy thì bao giờ chúng tôi mới thấy được tình trạng nầy chấm dứt, và rồi chúng tôi biết lui về đâu nữa.

Quốc vương Sioux thở dài, nhìn Mike với vẻ thương xót.

— Kẻ ra tình trạng nầy đau đớn thực, ta không phủ nhận điều đó. Nhưng sự kiện vẫn là sự kiện. Dù cho chúng ta có lui quân thì những vương quốc kia cũng chẳng dời nào chịu dừng bước chinh phục. Ta có nhiều thiện cảm với anh lắm, vậy tiện đây ta bảo cho anh biết là anh nên trở về cố hương thật sớm, bởi vì theo tình báo ta thu lượm được mới nhất thì những vương quốc khác như Seminole đang tiến vào biên giới phía Bắc, Montagnais lấn sâu phương nam Gree và Ojibway đóng ở phương Bắc. Có lẽ giờ phút nầy Liên Bang Hiệp Chủng Quốc Bắc Mỹ không còn gì nữa !

Mike sững sờ, nước mắt tràn ướt má, ấp úng:

— It ra ngài cũng trả lại con tin cho chúng tôi. nếu ngài không chịu lui quân?

— Chúng ta có giữ của họ con tin nào khăng ?

— Có một nô lệ gái Esa Carston vân hầu hạ hoàng tử đó ?

— À con bé đó hả ? Nhưng con trai ta có vẻ thích nó lắm, chắc nó không bằng lòng đâu.

Mike như sực tỉnh. Esa Carston, con gái đầu lòng của Phó Tổng Thống bị gởi làm con tin cho triều đình Sioux trước đây mười hai năm, lúc nàng lên sáu. Như vậy bây giờ nàng phải là một cô gái mười tám rồi.

Không biết nàng cón nhớ gì đến gia đình và tổ quốc của nàng không ?

Quốc vương Sioux nhìn Mike :

— Thôi, anh lui ra, ta sẽ tính cho anh.

Mike ra khỏi lều. Sự kiện đều trên dập vào mắt chàng là cảnh tượng nhục nhã trước mắt: Sam đang đứng giữa một đám dân bà và trẻ con Sioux, tay cầm một chai rượu mạnh, chân xiêu chân vẹo,cười nói điên khùng. Thỏi chết rồi. Người da trắng tự bao thế hệ không biết đến rượu là gì. trong các nghi lễ lớn, những nhà lãnh đạo cũng chỉ uống độ cửa ly hạt mít, vậy mà nay Sam uống gần cạn một chai thì làm sao gã cón tỉnh táo được. Thật là nhục nhã hết chỗ nói Mike chạy lại giành lấy chai rượu. Chàng định ném vô, nhưng không dám, đành đặt nhẹ xuống gốc cây, bỗng Sam đặt lên yên ngựa.

Lúc đó người dân ông lại tên là Thomas, đại diện nước Liên Bang Đông Mỹ đang dẫn một con ngựa chạy ra. Trên yên buộc một người con gái da trắng phục sức theo lối nữ tì. Thomas nói khẽ, vẻ mặt khẩn trương :

— Quốc vương có thiên cảm với anh, và bằng lòng cho anh lấy lại con tin. Nhưng hoàng tử chắc chắn sẽ không chịu vì vậy ngài khuyên anh nên rời nơi nầy nhanh. Ngài cũng cho anh biết là thủ đô New-York đã thất thủ, Tổng Thống của anh bịbắt, vậy bây giờ anh phải tìm chỗ trốn về thủ đô không ích gì nữa.

Mike dau xót :

— Những tôi còn biết đi đâu?

— Tôi có nghe tin dân là ở bờ biển Asbury cón lực lượng cuối cùa Hiệp Chủng Quốc,nghe đâu đó là Hạm Đội Thứ Mười. Từ đây đến đó khó ng cón xa lắm, anh nên chạy lại đó.

— Tôi không biết lấy lời gì để cám ơn Ông...

— Thôi, chúc anh lên đường may mắn. Dù sao ngày xưa chúng ta cũng là công dân một quốc gia thống nhất.

Mike lên ngựa kéo theo hai con ngựa chở Sam và cô gái con tin. Nhưng cô gái giẫy đụa : la hét, chửi mắng, chỉ đòi tụt xuống :

— bọn da trắng bẩn thỉu, bọn da trắng điên khùng, chúng mầy không thấy tao không phải là người da trắng sao ? Tao nói tiếng Sioux, ăn thực phẩm Sioux, biết ca hát như con gái Sioux.và da taonâu chớ có trắng bao giờ ?

Mike chán ngán nhìn cô gái, bảo khẽ :

— Cô thử xem có người con gái da đỏ nào có mắt xanh và tóc vàng như cô không ? Cô hãy thử nhớ lại những năm thơ ấu đầu tiên như thế nào ?

Cô gái như sực tỉnh, ngơ ngác cố moi trí nhớ. Dù sao cô fa cũng không chống cự, giẫy đụa và la hét nữa.

oOo

Khi Mike bước vào Asbuty thì dân tỵ nạn các nơi đang kéo đến, chẻ lều trại khắp mọi khoảng trống bên bờ biển. Ba con ngựa chạy qua gợi cho dân đói khổ bao nhiêu thèm khát. It nhất chúng cũng là những món ăn tốt, hay là phương tiện di chuyển để chạy trốn xa hơn, mặc dù họ không biết phải chạy trốn đến nơi nào mới thoát khỏi

THỰC TRẠNG V.N. DƯỚI MẮT TƯƠNG LAI

THUỐC LÁ, RƯỢU, BAR VÀ GÁI

bài của NGUYỄN HỮU ĐỒNG

Tương lai chúng ta sẽ nhìn thực trạng Việt Nam chúng ta như thế nào, sẽ thấy được những gì nghe được những gì ? Và chúng ta đang trao lại cho tương lai chúng ta những gì, những người hậu loạn chiến tranh, tệ đoan, lầm lỗi

Và tương lai như chúng ta đó, giản dị lắm. Là những con cháu của thế hệ nối tiếp và những thế hệ sau đó. Trong giả thuyết chiến tranh được giải quyết bằng hòa bình, hay trong giả thuyết chiếu tranh nầy dần dần đại chiến thế giới, chúng ta có gì trao lại cho lớp tương lai đó

Trong thực trạng đó có những vấn đề mà chính sách và người Mỹ đem đến cho chúng ta. Sự chi phối của nó lớn lắm. không ai có thể chối cãi được. Và trong phần nầy chúng ta tìm vào khía cạnh xã hội Việt Nam chịu sự chi phối lớn nhất của Mỹ :

Thuốc lá, rượu ba và gái

VẤN ĐỀ

Mười triệu điếu thuốc lá Mỹ đáng giá mười triệu đồng được đốt mỗi ngày

Người Mỹ đem lại cho người Việt Nam chúng ta trong những năm sau mươi rất nhiều thứ, Trong đó có thuốc lá. Trong số 15 triệu dân Việt Nam, cứ lấy ba triệu người trưởng thành, thì có gần hai triệu hút thuốc lá mỗi ngày trên hai mươi điếu. Và trong số đó một nửa hút thuốc lá Mỹ.

Một điều sẽ làm các con ngạc nhiên là chính sách kinh tế quốc gia thời bấy giờ cấm nhập càng thuốc lá Mỹ, ngoài trừ nỉ-lông là thuốc sống, chưa chế biến và chưa vấn. Vậy mà trên những sạp bán thuốc lá quá phân nửa là thuốc lá Mỹ.

Tính trung bình mỗi ngày dân VN hút trên 1 triệu gói thuốc lá Mỹ, mỗi gói có hai mươi điếu trên trên dài dài, đường kính 8 ly, và dài dưới một tấc- mỗi gói thuốc lá Mỹ như thế giá từ 35 đến 50 đồng VN. *Như thế có nghĩa là mỗi hai mươi bốn tiếng đồng hồ dân VN đốt ra khói khoảng 40 triệu đồng VN.* Nếu tính thêm số thuốc lá VN được tiêu thụ trên một triệu gói mỗi ngày nữa, trị giá mỗi gói từ 15 đến 35 đồng, thì mỗi ngày thành khói 25 triệu đồng.

Các con sẽ ngạc nhiên hơn, nếu biết thêm rằng lương bổng binh sĩ và công chức thấp nhất là 2500 đồng mỗi tháng, và cao nhất 25 ngàn.

Thuốc lá Mỹ được ham chuộng nhất là Salem, kế đến là Pall Mall, Lucky, Philipp, Camel... Salem đốt lên có mùi thơm bạc hà, Pall Mall thì thuộc loại thuốc lá đen, rất cược dân giảm nặng ưa chuộng

Các nhà bác học đã bàn cãi sôi nổi về sự lợi hại của thuốc lá, nhưng chưa ai đồng ý về tác dụng lâu dài của nó. Một số cho rằng nó có hại cho phổi, một trong những nguyên nhân x của bệnh ung thư.

Nhưng thời buổi nầy ai dám nghĩ đến cái hại chỉ bột phết sau vài mươi năm ? vì vậy ai cũng tiếp tục hút thuốc lá.

Hút thuốc lá đối với nhiều người là một cái thú. Nhất là đối với giới nghệ sĩ. Nó cũng còn là cử chỉ lịch sử, một cái cớ để làm quen. Gặp một người bạn, đã thân hay không thân, trước khi bắt đầu câu chuyện người ta mời nhau một điếu thuốc. Hai bên cùng đốt lên, cùng chăm chung một ngọn lửa (nhưng ngọn lửa phát ra từ những lửa ngoại quốc, trị giá từ 100 đến 2:000 đồng), cùng nhìn khói thuốc bay lên, và bắt đầu đàm đạo. Những luồng khói nồng nặc duyên dáng bay lên độ hai gang tay rồi tan loãng ra, có thể gợi cho người hút và người nhìn nhiều cảm tưởng hay ho.

Nhưng hút thuốc đối với một số đông là một thói quen. Nhiều người đốt thuốc lên mà không hít vào miệng và thở ra mũi. Họ đốt lên cầm tay, nhìn khói vươn lên. Và chỉ có thế thôi.

Hút thuốc và nhất là thuốc lá Mỹ, còn là một bằng chứng của sự hào hoa, biết ăn xài, lịch sự. Những trẻ con mới lớn, khoảng 17 tuổi, xem sự hút thuốc như một cuộc giải phóng khỏi đời trẻ con để bước vào giai đoạn người lớn.

Các con thử tưởng tượng hai mươi triệu điếu thuốc lá Mỹ, và trên dưới con số đó thuốc lá VN được đốt thành khói mỗi ngày, trị giá tổng cộng không dưới Tám chục triệu đồng bạc Việt Nam, có thể làm được bao nhiêu việc khác ích lợi hơn. *Một năm có ba trăm sáu mươi lăm ngày, vị chi là tiên dưới 75 tỷ điếu thuốc, thành tiền vào khoảng 30 tỷ bạc Việt Nam hay 170 triệu Mỹ Kim.*

Ngân sách hàng năm của một bộ thường không bằng một phần mười con số đó, trừ ngân sách hai bộ Quốc Phòng và Bình định Nông Thôn.

Các con sẽ hỏi tại sao người VN thời bấy giờ phí phạm tiền bạc như vậy. Chúng tôi xin trả lời rằng, nó có rất nhiều lý do. Hút thuốc là một vì chỉ lịch sự, mà người Việt Nam chúng ta thì rất lịch sự. Có thể thiếu thốn nhiều thứ, nhưng nhất định không thể thì thiếu lịch sự được. Hút thuốc là một thói quen. người hút thuốc quen đến độ không có nó không được gọi là ghiền thuốc, và đã nói ghiền thì phải nói đến cần, và nhiều người có thể nhịn ăn một ngày nhưng không thể nhịn hút thuốc lá quá 4 tiếng đồng hồ. Nhịn thuốc lá sẽ cảm thấy nó trống rỗng, nhạt nhẽo khó chịu làm sao ấy.

Một lý do khác nữa với chiến tranh vây bọc quanh, không ai nghĩ đến những chuyện lau dài, mà chỉ muốn hưởng đầy đủ những cái thú còn lại của mình.

Thêm một lý do khác, mỗi gói thuốc hai mươi điếu chỉ trong khoảng từ 15 đến 50 đồng, và số tiền đó vào thời buổi nầy hơi nhỏ đối với đa số dân Việt Nam. Nó chỉ đủ mua được một kỷ gạo nhưng không thể mua thêm thức ăn để thành một bữa ăn. Những nơi bán thuốc lá lại bày ra trò bán điếu lẻ, mỗi điếu chỉ từ một tới ba đồng. Vài ba đồng thì làm được trò gì đâu trong lúc nầy.

Kẹo chỉ mua được sáu đến ba cái thôi, thà rằng hút một điếu thuốc có ý vị hơn. Và những điềm tâm lý đó đã thúc đẩy dân VN đốt ra khói 30 tỷ bạc mỗi năm.

Thuốc lá Mỹ nếu không được nhập cảng thì lấy ở đâu ra cho cho Việt Nam xài ? Thưa rằng người Mỹ cung cấp cho chúng ta qua ba cửa ngõ quan trọng nhất. Cửa thứ nhất là qua hợp tác xã quân đội Mỹ.

Các binh sĩ và dân sự Mỹvà đồng minh có thể muaở hợp tác xã quân đội Mỹ một túp thuốc lá 10 gói với giá đến 1,5 Mỹ kim (trị giá trên dưới 150 đồng VN) và đem bán ra từ 300 đồng đến 500 đồng VN. Người Mỹ lời một cấp đôi gấp ba, và dân VN lại có thuốc lá Mỹ xài cho thêm sang trọng và thời vị.

Cửa ngõ cung cấp thuốc lá thứ hai, cũng quan trọng vô cùng, đó là cửa ngõ nhảy dù. Nhảy dù đây là một tiếng lóng đồng nghĩa với ăn cắp. Nhưng ăn cắp hàng của Mỹ, hay của quốc gia thì gọi là nhảy dù.

Nhiều người xem việc lấm đó là một cử chỉ cao đẹp, và không có một tí mặc cảm phạm tội nào hết. Người ta có thể lý luận rằng đằng nào thì của Mỹ đem sang đây cũng chỉ để giúp đỡ dân Việt Nam, dân Việt Nam được xài là đúng điều rồi, cần gì phải thắc mắc là nó đã được cất băng khánh thành, trao một gói tượng trưng cho một quan khách, và có diễn văn đi kèm làm gì nữa. Xài trước đi có phải nhanh chóng và tốt hơn không ?

Ăn cắp từ bến tàu, từ các kho hàng của người Mỹ. Ăn cắp nguyên một xe hàng chở thuốc lá, để xuống một nơi kín đáo. Tất cả những sự ăn cắp hàng Mỹ thì gọi là nhảy dù đó. Và ăn cắp, hay nhảy dù như thế cũng đủ chiến thuật chiến lược, cũng có nghiên cứu địa hình địa vật, điều tra dịch thủ và chiến trường, hết như một cuộc hành quân nhảy dù thực sự vậy.

Thêm một nguồn cung cấp thứ ba yếu hơn một chút, đó là buôn lậu. Những tàu ngoại quốc đến Việt Nam, mỗi thủy thủ mang theo vài chục túp thuốc lá, mỗi lần lên đem theo vài túp, bán hoặc đổi, và như thế là lợi cho đôi bên. Người bạn ngoại quốc khỏi phải đổi tiền phiền phức và rắc rối, mà lại được thêm một số lời lớn. Dân Việt Nam cũng có tý lời, và dân ghiền có thuốc lá Mỹ để hút.

Thuốc lá cần cho dân ghiền nhẹ và nặng đã đành, nhưng nó còn là một tặng phẩm, một món quà để cho dưới biếu tiền

Ngày xưa,đời ông cha chúng ta thì đi biếu tặng những sản phẩm nhà, nhưng ngày nay chiến tranh tàn phá đồng ruộng, tiêu công nghệ tệ đến, mỹ nghệ không thoát khỏi những cổ lệ quá tầm thường, thì khó lòng tìm được một món quà thích hợp. Thuốc lá thì ai cũng dùng được, nếu không muốn dùng đem bán lại cũng thành tiền dễ dàng. Biếu nhau bằng thuốc lá Mỹ là hay nhất. Và biếu thì thường phải có dôi. Một món quà cho thành lệ thường gồm một cặp túp thuốc lá Mỹ, với một cặp rượu Mỹ. Thế là chu lầm rồi, người biếu và người nhận đều khoái.

Ba, rượu và gái

Muốn biết quân số Mỹ một nơi nào đó, chúng tôi không cần phải xem bản thống kê chính thức của bộ tham mưu Mỹ làm gì hết. Chỉ cần nhìn số ba được dựng lên, số rượu được tiêu thụ, và số gái kéo đến.

Ba khó mà định nghĩa lắm. Nó xuất xứ từ một tiếng Mỹ «BAR», có nghĩa là quán rượu, hay quán giải khát, hay quán nước. Nhưng khi nhập việt tịch. thì tiếng ba lại thiên rất nhiều ý nghĩa. Về hình thức, thì ba là một căn nhà được trang trí theo lối mới, mầu mè hơi loè loạt một chút, ánh sáng mù mờ cố tạo cái không khí nhập nhằng thân mật, Bên trong thì trước nhất phải có một cái quầy hình mông ngựa ở cuối phòng. Cái quầy bao lấy một khoảng trống, bên trong một tiếng Mỹ, hay thêu những ngày trong tuần. Ta chỉ nói là áo lót, nhưng muốn ám chỉ cả cái thứ lót phần giữa và phần dưới thân thể nữa đó. À cái phần ấy mới lại cầm trang điểm xã lãm nổi bật, không thì ăn khách làm sao được.

Để lấy rượu từ quầy, hay từ tủ lạnh ra, nút nút và mời khách, thì phải có hai hàng người đặc biệt, là gái bán ba và bồi bàn. Gái bán ba thì thuộc giống cái trong loài người như các con cố thể đoán mà không sai. Nhưng bồi bàn thì thường là con trai từ 14 đến 17 tuổi, thinh thoảng mới có bọn bồi bàn trai lớn tuổi hơn. Ít khi trong khoảng 18 đến 30, vì ở lớp tuổi đó trai VN ra trận gần hết rồi.

Gái bán ba không phải là bồi bàn, mặc dầu thường thường họ vẫn kiêm luôn chức đó và việc đó. Nhưng họ còn lâm nhiều việc quan trọng khác, nên không thể gọi họ là bồi bàn được.

Nhiệm vụ của gái bán ba tế nhị lắm, khó nói lắm, Vì thế chưa ai được thấy bộ luật hay một qui chế nào để minh định nhiệm vụ của họ.

Khách vào, cô gái phải ra cái dáu, hay nghiêng nghiêng, dâu, cười và liếc, rồi mới ; bằng lời nói hay cử chỉ, nhưng dại để nó có ý nghĩa nhe thế nầy

— Ông uống gì, hay anh dùng gì, hay cần gì....?

Khách sẽ giống giạc hay ơm ờ gọi những thức uống mình muốn. Có thể chọn rất nhiều thứ. Từ những thứ rượu mạnh của Pháp, Mỹ đến những thứ la de con cóp, cành nhỏ, hay la de Phi luật Tân, la de hộp Mỹ. Nước ngọt thì người Mỹ thường chỉ dùng Coca Cola.

Giá cả thay đổi rất bất thường, tùy thời và tùy nơi. Từ 30 đến 100 đồi với một chai la ve. Có nơi đến những 750 đồng một chai la de dung lượng 30 xăng ti lít. Rượu mạnh thì một ly nhỏ dung lượng 3 đến 5 xăng ti lít giá 150đ trở lên.

Cô gái đem rượu, đem ly và nước đá đến cho khách. Rồi cô gái ngồi xuống bên khách, càng gần càng tốt, và nếu tốt hơn thì nên cúi cái dáu vào sát ngực, sát mặt khách, bắt đầu những truyện vãn vơ.

Nhớ người Mỹ, và nhớ cái kỹ nghệ ba, nên ở Việt Nam lại thêm cái kỹ nghệ đay tiếng Mỹ cấp tốc, vài tuần đến ba tháng có thể nghe và hiểu được vài chục câu để thành gái bán ba.

Câu chuyện không cần gì phong phú hay sâu sắc, Và khách cou cháu chủ Sam cũng không mấy khi thích nghe những câu chuyện sâu các phong phú. Họ nhìn. khám phá và sờ mó.

Cô gái được toàn quyền định giới hạn cho sự sờ mó. Nhưng cách nào thì cũng phải ông eo, khéo léo, ngọt ngào với khách. Nhiều ba có thêm một phòng trong kín đáo hơn, ánh sáng mờ hơn, trang trí thân mật hơn. Khách sộp và quen thính thoảng có thể kéo cô gái vào trong đó và tiến sâu hơn trong việc khám phá và sờ mó. Nếu chủ ba, cô gái và khách cùng thỏa hiệp với nhau được vẻ giá cả, khách có thể riên thất sâu, thất đến nơi đến chốn sự khám phá và sờ mó của khách trong cái phòng nầy .

Ba người Mỹ, và gái bán ba còn để thêm vài loại người Một thứ anh hùng lương sơn bạc.

Đó là những chàng trai trẻ khỏe mạnh với nghề đấm đá và nếu cần xin tí hoyết. Họ tự phong cho họ cái chức trật tự an ninh cho các ba và những cô gái bán ba, và mỗi tháng họ lảnh một số tiền khá lớn. Họ tổ chức thành nhóm, thành đảng hẳn hòi có đảng trưởng, có nội qui điều lệ, có kỷ luật và trừng phạt. Có nơi họ thực sự giữ nhiệm vụ trật tự, nghĩa là tông cổ những anh chàng say sượu hay phá đám đánh bật những đảng cạnh tranh. Nhưng có nơi họ chỉ thu thuế và đọa nạt thôi.

Rồi để lấy thêm sự thông cảm sâu rộng, những thầy sùng ngân thầy sùng dài, có đeo tòng teng đen ngoài hay giầu trong quần cũng được hưởng một vài thứ gì đó, từ tiền bạc đến những thứ khác,

Tuy xếp được những sự thông cả như thế, chủ ba sẽ không còn phải lo những cái vụn vặn như quá giờ giới nghiêm. gái ăn mặt không chỉnh tề, hay khách và gái và làm những trò mà tòa án gọi là cung xúc tu xỉ, hay phạm thuần phong mỹ tục. Tất cả có thể xi xóa được, với một số điều kiện nào đó được thỏa thuận giữa đôi bên.

Lợi tức của một gái bán ba. kèm thêm vài ba nhiệm vụ khác nữa, tối thiểu là 30.000 đồng mỗi tháng, trung bình khoảng 50000 đồng, và đôi lúc đến trên 100.000 đồng. Ngoài không mối lợi thu được trong thời gian bán ba, những thứ la de con cóp thêm mối lợi thứ hai là chia thì giờ để làm vợ hờ cho vài ngoại kiều. Mỗi dâu ngoại kiều không thể dưới vài chục ngàn đồng, và thường thì mỗi tuần chỉ phải tiếp mỗi người trên giường độ vài lần thôi, Đó là những nguồn lợi thường xuyên. Nhưng có những nguồn lợi bất thường khác nữa khó nói và khó biết hơn.

Nhưng chúng ta không được phép đồng hóa gái bán ba với điếm. Bởi vì hai hạng khác nhau xa lắm. Nói là bị kiền chết đa. Thứ nhất là điếm không có quyền chọn khách chơi, nhưng gái bán ba thì có quyền chọn. Điểm cũng không có quyền từ chối khách chơi, nhưng gái bán ba được quyền từ chối. Số tiền từng đơn vị hành nghề của điếm thường nhất định, nhưng gái bán ba thì không có mức nhất định nào cả.

Tùy lượng khách. Nhưng cái lượng đó phải sầu rộng thì mới được các cái gái bán ba chọ cho. Như thế là hai hạng gái trong xã hội khác nhau quá trời rồi,.

Người Mỹ không thích điếm bằng gái bán ba. Vì điểm là điếm. Nhưng gái bán ba có thể đem lại cho những người xa quê hương, xa vợ con một chút ảo tưởng thân mật, yêu đương và sạch sẽ.

Rồi cũng vì số tiền tính theo đơn vị hành nghề rất cao, nên nghề thuật của các gái bán ba cũng cao cường lắm, nếu không đủ những bí quyết vành ngoài bảy chữ vàng trong tám nghề, thì ít ra cũng được quá phân nửa mới được.

Thế là tốt. Người Mỹ không cần đem vợ con sang VN, cũng không cần cung cấp gái, hay những cái mấy sinh lý, nhưng vẫn giải quyết được cho bình sĩ Mỹ vẫn đề sinh lý. Kết quả rất đẹp từ tinh trạng nầy, là linh Mỹ rất ít có chuyện hiếp dâm. Thế là tốt.

CƯỜI CUỐI TUẦN

Sinh ra

— Dường như ông tính trường sinh ra trong ngôi nhà bây từng tốt đẹp ấy ?

— Không, chính ngôi nhà đã được sinh ra sau khi ông ta lên làm tính trưởng.

Trước Tòa

Một nữ nghệ sĩ ra Tòa xin ly dị chồng. Trước vành móng ngựa, quan Tòa hỏi :

— Vì sao mà cô cho là hắn giả dối ?

Người nữ nghệ sĩ giải thích :

— Thưa Tòa, hắn ta cứ làm bộ tin là cô thật mối khi tôi... làm bộ khó,

oOo

Ông Cảnh sát lấy lời khai của Inữ chiêu dãi viên sở nách ba bị đánh gây răng :

— Hắn trả cho cô bao nhiêu trước khi hắn ngủ với cô ?

— Bao nhiêu ?... Trời ơi, chính tôi bỏi hắn bao nhiêu thì bị đánh gãy răng trước khi ngủ đây !

Những lời than

— Mặt nhậu sẽ chơi dương cầm quá tệ than rằng: nếu tôi không nghiện rượu thì tôi tiếp tục chơi vĩ cầm. Tôi có khiếu về vĩ cầm hơn. Nhưng, tiếc thay trên vĩ cầm lại không có chỗ... để ly rượu.

— Một người đi xem phim «nghẹt thở» không chịu cho anh sáp chỗ tiên «buộc hoa» than : cái thằng sáp chỗ xô lế. Mình không cho tiên «buộc hoa», thế là hắn trả thù.

Hắn kể miệng nói nhỏ vào tai mình ngay hồi cụp lác nhất của cuốn phim : Thưa ông, chính quan tòa là thủ phạm!

— Một con ngựa than : chạy nhanh như thế nầy mà thiên hạ bảo... một mã lực !

— Người thợ sửa xe hơi than với chủ xe : Thưa ông, tôi rất buồn về tình trạng chiếc máy xe đắt giá của ông. Trong các bộ phận máy móc, cái gì nó cũng kêu sột soạt cả. Chỉ trừ có một bộ phận không kêu, đó là... cái cân.

— Nằm trong sọt rác, một tờ báo cũ than : Một cô gái bị thoát y giữa chợ, người ta bán vẻ chuyện ấy 10 năm. Tờ báo đang tin cô gái thoát y, người ta đã đọc trong một phút.

— Một nữ ca sĩ hát hay nhưng thiếu mông và thiếu ngực than nhẹ : Bây giờ, người ta không đi nghe hát mà chỉ đi xem hát,

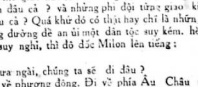

mặt trời chìm...

(TIẾP THEO TRANG 12)

bước chinh phục của các vương quốc da đỏ. Có lẽ họ đã xô đến cướp ba con ngựa của Mike rồi, nếu họ không thấy khẩu súng lục treo cạnh bướn. Tuy rằng có người thấy khẩu súng lục lần thứ nhất trong đời, nhưng qua những hình ảnh, những câu truyện, họ đã biết hình dáng của nó, và biết rằng nó làm ra tiếng nổ và gieo sự chết chóc.

Nó là hình ảnh của sức mạnh của vũ khí. Và dân da trắng Mỹ Châu sau đại chiến nguyên tử sợ hãi súng đạn như ma quỉ bằng một tinh thần mê tín dị đoan quá khích.

Khám phá ra điều đó, Mike cầm khẩu súng trên tay và bước vào Quân cảng Asbury, xưng danh tánh và địa vị, rồi xin nạp Đô Đốc Milton. Mike trải cái sắc lệnh chàng làm Đặc sứ toàn quyền ra trước mặt Đô đốc Milton trên một bàn gỗ op ep :

— Đô đốc có công nhận giá trị sắc lệnh nầy không ?

Đô đốc đứng nghiêm chào !

— Đây là lần thứ nhất trong sáu tháng nay tôi mới thấy một văn thư của chính phủ và chữ ký của tổng thống. Tôi hoàn toàn công nhận ngài là đặc sứ toàn quyền, và kính cẩn chờ lệnh ngài.

Rồi đô đốc nhìn khẩu súng lục bên cạnh sườn Mike, khẽ hỏi .

— Súng lục thật à ?

— Thật trăm phần trăm, hiệu con ngựa vàng. Đô đốc mắt liên lạc với Bộ Tư Lệnh từ bao nhiêu lâu rồi ?

— Từ trên ba tháng nay rồi. Bây giờ ngày là đại diện duy nhất và cuối cùng của chính quyền trung ương, tôi hân hạnh đặt Hạm đội thứ mười do tôi chỉ huy dưới quyền ngài. Xin ngài ra lệnh.

— Đô đốc có đủ thực phẩm và nước uống cho một cuộc hành trình xa không ?

— Hiện nay chưa có dũ, nhưng có thể sắp xếp xong trong hai tiếng tiếng đồng. Mời ngài ra quan sát hạm đội Thứ mười của Hiệp chúng Quốc Bắc Mỹ.

Mike nhìn xuống phía hiệu ... ba chiếc xuống chạy buồm, dài khoảng mười lăm lần bề dực thước, cũ kỹ, op ep đang neo gần bờ. Đó là cả Hạm Đội Thứ Mười của Hiệp Chúng Quốc dưới của Đô Đốc Milton. Mike nhâm nhâm có nên một tiếng hức nghẹn ngào.

Những trang sử cũ cơ ... hùng dài cả ? những dạo quân từng bao vì tiếng gió dài đâu cả ? Những hàm đội từng lầm bà chủ mặt bỉ'n đâu cả ? và những phi đội từng giao kinh nổ khắp nơi đâu cả ? Quá khứ đó có thật hay chỉ là những truyện thuyết hoang đường để an ủi một dân tộc suy kém. hèn yếu ? Mike dang suy nghĩ, thì đô đốc Milon lên tiếng :

— Thưa ngài, chúng ta sẽ đi đâu ?

— Đi về phương đông. Đi về phía Âu Châu mà đông cha chúng ta kể rằng chỉ có người da trắng ở mà thôi. Nơi đó may ra chúng ta không còn sự người da đỏ và da đen bắt làm nô lệ. Nơi đó may ra người da trắng chúng ta được phép sống tự do.

Đô đốc Milton lầm bầm :

— Tôi nghe nói rằng hiện nay quân Tartar, Mông cổ đã xâm chiếm gần trọn Âu châu, và thiết lập một chế độ bộ lạc còn tàn bạo khắt nghiệt hơn ở đây nữa. Như thế chúng ta có còn nên đi nữa không ?

— Cứ ra khơi, đã sao cũng tránh được cái nguy trước mắt. Nếu chúng trơi mà tử uên chúng ta còn thương cốc thì may ra chúng được một hoang đảo không người...

NHÃ CA

xuân thì

truyện dài
SỐNG CHỦ NHẬT

71

— Ai đánh với ai vậy con ?
— Việt Cộng với Quốc gia. Má ơi, liệu má có làm sao không ?
— Bích à ?

Long đứng dẫng sau lưng tôi gọi khẽ. Đề bác nghỉ đi, vào thăm các em một chút. Long kéo tôi ra khỏi phòng, nhưng tôi trì lại. Má tôi nói theo :

— Con răng lo cho các em giùm má.
— Tôi gật đầu và nhận thấy là má tôi không thể nhìn thấy cái gật đầu đó, tôi dạ lớn. Long đã đem tôi ra khỏi phòng, đi về phía trại lính. Các em tôi vẫn còn đứ và đang chia nhau một hộp bánh quy.

Tôi ôm chặt lấy từng đứa và hôn trán trên mặt chúng. Thấy tôi, lũ em khóc ba, tôi cũng không cầm được giọt lệ.—Má đâu chị? Mấy cái miệng đua nhau hỏi một lúc. Tôi chỉ tay ra phía trước : Má bị thương đang nằm dăng kia.

Không sao đâu, rồi má sẽ khỏi. Con Huyền nghe tôi nói thế lại khóc ngất, mấy đứa lớn khóc theo. Long cầm tay tôi, mắt dầy thương xót : Thôi em ở đây với chúng anh ra với Phi một chút. Tôi gật đầu. Long đi rồi, tôi ngồi xuống chiếc ghế con, lũ em tôi bu xung quanh hỏi đủ thứ chuyện và tôi trả lời chúng những gì tôi cũng không biết nữa.

Bao nhi êu tai nạn đã dồn lên đầu chúng tôi Đang đi học, nghe tin ba tôi mất, tưởng về dây sống dởi nghèo hèn cũng không xong. nốt. Rồi tương lai chúng tôi sẽ ra sao ? Các em chúng tôi sẽ ra sao ? Đôi mắt mẹ tôi sẽ mù, gánh nặng của tôi lại dồn thêm nữa. Lúc này tôi chỉ muốn kiệt sức, ngã xuống rồi không biết gì nữa hết, nhưng sao sức lực tôi vẫn chưa tàn. đầu óc tôi vẫn quay cuồng trong muôn nghìn ý nghĩ. Con Tịnh cầm lấy vạt áo tôi : Má còn sống hả chị ? tôi trợn mắt, tính bớp cho nó một tát tai : Bộ mày câu má chết hả ?. Con Tịnh cúi mặt khóc

72

rưng rức, tôi cầu tiết đẩy nó một cái, con bé ngã ngồi xuống chiếc giường của Long. Nhìn lại chân nhỏ bé của nó chồng gọng lên tôi lại dâm ra hối hận.

Tôi đã dồn những giận dữ ở đâu vào các em tôi, chúng đâu có biết gì. Tôi dở con Tịnh dậy : Thôi, mày nín đi, lát nữa rửa mặt mũi cho mấy đứa, chị ra đây một chút rồi chị trở vào sáng chị đem đi ăn com. Tôi kéo với lũ em cho có chuyện chứ thật ra tôi chả biết sáng hôm sau phải ăn đâu ngủ đâu nữa.

Khi tôi ra tới phòng mẹ tôi nằm điều trị thì trời đã lờ mờ sáng. Tôi nghe thấy tiếng gà gáy, những con gà này đã thoát nạn và cũng đang vơ vất ngoài đồng. mẹ tôi nằm ngửa mặt lên trần nhà, đôi mắt bằng kín, hình như ba đang nghĩ một điều gì và hai tay bà đặt trên ngực. Tôi ngồi xuống cạnh bà vẫn không thấy bà cử động gì. Sợ hãi, tôi cầm tay bà lay nhẹ. Giọng mẹ tôi hỏi :

— Con Bích hả ?
— Dạ. con đây, má thấy trong người ra sao ?
— Không chết đâu con. Tụi nhỏ yên chứ ?
— Dạ yên.
— Cháy hết rồi phải không ?

Tôi gật đầu. Má tôi hỏi tiếp : Cháy hết hả ? — Dạ, Ai đem tao tới đây dậy ? — Bác sĩ Long. Ông tới nhà mình trước tiên. — Tụi nhỏ sao thoát được. Con cũng không biết được. Thôi má ạ, má nằm cho khỏe đi. Tôi nghe thấy mẹ tôi thở nhẹ : Chết rồi. cái huy chương của ba mày, cả bức ảnh nữa chi ? Thôi, cháy hết rồi, Me mày về coi, bới than lên, cái huy chương bằng vàng may ra còn. Mẹ tôi nói xong lại dầy lên :

Thôi chết nữa con ơi, gói tiền lánh tiền tử tao để trong bức phên chắc tiêu cả rồi. Miệng mẹ tôi méo xệch rồi bà quằn quại, có

73

lẽ mẹ tôi vừa đinh bật khóc vết thương đã muốn bật ra, hành dữ dội. Tôi ôm chặt mẹ tôi, một lát thà nằm yên. giọng thều não : Tao sống như tao chết rồi. Tao sống cũng như chết rồi, giọng nói đó cũng không phải giọng của một người sống nữa. Tôi muốn nói với mẹ tôi một câu an ủi nhưng tôi biết lúc này có nói cũng vô ít, Mẹ tôi như đi chìm nghìm xuống đáy tuyệt vọng, chìm xuống đó và nằm im, không thể ngoi lên một chút và cũng không thể lần sâu thêm được nữa.

Bàn tay mẹ tôi cầm chặt tay tôi như muốn níu kéo một cái gì, bàn tay mẹ tôi cũng lạnh ngắt. Tôi không đủ can đảm để nhìn khuôn mặt mẹ tôi lúc đó nữa. Nhưng trong cái chết của ba tôi, mẹ đã can đảm phi thường, bây giờ, chắc mẹ tôi cũng còn có thể nuôi lại can đảm. Tôi cúi xuống bên tai mẹ tôi : Chúng con cần má lắm má ạ, không có má, chúng con mất hết nghị lực. Tôi thấy má tôi gật đầu. tay lại yên lặng đặt trên ngực. Tôi kéo tấm drap phủ kín ngực cho bà, tôi còn muốn làm nhiều cử chỉ thương yêu khác nữa nhưng tôi sợ mẹ tôi lại động mối thương tâm.

Có những số phận cho đời người thật chật chẽ, như mẹ tôi, số phận đã treo sẵn cho bà được một cái chết chưa mất biệt giữa cuộc sống. Không nên oán trách làm gì. Tôi nghĩ thế, phận sự đau đớn nào cũng có giới hạn riêng của nó. Mẹ tôi nằm im không nói gì nữa hết, bà đang cố gắng ở trong giới hạn của sự đau đớn. Tôi cúi sát xuống khuôn mặt xanh xao của mẹ tôi: Con ra đưa mấy đứa nhỏ vào má nhé ?. Mẹ tôi im lặng tiếp tục. Tôi hỏi. Má bằng lòng không ? Mẹ tôi đưa bàn tay lên ra dấu bằng lòng.

Tôi đi trở lại phòng Long đem thấy đứa nhỏ đến. Mẹ tôi đưa tay sờ soạng gương mặt từng đứa, bàn tay run run, môi mẹ tôi mấp máy mãi. như cố gắng để khỏi bật ra

74

một tiếng kêu nào đó, mẹ tôi đã sợ lắm rồi sự thảm khốc. Mấy đứa em tôi òa khóc, gọi mẹ tôi liên hồi : Má ơi, má ơi. Mấy người bị thương nằm cạnh khẽ mở mắt nhìn, có người ngồi hẳn dậy. Bà làm sao đó ?

Tôi lắc đầu Lũ em tôi vẫn tiếp tục khóc như ri làm cho thế giới của mẹ tôi càng lưng chừng giữa sự sống và sự chết. Tôi không biết làm sao hơn, tôi tôi trở nên cáu kỉnh, Tôi nạt lớn :Có im đi không, làm gì mà khóc dữ vậy ? Lũ em tôi nhỏ giọng lại, có đứa cố kìm hãm dứt tiếng khóc. Tôi nó :Ngồi đó với má tao đi lại dăng nầy.

Phải dùng những tiếng nặng nề đó với lũ em thơ dại, lòng tôi xót như dao cắt. Tôi đi ra khỏi phòng, gặp Long từ cuối dãy hiên đi tới : Bác có làm sao không Bích ? — Vẫn như thế. Long đưa tôi vào phòng Phi. Thật là muộn màng. Phi chỉ còn là một xác chết. Chàng nằm đó, lỉnh yên. lặng lẽ.

Không còn một chút phiền muộn lo nghĩ vướng vất trên khuôn mặt chàng. Tôi cầm bàn tay lạnh giá của Phi, lòng triền miên trong một nỗi buồn êm ả.— Anh Phi. Tiếng gọi thảm của tôi cũng đã chìm mất vào hư vô. Thôi giả từ, giả từ một người thân, một tình thương mến, giả biệt Phi, giả biệt anh Phi. Một giọt nước mắt rơi xuống tấm drap trắng, một tiếng nấc nhỏ của ai kia và một giải sương mù dục vừa trôi vào trong mắt. Ngoài cửa sổ. trời đãsáng, mấy cành lá trở thâm màu xanh và tiếng chim kêu riu rít. Chắc linh hồn Phi đã ra đi từ lúc hé sáng, khi bầu trời còn êm mát như nhung lát nữa đây. ánh mặt trời lên, chàng sẽ sung sướng với thể xác không còn biết rét mướt, nóng nực, vui buồn. Đời bỏ lại cho mọi người tiếp tục.

Khi Phi còn sống, nét mặt lúc nào cũng đi dõn vui tươi. khi chàng chết, khuôn mặt trầm trong sự vô tư tới khinh bạc. Mong thế giới mới của Phi sẽ bình yên hơn, vui tươi hơn, như khuôn mặt của Phi lúc mới đi tìm, bước vào cõi chết.

75

— Bích. mình nên ra khỏi đây thôi.

Bàn tay tôi nói lòng dần, tôi buông tay Phi, cảm giác lạnh còn buốt giá. Tôi lùi thủi theo Long ra khỏi phòng. Bước chân Long cũng nặng nề, buồng thả.

— Phải lo cho anh Phi chứ ?

Ôi, lo cũng chỉ đến đặt vào quan tài rồi đem chôn. Cuộc đời của chúng tôi là vậy đó. Chết như Phi còn là may mắn.

— Bây giờ làm sao ?
— Bích cứ về phòng nghỉ đi. Đề tôi lo đi nhận tin về cho gia đình anh ấy.

Phi có một gia đình. Gia đình Phi ở đâu ? Chưa bao giờ Phi nói với tôi về gia đình chàng. Nhưng lúc này tôi bỗng nghĩ tới họ. Một gia đình nào đó, một người mẹ, một người cha, có thể có thêm một người vợ hay một tình nhân ? Họ sẽ như thế nào ? Thôi, mỗi người có một giới hạn của sự khổ. Tôi xin cầu nguyện cho hếthảy.

Một gia đình tôi cũng có một gia đình, tôi cũng đã đó nhận sự khổ khi ba tôi chết đi và tôi còn có một nỗi khổ mới tiếp tục. Tôi cũng cần nhiều can đảm lắm.

Mấy đứa em tôi thập thò ở trước cửa Long. Thấy tôi chúng rút vào. Tôi lại gay gắt:

— Sao chúng mày không ở bên má.
— Má đuổi chúng ám vế. Má nói má buồn ngủ lắm rồi.
— Chị ơi, mắt má bị bịt kín mít. Con Tịnh nói má đui rồi.

Tôi quắc mắt nhìn con Huyền. Nó là em út, nhỏ nhất. Lũ em tôi không còn biết đứa nào chị đứa nào em nữa, lát nữahay mai đây chúng sẽ đành đựt nhau miếng bánh mì, đánh nhau chảy máu mũi và tranh dành nhau một cái bánh.

Tôi thầm nghĩ là đêm vừa rồi, chúng nó chết đi, chắc chúng nó chết đi, chắc chúng nó sẽ sung sướng hơn là phải sống. Trời ơi. sao tâm hồn tôi khốn nạn, vẫn dục, bẩn thỉu thế này. Tôi vừa cầu cái gì ghê gớm thế.

76

Lũ em vẫn lỉnh lính nhìn lén tôi, chúng vừa sợ hãi vừa chờ đợi. Chờ đợi cho an, chờ đợi vuốt ve, chờ đợi cả cánh đập mắng chửi.

Tôi vừa hối hận vừa bực mình. Không. lúc này tôi không thể hãy tỏ thương yêu, tôi cũng không thể hãy tỏ thái độ cộc cằn. Tôi muốn được nằm một mình. đừng nghĩ gì nữa hết, Đừng nhìn thấy khuôn mặt mẹ tôi, đừng nhìn thấy lũ em khốn khổ của tôi. Cho tôi một mình, cho tôi một phút để tôi lấy lại can đảm :

— Đi ra sân chơi hết đi, không thì qua bên má.
— Má cũng đuổi tụi em sang đây nè chi ?
— Không có cái, tao đập chết bây giờ.

Con Tịnh vùng chạy ra trước, lũ nhỏ lúp xúp chạy theo.

Tôi đóng sầm cửa gài chặt lại. Tôi phải làm cho mau, phải thật tàn nhẫn, không chỉ chậm chưng một giây thôi, tôi lại phải chạy theo chúng, ôm chúng và khóc lóc, và tiếp tục sự điên cuồng, rồi tiếp tục, tiếp tục mãi. Tôi nằm vật xuống giường. Đây là gian phòng của Long, chiếc giường của Long. Lần đầu tiên tôi nằm trên chiếc giường của một người đàn ông, lần lần đầu tiên tôi biết thêm những mùi lạ. Nhưng những ý nghĩ đó cũng qua nhanh, lòng tôi lại trần đầy sự khổ. Ngày mai rồi sẽ ra sao ? Mẹ còn tôi không có nhà, không có tiền Một bà mẹ tàn tật với một lũ em thơ dại. Tôi phải làm gì ? Đem hết gia đình lên ở với chị Kim, tôi sẽ đi làm bất cứ chuyện gì để kiếm tiền. Tương lai tối bị bít kín kín hết rồi, không còn 6 tia sáng nào rọi vào nữa hết, Tôi không còn một ngõ ngách để hy vọng. Bây giờ, cuộc đời của tôi cột chặt với đôi mắt đui mù, đêm tối của mẹ và tháng năm héo nhốc của lũ em, Tôi không còn là tôi nữa. Tôi cũng không thể chết, mà tôi

77

cũng không thể sống trong sự chờ chết Quá tủi cực, tôi ôm mặt, và một hình ảnh chợt đến, không phải Chúa Trời, cũng không phải Đức Phật Thích Ca, trong bóng tối mênh mông đó, một lưỡi hái đã dơ lên và gặt lấy số phận tôi, từng nhát chắc nịch. Mỗi lần bày ra một con đường, nhưng đường nào cũng phẳng lì, tối om, đội những tiếng tối nức nở. Ba, Ba ơi. Lúc nầy ba tôi cũng đang ở nơi nào, khuôn mặt ba tôi không thể đến kịp.

— Tôi vào được chứ ?

— Tiếng Long nói, và chàng mới gõ nhẹ vào cánh cửa. Tôi đứng bật dậy, cánh cửa mở ra, ánh mắt Long ngạc nhiên :

— Bích, sao lại đùi các em ra sân đứng vậy, chúng đang ôm nhau khó cở ngoài kia.

Tôi nhìn ra. Lũ em tôi nép sát vào nhau. Tôi chạy trở vào úp mặt xuống gối. Lúc này đâu tôi đây những tiếng nấc, tôi muốn nổ tung, muốn khóc, muốn hét lớn. Tôi quay quắt, tôi muốn nhào chạy ra, tôi cũng muốn lịm đi nữa.

— Bích. Bích hãy bình tĩnh lại đi, Chúng ta sẽ bàn lại.

Tôi ngẩn đầu lên :

— Anh Long, bàn lại gì nữa. Thôi, ngay từ phút nầy, mỗi người nhận lấy phần việc của mình. Anh không đủ sức giúp chúng tôi đâu,

— Không đâu Bích. Tôi sẽ làm hết mọi thứ tôi có thể làm được.

— Vô ích. Anh không thể nuôi hết gia đình tôi.

Còn chính phủ, còn mọi người nữa chứ. Bích cứ tin đi, chúng ta sẽ thoát. Tôi sẽ hết sức tôi trong việc nầy.

(Còn nữa)

Tuần Triệt

PHỤ	PHÚC	ĐIỀN	QUAN
THIÊN LƯƠNG	THẤT SÁT	Mộc Dục	LIÊM TRINH
Lâm Quan · Tướng Quân	Quan Đới · Tiểu Hao	Thanh Long · Quan Phù	Tràng Sinh · Đà La
Quốc Ấn · Tang Môn	Thiên Hì · Thiếu Âm	Long Trì · Phương Các	Lực Sĩ · Tử Phù
Hữu Bật · Phong Cáo	Diên Y · Hỏa Tinh	Thiên Khốc · Giải Thần	Địa Không · Kiếp Sát
Phá Toái · Thiên Mã		Văn Xương · Văn Khúc	Nguyệt Đức
Thiên Phúc · Cô Thần		Hoa Cái · Hồng Khoa	
		Hóa Kỵ · Thiên Tài	

	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	
MỆNH					MÔ
TỬ VI THIÊN TƯỚNG					Dương
Đế Vượng					Lộc Tồn · Bác Sĩ
Tiểu Thư · Thiếu Dương	Ngọ	TÂN MÃO		Hợi	Tấu Thư · Phá Quân
Thiên Không		Ngày 7 tháng 6			Thiên Hư · Thai Phụ
		Giờ Mão			Thiên Quan
		Mộc Mệnh			Thiên Thương
BÀO		Ân Nam			DI
THIÊN CƠ CƯ MÔN					PHÁ QUÂN
Suy	Tỵ	Thủy Nhị Cục		Tý	Thai
Phi Liêm · Thái Tuế					Kình Dương
Tam Thai · Thiên Khốc					Quan Phù
Hóa Lộc					Long Đức
	Thìn	Mão	Dần	Sửu	

THÊ	TỬ	TÀI	ÁCH
THAM LANG	THÁI DƯƠNG THÁI ÂM	VŨ KHÚC · THIÊN PHỦ	THIÊN ĐỒNG
Bệnh	Tử	Mộ	Tuyệt
Hỉ Thần · Đường Phù	Bệnh Phù · Điếu Khách	Đại Hao · Phục Đức	Phục Binh
Trực Phù · Địa Kiếp	Hóa Quyền · Thiên Thọ	Hồng Loan	Bạch Hổ
Thiên Việt · Thiên Hình	Đầu Quân · Quả Tú	Lưu Niên · Văn Tinh	Bát tọa · Thiên Sứ
	Linh Tinh · Thiên Giải	Đào Hoa · Thiên Đức	

Số tử vi của HỒ-CHÍ-MINH

ANH HỢP phụ trách

Tại sao lá số họ Hồ trước tiên,

Khoa học lý số tìm hiểu vận mạng cá nhân cũng như tập thể dân tộc, quốc gia cũng chẳng khác gì khoa khí tượng học. Nó không vu vơ, huyền bí, nhưng nó cũng không cụ thể, rành mạch như khoa vật lý, hóa học,

Học gia phải căn cứ vào những dữ kiện, hiện tượng nào đó để rồi diễn dịch bằng ngôn ngữ thường. Hai vấn tự tương đương đến khi dịch ra còn là phân, huống hồ đem lời nói, chữ viết để giảng một thứ «Không nói được».

Bởi vậy, tôi sợ lắm, mỗi khi phải giải đoán một lá số. Tôi cứ dần do, suy nghĩ, giải thế này, rồi lại giải thế kia thế nọ. Đăng nào cũng có thể đúng và hợp lý. Tôi lưỡng lự mãi mà chưa dám quyết hẳn một chiều,

Không phải là nói nhũm cho đẹp ý bạn đọc đâu, quả thực thầm tôi, tôi tự biết mình học hành nông cạn, trí lự hẹp hòi chỉ e nói sai tức là tự tạo nghiệp chướng để mà gánh.

Những mà, bảo ra có định kỳ, nhiệm vụ đoán số của mình trút cho ai đây. Tới giờ phút nộp bài rồi. lòng vẫn chưa quyết. Buổi sáng Chu Tử hối bài, vì nỗi lòng không tiện ngỏ, khất đến chiều.

Chiều đến đang ngồi lựa chọn thì Chu Tử xuất hiện. Vội vàng, giả vờ xuống dưới nhà rồi chuồn thẳng một mạch về nhà. nằm tạ cứu lại.

Nghiền lại kinh dịch, soát lại bản đồ Tiên Thiên từ tượng của Phục Hy, Thần Nông... Đem so với bản đồ Hậu Thiên Bát Quái của Chu Văn Vương. Cật mình, rợn tóc gáy. Rõ ràng, cổ nhân đã ghi rõ : Cái ta ở đúng là không gian ba chiều. Đọc qua địa lý rồi lại quay về Tử Vi,

Suốt đến sáng, lại càng bối rối, hoảng sợ hơn. Muốn lánh mặt không đến tòa báo. Nhưng tính lại nhát, chỉ sợ đàng nhà in chờ đợi, buồn lòng.

Tới tòa báo, quả nhiên đại huynh nhà in đang mòn con mắt,.. Vội cười nói :

— Hàng đồng Tử Vi danh nhân đây. Ai trước ai sau bây giờ ?

— Theo lẽ đương nhiên cứ tuần tự như tiến. Ai radđi làm việc trước thì đi đầu tiên.

— Nếu thế thì họ Hồ. Vì tử khi ông ta xuất hiện, dân tộc Việt Nam bị xáo trộn đến tận gốc rễ.

Những lời giải đoán tạm gác để tuần sau vì bạn đọc cũng thích đoán Tử Vi muốn rằng :

Hãy đưa lá số ra trước, để các bạn đó giải đoán theo ý mình đã. Tuần sau, ta mới đăng lời đoán của nhà báo để các bạn tiện bề so sánh.

Điều nữa là, hiện nay Bắc Nam cách trở, sách để tham khảo thiếu thốn không hiểu ngày giờ mà tôi tìm được đây có đúng thật không. Vậy ta đưa lá số ra trước để bạn đọc bốn phương ai biết rõ hơn sẽ chỉ giáo cho biết đích xác. Chứ đoán một lá số sai giờ thì khôi hài quá,

ANH HỢP

Gặc ái

của HOÀNG-LY

176

VÉN MÀN BÍ MẬT

TÌM GIẾT CỪU NHÂN

Long Nữ lập lức chia binh chống giữ. Cả mấy mặt trận, quân Cờ đen đều dựa vào địa hình địa vật thiên tạc nhân tạo, đánh rất hăng.

Nàng mở tặc họ Võ nhớ các cánh binh địch tiến sâu vào trọng địa, lúc đó mới dùng địa đạo bí mật chuyển binh đánh xiên ngang, cắt địch ra từng khúc, nổ lội phục, đặt hầm, sập bẫy xa rót móc chê, phóng lựu, gần quyết liên thanh khi địch đã rời từng toán nhỏ, Cờ Đen núp kỹ bắn chim sẻ, Địa đạo nào bị khám phá, tràn ngập, quân Cờ Đen lập tức rút vào sâu, và cho nổ sụp từng quãng, vít địch tia liền.

Đứng trên tờ giác bí mật, Long Nữ chỉ huy trận đánh thấy mặt Tây Bắc quân nhà nước chỉ nổi Kèn bắn súng không đánh ào vào sâu như các cánh khác, Nàng mở tặc vùng phá lên cười như thủy tinh vỡ, bảo Dung và bọn Cận tướng đứng gần:

— À ! Lão tướng Tây khôn quý, kèn nổi giáp lá cà, quân vẫn không chịu tiến ào, ý muốn làm ngơ ông thủ lợi trong cuộc ngao cò tương tranh đây ! Còn chớ gì không ngắm rút bớt quân chuyển sang đánh cho họ Hàn, Bạch Cung, Sai ! trận vỡ mặt ! A Thiện ! Cầm Linh !

Tung hốt quân trợ chiến, rút nửa số Tây Bắc cho ta !

Bọn nam nữ cận tướng Cờ Đen lao xuống. Tù và rút liền hồi gấp trống nổi ngã liền, trận thế Chuyển ầm Đông Nam, mấy cánh binh ngoài sáng thế, lui dần nổi hiệu hợp quân, sửa soạn xung phong đợt khác.

Tướng Tây không rời viễng kính, vùng vuốt râu lẩm bẩm:

— Cờ Đen quả lợi hại ! Mấy cánh binh kia thiệt hại lắm rồi !

Đang theo trận, bỗng thấy bóng lão động chủ Phàn Tây phăn giàn trận về, vọt lên đồi như tên bắn:

— Cả mấy cơ binh Lê Dương, Á Rập Khờ đỏ khố xanh không có chịu tiến vào tuyến giặc !

Án binh bất cầm chừng, trận chiến nặng bỗng nhẹ tếch, quan sáu mau nổi hiệu rút binh !

Lão Tướng Tây nhìn lão động chủ, phất tay 2 cái:

— Kèn rút binh !

Âm đồng vang vọng rừng sâu, theo gió bay khắp mặt trận.

Phút chốc, tiếng súng thưa dần. Rồi im bặt từ vùng sâu Phi Mã Ác, từng đoàn người ngựa rút ra khu ngoại vi, binh lao ngã liệt, thẻ theo khá nhiều xác chết.

Từ lúc nào, mặt trời đầm máu đã rụng xuống chiến trường.

Trên triền cao trong núi- Thái dùng chiếu ống dòm quan sát, rải rác khắp mấy vùng trận tuyến còn ngổn ngang dãy xác chết nát nhàn, nhiều cái bị mã tấu hiểm cụt đầu mất tay, «binh vôi» lóng lốc kẻ đá, mất trợn trừng, nhe răng trắng nhởn như nát cl ứng nhân,

Bất giấy chàng trai khẽ thở dài, ngó Long nữ. Nàng cờ đeu cũng vừa buông ống dòm, phất cờ, cười lành:

— Địch bỏ chạy rồi ! Bay đâu ! nổi hiệu Khải hoàn ! Ăn uống nghỉ ngơi sửa soạn dạ tập !

Phi Mã Ác vang dậy tiếng reo hò, súng ống tung lên trời vun vút giữa tiếng trống dồ nhịp khoan thai.

Cuộc chạm trán nẩy lửa trên phần Tây Phản

Đêm đó, chàng tuổi trẻ lọ Lê tự nhiên thành thượng khách của giặt Cờ Đen. Tuy tìm Đông Quân trả hận, nhưng lại vô tình khám khá ra được Đông Quân giả Cung Đình Quyền, cựu toàn thể Cờ den khỏ nạn thảm diệt, nên hầu hết bọn giặc Cờ den nam nữ đều có Thiện cầm với chàng. Kể cả bọn A Thiện, Đa sát Thủ là Bọn cả luân lệnh Chủ soái, đánh phá Lê gia trang tìm bắt người họ Lê. Phần lớn bọn này đều biết dừng lại kẻ rất được Long Nữ soái có yêu mến thiết tha nàng nữ tặc rất được lòng thủ hạ.

Chỉ riêng Độc Tinh Quân Phó soát cùng Đông Quân theo đuổi âm mưu, kình địch giòng Lê, lão vẫn không quên chủ đích, nhưng lại rất rõ cô cháu gái cao bản lĩnh, phần nữa cũng vì hiện nay chàng trai Lê không còn là kẻ văn nhược thư sinh như trước nên lão cố giữ thái độ điềm nhiên, chờ đợi.

Long Nữ hiểu tình cảnh Dũng, vẫn ngại chú hại ngầm, nên không rời một bước.

Đêm đó, Cờ Đen dự tiệc khai quân, Long Nữ đưa Dũng lên ngọn đỉnh Phi Mã Ác, cùng chàng cạn chén tương phùng.

Tiệc xong, nàng nữ tặc đưa chàng vào phòng nghỉ, âu yếm bảo ?

— Nay vùng cứ địa Phi Mã Ác đang bị đại dịch bao vây ! Chàng nên nán lại chơi i bữa, rồi sẽ liệu ngọn đỉnh này toàn nữ binh thân tình của thiếp, xin chàng chớ ngại ! Thiếp đã có kế tại áp lực cho chúng phải bỏ đi !

Dũng thương mến nhìn nàng:

— Kiều định kế chi... cũng phải thận trọng, không nên quá mạo hiểm ! Bữa nay, 7 ngày đã đánh liền mấy trận !

Thiên Kiều điềm nhiên:

— Thiếp sẽ cho quân lên vẽ giả đánh Cao bằng, Hà giang... làm loạn bên trên !

Tây Quý tất phải rút về cứu, Và ngay tối nay bắt đầu mở dạ kích làm chúng mất ngủ !

Xót lời lui ra liếng.

Chàng trai nằm nghỉ vẩn vơ, vừa thương người yêu, vừa đau hận nhà, mãi không ngủ được.

Ngoài trời đêm, gió triền cao thổi lùa ngọn Pi a Uác, mang mang xa xa dưới vòng quân vây, thỉnh thoảng lại một vài trái hỏa pháo vọt lên sáng rực 1 vùng sơn lâm vốn sát khí.

Thỉnh thoảng dưới núi lên vài nhịp tù và, âm thanh sừng trâu ngâm cái trống đêm rừng, nghe buồn nhớ nhưng dĩ vãng như âm hưởng từ thời xưa đìu hiu «ản» về.

Tưởng lại những ngày đoàn tụ gia đình; bất giác 2 mắt chàng tuổi trẻ cay sè...

(CÒN NỮA)

1

– 169 –

Cũng có lúc tui..., thấy khó chịu trong mình chớ ! Chộp chờn với mấy cha hoài mà không nghĩ tới chuyện riêng sao được.

Nghe nói cô có người quen ngoài chợ mà ?

Nhàn trề môi:

Với thằng cha đó thì còn dễ giận nữa. Thằng chả làm như chọ bai tui.

Thằng chả làm như...

— Tôi hiểu rồi.. nhưng lúc này.. khổ quá.

— Đừng kêu nữa. đây nè...

Tên Hai vội xua tay:

— Ý cô đừng làm vậy ! lúc này cô cần nên... giữ áo sống cho gọn gàng để có gì bất ngờ xảy ra thì còn kịp chạy

Nhàn lắc mạnh đầu:

— Tui cứ như vầy.

— Cô... Tui đi nơi khác đã !

— Thì anh cứ việc.

Tên Hai rên rả:

— Cô thử tui chi vậy. Tui đâu như thằng Ba...

— Anh này lợi ! Ai muốn thử anh làm gì.

Tên Hai lại liếc chừng xuống rồi la hoảng.

— Ý thôi cô ! Cô làm quá như vậy !

— Anh không chịu à ?

Tên Hai bình tĩnh trở lại:

— Cuuyện đó là để cho người đàn ông nhưng tay vô chớ cố rụp một hơi tuốt luốt hết trơn như vậy thì tui càng ... ngại thộm.

bờ sậy lửa

●●●●●●●●●●●●●●● của LÊ XUYÊN

Nhàn lại đạp nhẹ vào người anh ta:

— Anh chết nhát vừa vừa chớ ! Chẳng lẽ tui ăn thịt anh được sao ?

Tên Hai hơi rón giọng:

— Còn lâu. Đây là tôi muốn tránh trước mọi chuyện rắc rối vì không còn cũng tình đồng hồ nữa là tụi tui dông khỏi nơi. Cô phải biết rằng công trình tui giữ gìn trong bấy lâu hay đâu để phí uổng vào giờ phút chót.

Nhàn cười lọt:

— Bộ của anh nói bảnh hải chớ anh có dám nhìn thẳng tui đâu ? Hừ trong bụng của anh, anh cũng không chắc gì hết nên anh nghĩ rằng tốt hơn hết là nên giữ mình trước Có đúng tim đen của anh như vậy không ?

Tên Hai bắt buộc phải nhìn xuống người người Nhàn, Anh ta chớ mắt khựng lại trong một thoáng rồi làm tỉnh lên tiếng khen Nhàn !

— Cô thật đầy đủ mọi bề. Người như cô mà kẹt ở đây năm này qua năm nọ thì uổng lắm. Sao cô không ra chợ kiếm cách làm ăn.

— Đừng có nói lãng ra để cho tâm trí của anh nó nguội bớt,

Tên Hai cười khì:

— Cô này cắt cớ thật, Thôi cô mặc áo vô để rủi thằng ba cù đi tới

— Thì anh sợ bị ham oan hả ?

— Không. Để cô còn chạy cho tiện, Hay là cô còn...

— Tôi không cần mà Để coi thằng cha kia nó nghĩ sao.

Tên Hai chắc lưỡi:

— Cô làm khó dễ hoài.

Vừa lúc ấy có tiếng sậy khua động ở phía ngoài rồi tiếp theo là tiếng chửi bới của tên Ba chen lẫn với tiếng van xin của Sáu Bô.

Tên Hai không khỏi bối rối. Anh ta hết dám lên tiếng bồi nhắc Nhàn gì nữa mà chỉ mọp người xuống thêm để né tránh trước tầm mắt của tên Ba.

Nhàn đưa tay lôi anh ta phải nằm buôn xuống mặt cỏ:

— Đáng đời anh chưa !

Tên Hai vội xoay người qua, trong mặt ngầm ý bảo Nhàn câm miệng rồi khi nhớ lại phần vóc vạc, phô bày nguyên trọn của cô gái, anh ta lật đật lấy hai vạt áo của Nhàn để phủ che lên để.

Nhàn bật cười khè:

Tên Hai vừa bực, vừa hoảng vội chồm lại để bụm miệng Nhàn. Nhàn đắc chí thêm, với cả hai tay lên để ôm lấy ngang người anh ta. Anh ta không dám vùng vẫy vì sợ gây thêm tiếng động Nhưng Nhàn không bỏ lỡ cơ hội để đạp chân thình thịch lên mặt cỏ, Tên Hai bắt buộc phải nhảo lên để dùng cả sức lực của đôi chân mình kềm giữ lấy đôi chân của Nhàn.

Nhưng rồi anh ta thêm một phập phồng khi chợt không nghe tiếng la lối của tên Ba du lết: Nhàn cũng nhận ra điều ấy nên càng cố vùng vẫy thêm.

Tên Hai hoảng sợ muốn thoát lên đi nơi khác cho được yên thân nhưng lại phần bị Nhàn giữ chặt, phần sợ cô ta lên tiếng la lối trước sẽ làm cho tên bạn của mình để hiểu lầm hơn.

Anh ta quýnh thêm khi không nghe tên Ba động tĩnh sao hết. Đúng là nó đang mò lần tới...

Tên Hai đoán không sai. Chỉ trong một thoáng sau Tên Ba đã nhảy xổ ra khỏi lớp sậy và chưa chi mũi súng trên tay hắn đã chĩa thẳng vào lưng tên Hai.

Vì nằm ngửa một bên nên Nhàn trông thấy ngay kẻ mới xuất hiện, cô ta vội buông tay ra.

(CÒN NỮA)

LOAN mắt nhung

Truyện dài NGUYỄN-THỤY-LONG

– 278 –

— Anh không uống rượu à ?

— Thôi uống nhiều quá rồi. uống thêm nữa chắc gục mất.

Loan mắt nhung thôi phông Hùng và Thuận:

— Tôi không ngờ hai cậu lại bụi đời trước tôi, vào tuổi đó tôi chỉ là một thằng cù lần.

Hùng và Thuận khoái chí, bọn hắn kể thành tích tưng bừng. Loan mắt nhung luôn tay rót rượu cho họ:

— Tôi khoái nghe chuyện cái em thông cảm !

Hùng gật gà gật gù:

— Con nhỏ suya thật, 3,4 năm nay mà tôi vẫn còn nhớ, hay không chê được.

Thuận cướp lời:

— Hôm đó con nhỏ hơi bịnh, tôi sờ vào người nó thấy nóng rừng rực, nếu nó không bịnh chắc còn hay hơn nhiều.

Loan mắt nhung hỏi một câu bất ngờ:

— Con nhỏ tên gì ?

Hùng hỏi Thuận:

— Mày còn nhớ nó tên gì không ?

Thuận suy nghĩ:

— Không nhớ rõ tên, ờ ờ tụi bờ lại tên na ná như nhau...

Loan mắt nhung mớm lời:

— Đại khái tên Hoa, tên Cúc, tên Loan, Xuân ... chẳng hạn đó !

Thuận bỗng sáng mắt lên

— Ừ đúng rồi, tên Xuân, tôi còn nhớ rõ nó khai Xuân

Loan mắt nhung bỗng choáng váng đầu, hỏi lại:

Có đúng tên Xuân không ?

— Chắc mà !

Loan mắt nhung quay sang Hùng:

— Đúng không cậu ?

Hùng gật đầu quả quyết:

— Đúng !

Loan mắt nhung hồi hộp, hắn nhìn chằm chằm vào hai gã con trai, mắt hắn nóng lên tiếng nói của hắn không mấy bình tĩnh:

Tên Xuân hả ?

Thái độ đổi khác của Loan mắt khiến Hùng và Thuận chú ý:

— Sao vậy anh quen à ?

Loan mắt nhung vội vàng mỉm cười.

— Sức mấy mà quen, cứ kể đi, con nhỏ đẹp không ?

Thuận kề khà nói:

— Đẹp thì chẳng lấy gì làm đẹp lắm, nhưng «co» em trông ái liệt không chê được!

— Người «cốt tô» ¿

— Không nhỏ bé thôi, dễ thương ra phết!

Loan mắt nhung quay lại hỏi Hùng

— Chú bắt được con nhỏ này hay Thuận

— Sức mấy mà Thuận, tui, môn đó số dách mà

— Đi thả ?

— Cũng tôi tuốn !

Loan mắt nhung cười nhạt

— Giỏi nhỉ đâu cậu kể lại thành tích bắt bò lạc từ đầu đến cuối cho tôi nghe, đừng thêm bớt một chữ nào hết !

— Bộ anh nghi tôi nói dóc sao ?

— Nói vậy oan cho người anh em quá tôi chỉ muốn cậu kể đúng sự thật để tôi rút kinh nghiệm về môn đó tôi rất kém tôi phải học hỏi cậu nhiều.

Hùng cười khoái trá đía.

— Nghĩa Cha truyền con nối của tôi mà.

Từ nay Loan mắt nhung không uống một hớp rượu nào bây giờ hắn tự tay rót rượu ra ly uống từng hớp nhỏ. Hắn lặng người ngồi nghe Hùng và Thuận kể chuyện dĩ vãng lần lượt trở lại trong trí nhớ Loan mắt nhung khi hắn mới chỉ là một gã thanh niên mới lớn. Hình ảnh xuân hiện ra rõ ràng hơn ba giờ hết. Buổi tối hôm đó nàng đã ra đi nàng mặc chiếc áo bà trắng chấm đỏ chiếc quần lãnh đen, nàng lên cơn sốt... Khi Loan mắt nhung lại được xuân nàng, chỉ còn là một xác chết: Hắn đã đứng trước xác nàm thề trả thù,...

Loan mắt nhung cố giữ bình tĩnh hỏi:

— Nhớ chắc người con gái đó mặc áo bà ba điềm chấm đỏ chứ ?

Rượu đã làm Hùng và Thuận mờ mắt:

— Đúng vậy !

— Các cậu có cho cô ta xu nào không ?

— Sức mấy mà cho !

— Cô ta có nằn nỉ không ?

— Nằn nỉ gì ?

— Nằn nỉ xin tiền !

Thuận cười, nụ cười của hắn có vẻ thỏa thê:

— Xin như điên, tôi còn nhớ nó nói rằng: «Các anh muốn làm gì thì làm, nhưng ráng nhớ cho em mấy bò để em về mua thuốc» !

Loan mắt nuốt nghẹn ngào:

— Các cậu không cho ?

— Dĩ nhiên khi cho tiền thì đâu còn có thể gọi được là thành tích.

(CÒN NỮA)

TƯỜNG-VY

THIỀU GIANG phóng tác

– 92 –

Tôi cười nhạt:

— Khi con người ta nghiện mắm tôm, biết mắm tôm khắm khú bẩn thỉu, nhưng chừa ăn thứ mắm vừa ngọt ngọt vừa thối tha đó khó lắm...

Diệu lắc đầu:

— Mạnh nó hơi bê bối... Nhưng bảo nó khắm khú thì quá đáng...

— Ấy là em lấy 1 tỷ vụ cụ thể...

Diệu dăm dăm nhận xét nét mặt tôi.

— Vy tự cảm mình có tính tàn nhẫn không?

Có lẽ-

— Không .....

— Sao Vy lại nói thế ?

— Vì em không quen đem những chuyện không đẹp tô vẻ cho có 1 bề ngoài phủ hoa giả dối ...

— Nhưng này tôi hỏi thật, hình như Vy còn yêu Mạnh lắm ? Có yêu mới tức điên cuồng muốn vất bỏ thật nhanh... Nhưng bỏ thì sẽ tiếc .... sẽ đau khổ về sau....

— Thời gian sẽ làm mọi người hết khổ....

— Khôn thể quên mối tình đầu Vy ạ...

— Muốn dueũ sẽ được ....

— Vy đã thử quên đâu...

— Nhưng em đủ can đảm vất đó bất cứ một cái gì. Nếu cần chết chắc em cũng dám chết...

Diệu phì cười:

— Nói chuyện với Vy nhiều khi tôi có cảm tưởng như nói chuyện với những người sống ở thời Xuân Thu Chiến Quốc, lớp người sống với đạo nghĩa lý trí, lớp người chết để bảo toàn danh dự còn hơn sống bê bối. Những người đó mang chất cao siêu trong khi thế giới càng ngày càng đi xuống thấp..,

— Anh nói thế có nghĩa là Vy đi ngược thời gian và sẽ khổ sở phảng không ?

Diệu tắc lưỡi

Về phương diện vật chất tôi không biết là Vy sẽ sướng hay sẽ khổ, nhưng về phương diện tinh thần, mang cái nghiệp suy nghĩ đa sự vào thân là dấn cuộc đời mình vào nơi tù ngục thắc u uẩn. Nếu tôi sẽ bằng lòng với cuộc đời hiện tại gia đình Loan xếp cho tôi. Gia đình tôi trả hết phân nửa nợ nan NN Hàng ngày không còn những cơn lo chạy gạo, chạy tiền trả lãi. Vợ mang theo về bao nhiêu thứ Tháng tháng bố mẹ vợ chu cấp con rể ăn học, khỏi hết hơi hò hồng trẻ con lấy mấy ngàn .... Thứ bảy chủ nhân anh vợ lên đón đi chơi. Mặc thầy đời muốn nói muốn chửi mình ra sao thì chửi. miễn sống ngày nào đầy đủ ngày nó.... Nhưng riêng tôi mỗi lần cầm đồng tiền cũn gia đình Loan, hặc ăn bát cơm miếng thịt do gia đình Loan chu cấp, tôi cứ bị ám ảnh với ý tưởng mình là con chó Berger người ta mua về cho ăn thịt bò súp để giữa nhà và le với hàng xóm... Xin lỗi Vy, đôi khi nằm chung với Loan, tôi tưởng tượng tôi là thằng đếm đực được Loan thuê tiền ăn chung nằm chung... Tôi đã qua một đoạn đường dài thành tôi chẳng muốn sinh con để cái nữa. Đẻ nó ra nó tầm thường thấp kém như mẹ nó, mình sẽ khổ suốt đời vì manh cơm tấm áo có cho phép gìn giữ vững lập trường đâu...

Tôi nghiêm mặt hỏi Diệu:

— Theo như anh Diệu nghĩ nếu Vy nuốt hận nhịn nhục lấy Mạnh làm chồng liệu Vy có khổ như anh Diệu không...

Nét mặt Diệu lại vương lên vẻ buồn cay đắng:

— Vy còn nhớ hôm tôi chở Vy lên bệnh viện Cộng Hòa thăm Mạnh khẻ g ? Hôm đó tôi cố ý đi lang thang quanh quẩn, nói gần nói xa cho Vy hiểu tính Mạnh nó tàng bang phô phiếm,.. Tôi biết trước cuộc tình duyên của hai người sẽ đi tới giai đoạn gay cấn này, nhưng tôi không dám thẳng tay phá. Tôi cũng có cảm tình với Vy, mến Vy như tất cả những người đàn ông ưa chuộng con gái đẹp...

Tôi thẳng tay phá đám, sẽ mang tội với bạn và Vy sẽ tưởng tôi là đứa hèn hạ dèm pha... Lúc ấy dù tôi nói thật tới mực nào Vy cũng đâu thèm nghe... Vy có thể nghi tôi là đằng khác...

(CÒN NỮA)

BÂY GIỜ THÁNG MẤY...

truyện dài của hoàng-hải-thủy

– 3 –

Khi tình yêu chết. tiếng hát ngừng

Tiếng hát sau khi Tình yêu đi được gọi là Tiếng hát đau thương, tiếng ca tuyệt vọng... cũng vẫn là tiếng hát ca tụng tình yêu. Tình yêu một chiều. Một thứ Tình yêu đã. Đã yêu cũng vẫn là còn yêu. Tình yêu một nhóm, đơn phương. Tình yêu không có đáp ứng. Tình yêu không được thỏa mãn. Tình yêu khi còn tiếng hát, dù là đau thương, dù có tuyệt vọng, Tình yêu vẫn chưa hết.

Lẽ ra anh ít nhất — phải là nhạc sĩ, không là nhạc công, nhạc, nhạc sĩ. Sáng tác kia. Âm nhạc là tiếng nói của tình yêu. Tình yêu chỉ có thể thốt ra trọn vẹn bằng âm thanh, không thể trọn vẹn bằng chữ viết. Có lẽ vì chữ viết là do con người đặt ra, âm thanh là một trong số những gì Trời chế tạo và ban cho loài người dùng. Mà cái gì của Trời vẫn quí hơn của người, Em thấy rõ nhé: bức thư tình lâm ly êm ái, gợi cảm nhất của văn chương Pháp không làm cho em, khi em còn là nữ sinh Gia Long xúc động bằng bài Dictée khi em thi Brevet Elementaire, một truyện tình đẹp như «Hồn Không Mơ Tiên» không làm cho một cô gái Thượng xúc cảm. Nhưng một bản nhạc thì khác, Nhạc mà anh muốn nói tới đây là nhạc tình nhạc yêu, không phải thứ nhạc chọc cười hạ cấp, khiêu dâm bằng những ẩn ý. Như bài ONZ DAY của Johay STRAUSS chẳng hạn. Nhạc ca ngợi tình thì dù là nhạc nước nào, cũng là chung của tất cả thế giới nghe một bản nhạc tình, người ta tưởng nhớ đến ngay Tình yêu. đến người yêu, Lẽ ra anh phải là nhạc sĩ. Ít nhất.

Để anh có thể ca ngợi tình yêu của chúng ta mà làm cho tất cả mọi người không hề biết tí ti gì về tình yêu của chúng ta cũng xúc động. Để anh có thể khuyến khích mọi người hãy yêu chân thành yêu không bao giờ lộ cả, Dù người ta có yêu mà không được yêu lại, người ta vẫn còn được yêu. Tình yêu chân chính không cần cả sự đền đáp.

Con người khi hồi tưởng kỷ niệm, có thể chỉ nhớ những khổ đau mà quên sung sướng, có thể chỉ nhớ sung sướng mà quên khổ đau, nhưng chỉ nhớ những đêm trăng đẹp mà không nhớ những đêm mưa dài, chỉ cần một đêm trăng yêu nhau bên nhau có nhau hoặc xa nhau cũng đủ làm cho người ta suốt đời xúc động mỗi khi nhìn thấy lại mặt trăng. Người đồng quê ngày xưa, thường lấy mặt trăng làm chứng khi thề nguyền yêu thương nhau, chờ đợi nhau là vì vậy.

Bây giờ là tháng mấy ?? Những ngày chúng ta yêu thương nhau đầu tiên ấy là mùa thu. Mùa thu là mùa của trăng và mây, mùa của Tình yêu. Mùa thu ở Bắc, là mùa đẹp nhất trong bốn mùa. Rất tiếc anh và em, chúng ta chưa có dịp nào sống chung với nhau ở Hà Nội. Chúng ta chưa được sống với nhau một ngày nào ở Hà nội.

Nhưng . . . . . .

Anh muốn đưa em qua miền rừng núi xanh
Chúng ta cùng thăm con suối dịu êm...

Anh muốn đưa em về miền quê hương cũ của anh, nơi anh đã sống những ngày thơ ấu, những ngày anh chưa gặp em mà anh đã biết rằng cuộc đời này có em và mãi sau anh sẽ được gặp em, em sẽ yêu anh và chúng ta đã yêu nhau. Nhưng muốn đưa em về đó, điều cần nhất, trước nhất, là đời anh phải có em, anh phải tìm được em trước đã...

Mai đây anh sẽ đưa em về
Mưa giăng chiều nắng tàn...
Cho buốt lạnh chúng mình
Em ơi thôi đừng hờn anh nữa.

Anh đi tìm mùa xuân trên đời... Một việc làm không bao giờ có kết quả.

Vì làm sao anh có thể tìm được mùa xuân — không ai có thể đi tìm được mùa xuân, nhất là anh vì em ở đâu là mùa xuân ở đó. Nơi nào không có em; nơi đó chỉ có mùa đông, nơi đó bao giờ, muôn năm, vĩnh viễn... chỉ là mùa đông.

(CÒN NỮA)

PHONG NGỨA

Ghẻ chóc, lở lói, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

UỐNG: GIẢI PHONG

SÁT ĐỘC HOÀN

ÔNG TIÊN

30 NĂM SÁNG LẬP

Hỏi các tiệm thuốc HOA VIỆT 226 Lê Thánh Tôn
Nhà Thuốc ÔNG TIÊN P.L.CHOLON
K.N.B.Y.T. Số 851 ngày 20-11-1953

Cơ thể bãi hoãi, thuận yếu

HAY ĐÁI ĐÊM, NHỨC ĐẦU, MỆT MỎI, ĐAU LƯNG
DI MỘNG HUỢT TINH, SINH LỰC SUY KÉM

DÙNG THUỐC BỔ THẬN: Thân-Trung-Bửu LA VĂN LINH

Các chứng bệnh: Tê thấp, đau xương nhức gân, tê bại, cả chân, đi đứng khó khăn, ngoài da tê lạnh, tê đầu ngón tay ngó chơn, tê gần nửa thân mình, đau lưng nhức mỏi. Già cả ban đêm đau mình khó ngủ, các chứng Phong thấp.

NÊN DÙNG THUỐC Hoàn-kiện-Đơn LA VĂN LINH

(2 loại: hoàn mật và ngâm rượu) — (Có để bán ở các tiệm thuốc Bắc)

532 Đồng Khánh — CHOLON

Đã phát hành

sa mạc TUỔI TRẺ

Truyện dài của DUYÊN ANH — Bìa Offset nhiều màu của ĐINH TIẾN LUYỆN

Đời mới 280 Vĩnh Viễn SAIGON — Xuất bản và tổng phát hành

TIN VUI

Long Hải Đại Vương, Nữ Thủy Thần Thái Bình Dương và toàn thể Sĩ Quan bộ tổng Hạm Đồng Đa PCE07 thành thật chúc **ĐỒNG-ĐA HÒNG-HÀ** luôn luôn hải hành trên biển « ZERO ».

Tin Mừng

Nhận được hồng thiếp báo tin Bạn :

NGUYỄN HẢI TRÍ

sẽ làm lễ thành hôn cùng cô

TRẦN THU CÚC

Thành thật chúc hai bạn TRÍ CÚC hạnh phúc trọn đời

Ban Giám Đốc, Ban Giáo Sư và nhân viên văn phòng Trường Văn Hóa Quốc Bội/QT

CÁO PHÓ

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc được biết là ông :

NGUYỄN BÁ CHÍ

(Kiến Trúc Sư)

Đã từ trần tại Ba Lê ngày 29-3-1967 hưởng thọ 57 tuổi Tang lễ sẽ cử hành lúc 15 giờ ngày 9-4-67 tức ngày 30 tháng hai năm Đinh Mão, tại tư gia số 207 đường Phan Thanh Giản Saigon và an táng tại nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi.

MẪU : Cụ quá phụ Nguyễn bá Tuân

VỢ : Bà quá phụ Nguyễn Bá Chí nhũ danh Đỗ Thị Tâm

CON TRAI : Nguyễn Bá Cường
Nguyễn Bá Con
Nguyễn bá Công

CON GÁI : Nguyễn thị Cẩm Xuân và chồng, BS Kiều quang Hạo Nguyễn thị Kiều Xuyến và chồng, BS Dương Hồng Mô và các con.
Nguyễn thị Quý Chung
Nguyễn thị Đàm Giang và chồng, BS Trịnh Cường

ANH : Ô. Nguyễn Bá Lương, vợ, con và các cháu
Ô. Nguyễn Bá Mưu, vợ, con và các cháu
Ô. Nguyễn bá Đức, vợ và các con

Cáo phó này thay thế thiệp tang.

Tìm con

MINH tức LIỄU con đi đâu vắng mà sẽ tha thứ.
Ai đi đã và chứa chấp con Minh tức Liễu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

(235/86 Công Lý Saigon)

Từ con

Tôi có đứa con tên **Trịnh hòa Ân** sinh Năm 1949 là Quân nhân đào ngũ và có những hành vi bất chính trong gia đình như ăn cắp nhất số nữ trang đáng giá và tiền bạc.

Vậy từ nay tôi không nhìn nhận nó là con nữa, ai chứa chấp sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

. Trịnh đình Tăng
761/46 ấp 6 Phan văn Trị
Gia định

Tin mừng

Nhận được tin mừng bạn :

LÊ HUY QUÝ

Đẹp duyên cùng Cô :

MAI THỊ NAM

Hân hạnh chúc mừng cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc.

Cung tiến Công
Cao Đắc Tuyên

Tin Mừng

Hân hạnh báo tin ông TRẦN CAO CHỨC sẽ làm lễ vu qui cho Trưởng Nữ là :

TRẦN THỊ HUE

kết duyên cùng

NGUYỄN HỮU NGHỊ

Hôn lễ cử hành 8-4-67 tại Thánh đường Thăng Long. **Xin Bằng Tối Cao** Phù hộ cô dâu chú rể hạnh phúc trăm năm.

Ô. Bà NGUYỄN QUANG KHẢI
Vợ chồng VŨ HẢI VÂN

Chúc Mừng

Được tin anh chị ĐỖ HỮU BIÊN ngày 9-4-1967 thừa lệnh song thân sẽ làm lễ Thành hôn cho bào đệ là :

ĐỖ HỮU KỶ

kết duyên cùng

THÁI THỊ NÂM

Thành thực mừng hai họ và chúc cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc.

Ô. Bà Nguyễn văn Tuấn
Ô. Bà Hoàng xuân Cộng

Tin Mừng

Hân hạnh chúc mừng hai bạn :

NGUYỄN HUY BÁO
LÊ THỊ THANH HƯƠNG

Trăm năm hạnh phúc.

Hoàng Hồng
Hùng và Phi
Nguyễn ngọc Thịnh
Cao đắc Tuyên

Chúc mừng

Vở thị Hiền
Nguyễn Tử Đức
Hãy nhiều hạnh phúc
TUẾ - ÂN - TIẾN - MINH

Nhóm phóng viên

ĐÀI PHÁT THANH SAIGON

Chúc

LA HUY QUÝ
MAI THỊ NAM

nhiều hạnh phúc

PHÂN ƯU

Được tin bà :

Hà trọng Chinh

Từ trần 3-4-1967 tại Bệnh viện Grall. Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Ông Bà Hà Trọng Thịnh và tang quyến.

Ô. Bà, Đặng Đình Kỷ
— Bùi Thế Nghĩa
— Đặng Đình Hiệp
— Tạ mạnh Cường
— Phạm văn Vận — Đỗ Mạnh Hiệp

Cảm tạ

Xin chân thành cảm tạ in chân thành, quí bà và thân bằng cố hữu đã có lòng phân ưu, p đã có lòng pá đưa tình cứu vợ tôi là

TRẦN THỊ A

Tạ thế ngày 30-3-67 tới nơi an nghỉ

Chồng : NGUYỄN VĂN THIỆT

cùng các con và đồng tang gia bái tạ

Chia buồn

Được tin Thân mẫu Thầy MẠC VĂN MƯỜI đã thất lộc lúc 04 giờ ngày 6-4-67 tại VĨNH LONG. Toàn thể nhân viên DKB741 thành kính phân ưu và cầu chúc hương hồn cụ được tiêu diêu miền cực lạc.

Toàn thể nhân viên DKB 471.

đọc và cổ động

Sống chủ nhựt

Phân ưu

Được tin cụ

NHÂM MINH

Thân phụ Hạ sĩ Nhâm Hòa vừa thất lộc ngày 06-04-1967

Hạm trưởng và toàn thể nhân viên thuộc H.Q 607. Thành thực chia buồn cùng Hạ sĩ và Gia quyến Cầu chúc hương hồn cụ sớm về cõi Phật.

Chúc Thày

LÃ HUY QUÝ

Lấy vợ nhiều hạnh phúc.

MINH CHÂU

Chia buồn

Hay tin cháu mất. Xin chân thành chia xẻ niềm đau xót cùng anh chị NGUYỄN HỮU TUÂN

LÂM THẢO.

Nhóm Phóng Viên
Đài Phát thanh Saigon

Có bán khắp các nhà thuốc tây và nhà buôn Mỹ Phẩm

Tin buồn

Thân mẫu của **LÂM VĂN NINH** Nhạc mẫu của **TRẦN VĂN DŨNG** Tạ thế tại Biên phòng Ngày 04-04-1967.

NGUYỄN THANH TRÀ.
ĐỖ VĂN BÌNH

Cáo phó

Chúng tôi :
Con, dâu, rể, cháu nội, cháu ngoại, chắt chít.

Trân trọng báo tin :

Cụ Bà NGUYỄN THỊ THƯỜNG là Mẹ, Bà nội, Bà Ngoại, Bà Cố, Bà Sơ của chúng tôi. Đã từ trần tại Long Xuyên ngày 3-4-67, hưởng thọ được 93 tuổi.

Lễ an táng đã cử hành tại tư trang Long Xuyên ngày 7-4-67 hồi 19 giờ.

Cáo phó này thay thế thiệp tang.

Con trai : — TRƯƠNG-V-MẬU và các con.

— NGUYỄN VĂN LONG.

— NGUYỄN NHƯ LONG vợ và các con

— NGUYỄN ĐỨC LONG vợ và các con.

Rể : — LÝ AN CÚC và các con.

Đồng tang gia khập lão,

TRUNG TÂM VĂN HÓA PHÁP
LỚP HÈ

CÁC LỚP SẼ KHAI GIẢNG NGÀY 2-5-1967

Khóa hè sẽ khai giảng trong 2 tháng gồm các môn TRÌNH THỊ và VĂN MINH ngôn ngữ PHÁP đủ mọi trình độ.

Hiện đang nhận ghi tên theo học.

Học sinh mới sẽ qua một kỳ khảo hạch nhập khóa tổ chức vào ngày 11, 12, 13 và 14 tháng 4-1967.

Ghi tên nhập học tại Văn phòng Trung tâm Văn hóa Pháp tại số 31 đường Đồn Đất từ 8 đến 11 giờ sáng và buổi chiều từ 15 đến 17giờ. (trừ chiều thứ bảy và ngày chủ nhật).

Muốn hỏi gì thêm xin tới Văn phòng sáng từ 8 tới 12 giờ, chiều từ 15 đến 18 giờ (trừ chiều thứ bảy và ngày chủ nhật)

ĐẠI NHẠC HỘI
Thoại kịch KIM-CƯƠNG

Ủy ban nhân dân công tác Nông Thôn Kiên Giang tổ chức với sự phối hợp của nhật báo Sống trình diễn liên tiếp 3 đêm :

12-13-14 THÁNG 4 NĂM 1967

TẠI HÍ VIỆN NGHỆ-ĐÔ

Nước mắt Kim Cương sẽ rửa sạch mọi đau khổ, tối hôn trong :

DƯỚI HAI MÀU ÁO — TÔI LÀ MẸ — NGƯỜI MÙA HY VỌNG

3 vở kịch đã làm hàng triệu khán giả sụt sùi rơi lệ. Mỗi đêm một vở, với các danh tài kịch nghệ. **Văn Hùng, Minh Sơn, Ngọc Đức, Bảy Ngọc, Thanh Việt, Hằng Hạnh, Tường Vi**, kép nữ **Kim Cương** thân đóng **Phương Mai** các danh ca : **Minh Hiếu, Chế Linh, Giao Linh, Trang Lệ Mỹ**, thân vệ nữ **Xuân Hương**, với gian kích động nhạc **Huỳnh Hoa** sẽ làm khán giả mê ly ngây ngất.

✱ Nhật báo Sống ra mắt đồng bào Kiên Giang nói chuyện về mục đích Đại nhạc hội. mỗi đêm mở màn từ 8giờ.

TRUNG TÂM VĂN HÓA ĐỨC QUỐC
và HỘI THÂN HỮU VIỆT ĐỨC

Kính mời quý vị tới dự

TUẦN LỄ VĂN NGHỆ VIỆT ĐỨC

từ 10 tới 14-4-1967

Thứ Hai 10-4-1967 hồi 20 giờ
Hòa tấu âm nhạc cổ truyền Việt Nam

Thứ Ba 11-4-1967 hồi 19 giờ
Dr. Hubert HOHL trình bày bản dịch Đức Ngữ «CUNG OAN NGÂM KHÚC» của Ôn Như Hầu

Thứ Tư 12-4-1967 hồi 19 giờ
Diễn thuyết bằng Pháp ngữ do Giáo sư Bùi Xuân Báo về đề «Giới thiệu tiểu thuyết Việt Nam của thế kỷ thứ 20 (1925-1945)

Thứ Năm 13-4-1967 hồi 20 giờ
Hòa tấu Hồc Tiêu và Dương Cầm do OO NGUYỄN VAN THANH và Otto SOELLNER chương trình gồm có những tác phẩm của : Schumann — Saint — Saens — Gang — Honegger — Hindemith Brahms

Thứ Sáu 14-4-1967 hồi 19 giờ
Diễn thuyết bằng Đức Ngữ do O. BÙI HẠNH NGHI về đề tài «Vua Lê Thánh Tôn và nền văn hóa Việt Nam»
— Những buổi trình diễn — trừ ngày 13-4-67 — sẽ tổ chức tại Trung tâm Văn Hóa Đức 120 Phan đình Phùng.
— Vào cửa tự do
— Giấy vào cửa miễn phí buổi hòa tấu ngày 1314 sẽ bán đầu phát 10-4 tại văn phòng Trung Tâm Văn Hóa Đức

National

RADIO và T.V. NATIONAL

Phòng triển lãm và đại diện cuộc tại 74 Đại-lộ Nguyễn-Huệ — SAIGON

ĐẶC ĐIỂM TẤT CẢ CỦA MÁY TRUYỀN HÌNH NATIONAL

Thanh âm nổi, hình ảnh rõ, Tự điều chỉnh ánh sáng bằng « óc nhân tạo »

BẢO ĐẢM MỘT NĂM DO SỞ **KỸ THUẬT** CỦA HÃNG TẠI LẦU I SỐ 74 NGUYỄN HUỆ. ĐIỆN THOẠI SỐ 21.262 VÀ 91.485 GỒM 50 CHUYÊN VIÊN **NHẬT — VIỆT** ĐẢM TRÁCH SẼ ĐẾN TẬN NHÀ ĐỂ CHỈ DẪN CÁCH SỬ DỤNG VÀ TRAO **PHIẾU BẢO ĐẢM.** YÊU CẦU CÁC ĐẠI LÝ GỞI GẤP DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỂ SỞ **KỸ THUẬT** ĐẾN ĐIỀU CHỈNH VÀ CẤP **PHIẾU BẢO ĐẢM** (GARANTI CARD)

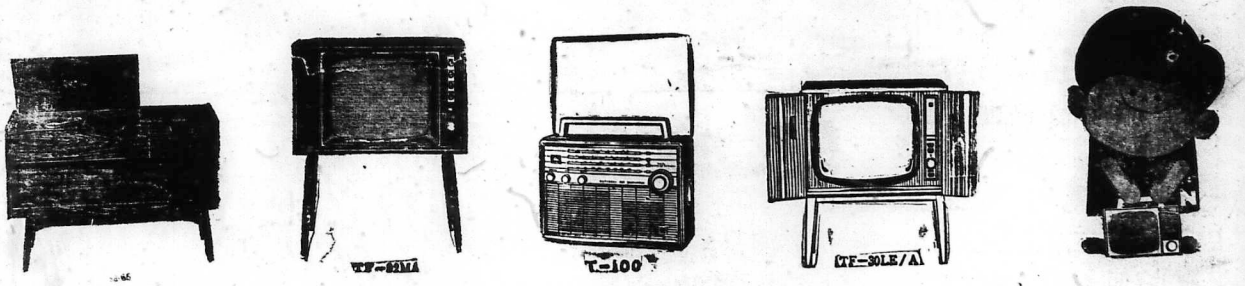

tất cả kiểu máy trên đều có bán tại các hiệu Radio lớn trong toàn quốc và trên 1000 sản phẩm hiệu

NATIONAL PANASONIC 79 do xưởng lớn của bản hãng chế tạo